

DANH SÁCH HSSV HOÀN THÀNH CHƯƠNG TRÌNH TUẦN SINH HOẠT CÔNG DÂN - HSSV, NĂM HỌC 2017 - 2018

(Kèm theo Quyết định số 45/QĐ-NTT của Hiệu trưởng trường Đại học Nguyễn Tất Thành ban hành ngày 25 tháng 01 năm 2018)

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
1	1311522101	Bùi Thị Diệu	Ái	Nữ	20/03/1995	13DDS08	7
2	1411527013	Hồ Hồng	Ân	Nữ	09/01/1996	14CDS01	6
3	1511538552	Võ Hồ Thu	Ngân	Nữ	23/01/1997	15CDS2A	8
4	1511543313	Nguyễn Thanh Thùy	Dương	Nữ	05/03/1996	15DDD1D	7
5	1511542308	Nguyễn Thị Cẩm	Nhi	Nữ	03/08/1997	15DDD1D	7
6	1511540969	Hồ Thu	Phúc	Nữ	29/09/1996	15DDD1D	7
7	1511543303	Vũ Thị Hoàng	Phương	Nữ	11/11/1997	15DDD1D	5
8	1511539772	Trần Thị Quỳnh	Anh	Nữ	12/01/1996	15DDD2A	6
9	1511537369	Nguyễn Thị Ly	Ly	Nữ	21/01/1997	15DDD2A	8
10	1511540248	Lý Văn Minh	Hoàng	Nam	08/11/1997	15DDS2C	8
11	1511539170	Trần Thị Mỹ	Linh	Nữ	23/02/1996	15DDS2C	6
12	1511539203	Võ Nguyễn Ngọc	Mai	Nữ	27/09/1997	15DDS2C	7
13	1511539010	Trần Thị Như	Ngọc	Nữ	12/04/1997	15DDS2C	6
14	1511538974	Lê Lưu	Vũ	Nam	21/07/1997	15DDS2C	7
15	1511538743	Đoàn Minh	Chức	Nam	01/05/1997	15DDS5B	7
16	1511537662	Hoàng Nguyễn Bảo	Uyên	Nữ	24/07/1997	15DDS6A	9
17	1511541739	Hà Thị Hải	Yến	Nữ	29/07/1996	15DDS6B	9
18	1511542034	Đỗ Nhật	Duy	Nam	25/06/1996	15DDS6C	7
19	1511541790	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	Nữ	05/09/1997	15DDS6C	7
20	1511542043	Trần Thị Mỹ	Linh	Nữ	25/04/1997	15DDS6C	6
21	1511541820	Võ Thị	Quỳnh	Nữ	20/07/1997	15DDS6C	8
22	1511541769	Phạm Minh	Thư	Nữ	28/08/1997	15DDS6C	7
23	1511542066	Dương Ngọc	Tuyền	Nữ	11/02/1996	15DDS6C	7
24	1511541968	Nguyễn Huỳnh Nhật	Viên	Nữ	22/08/1996	15DDS6C	7
25	1511540549	Thiều Trần Công	Thành	Nam	02/06/1997	15DDS7A	7
26	1511540182	Trần Thị Cẩm	Tú	Nữ	29/11/1997	15DDS7B	6
27	1511536534	Phạm Thị Mỹ	Duyên	Nữ	31/01/1997	15DKT1A	7
28	1511542694	Đào Thị	Nương	Nữ	16/07/1997	15DKT1C	8
29	1511541791	Nguyễn Thị Thanh	Nhân	Nữ	18/01/1997	15DTNMT1A	7
30	1511538543	Nguyễn Hồng	Thắng	Nam	10/01/1997	15DTNMT1A	7
31	1511539012	Nguyễn Thị Phương	Thảo	Nữ	23/04/1997	15DTNMT1A	7
32	1511539105	Nguyễn Hồng Thủy	Tiên	Nữ	14/07/1997	15DTNMT1A	6
33	1511540653	Hà Mộng	Trinh	Nữ	05/12/1997	15DTNMT1A	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
34	1511541577	Nguyễn Thúy	Vân	Nữ	28/09/1997	15DTNMT1A	8
35	1511540366	Đoàn Thị Tường	Vi	Nữ	26/11/1997	15DTNMT1A	8
36	1511542728	Trương Thị	An	Nữ	20/03/1994	15TDSP02	6
37	1511535789	Nguyễn Ngọc Hồng	Ân	Nữ	04/10/1995	15TDSP02	7
38	1511543026	Lê Đức	Anh	Nam	04/12/1996	15TDSP02	7
39	1511539976	Nguyễn Thị Hoàng	Anh	Nữ	10/07/1995	15TDSP02	7
40	1511543370	Lê Thị Lin	Đa	Nữ	29/10/1997	15TDSP02	7
41	1511535616	Phạm Văn	Di	Nam	20/05/1993	15TDSP02	7
42	1511543360	Trần Nguyễn Thùy	Dung	Nữ	27/02/1997	15TDSP02	7
43	1511538115	Nguyễn Thị Thùy	Duyên	Nữ	21/03/1997	15TDSP02	6
44	1511538116	Lê Kim	Duyên	Nữ	06/05/1997	15TDSP02	7
45	1511538991	Bùi Trung	Hiếu	Nam	07/12/1994	15TDSP02	7
46	1511543031	Hồ Ngọc	Huy	Nam	01/06/1994	15TDSP02	5
47	1511543380	Nguyễn Viết Đăng	Khoa	Nam	14/08/1990	15TDSP02	7
48	1511543294	Hồ Thị Huỳnh	Mai	Nữ	25/08/1994	15TDSP02	9
49	1511542768	Nguyễn Hoàng Bảo	Ngọc	Nam	03/01/1996	15TDSP02	6
50	1511538002	Nguyễn Hoàng Thảo	Nhi	Nữ	26/10/1997	15TDSP02	7
51	1511539145	Phan Thị Hồng	Nhi	Nữ	18/09/1992	15TDSP02	8
52	1511543104	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	27/09/1991	15TDSP02	7
53	1511543395	Nguyễn Hà Ni	Ni	Nữ	12/12/1997	15TDSP02	7
54	1511538591	Phan Thị Thúy	Quyên	Nữ	24/04/1997	15TDSP02	6
55	1511542982	Đặng Văn	Sang	Nam	06/10/1997	15TDSP02	7
56	1511539240	Lê Thị Hồng	Thắm	Nữ	28/09/1996	15TDSP02	6
57	1511543110	Lê Tiểu	Thanh	Nữ	15/10/1997	15TDSP02	6
58	1511543234	Nguyễn Thị Thanh	Thanh	Nữ	29/11/1996	15TDSP02	6
59	1511540794	Nguyễn Ngọc Thu	Thảo	Nữ	27/09/1997	15TDSP02	5
60	1511542720	Kim Hồng	Thuận	Nữ	19/10/1992	15TDSP02	6
61	1511540295	Nguyễn Thị	Thủy	Nữ	20/03/1995	15TDSP02	5
62	1511539482	Lê Thị Hương	Thủy	Nữ	15/05/1988	15TDSP02	6
63	1511539779	Lê Nguyễn Hoàng	Thy	Nữ	12/08/1996	15TDSP02	5
64	1511539284	Nguyễn Thị Cẩm	Thy	Nữ	01/11/1995	15TDSP02	6
65	1511542994	Hồ Thị Cẩm	Tiên	Nữ	14/02/1997	15TDSP02	7
66	1511537173	Hồ Ngọc Minh	Trân	Nữ	19/08/1989	15TDSP02	9
67	1511542187	Hoàng Việt	Trinh	Nữ	01/11/1995	15TDSP02	6
68	1511536956	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	Nữ	08/09/1997	15TDSP02	6
69	1511542289	Nguyễn Hoài Kim	Tuyển	Nữ	24/01/1995	15TDSP02	6
70	1511543327	Trần Thị Cẩm	Vân	Nữ	04/03/1997	15TDSP02	5
71	1611538705	Nguyễn Minh	Tân	Nam	01/07/1998	16CDD1A	8
72	1611538622	Đoàn Ngọc	Bích	Nam	09/09/1998	16DDD1C	7
73	1611539323	Đặng Kim	Đào	Nữ	11/08/1993	16DDD1C	8
74	1611536487	Đặng Hồng	Nghi	Nữ	26/10/1998	16DDD1C	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
75	1611538961	Đoàn Lại Thanh	Vi	Nữ	25/08/1998	16DDD1C	8
76	1600000122	Trần Minh	Khoa	Nam	09/01/1985	16DDS.TL1A	8
77	1611540372	Đặng Thị Tuyết	Nhung	Nữ	08/06/1998	16DDS3C	7
78	1611540650	Trần Ngô Thu	Dung	Nữ	07/05/1998	16DDS6B	7
79	1611540379	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	Nữ	28/12/1994	16DDS6B	7
80	1611540649	Lưu Thanh	Phiên	Nam	17/10/1998	16DDS6B	7
81	1611540672	Lê Huỳnh Anh	Phúc	Nam	10/01/1998	16DDS6B	8
82	1611540377	Nguyễn Hoàng	Phương	Nam	15/09/1995	16DDS6B	7
83	1611541890	Nguyễn Mai	Anh	Nữ	21/03/1979	16DDS6C	7
84	1611540957	Vũ Lê Ngọc	Long	Nam	24/01/1991	16DDS6C	7
85	1611541461	Ly	Nisa	Nữ	04/05/1997	16DDS6C	5
86	1611541467	Trần Thị Kim	Phượng	Nữ	30/09/1998	16DDS6C	7
87	1611541463	Kan Heang	Vatana	Nữ	03/10/1998	16DDS6C	5
88	1711548689	Hà Thảo	Anh	Nữ	24/12/1999	17CCM1A	7
89	1711548188	Nguyễn Ngọc	Bích	Nữ	19/10/1999	17CCM1A	7
90	1711549026	Nguyễn Thị Phương	Giao	Nữ	29/05/1999	17CCM1A	6
91	1711548138	Đỗ Thị Kiều	Oanh	Nữ	11/03/1999	17CCM1A	7
92	1711549004	Trương Thị Tú	Anh	Nữ	04/01/1999	17CDS1A	6
93	1711547972	Nguyễn Hoàng Thúy	Bình	Nữ	22/06/1997	17CDS1A	7
94	1711548233	Bùi Duy Anh	Đào	Nữ	14/11/1999	17CDS1A	6
95	1711544745	Trần Thị Thùy	Dương	Nữ	29/08/1999	17CDS1A	8
96	1711548095	Võ Phương	Hân	Nữ	09/12/1996	17CDS1A	6
97	1711547971	Trần Thị Duyên	Hạnh	Nữ	06/04/1999	17CDS1A	8
98	1711549142	Phạm Thị Thu	Hương	Nữ	14/04/1999	17CDS1A	6
99	1711547565	Nguyễn Thị Kiều	Mơ	Nữ	24/11/1999	17CDS1A	8
100	1711548026	Phan Thị	Mơ	Nữ	08/03/1995	17CDS1A	8
101	1711549174	Nguyễn Toàn	Mỹ	Nữ	30/11/1991	17CDS1A	8
102	1711548732	Phan Thị Thảo	Phương	Nữ	03/11/1999	17CDS1A	8
103	1711548954	Huỳnh Ngọc	Thương	Nữ	15/08/1998	17CDS1A	5
104	1711548054	Lê Nguyễn Hoài	Thương	Nữ	12/05/1999	17CDS1A	6
105	1711549059	Ngô Mỹ	Tiên	Nữ	14/12/1994	17CDS1A	7
106	1711548820	Kim Thành	Trung	Nam	1987	17CDS1A	7
107	1711548216	Nguyễn Tường	Vy	Nữ	08/07/1998	17CDS1A	5
108	1711549017	Trần Ngọc Trung	Hiếu	Nam	25/12/1999	17CYS1A	7
109	1711548830	Trương Thành	Hưng	Nam	21/11/1999	17CYS1A	6
110	1711548086	Trương Nguyễn Tấn	Thành	Nam	02/01/1999	17CYS1A	6
111	1711549251	Nguyễn Hoàng Duy	Ân	Nam	24/11/1998	17DAN1A	7
112	1711549388	Nguyễn Triệu	Đạt	Nam	07/11/1998	17DAN1A	5
113	1711548268	Trương Ngọc	Hân	Nữ	30/11/1999	17DAN1A	7
114	1711549416	Trương Quốc	Hùng	Nam	01/05/1998	17DAN1A	6
115	1711546121	Huỳnh Thế	Mẫn	Nam	25/09/1995	17DAN1A	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
116	1711549155	Lê Văn	Mỹ	Nam	11/06/1999	17DAN1A	8
117	1711549443	Nguyễn Phương	Nam	Nam	04/11/1997	17DAN1A	6
118	1711549234	Ngô Văn	Nhật	Nam	24/05/1998	17DAN1A	6
119	1711543401	Bùi Lê Hồng	Son	Nam	19/04/1999	17DAN1A	5
120	1711549427	Nguyễn Ngọc Băng	Tâm	Nữ	26/03/1999	17DAN1A	6
121	1711547239	Nguyễn Duy	Tuấn	Nam	18/05/1995	17DAN1A	7
122	1711549253	Nguyễn Chí	Bảo	Nam	11/09/1999	17DCD1A	7
123	1711543621	Nguyễn Văn	Cát	Nam	12/05/1999	17DCD1A	9
124	1711545459	Tô Xuân	Đoàn	Nam	13/09/1999	17DCD1A	8
125	1711547476	Điền	Dương	Nam	14/05/1999	17DCD1A	9
126	1711547148	Lương Anh	Duy	Nam	14/02/1998	17DCD1A	9
127	1711543187	Lâm Sơn	Hải	Nam	12/08/1999	17DCD1A	8
128	1711542542	Nguyễn Thanh	Hào	Nam	28/08/1999	17DCD1A	8
129	1711545460	Phạm Nhật	Hào	Nam	07/07/1999	17DCD1A	9
130	1711544715	Nguyễn Phạm Duy	Hào	Nam	27/01/1999	17DCD1A	9
131	1711542672	Lê Trần Minh	Hiếu	Nam	17/09/1999	17DCD1A	8
132	1711547187	Huỳnh Chí	Hùng	Nam	28/10/1997	17DCD1A	8
133	1711541979	Đình Phú	Hữu	Nam	04/07/1999	17DCD1A	8
134	1711542355	Trịnh Đức	Huy	Nam	20/07/1999	17DCD1A	8
135	1711546050	Lưu Đức	Khải	Nam	19/01/1999	17DCD1A	7
136	1711546235	Dương Văn	Khánh	Nam	09/08/1999	17DCD1A	7
137	1711543164	Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	06/09/1999	17DCD1A	7
138	1711545356	Trần Lê	Lâm	Nam	21/11/1999	17DCD1A	9
139	1711543096	Trần Nhật	Minh	Nam	27/02/1999	17DCD1A	8
140	1711545136	Ngô Thành	Nghĩa	Nam	05/10/1999	17DCD1A	7
141	1711543253	Lê Quang	Nghĩa	Nam	09/05/1997	17DCD1A	8
142	1711542230	Trần Nhật	Ninh	Nam	25/02/1999	17DCD1A	7
143	1711543300	Huỳnh Đức	Phát	Nam	27/07/1999	17DCD1A	7
144	1711543005	Bùi Tấn	Phát	Nam	01/01/1999	17DCD1A	8
145	1711546183	Huỳnh Tân	Quang	Nam	03/05/1999	17DCD1A	6
146	1711545031	Nguyễn Đăng	Quang	Nam	07/03/1999	17DCD1A	8
147	1711547592	Nguyễn Minh	Quang	Nam	22/12/1998	17DCD1A	8
148	1711542447	Vương Lộc	Quyền	Nam	30/07/1997	17DCD1A	7
149	1711543004	Vũ Viết	Son	Nam	13/09/1999	17DCD1A	7
150	1711542167	Hà Anh	Tài	Nam	19/11/1999	17DCD1A	6
151	1711543002	Bùi Tấn	Tài	Nam	27/09/1999	17DCD1A	7
152	1711547056	Phùng Văn	Thành	Nam	31/05/1999	17DCD1A	7
153	1711542859	Đặng Thanh	Thiện	Nam	30/07/1999	17DCD1A	8
154	1711544176	Lê Văn	Tiên	Nữ	20/07/1997	17DCD1A	5
155	1711548164	Nguyễn Chí	Toàn	Nam	27/10/1999	17DCD1A	7
156	1711549384	Nguyễn Thanh	Toàn	Nam	25/10/1995	17DCD1A	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
157	1711547310	Lê Đình	Toàn	Nam	01/06/1999	17DCD1A	8
158	1711546271	Võ Thanh	Toàn	Nam	02/08/1999	17DCD1A	8
159	1711544870	Đoàn Đăng Thanh	Tòng	Nam	20/05/1999	17DCD1A	8
160	1711543423	Lê Quang Minh	Trí	Nam	29/08/1999	17DCD1A	6
161	1711542763	Hà Minh	Trí	Nam	03/01/1999	17DCD1A	8
162	1711546587	Lê Phạm Thanh	Trung	Nam	03/01/1999	17DCD1A	8
163	1711545650	Phạm Hoàng Anh	Trung	Nam	04/02/1999	17DCD1A	8
164	1711547593	Lê Thanh	Tuấn	Nam	05/05/1998	17DCD1A	7
165	1711544773	Trần Đình	Tuấn	Nam	04/06/1999	17DCD1A	7
166	1711544045	Huỳnh Trọng	Tuấn	Nam	01/03/1999	17DCD1A	8
167	1711545127	Đoàn Lê	Tuấn	Nam	16/12/1998	17DCD1A	8
168	1700000185	Nguyễn Văn	Chung	Nam	10/09/1988	17DDD.CL1A	7
169	1700000199	Phan Ngọc	Gương	Nữ	24/12/1992	17DDD.CL1A	6
170	1711541250	Trần Thị	Hiếu	Nữ	02/05/1992	17DDD.CL1A	8
171	1711541140	Bùi Thị	Hoa	Nữ	24/06/1994	17DDD.CL1A	7
172	1711541139	Đỗ Thị Thu	Lan	Nữ	13/12/1991	17DDD.CL1A	8
173	1700000312	Nguyễn Thị	Linh	Nữ	10/08/1995	17DDD.CL1A	6
174	1711541248	Phạm Thị	Mền	Nữ	23/12/1991	17DDD.CL1A	7
175	1700000232	Nguyễn Thị	Mỹ	Nữ	04/05/1994	17DDD.CL1A	7
176	1700000302	Nguyễn Huỳnh	Như	Nữ	25/02/1993	17DDD.CL1A	7
177	1700000130	Đăng Thành	Tâm	Nam	24/04/1995	17DDD.CL1A	6
178	1700000235	Lê Thị	Xuân	Nữ	02/07/1994	17DDD.CL1A	7
179	1711541212	Nguyễn Thị Như	Yến	Nữ	19/07/1992	17DDD.CL1A	7
180	1711543770	Cao Thị Mỹ	Duyên	Nữ	07/09/1994	17DDD.CL1B	7
181	1711543731	Nguyễn Nhựt	Thanh	Nam	11/08/1995	17DDD.CL1B	6
182	1711543787	Nguyễn Thị Thu	Thương	Nữ	25/01/1992	17DDD.CL1B	8
183	1711541244	Phan Ngọc Lan	Anh	Nữ	14/09/1996	17DDD.TL1A	7
184	1700000292	Nguyễn Thị Minh	Châu	Nữ	07/04/1994	17DDD.TL1A	8
185	1711541259	Nguyễn Thị Bích	Hằng	Nữ	27/01/1996	17DDD.TL1A	5
186	1711541232	Nguyễn Phúc	Hậu	Nam	28/02/1993	17DDD.TL1A	7
187	1711541122	Phạm Thị	Hiền	Nữ	01/01/1995	17DDD.TL1A	7
188	1711541133	Nguyễn Thị	Hòa	Nữ	30/05/1990	17DDD.TL1A	8
189	1700000314	Hồ Vũ	Hoàng	Nam	02/03/1982	17DDD.TL1A	7
190	1700000025	Lý Quỳnh	Hương	Nữ	17/08/1991	17DDD.TL1A	8
191	1700000136	Phạm Ngọc Anh	Khoa	Nam	00/00/1979	17DDD.TL1A	8
192	1700000008	Nguyễn Đức	Khương	Nam	02/02/1994	17DDD.TL1A	6
193	1711541243	Lê Phụng	Kiều	Nữ	02/08/1996	17DDD.TL1A	6
194	1700000173	Trần Thị	Lan	Nữ	15/09/1972	17DDD.TL1A	7
195	1711541164	Nguyễn Phương	Lan	Nữ	01/10/1993	17DDD.TL1A	8
196	1711541131	Hồ Thị Tuyết	Loan	Nữ	10/02/1995	17DDD.TL1A	8
197	1711541177	Vũ Thị Xuân	Mai	Nữ	04/11/1983	17DDD.TL1A	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
198	1700000034	Đoàn Thị Ngọc	My	Nữ	14/07/1994	17DDD.TL1A	8
199	1700000337	Nguyễn Lê Tuyết	Ngân	Nữ	29/07/1995	17DDD.TL1A	6
200	1700000335	Ngô Thụy Khánh	Ngân	Nữ	31/05/1985	17DDD.TL1A	8
201	1700000053	Phan Thị Ngọc	Ngân	Nữ	21/04/1991	17DDD.TL1A	8
202	1700000093	Dương Thị Kim	Oanh	Nữ	09/10/1995	17DDD.TL1A	8
203	1700000094	Lê Hồng	Phuong	Nữ	28/02/1995	17DDD.TL1A	7
204	1700000227	Lê Nguyễn Kiều	Phuong	Nữ	04/06/1995	17DDD.TL1A	8
205	1711541246	Phan Thị	Phuong	Nữ	07/03/1996	17DDD.TL1A	8
206	1700000218	Phạm Trường	Sinh	Nam	04/09/1995	17DDD.TL1A	8
207	1700000270	Hoàng Thị Mai	Sương	Nữ	29/10/1990	17DDD.TL1A	8
208	1711541239	Nguyễn Thị	Thảo	Nữ	22/09/1988	17DDD.TL1A	7
209	1700000111	Nguyễn Bá	Thuận	Nam	04/07/1987	17DDD.TL1A	7
210	1711541227	Phạm Thị Thanh	Thúy	Nữ	18/06/1992	17DDD.TL1A	8
211	1700000121	Ngô Thị Phương	Thủy	Nữ	09/07/1983	17DDD.TL1A	8
212	1700000208	Phạm Lê Thủy	Tiên	Nữ	17/11/1994	17DDD.TL1A	8
213	1700000057	Phan Thị Ngọc	Trang	Nữ	03/12/1985	17DDD.TL1A	7
214	1700000256	Bùi Thị Thanh	Trang	Nữ	01/03/1992	17DDD.TL1A	8
215	1700000332	Lê Thị Thùy	Trình	Nữ	20/10/1995	17DDD.TL1A	7
216	1700000088	Lê Nguyễn Thiên	Trúc	Nữ	23/12/1993	17DDD.TL1A	7
217	1700000242	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	Nữ	10/04/1992	17DDD.TL1A	7
218	1711541134	Nguyễn Thị Mộng	Uyển	Nữ	03/09/1992	17DDD.TL1A	7
219	1700000257	Nguyễn Hoàng	Vũ	Nam	14/11/1991	17DDD.TL1A	7
220	1700000046	Lê Thị Mỹ	Xuân	Nữ	01/11/1987	17DDD.TL1A	7
221	1711542348	Nguyễn Thị Vân	Anh	Nữ	24/04/1999	17DDD1A	6
222	1711542245	Lê Thái	Bảo	Nam	06/12/1999	17DDD1A	7
223	1711541797	Nguyễn Ngọc	Bích	Nữ	22/03/1999	17DDD1A	7
224	1711542234	Trương Kim	Châu	Nữ	24/09/1999	17DDD1A	7
225	1711541736	Kiều Hồ Ngọc	Đan	Nữ	08/02/1998	17DDD1A	7
226	1711542345	Dương Vũ Thùy	Dung	Nữ	29/11/1999	17DDD1A	7
227	1711541877	Phan Tấn	Duy	Nam	10/03/1999	17DDD1A	6
228	1711542209	Lê Kiều Thúy	Duy	Nữ	23/03/1999	17DDD1A	6
229	1711542258	Lê Thị Hồng	Duyên	Nữ	06/09/1999	17DDD1A	7
230	1711542293	Trần Phú	Hải	Nam	20/09/1996	17DDD1A	6
231	1711542331	Đỗ Thị Ngọc	Hân	Nữ	12/07/1999	17DDD1A	8
232	1711542492	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	Nữ	18/03/1999	17DDD1A	6
233	1711542154	Nguyễn Thu	Hiền	Nữ	01/10/1998	17DDD1A	7
234	1711542235	Nguyễn Thị Kim	Hoa	Nữ	24/12/1999	17DDD1A	6
235	1711542246	Võ Công	Hồng	Nam	28/05/1993	17DDD1A	7
236	1711542225	Phạm Thùy	Linh	Nữ	28/08/1999	17DDD1A	6
237	1711541756	Mai Ngọc Thùy	Linh	Nữ	05/03/1999	17DDD1A	8
238	1711542155	Lê Thị Diễm	Lợi	Nữ	24/07/1998	17DDD1A	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
239	1711542252	Đinh Thị Diễm	Mi	Nữ	11/11/1999	17DDD1A	7
240	1711542318	Trần Thảo	My	Nữ	19/04/1999	17DDD1A	8
241	1711542195	Từ Thị Hồng	Nga	Nữ	25/06/1999	17DDD1A	7
242	1711542352	Trâm Thị	Nga	Nữ	22/07/1998	17DDD1A	7
243	1711547807	Từ Phạm Song	Ngân	Nữ	29/09/1999	17DDD1A	8
244	1711542494	Trần Thị Bích	Ngọc	Nữ	10/01/1998	17DDD1A	6
245	1711541747	Dương Thị Mỹ	Ngọc	Nữ	17/05/1999	17DDD1A	7
246	1711542455	Phạm Yến	Nhi	Nữ	23/02/1999	17DDD1A	6
247	1711541893	Trần Ngọc Quỳnh	Như	Nữ	04/06/1999	17DDD1A	6
248	1711542406	Võ Thị Tuyết	Nhung	Nữ	28/11/1999	17DDD1A	7
249	1711541729	Trương Ngọc Thúy	Nương	Nữ	22/04/1999	17DDD1A	6
250	1711542249	Phạm Trí	Phú	Nam	03/07/1999	17DDD1A	6
251	1711542454	Huỳnh Như	Phuong	Nữ	09/11/1999	17DDD1A	6
252	1711541708	Phạm Thị Trúc	Phuong	Nữ	14/08/1997	17DDD1A	8
253	1711542507	Trần Thị Thục	Quyên	Nữ	20/09/1999	17DDD1A	6
254	1711542383	Nguyễn Tuấn	Thành	Nam	21/12/1999	17DDD1A	6
255	1711542332	Lê Lý Minh	Thành	Nam	05/08/1999	17DDD1A	7
256	1711542365	Nguyễn Thanh	Thảo	Nữ	10/03/1998	17DDD1A	7
257	1711542296	Phạm Lê Anh	Thư	Nữ	16/04/1999	17DDD1A	6
258	1711542282	Đinh Minh	Thư	Nữ	19/10/1999	17DDD1A	6
259	1711542450	Võ Anh	Thư	Nữ	24/10/1999	17DDD1A	8
260	1711542041	Lê Thị	Thúy	Nữ	09/08/1997	17DDD1A	7
261	1711542151	Trương Thị Thu	Thùy	Nữ	26/08/1999	17DDD1A	7
262	1711542108	Lê Cẩm	Tiên	Nữ	25/01/1999	17DDD1A	8
263	1711541695	Nguyễn Thị Bảo	Trân	Nữ	02/07/1998	17DDD1A	6
264	1711542428	Hứa Thị Thảo	Trân	Nữ	24/12/1999	17DDD1A	7
265	1711542364	Dương Cao	Trí	Nam	04/02/1998	17DDD1A	7
266	1711542196	Nguyễn Thị Diễm	Trình	Nữ	25/04/1999	17DDD1A	6
267	1711542498	Nguyễn Ngọc Phương	Trình	Nữ	27/03/1999	17DDD1A	7
268	1711542338	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	Nữ	22/04/1999	17DDD1A	6
269	1711542294	Bùi Thanh	Trúc	Nữ	28/02/1999	17DDD1A	7
270	1711542374	Nguyễn Trần Thanh	Trúc	Nữ	01/07/1999	17DDD1A	7
271	1711542269	Lê Thị Ánh	Tuyết	Nữ	29/06/1999	17DDD1A	8
272	1711542434	Nguyễn Thị Kiều	Uyên	Nữ	24/03/1999	17DDD1A	6
273	1711542022	Đoàn Thị Bé	Uyên	Nữ	26/02/1999	17DDD1A	7
274	1711542110	Nguyễn Minh	Uyên	Nữ	03/11/1999	17DDD1A	7
275	1711542442	Trần Thị	Uyên	Nữ	09/04/1999	17DDD1A	7
276	1711542372	Nguyễn Ngọc Thúy	Vi	Nữ	08/11/1999	17DDD1A	7
277	1711548671	Phạm Phước	Vinh	Nam	24/02/1999	17DDD1A	7
278	1711542179	Trần Cẩm	Vinh	Nam	16/08/1999	17DDD1A	8
279	1711542145	Quách Ngọc Thúy	Vy	Nữ	01/05/1999	17DDD1A	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
280	1711542536	Nguyễn Thị Lan	Anh	Nữ	22/12/1999	17DDD1B	5
281	1711543403	Lê Đình Tuấn	Anh	Nam	25/05/1999	17DDD1B	7
282	1711547617	Dương Thị Huế	Anh	Nữ	15/11/1999	17DDD1B	7
283	1711543313	Đỗ Huỳnh Nhật	Anh	Nữ	22/09/1999	17DDD1B	8
284	1711543050	Bùi Thị	Anh	Nữ	29/09/1999	17DDD1B	8
285	1711542778	Phạm Phú Thanh	Bình	Nam	05/06/1999	17DDD1B	5
286	1711542599	Nguyễn Tấn	Đạt	Nam	17/07/1999	17DDD1B	8
287	1711542625	Nguyễn Vương	Điền	Nam	20/05/1999	17DDD1B	8
288	1711542768	Nguyễn Hoàng	Dũng	Nam	29/09/1999	17DDD1B	8
289	1711543094	Nguyễn Thị Thùy	Dương	Nữ	08/10/1999	17DDD1B	7
290	1711543385	Nguyễn Hữu Phạm	Duy	Nam	10/02/1999	17DDD1B	7
291	1711543186	Võ Thị Minh	Hậu	Nữ	10/03/1999	17DDD1B	7
292	1711542538	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	Nữ	25/09/1999	17DDD1B	7
293	1711543407	Huỳnh Xuân	Hương	Nữ	11/02/1999	17DDD1B	8
294	1711542555	Trương Đức	Khải	Nam	04/11/1999	17DDD1B	7
295	1711542745	Nguyễn Quốc	Khải	Nam	31/07/1999	17DDD1B	7
296	1711542773	Nguyễn Duy	Long	Nam	17/01/1999	17DDD1B	6
297	1711543141	Cao Hoài Duy	Luân	Nam	05/10/1999	17DDD1B	7
298	1711542606	Nguyễn Bá Thảo	Mi	Nữ	07/12/1999	17DDD1B	6
299	1711542856	Nguyễn Thị Hồng	Nghi	Nữ	04/04/1999	17DDD1B	8
300	1711543056	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	Nữ	01/12/1999	17DDD1B	7
301	1711542729	Nguyễn Đông	Nguyên	Nam	17/12/1995	17DDD1B	8
302	1711542855	Lâm Huỳnh	Nhi	Nữ	16/07/1999	17DDD1B	6
303	1711542924	Lâm Yên	Nhi	Nữ	12/08/1999	17DDD1B	6
304	1711543254	Nguyễn Trần Gia	Như	Nữ	02/06/1999	17DDD1B	5
305	1711543159	Đinh Thị Huỳnh	Như	Nữ	19/12/1999	17DDD1B	8
306	1711549236	Kiều Ngọc	Ôvel	Nam	12/03/1999	17DDD1B	7
307	1711543190	Hồ Đặng Kim	Phụng	Nữ	24/08/1999	17DDD1B	6
308	1711543270	Đỗ Thị Minh	Phương	Nữ	09/10/1999	17DDD1B	6
309	1711542636	Nguyễn Thị Bích	Phương	Nữ	01/06/1999	17DDD1B	6
310	1711543391	Lê Thị Hồng	Quỳnh	Nữ	15/01/1999	17DDD1B	6
311	1711542883	Nguyễn Phương	Thảo	Nữ	05/11/1999	17DDD1B	5
312	1711542962	Mai Thị Phương	Thảo	Nữ	21/04/1999	17DDD1B	8
313	1711542562	Khru Thị Kim	Thoa	Nữ	13/09/1999	17DDD1B	8
314	1711543361	Nguyễn Thị	Thom	Nữ	16/07/1999	17DDD1B	7
315	1711543297	Lê Thị Mỹ	Thu	Nữ	17/10/1999	17DDD1B	6
316	1711542661	Lưu Anh	Thư	Nữ	16/09/1998	17DDD1B	7
317	1711542927	Huỳnh Thị Thanh	Thư	Nữ	28/03/1999	17DDD1B	8
318	1711543194	Nguyễn Thanh	Thùy	Nữ	19/09/1999	17DDD1B	6
319	1711542772	Phan Hoàng Khánh	Tiên	Nữ	28/12/1998	17DDD1B	6
320	1711542999	Hoàng Thị Ngọc	Trâm	Nữ	13/11/1999	17DDD1B	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
321	1711542867	Đoàn Quang Minh	Trân	Nữ	02/12/1999	17DDD1B	6
322	1711543054	Lưu Tuyết	Trân	Nữ	16/01/1999	17DDD1B	7
323	1711542827	Nguyễn Thị Đoan	Trang	Nữ	09/02/1998	17DDD1B	7
324	1711543239	Nguyễn Vũ Thiên	Trang	Nữ	25/10/1999	17DDD1B	7
325	1711543360	Trần Thị Thùy	Trang	Nữ	11/01/1999	17DDD1B	7
326	1711542887	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	Nữ	21/03/1999	17DDD1B	7
327	1711543387	Phạm Lan	Trúc	Nữ	08/08/1999	17DDD1B	7
328	1711543157	Nguyễn Thanh	Vân	Nữ	15/07/1999	17DDD1B	6
329	1711542885	Đỗ Thị Hồng	Vân	Nữ	30/10/1999	17DDD1B	7
330	1711542919	Ông Nguyễn Phúc	Vinh	Nam	15/03/1999	17DDD1B	6
331	1711543076	Nguyễn Thanh	Vũ	Nam	08/12/1999	17DDD1B	6
332	1711542557	Nguyễn Hạ	Vy	Nữ	12/03/1999	17DDD1B	7
333	1711542806	Nguyễn Hồng	Xuân	Nữ	29/09/1999	17DDD1B	7
334	1711542662	Nguyễn Thị Mỹ	Xuyên	Nữ	25/06/1998	17DDD1B	7
335	1711543144	Nguyễn Thị	Xuyên	Nữ	18/03/1999	17DDD1B	8
336	1711544014	Huỳnh Vân	An	Nữ	15/07/1999	17DDD1C	8
337	1711548294	Nguyễn Hoàng Phi	Anh	Nam	15/01/1996	17DDD1C	6
338	1711544159	Phạm Hà Yến	Anh	Nữ	13/11/1999	17DDD1C	8
339	1711544156	Nguyễn Hà Kiều	Anh	Nữ	24/03/1999	17DDD1C	8
340	1711543604	Lương Thị Khánh	Chi	Nữ	10/01/1999	17DDD1C	7
341	1711544723	Lê Thị Yến	Chinh	Nữ	15/09/1999	17DDD1C	7
342	1711544710	Võ Thiên	Danh	Nam	13/10/1999	17DDD1C	6
343	1711543946	Nguyễn Thị Phương	Du	Nữ	15/05/1999	17DDD1C	6
344	1711543864	Triệu Phúc	Dũng	Nam	29/08/1996	17DDD1C	8
345	1711544677	Lê Phạm Ngân	Giang	Nữ	26/12/1999	17DDD1C	8
346	1711544847	Nguyễn Thị Ngân	Hà	Nữ	23/01/1999	17DDD1C	6
347	1711543816	Trần Bích	Hà	Nữ	27/04/1996	17DDD1C	7
348	1711544691	Võ Ngọc	Hân	Nữ	15/04/1998	17DDD1C	7
349	1711543530	Nguyễn Thanh	Hiếu	Nữ	27/06/1999	17DDD1C	6
350	1711543623	Nguyễn Huỳnh Như	Hiếu	Nữ	13/07/1999	17DDD1C	7
351	1711544612	Ngô Đình	Hiếu	Nam	01/01/1998	17DDD1C	8
352	1711544757	Nguyễn Thị Thanh	Hoàng	Nữ	04/01/1998	17DDD1C	7
353	1711544786	Lê Thị Huỳnh	Hương	Nữ	17/07/1999	17DDD1C	8
354	1711543488	Trương Thị Mỹ	Huyền	Nữ	15/04/1999	17DDD1C	7
355	1711544226	Trần Thị Diệu	Huyền	Nữ	20/08/1999	17DDD1C	8
356	1711547635	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	Nữ	22/01/1999	17DDD1C	8
357	1711549090	Nguyễn Chúc	Linh	Nữ	26/06/1999	17DDD1C	7
358	1711544597	Đặng Thị Ánh	Linh	Nữ	25/06/1999	17DDD1C	7
359	1711548133	Võ Nhật Ánh	Linh	Nữ	19/01/1999	17DDD1C	7
360	1711544700	Hồ Lam	Linh	Nữ	20/12/1999	17DDD1C	8
361	1711543588	Nguyễn Thị Diệu	Linh	Nữ	02/05/1999	17DDD1C	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
362	1711544819	Lê Thị Kiều	Loan	Nữ	23/10/1999	17DDD1C	8
363	1711543551	Nguyễn Thị Thùy	My	Nữ	07/07/1999	17DDD1C	8
364	1711543658	Huỳnh Thị Kim	Ngân	Nữ	07/06/1999	17DDD1C	7
365	1711544695	Trần Nguyễn Mai	Ngân	Nữ	14/09/1998	17DDD1C	8
366	1711546962	Đỗ Phương	Nghi	Nữ	21/06/1996	17DDD1C	7
367	1711544690	Nguyễn Văn	Nghĩa	Nam	18/05/1999	17DDD1C	8
368	1711543945	Huỳnh Bích	Ngọc	Nữ	02/07/1999	17DDD1C	7
369	1711544848	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	Nữ	28/06/1999	17DDD1C	7
370	1711544147	Phạm Thụy Bảo	Ngọc	Nữ	24/10/1987	17DDD1C	7
371	1711543507	Phạm Việt	Nhi	Nữ	02/06/1999	17DDD1C	7
372	1711544093	Nguyễn Ngọc Thanh	Nhi	Nữ	12/12/1999	17DDD1C	8
373	1711543510	Chung Đặng Huỳnh	Như	Nữ	31/07/1999	17DDD1C	6
374	1711544116	Huỳnh	Như	Nữ	29/07/1999	17DDD1C	7
375	1711544617	Võ Thị Hằng	Ny	Nữ	26/04/1999	17DDD1C	7
376	1711543888	Trần Thanh Lý	Phụng	Nữ	31/12/1997	17DDD1C	8
377	1711543726	Nguyễn Thị	Phượng	Nữ	13/04/1999	17DDD1C	6
378	1711543460	Lương Kiều Đan	Phượng	Nữ	06/08/1999	17DDD1C	8
379	1711543768	Nguyễn Ngọc	Sơn	Nam	10/07/1999	17DDD1C	8
380	1711544717	Phạm Văn	Thắng	Nam	19/12/1998	17DDD1C	8
381	1711544853	Trương Hoàng	Thanh	Nữ	23/01/1998	17DDD1C	7
382	1711543425	Đồng Mai	Thảo	Nữ	21/12/1996	17DDD1C	7
383	1711544000	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	19/09/1999	17DDD1C	7
384	1711543563	Trần Quốc	Thịnh	Nam	29/06/1997	17DDD1C	6
385	1711544851	Nguyễn Thị Cẩm	Thu	Nữ	03/12/1999	17DDD1C	7
386	1711543492	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	Nữ	01/02/1999	17DDD1C	7
387	1711543964	Nguyễn Thanh	Tuyền	Nữ	22/03/1999	17DDD1C	8
388	1711544762	Vũ Thị	Tuyết	Nữ	27/10/1999	17DDD1C	6
389	1711543417	Chung Gia Phương	Uyên	Nữ	12/01/1999	17DDD1C	7
390	1711543481	Đinh Lâm Thúy	Vân	Nữ	22/02/1999	17DDD1C	8
391	1711543636	Huỳnh Công	Vinh	Nam	15/04/1999	17DDD1C	7
392	1711544818	Lê Hoàng Phương	Vy	Nữ	02/06/1999	17DDD1C	8
393	1711543986	Lê Phạm Thúy	Vy	Nữ	06/11/1999	17DDD1C	8
394	1711545678	Lưu Nguyễn Phương	An	Nữ	07/12/1999	17DDD1D	7
395	1711545666	Lê Trúc	Anh	Nữ	25/07/1998	17DDD1D	8
396	1711546253	Nguyễn Phan Thị Ngọc	Châu	Nữ	20/10/1999	17DDD1D	6
397	1711545775	Trần Thị Hà	Châu	Nữ	24/05/1999	17DDD1D	7
398	1711545609	Nguyễn Hồ Uyên	Chi	Nữ	14/02/1999	17DDD1D	8
399	1711545462	Nguyễn Chí	Chung	Nam	09/07/1999	17DDD1D	8
400	1711545894	Nguyễn Tiến	Đạt	Nam	29/03/1999	17DDD1D	7
401	1711545969	Trương Anh	Đinh	Nam	26/08/1999	17DDD1D	7
402	1711546334	Võ Phạm Thu	Đông	Nữ	12/07/1999	17DDD1D	6

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
403	1711546425	Phạm Hoàng	Giang	Nam	05/08/1999	17DDD1D	7
404	1711545740	Văn Thị Kim	Hải	Nữ	04/06/1999	17DDD1D	7
405	1711546169	Lê Thùy	Hân	Nữ	21/03/1999	17DDD1D	7
406	1711544986	Huỳnh Minh	Hiếu	Nam	04/12/1998	17DDD1D	7
407	1711545110	Lâm Phạm Ngọc	Hiệu	Nam	21/11/1998	17DDD1D	8
408	1711545461	Trần Thị Lan	Hương	Nữ	01/06/1999	17DDD1D	8
409	1711546206	Nguyễn Trọng	Hữu	Nam	07/10/1999	17DDD1D	8
410	1711546323	Phan Thị Diệu	Linh	Nữ	30/05/1999	17DDD1D	8
411	1711545384	Nguyễn Nguyễn Nhật	Luyến	Nữ	25/10/1999	17DDD1D	8
412	1711546295	Nguyễn Công	Lý	Nam	16/12/1999	17DDD1D	8
413	1711545386	Trần Thị Trúc	Muội	Nữ	10/08/1999	17DDD1D	7
414	1711545931	Nguyễn Thị Hoàng	Ngân	Nữ	20/12/1999	17DDD1D	8
415	1711545977	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	03/09/1999	17DDD1D	8
416	1711545172	Nguyễn Tuyết	Ngân	Nữ	07/04/1999	17DDD1D	8
417	1711546475	Võ Thị Yến	Nhi	Nữ	16/09/1999	17DDD1D	5
418	1711544965	Nguyễn Yến	Nhi	Nữ	30/12/1998	17DDD1D	6
419	1711545933	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	13/09/1999	17DDD1D	7
420	1711544904	Nguyễn Thanh	Phát	Nam	15/08/1999	17DDD1D	8
421	1711545628	Nguyễn Ngọc Kim	Phụng	Nữ	30/12/1999	17DDD1D	7
422	1711544886	Trần Quốc	Thắng	Nam	28/10/1999	17DDD1D	7
423	1711546204	Nguyễn Thị	Thanh	Nữ	24/07/1999	17DDD1D	7
424	1711546135	Võ Văn Tất	Thành	Nam	10/05/1999	17DDD1D	7
425	1711545309	Nguyễn Bá	Thiên	Nam	20/02/1999	17DDD1D	8
426	1711546332	Huỳnh Nguyễn Minh	Thư	Nữ	07/01/1999	17DDD1D	5
427	1711545135	Lê Đăng Minh	Thư	Nữ	10/01/1999	17DDD1D	8
428	1711546226	Vũ Ngọc Bích	Thùy	Nữ	18/02/1999	17DDD1D	9
429	1711546038	Lê Phan Nguyễn Mỹ	Tiên	Nữ	04/03/1999	17DDD1D	8
430	1711546234	Nguyễn Ngọc	Tiền	Nam	18/08/1999	17DDD1D	8
431	1711545632	Lê Văn	Toàn	Nam	06/09/1999	17DDD1D	8
432	1711545699	Trần Thị Thùy	Trang	Nữ	27/06/1999	17DDD1D	6
433	1711545599	Phạm Ngọc	Trang	Nữ	15/08/1999	17DDD1D	7
434	1711546494	Nguyễn Lê Hiền	Trang	Nữ	17/12/1999	17DDD1D	7
435	1711546345	Nguyễn Thị	Trinh	Nữ	22/08/1999	17DDD1D	7
436	1711545266	Bùi Trần Thanh	Trúc	Nữ	03/06/1999	17DDD1D	7
437	1711544874	Triệu Thế	Trung	Nam	27/09/1999	17DDD1D	7
438	1711545323	Hoàng Thị Cẩm	Tú	Nữ	15/12/1999	17DDD1D	6
439	1711546382	Nguyễn Ngọc	Tú	Nữ	14/08/1999	17DDD1D	6
440	1711546248	Lê Thị Cẩm	Tú	Nữ	23/06/1999	17DDD1D	8
441	1711546099	Trần Anh	Tú	Nam	23/02/1999	17DDD1D	8
442	1711545443	Phạm Vũ Thanh	Tùng	Nam	20/02/1999	17DDD1D	8
443	1711546479	Ngô Trần Lệ	Uyên	Nữ	22/03/1999	17DDD1D	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
444	1711545573	Nguyễn Võ Lan	Uyên	Nữ	14/05/1999	17DDD1D	8
445	1711546496	Nguyễn Thị Thảo	Vy	Nữ	12/12/1998	17DDD1D	6
446	1711546028	Huỳnh Hồng Nhã	Vy	Nữ	29/03/1999	17DDD1D	8
447	1711544858	Trần Thảo	Xuân	Nữ	06/04/1999	17DDD1D	6
448	1711546027	Hồ Thị Hồng	Yến	Nữ	13/02/1999	17DDD1D	6
449	1711546325	Bùi Hải	Yến	Nữ	22/11/1998	17DDD1D	7
450	1711546196	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	Nữ	27/07/1999	17DDD1D	7
451	1711549244	Phạm Hải	Yến	Nữ	25/01/1998	17DDD1D	8
452	1711546895	Nguyễn Thị Hồng	Anh	Nữ	29/01/1999	17DDD2A	7
453	1711548024	Nguyễn Thị Kim	Anh	Nữ	21/02/1999	17DDD2A	7
454	1711547352	Lê Trần Hoàng	Bảo	Nam	19/08/1998	17DDD2A	7
455	1711546612	Võ Thị Anh	Đào	Nữ	17/08/1999	17DDD2A	7
456	1711547938	Lưu Xuân	Đào	Nữ	04/02/1997	17DDD2A	7
457	1711547323	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	Nữ	22/06/1999	17DDD2A	8
458	1711547894	Nguyễn Thị Kim	Dung	Nữ	29/11/1999	17DDD2A	7
459	1711546502	Huỳnh Phước	Duy	Nam	07/06/1999	17DDD2A	7
460	1711547262	Võ Nguyễn Hương	Giang	Nữ	22/10/1999	17DDD2A	8
461	1711547133	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	23/11/1999	17DDD2A	8
462	1711546943	Hồ Thanh	Hằng	Nữ	11/09/1996	17DDD2A	8
463	1711547128	Vũ Thị Thanh	Hiền	Nữ	04/09/1999	17DDD2A	8
464	1711547369	Trần Thị Quỳnh	Hoa	Nữ	29/03/1999	17DDD2A	6
465	1711547489	Vũ Đình Trọng	Hòa	Nam	18/05/1998	17DDD2A	7
466	1711544663	Nguyễn Đăng Thu	Hồng	Nữ	20/06/1999	17DDD2A	7
467	1711547046	Nguyễn Thị Kim	Hồng	Nữ	15/09/1999	17DDD2A	7
468	1711547181	Trần Thị Thảo	Linh	Nữ	01/01/1999	17DDD2A	7
469	1711547588	Đinh Thị Thùy	Linh	Nữ	13/06/1999	17DDD2A	8
470	1711544972	Phạm Thị Thùy	Linh	Nữ	23/12/1999	17DDD2A	8
471	1711547381	Đoàn Thị Mĩ	Linh	Nữ	12/04/1999	17DDD2A	8
472	1711547515	Nguyễn Thị Trà	Mi	Nữ	09/09/1999	17DDD2A	8
473	1711548636	Đỗ Thị Kim	Mỹ	Nữ	29/12/1998	17DDD2A	5
474	1711547710	Trần Thu	Nga	Nữ	05/08/1999	17DDD2A	6
475	1711547706	Nguyễn Minh	Nghĩa	Nam	05/12/1998	17DDD2A	8
476	1711547487	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	Nữ	19/05/1999	17DDD2A	8
477	1711547884	Phan Hoàng	Nhi	Nữ	28/10/1999	17DDD2A	6
478	1711547218	Nguyễn Yến	Nhi	Nữ	22/11/1999	17DDD2A	7
479	1711547867	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	10/08/1999	17DDD2A	6
480	1711546896	Vũ Đỗ Quỳnh	Như	Nữ	08/12/1999	17DDD2A	8
481	1711547651	Nguyễn Huỳnh Hồng	Nhung	Nữ	16/06/1999	17DDD2A	6
482	1711547445	Cù Thị Hồng	Nhung	Nữ	29/10/1999	17DDD2A	8
483	1711547561	Lê Thị Tuyết	Nhung	Nữ	28/05/1999	17DDD2A	8
484	1711547547	Lê Thị Phương	Nhung	Nữ	11/02/1999	17DDD2A	9

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
485	1711544106	Nguyễn Thị Kim	Phuong	Nữ	04/09/1999	17DDD2A	7
486	1711547961	Nguyễn Thị Thanh	Phuong	Nữ	06/04/1997	17DDD2A	8
487	1711547939	Huỳnh Việt	Quốc	Nam	01/04/1997	17DDD2A	7
488	1711547503	Nguyễn Minh	Quyền	Nữ	17/04/1999	17DDD2A	7
489	1711542879	Trương Minh	Tân	Nam	05/05/1999	17DDD2A	6
490	1711547712	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	22/01/1999	17DDD2A	8
491	1711547482	Dương Anh	Thư	Nữ	09/06/1999	17DDD2A	6
492	1711547734	Hà Thị Minh	Thư	Nữ	12/09/1999	17DDD2A	7
493	1711541948	Trần Ngọc Thủy	Tiên	Nữ	03/06/1999	17DDD2A	8
494	1711546934	Thái Thị Ngọc	Trâm	Nữ	12/01/1999	17DDD2A	6
495	1711546577	Tạ Đỗ Thu	Trâm	Nữ	22/04/1999	17DDD2A	8
496	1711547165	Bùi Nguyễn Bảo	Trân	Nữ	05/11/1998	17DDD2A	7
497	1711547483	Lê Mỹ	Trân	Nữ	27/04/1999	17DDD2A	8
498	1711547042	Diệp Thị Thu	Trang	Nữ	30/09/1999	17DDD2A	7
499	1711547978	Nguyễn Đình	Tú	Nam	30/12/1999	17DDD2A	9
500	1711546327	Trần Ngọc Phương	Uyên	Nữ	26/10/1999	17DDD2A	7
501	1711547640	Phạm Thị Kim	Uyên	Nữ	12/02/1999	17DDD2A	8
502	1711547451	Nguyễn Thị Kim	Xuyến	Nữ	24/07/1999	17DDD2A	8
503	1711547154	Nguyễn Thị Phi	Yến	Nữ	19/02/1999	17DDD2A	7
504	1711547665	Nguyễn Thị Hải	Yến	Nữ	03/02/1999	17DDD2A	8
505	1711548077	Tô Thị Thúy	An	Nữ	29/01/1999	17DDD2B	8
506	1711548643	Nguyễn Nhật	Ánh	Nữ	02/03/1999	17DDD2B	7
507	1711548173	Lê Đăng Quốc	Bảo	Nam	30/06/1999	17DDD2B	7
508	1711548756	Mai Thị Hồng	Châu	Nữ	21/10/1999	17DDD2B	8
509	1711549225	Lê Biên	Dương	Nam	17/10/1994	17DDD2B	7
510	1711549522	Lê Thị Hoài	Duy	Nữ	19/01/1999	17DDD2B	7
511	1711548549	Trần Ngọc Trúc	Giang	Nữ	27/12/1999	17DDD2B	6
512	1711548450	Phạm Hồng Thị	Hà	Nữ	08/04/1999	17DDD2B	8
513	1711548245	Lê Gia	Hân	Nữ	13/02/1999	17DDD2B	7
514	1711549091	Trần Thị Thanh	Hằng	Nữ	26/12/1997	17DDD2B	5
515	1711549325	Nguyễn Thị Bảo	Hạnh	Nữ	16/03/1998	17DDD2B	8
516	1711548206	Bùi Thiện Kim	Hậu	Nữ	25/09/1999	17DDD2B	6
517	1711548977	Đoàn Thị Ngọc	Hồng	Nữ	06/10/1998	17DDD2B	6
518	1711548229	Nguyễn Thị	Hồng	Nữ	27/11/1999	17DDD2B	7
519	1711549109	Trịnh Văn	Hưng	Nam	16/09/1999	17DDD2B	6
520	1711548195	Vũ Gia	Huy	Nam	08/11/1996	17DDD2B	6
521	1711548687	Nguyễn Thị	Huyền	Nữ	16/08/1998	17DDD2B	7
522	1711548401	Phan Thị Diệu	Huyền	Nữ	17/04/1999	17DDD2B	8
523	1711548563	Phan Quốc	Khải	Nam	04/09/1999	17DDD2B	7
524	1711549165	Trần Thị Trúc	Ly	Nữ	20/11/1999	17DDD2B	6
525	1711548936	Nguyễn Thị	Mai	Nữ	29/09/1999	17DDD2B	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
526	1711548841	Tiêu Võ Hồng	Minh	Nữ	06/04/1999	17DDD2B	5
527	1711548392	Trần Thảo	My	Nữ	09/12/1999	17DDD2B	7
528	1711548246	Lê Lâm Hoàng	Mỹ	Nữ	11/12/1999	17DDD2B	6
529	1711549037	Lưu Hoàng	Nga	Nữ	09/02/1999	17DDD2B	8
530	1711548821	Trần Thị Tuyết	Ngọc	Nữ	24/06/1995	17DDD2B	8
531	1711548085	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	20/08/1999	17DDD2B	7
532	1711549399	Nguyễn Kim	Phượng	Nữ	06/11/1985	17DDD2B	8
533	1711548879	Phạm Thanh	Quyên	Nữ	20/08/1999	17DDD2B	7
534	1711548457	Nguyễn Thị	Quỳnh	Nữ	28/08/1999	17DDD2B	7
535	1711547990	Trần Thị Thu	Sinh	Nữ	26/04/1999	17DDD2B	6
536	1711549067	Lê Minh	Tâm	Nam	22/04/1999	17DDD2B	7
537	1711549130	Cao Ngọc Như	Thanh	Nữ	06/02/1999	17DDD2B	7
538	1711546458	Nguyễn Minh	Thu	Nữ	06/05/1999	17DDD2B	8
539	1711548069	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	Nữ	21/12/1998	17DDD2B	7
540	1711548887	Nguyễn Phạm Minh	Thư	Nữ	05/10/1999	17DDD2B	7
541	1711549289	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	04/09/1999	17DDD2B	7
542	1711547980	Trần Lệ	Thủy	Nữ	26/06/1999	17DDD2B	8
543	1711549412	Nguyễn Trung	Tính	Nam	11/06/1998	17DDD2B	6
544	1711549012	Phạm Thị Huyền	Trang	Nữ	27/03/1999	17DDD2B	6
545	1711548678	Huỳnh Xuân	Trúc	Nữ	03/01/1998	17DDD2B	7
546	1711548244	Trần Bách	Tùng	Nam	23/07/1996	17DDD2B	8
547	1711548303	Nguyễn Thị Cẩm	Vân	Nữ	10/05/1998	17DDD2B	6
548	1711549024	Hồ Tô Ngọc	Yên	Nữ	20/03/1999	17DDD2B	8
549	1711545626	Lê Quý	Đại	Nam	02/05/1999	17DDH1A	7
550	1711549139	Nguyễn Văn	Đức	Nam	10/10/1999	17DDH1A	7
551	1711542485	Phan Ngọc	Huyền	Nữ	31/08/1998	17DDH1A	5
552	1711547652	Võ Nguyễn Hữu	Khang	Nam	19/10/1999	17DDH1A	7
553	1711546306	Đặng Nhật	Khoa	Nam	11/07/1999	17DDH1A	8
554	1711549196	Phạm Thị Quỳnh	Như	Nữ	13/12/1998	17DDH1A	6
555	1711542966	Trần	Phi	Nam	18/04/1999	17DDH1A	8
556	1711546998	Huỳnh Đức	Phuong	Nam	22/12/1999	17DDH1A	8
557	1711547327	Nguyễn Văn Hồng	Thái	Nam	11/06/1999	17DDH1A	7
558	1711543264	Bùi Ngọc	Thắng	Nam	30/07/1999	17DDH1A	8
559	1711542958	Phạm Tấn	Thành	Nam	05/03/1999	17DDH1A	7
560	1711549179	Nguyễn Kiều	Thơ	Nữ	30/10/1999	17DDH1A	7
561	1711549144	Võ Minh	Thư	Nữ	05/12/1999	17DDH1A	6
562	1711546098	Đào Thị Hoài	Thương	Nữ	17/10/1999	17DDH1A	7
563	1711549539	Trần Bùi Thành	Tiến	Nam	08/10/1998	17DDH1A	7
564	1711543063	Lại Bảo	Trung	Nam	19/11/1999	17DDH1A	7
565	1711547364	Phạm Xuân	Trường	Nam	28/04/1999	17DDH1A	7
566	1711547460	Lê Anh	Tuấn	Nam	08/03/1999	17DDH1A	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
567	1711543872	Nguyễn Thị Hồng	Vân	Nữ	29/04/1999	17DDH1A	8
568	1700000031	Lê Xuân Quỳnh	Anh	Nữ	26/09/1994	17DDS.CL1A	8
569	1700000038	Nguyễn Tuấn	Anh	Nam	06/03/1994	17DDS.CL1A	9
570	1700000109	Huỳnh Thị	Chi	Nữ	18/06/1995	17DDS.CL1A	8
571	1700000101	Châu Thị Ngọc	Diễm	Nữ	20/04/1994	17DDS.CL1A	7
572	1700000032	Đinh Hồng	Diễm	Nữ	10/09/1995	17DDS.CL1A	8
573	1700000108	Trần Thị Cao	Đinh	Nữ	19/06/1993	17DDS.CL1A	7
574	1700000036	Nguyễn Thị Thùy	Dương	Nữ	18/09/1994	17DDS.CL1A	8
575	1700000009	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	Nữ	22/09/1993	17DDS.CL1A	7
576	1700000104	Nguyễn Thị	Hằng	Nữ	20/09/1994	17DDS.CL1A	7
577	1700000066	Ninh Thị Hồng	Hạnh	Nữ	05/10/1995	17DDS.CL1A	8
578	1700000123	Nguyễn Thị	Hào	Nữ	09/10/1992	17DDS.CL1A	7
579	1700000117	Nguyễn Thanh	Hậu	Nam	01/01/1991	17DDS.CL1A	8
580	1700000027	Bùi Thị	Hiếu	Nữ	21/05/1994	17DDS.CL1A	7
581	1700000018	Trần Nguyễn Kim	Khuê	Nữ	25/11/1995	17DDS.CL1A	8
582	1700000043	Hứa Ngọc	Lan	Nữ	10/08/1994	17DDS.CL1A	8
583	1700000081	Đỗ Thị Mỹ	Lệ	Nữ	12/03/1994	17DDS.CL1A	7
584	1700000040	Nguyễn Hoàng Khánh	Linh	Nữ	08/08/1994	17DDS.CL1A	8
585	1700000078	Phạm Thị Thanh	Loan	Nữ	23/03/1990	17DDS.CL1A	8
586	1700000116	Trương Phúc	Lộc	Nam	16/09/1995	17DDS.CL1A	6
587	1700000080	Nguyễn Thành	Luân	Nam	01/03/1995	17DDS.CL1A	8
588	1700000011	Đặng Thị Minh	Lựu	Nữ	01/05/1993	17DDS.CL1A	8
589	1700000013	Lưu Giai	Mẫn	Nữ	21/01/1994	17DDS.CL1A	6
590	1700000016	Mai Huyền	My	Nữ	02/09/1994	17DDS.CL1A	8
591	1700000097	Ngô Thị Kim	Mỹ	Nữ	14/12/1993	17DDS.CL1A	7
592	1700000082	Phạm Thị Thanh	Nga	Nữ	04/03/1995	17DDS.CL1A	8
593	1700000042	Lê Thị Kim	Ngân	Nữ	15/12/1992	17DDS.CL1A	8
594	1700000063	Nguyễn Phạm Phương	Ngọc	Nữ	08/06/1995	17DDS.CL1A	8
595	1700000095	Dương ánh	Ngọc	Nữ	13/12/1995	17DDS.CL1A	8
596	1700000072	Tạ Tây	Nguyên	Nam	13/06/1993	17DDS.CL1A	7
597	1700000039	Nguyễn Phương Thảo	Nguyên	Nữ	10/09/1994	17DDS.CL1A	9
598	1700000012	Nguyễn Thị Hồng	Nguyệt	Nữ	07/12/1992	17DDS.CL1A	8
599	1700000020	Võ Thị	Nhân	Nữ	13/08/1993	17DDS.CL1A	8
600	1700000112	Đoàn Ngọc Châu Hoài	Nhân	Nam	10/08/1992	17DDS.CL1A	8
601	1700000055	Thái Thị Kim	Nhi	Nữ	24/10/1995	17DDS.CL1A	7
602	1700000110	Cao Liên Yến	Nhi	Nữ	27/04/1995	17DDS.CL1A	8
603	1700000065	Lợi Thục	Nhi	Nữ	18/01/1995	17DDS.CL1A	8
604	1700000086	Trần Hoàng	Như	Nữ	24/09/1994	17DDS.CL1A	8
605	1700000091	Trần Diệu	Phong	Nam	30/06/1992	17DDS.CL1A	7
606	1700000124	Nguyễn Thị	Phượng	Nữ	02/03/1995	17DDS.CL1A	8
607	1700000119	Lê Hồng Vân	Thanh	Nữ	27/02/1994	17DDS.CL1A	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
608	1700000037	Võ Thị Phương	Thảo	Nữ	30/03/1994	17DDS.CL1A	8
609	1700000079	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	24/11/1995	17DDS.CL1A	8
610	1700000096	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	09/11/1995	17DDS.CL1A	8
611	1700000106	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	07/02/1995	17DDS.CL1A	8
612	1700000023	Huỳnh Kim	Thuận	Nữ	29/05/1993	17DDS.CL1A	7
613	1700000118	Võ Thị Bích	Thuận	Nữ	09/11/1993	17DDS.CL1A	8
614	1700000115	Lê Thị Thanh	Thương	Nữ	25/03/1994	17DDS.CL1A	7
615	1700000064	Nguyễn Ngọc Mỹ	Tiên	Nữ	16/01/1995	17DDS.CL1A	8
616	1700000100	Nguyễn Mạnh	Tiến	Nam	28/09/1994	17DDS.CL1A	7
617	1700000099	Hoàng Văn	Tiến	Nam	07/05/1994	17DDS.CL1A	8
618	1700000060	Hồ Nguyễn Thanh	Trúc	Nữ	21/03/1995	17DDS.CL1A	8
619	1700000098	Mai Hoàng	Trung	Nam	11/01/1993	17DDS.CL1A	8
620	1700000028	Trần Mai Phúc	Trường	Nam	01/08/1993	17DDS.CL1A	7
621	1700000122	Trần Nhật	Tuyền	Nữ	11/08/1993	17DDS.CL1A	8
622	1700000114	Mai Huỳnh Khánh	Uyên	Nữ	18/02/1994	17DDS.CL1A	8
623	1700000054	Ngô Quang	Vũ	Nam	18/10/1995	17DDS.CL1A	6
624	1700000103	Mai Hoàng Ngọc	Yến	Nữ	14/07/1995	17DDS.CL1A	7
625	1700000083	Lê Hoàng	Yến	Nữ	08/10/1995	17DDS.CL1A	7
626	1700000240	Phùng Thúy	An	Nữ	18/08/1994	17DDS.CL1B	7
627	1700000127	Vũ Trường	An	Nữ	09/10/1992	17DDS.CL1B	8
628	1700000167	Đồng Ngọc Huỳnh	Anh	Nữ	14/08/1994	17DDS.CL1B	6
629	1700000178	Nguyễn Văn	Anh	Nữ	08/01/1994	17DDS.CL1B	7
630	1700000215	Vũ Thị	Cam	Nữ	21/07/1994	17DDS.CL1B	7
631	1700000261	Huỳnh Ngọc	Chi	Nữ	08/05/1994	17DDS.CL1B	7
632	1700000192	Phạm Kim	Chung	Nữ	26/11/1994	17DDS.CL1B	8
633	1700000160	Võ Chí	Công	Nam	20/06/1994	17DDS.CL1B	8
634	1700000162	Phạm Thị Kiều	Diễm	Nữ	10/09/1994	17DDS.CL1B	7
635	1700000151	Trần Thị Ngọc	Diễm	Nữ	14/12/1995	17DDS.CL1B	8
636	1700000158	Nguyễn Thị	Diên	Nữ	25/07/1993	17DDS.CL1B	7
637	1700000221	Lê Văn	Dương	Nam	27/04/1994	17DDS.CL1B	8
638	1700000252	Lê Khương	Duy	Nam	05/10/1995	17DDS.CL1B	8
639	1700000168	Trần Thị Mỹ	Duyên	Nữ	08/11/1995	17DDS.CL1B	8
640	1700000165	Nguyễn Thị Kim	Em	Nữ	20/01/1979	17DDS.CL1B	7
641	1700000214	Lê Thanh	Hải	Nam	20/02/1995	17DDS.CL1B	8
642	1700000243	Phạm Hồng	Hạnh	Nữ	17/12/1995	17DDS.CL1B	8
643	1700000171	Lê Mỹ	Hiền	Nữ	16/08/1994	17DDS.CL1B	8
644	1700000217	Nguyễn Hữu	Hòa	Nam	19/06/1994	17DDS.CL1B	9
645	1700000153	Trần Thị	Hồng	Nữ	08/08/1994	17DDS.CL1B	8
646	1700000176	Trần Thị	Huế	Nữ	03/08/1995	17DDS.CL1B	8
647	1700000205	Tạ Thị	Huế	Nữ	18/12/1993	17DDS.CL1B	9
648	1700000145	Lê Tấn	Hùng	Nam	19/08/1994	17DDS.CL1B	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
649	1700000144	Trần Thị Thu	Hường	Nữ	20/10/1994	17DDS.CL1B	8
650	1700000163	Trần Thị Bảo	Liên	Nữ	01/01/1994	17DDS.CL1B	7
651	1700000169	Võ Thị Diệu	Linh	Nữ	19/06/1994	17DDS.CL1B	7
652	1700000260	Nguyễn Hằng	Linh	Nữ	29/01/1994	17DDS.CL1B	8
653	1700000179	Trương Thị Trúc	Ly	Nữ	20/10/1994	17DDS.CL1B	6
654	1700000259	Huỳnh Thảo	Ly	Nữ	10/04/1995	17DDS.CL1B	7
655	1700000134	Phạm Thị Trúc	Mai	Nữ	12/11/1995	17DDS.CL1B	8
656	1700000174	Nguyễn Đào Anh	Minh	Nam	04/09/1986	17DDS.CL1B	7
657	1700000258	Phạm Thị Diễm	My	Nữ	01/09/1995	17DDS.CL1B	8
658	1700000246	Phan Thị Ty	Na	Nữ	19/07/1994	17DDS.CL1B	8
659	1700000198	Nguyễn Thị Huỳnh Bảo	Ngân	Nữ	13/08/1995	17DDS.CL1B	7
660	1700000206	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	Nữ	09/12/1993	17DDS.CL1B	7
661	1700000161	Nguyễn Thị Hoàng	Oanh	Nữ	04/11/1993	17DDS.CL1B	7
662	1700000197	Trịnh Thị	Phương	Nữ	17/11/1994	17DDS.CL1B	8
663	1700000196	Ngô Thị Mai	Phương	Nữ	18/06/1995	17DDS.CL1B	8
664	1700000142	Đặng Thị	Phượng	Nữ	11/04/1995	17DDS.CL1B	8
665	1700000233	Phan Thị Mỹ	Phượng	Nữ	14/12/1995	17DDS.CL1B	8
666	1700000135	Lưu Thị Hồng	Sim	Nữ	06/03/1995	17DDS.CL1B	6
667	1700000194	Lý Thanh	Thảo	Nữ	27/04/1995	17DDS.CL1B	8
668	1700000143	Bùi Thị Tổ	Thiên	Nữ	08/06/1994	17DDS.CL1B	8
669	1700000170	Đặng Thị Yến	Thu	Nữ	28/04/1994	17DDS.CL1B	7
670	1700000187	Trần Thị Minh	Thư	Nữ	06/11/1993	17DDS.CL1B	6
671	1700000164	Huỳnh Lữ Minh	Thư	Nữ	23/06/1994	17DDS.CL1B	7
672	1700000193	Trần Lê Anh	Thư	Nữ	21/12/1993	17DDS.CL1B	8
673	1700000132	Phạm Huỳnh Phương	Thương	Nữ	06/08/1995	17DDS.CL1B	8
674	1700000172	Phạm Ngọc Hồng	Trâm	Nữ	01/09/1995	17DDS.CL1B	7
675	1700000216	Bùi Thị Ngọc	Trâm	Nữ	08/05/1994	17DDS.CL1B	8
676	1700000149	Nguyễn Trần Bảo	Trân	Nữ	29/12/1995	17DDS.CL1B	8
677	1700000152	Nguyễn Thị Đoan	Trang	Nữ	18/07/1994	17DDS.CL1B	8
678	1700000166	Đỗ Thị Hoài	Trang	Nữ	03/11/1994	17DDS.CL1B	8
679	1700000195	Vũ Trần Phương	Tú	Nữ	05/04/1995	17DDS.CL1B	8
680	1700000125	Trần Thảo	Vy	Nữ	21/12/1995	17DDS.CL1B	9
681	1700000213	Bùi Thanh Hoàng	Yến	Nữ	16/09/1995	17DDS.CL1B	8
682	1700000313	Nguyễn Thành	An	Nam	20/08/1994	17DDS.CL1C	7
683	1700000282	Dương Thị Trâm	Anh	Nữ	21/06/1995	17DDS.CL1C	7
684	1700000294	Hồ Thị Lan	Anh	Nữ	27/02/1994	17DDS.CL1C	7
685	1700000303	Ngô Thị Ngọc	Bích	Nữ	28/04/1995	17DDS.CL1C	8
686	1700000262	Vũ Thị Kim	Chi	Nữ	22/08/1994	17DDS.CL1C	8
687	1700000299	Ngô Thị Bích	Đào	Nữ	22/03/1991	17DDS.CL1C	8
688	1711541096	Phạm Việt	Dũng	Nam	28/07/1995	17DDS.CL1C	8
689	1700000278	Hà Trang Thùy	Dương	Nữ	19/10/1991	17DDS.CL1C	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
690	1711541100	Phạm Nguyễn Minh	Duy	Nam	12/11/1995	17DDS.CL1C	8
691	1700000288	Nguyễn Cao Kỳ	Duyên	Nữ	25/12/1995	17DDS.CL1C	8
692	1700000280	Đỗ Việt	Hằng	Nữ	02/12/1994	17DDS.CL1C	7
693	1700000324	Trần Mỹ	Hào	Nữ	29/10/1994	17DDS.CL1C	8
694	1700000281	Hoàng Thị Mỹ	Hào	Nữ	13/12/1994	17DDS.CL1C	8
695	1700000325	Trần Trọng Hải	Hiền	Nữ	15/02/1994	17DDS.CL1C	8
696	1700000328	Phan Phi	Hiếu	Nam	16/08/1992	17DDS.CL1C	7
697	1700000291	Lê Thị Thúy	Hoa	Nữ	01/09/1993	17DDS.CL1C	7
698	1700000327	Lê Minh	Huy	Nam	18/05/1995	17DDS.CL1C	8
699	1700000307	Nguyễn Lê Khải	Huyền	Nữ	22/02/1995	17DDS.CL1C	9
700	1700000265	Nguyễn Thị Minh	Kiều	Nữ	24/02/1992	17DDS.CL1C	8
701	1700000272	Phạm Thị	Lam	Nữ	05/06/1994	17DDS.CL1C	8
702	1700000348	Võ Thanh	Liêm	Nam	17/12/1995	17DDS.CL1C	8
703	1711541229	Nguyễn Thị Kim	Ly	Nữ	01/10/1995	17DDS.CL1C	7
704	1700000318	Đinh Mỹ	Ly	Nữ	29/01/1994	17DDS.CL1C	8
705	1711541113	Trần Thị Xuân	Mai	Nữ	10/01/1995	17DDS.CL1C	6
706	1700000316	Lê Thị Lệ	My	Nữ	01/03/1995	17DDS.CL1C	8
707	1711541109	Vũ Gia Quỳnh	Ngân	Nữ	24/03/1994	17DDS.CL1C	8
708	1700000308	Triệu Hồng	Nghi	Nam	31/10/1994	17DDS.CL1C	8
709	1700000343	Nguyễn Thị Thảo	Ngoan	Nữ	26/03/1994	17DDS.CL1C	8
710	1700000310	Phạm Thị Hồng	Ngọc	Nữ	10/02/1995	17DDS.CL1C	7
711	1711541095	Phạm Khánh Trọng	Nhân	Nam	25/04/1994	17DDS.CL1C	7
712	1700000275	Nguyễn Thảo	Nhi	Nữ	16/11/1995	17DDS.CL1C	7
713	1700000304	Đặng Ngọc Huỳnh	Nhi	Nữ	29/11/1993	17DDS.CL1C	9
714	1700000273	Phạm Thị Ngọc	Nhung	Nữ	22/05/1994	17DDS.CL1C	8
715	1700000300	Võ Thị	Niêm	Nữ	01/01/1995	17DDS.CL1C	8
716	1700000346	Lê Văn	Phước	Nam	19/06/1995	17DDS.CL1C	8
717	1711541105	Lưu Thị	Quang	Nữ	05/05/1994	17DDS.CL1C	7
718	1711541101	Lê Thị	Quỳnh	Nữ	05/12/1995	17DDS.CL1C	7
719	1700000319	Huỳnh Ngọc Như	Quỳnh	Nữ	07/08/1995	17DDS.CL1C	8
720	1700000296	Lâm Thị Thanh	Tâm	Nữ	30/11/1994	17DDS.CL1C	9
721	1700000309	Nguyễn Thị Ngọc	Thắm	Nữ	10/11/1994	17DDS.CL1C	8
722	1700000276	Mai Thị Thu	Thảo	Nữ	08/08/1995	17DDS.CL1C	8
723	1711541199	Trần Văn	Thấy	Nam	12/06/1995	17DDS.CL1C	8
724	1700000326	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	30/12/1994	17DDS.CL1C	8
725	1700000266	Nguyễn Đỗ Anh	Thư	Nữ	15/03/1995	17DDS.CL1C	9
726	1700000333	Đào Anh	Thuận	Nam	03/06/1993	17DDS.CL1C	8
727	1700000289	Đào Thị Ngọc	Trâm	Nữ	27/10/1994	17DDS.CL1C	8
728	1700000274	Nguyễn Đức	Trọng	Nam	08/04/1995	17DDS.CL1C	8
729	1700000269	Đặng Thanh	Tú	Nam	22/02/1995	17DDS.CL1C	8
730	1700000277	Danh Diễm	Tuyết	Nữ	12/06/1995	17DDS.CL1C	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
731	1700000301	Vũ Lê Như	Uyên	Nữ	17/11/1992	17DDS.CL1C	8
732	1711541112	Huỳnh Kim	Vân	Nữ	20/10/1995	17DDS.CL1C	8
733	1700000311	Thống Hềnh	Vũ	Nam	10/10/1994	17DDS.CL1C	7
734	1700000345	Trần Thị	Y	Nữ	20/06/1995	17DDS.CL1C	9
735	1700000290	Giang Thị	Yến	Nữ	24/04/1994	17DDS.CL1C	8
736	1711541146	Trần Khả	Ái	Nữ	29/09/1991	17DDS.CL1D	8
737	1711541262	Nguyễn Thùy	An	Nữ	02/07/1992	17DDS.CL1D	6
738	1711541156	Nguyễn Thị Trường	An	Nữ	02/12/1995	17DDS.CL1D	8
739	1711541119	Trương Bảo	Ân	Nam	22/09/1994	17DDS.CL1D	8
740	1711541245	Mạc Nhựt	Anh	Nam	29/05/1994	17DDS.CL1D	7
741	1700000322	Nguyễn Thị Phương	Anh	Nữ	21/08/1995	17DDS.CL1D	7
742	1711541236	Bùi Thị Lan	Anh	Nữ	20/04/1995	17DDS.CL1D	7
743	1711541115	Nguyễn Thái	Bảo	Nam	12/06/1994	17DDS.CL1D	8
744	1711541211	Lê Thái	Bình	Nam	30/04/1994	17DDS.CL1D	7
745	1711541209	Nguyễn Thị Bích	Chi	Nữ	18/07/1994	17DDS.CL1D	8
746	1711541135	Vũ Việt	Cường	Nam	27/11/1992	17DDS.CL1D	8
747	1711541180	Lê Thành	Đông	Nam	07/09/1990	17DDS.CL1D	8
748	1711541191	Tổng Thị Mỹ	Dung	Nữ	02/10/1995	17DDS.CL1D	8
749	1711541207	Đỗ Thị Thanh	Dung	Nữ	14/08/1994	17DDS.CL1D	8
750	1711541269	Trần Nguyễn Hoàng	Dương	Nam	11/01/1995	17DDS.CL1D	7
751	1711541240	Trần Khánh	Duy	Nam	04/07/1995	17DDS.CL1D	6
752	1711541171	Bùi Quốc	Duy	Nam	22/09/1995	17DDS.CL1D	8
753	1711541222	Nguyễn Phùng ái	Duyên	Nữ	13/01/1993	17DDS.CL1D	8
754	1711541144	Vũ Thị Thu	Hà	Nữ	19/07/1995	17DDS.CL1D	8
755	1711541219	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	17/10/1994	17DDS.CL1D	8
756	1711541121	Đoàn Đức	Hiếu	Nam	18/02/1992	17DDS.CL1D	7
757	1711541216	Từ Tuyết	Hoa	Nữ	06/05/1995	17DDS.CL1D	7
758	1711541189	Nguyễn Thị	Hoài	Nữ	26/03/1995	17DDS.CL1D	8
759	1711541181	Vô Văn	Hoàng	Nam	10/07/1993	17DDS.CL1D	7
760	1711541270	Phạm Phước	Hùng	Nam	08/09/1995	17DDS.CL1D	6
761	1711541195	Nguyễn Quang	Huy	Nam	15/06/1995	17DDS.CL1D	7
762	1711541214	Lâm Liễu	Huyền	Nữ	05/12/1995	17DDS.CL1D	8
763	1711541118	Nguyễn Diên	Khang	Nam	21/05/1995	17DDS.CL1D	8
764	1711541142	Huỳnh Thị Mỹ	Lệ	Nữ	26/01/1995	17DDS.CL1D	9
765	1711541190	Nguyễn Thị	Liên	Nữ	26/05/1994	17DDS.CL1D	8
766	1711541120	Trần Ca Thùy	Linh	Nữ	30/03/1995	17DDS.CL1D	7
767	1711541208	Nguyễn Ngọc	Linh	Nam	08/09/1992	17DDS.CL1D	8
768	1711541205	Nguyễn Thị Bích	Mai	Nữ	26/11/1993	17DDS.CL1D	8
769	1711541123	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	18/09/1994	17DDS.CL1D	7
770	1711541124	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	30/01/1994	17DDS.CL1D	8
771	1711541220	Đoàn Hữu	Nghĩa	Nam	13/07/1994	17DDS.CL1D	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
772	1711541125	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	Nữ	20/06/1994	17DDS.CL1D	6
773	1711541169	Trần Ngọc Tuyết	Nhi	Nữ	24/01/1994	17DDS.CL1D	7
774	1711541143	Phạm Thị Yên	Nhi	Nữ	01/02/1993	17DDS.CL1D	8
775	1711541193	Mai Thị	Như	Nữ	02/08/1995	17DDS.CL1D	8
776	1711541200	Võ Thị Huỳnh	Như	Nữ	27/12/1994	17DDS.CL1D	8
777	1711541237	Lê Thị Hồng	Nhung	Nữ	20/05/1995	17DDS.CL1D	7
778	1711541213	Phạm Nữ Hoàng	Oanh	Nữ	01/10/1985	17DDS.CL1D	8
779	1711541172	Bùi Hoài	Phong	Nam	13/03/1995	17DDS.CL1D	7
780	1711541201	Nguyễn Thanh	Phú	Nam	18/09/1994	17DDS.CL1D	7
781	1711541188	Nguyễn Thị Mỹ	Phúc	Nữ	05/01/1994	17DDS.CL1D	8
782	1711541147	Vũ Thị	Phuong	Nữ	17/07/1995	17DDS.CL1D	6
783	1711541114	Trương Mỹ	Phuong	Nữ	23/09/1994	17DDS.CL1D	7
784	1711541127	Lê Ngọc Bảo	Quyên	Nữ	02/10/1994	17DDS.CL1D	6
785	1711541176	Nguyễn Thị Hồng	Quyên	Nữ	24/05/1994	17DDS.CL1D	7
786	1711541235	Phạm Văn	Sang	Nam	08/10/1995	17DDS.CL1D	7
787	1711541157	Nguyễn Thị Thu	Sang	Nữ	03/08/1995	17DDS.CL1D	8
788	1711541173	Trần Quang	Son	Nam	12/10/1995	17DDS.CL1D	8
789	1711541253	Đỗ Tiến	Sỹ	Nam	09/04/1993	17DDS.CL1D	7
790	1711541117	Lê Thị Thanh	Tâm	Nữ	06/04/1995	17DDS.CL1D	8
791	1711541192	Lê Thị Phương	Thảo	Nữ	21/04/1994	17DDS.CL1D	8
792	1711541158	Nguyễn Như	Thảo	Nữ	15/05/1995	17DDS.CL1D	8
793	1711541268	Phùng Thị	Thúy	Nữ	30/12/1987	17DDS.CL1D	8
794	1711541185	Đỗ Thị Cẩm	Thúy	Nữ	20/05/1995	17DDS.CL1D	8
795	1711541160	Nguyễn Thị Mỹ	Tiên	Nữ	18/01/1993	17DDS.CL1D	7
796	1711541116	Phan Dương	Tiến	Nam	09/10/1994	17DDS.CL1D	6
797	1711541252	Nguyễn Thị Thoại	Trâm	Nữ	11/05/1987	17DDS.CL1D	7
798	1711541150	Dương Thị Vân	Trang	Nữ	30/11/1993	17DDS.CL1D	8
799	1711541155	Đặng Minh	Tuấn	Nam	12/04/1993	17DDS.CL1D	7
800	1711541170	Trần Thị	Tuyết	Nữ	08/05/1993	17DDS.CL1D	7
801	1711541204	Vòng Triều	Vĩ	Nam	04/12/1995	17DDS.CL1D	7
802	1700000295	Lê Thị Thanh	Xuân	Nữ	22/01/1993	17DDS.CL1D	5
803	1711541166	Nguyễn Phan Thành	Ý	Nữ	14/03/1994	17DDS.CL1D	7
804	1711543666	Phùng Thị Xuân	An	Nữ	26/07/1993	17DDS.CL2A	8
805	1711543648	Nguyễn Mai Minh	Châu	Nữ	22/06/1995	17DDS.CL2A	6
806	1711543549	Lê Thị Ngọc	Châu	Nữ	15/04/1982	17DDS.CL2A	8
807	1711543584	Nguyễn Thị	Đào	Nữ	05/06/1994	17DDS.CL2A	8
808	1711543668	Trần Tiến	Đạt	Nam	01/10/1994	17DDS.CL2A	8
809	1711543433	Nguyễn Trung	Đô	Nam	21/09/1994	17DDS.CL2A	8
810	1711543434	Nguyễn Thị Thùy	Dung	Nữ	09/08/1995	17DDS.CL2A	8
811	1711543569	Trần Hoàng	Duy	Nam	22/07/1994	17DDS.CL2A	6
812	1711543729	Lưu Thị Ngọc	Hà	Nữ	17/07/1995	17DDS.CL2A	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
813	1711543589	Vũ Phạm Ngọc	Hằng	Nữ	29/12/1990	17DDS.CL2A	8
814	1711543679	Nguyễn Thị Thu	Hào	Nữ	14/03/1995	17DDS.CL2A	8
815	1711543464	Lê Thị Thúy	Hiền	Nữ	19/04/1994	17DDS.CL2A	8
816	1711543628	Ngô Thị Minh	Hiếu	Nữ	10/02/1995	17DDS.CL2A	9
817	1711543676	Trần Chí	Hoàng	Nam	16/05/1994	17DDS.CL2A	8
818	1711543486	Nguyễn Thanh	Hoàng	Nam	16/08/1994	17DDS.CL2A	8
819	1711543652	Nguyễn Thị Kim	Huế	Nữ	15/10/1995	17DDS.CL2A	6
820	1711543672	Nguyễn Xuân	Huệ	Nữ	29/04/1995	17DDS.CL2A	8
821	1711543624	Nguyễn Thị Thanh	Hương	Nữ	15/01/1995	17DDS.CL2A	8
822	1711543632	Trần Thị Thanh	Hương	Nữ	23/07/1994	17DDS.CL2A	8
823	1711543803	Nguyễn Minh	Khánh	Nam	02/03/1995	17DDS.CL2A	8
824	1711543665	Nguyễn Văn	Lâm	Nam	02/04/1995	17DDS.CL2A	7
825	1711543664	Mai Văn Hoàng	Lâm	Nam	01/06/1995	17DDS.CL2A	8
826	1711543382	Hình Đình Phương	Liên	Nữ	28/01/1995	17DDS.CL2A	8
827	1711543502	Nguyễn Thị Thùy	Linh	Nữ	30/11/1994	17DDS.CL2A	8
828	1711543479	Đỗ Thị Kim	Ngân	Nữ	18/02/1994	17DDS.CL2A	7
829	1711543578	Nguyễn Thị Tuyết	Ngân	Nữ	01/03/1994	17DDS.CL2A	8
830	1711543527	Mai Lê Phương	Ngọc	Nữ	01/12/1995	17DDS.CL2A	7
831	1711543647	Vũ Thị Bích	Ngọc	Nữ	21/10/1993	17DDS.CL2A	8
832	1711543669	Nguyễn Ngọc Thảo	Nhi	Nữ	28/09/1994	17DDS.CL2A	8
833	1711543519	Nguyễn Thế Hoài	Như	Nữ	22/09/1994	17DDS.CL2A	8
834	1711543673	Phạm Đặng Hạnh	Phúc	Nữ	30/09/1995	17DDS.CL2A	8
835	1711543678	Vũ Thị Kim	Phụng	Nữ	17/05/1995	17DDS.CL2A	8
836	1711543595	Phan Ngọc	Phương	Nam	24/08/1995	17DDS.CL2A	6
837	1711543332	Phan Thị Bích	Phương	Nữ	27/10/1995	17DDS.CL2A	8
838	1711543437	Hồ Xuân	Quang	Nam	20/08/1992	17DDS.CL2A	7
839	1711543351	Nguyễn Như	Quỳnh	Nữ	29/11/1995	17DDS.CL2A	8
840	1711543376	Lâm Nguyệt	Thanh	Nữ	21/11/1995	17DDS.CL2A	7
841	1711543552	Nguyễn Hoàng Kim	Thanh	Nữ	23/01/1993	17DDS.CL2A	8
842	1711543419	Dương Phương	Thảo	Nữ	29/06/1984	17DDS.CL2A	7
843	1711543594	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	21/01/1995	17DDS.CL2A	8
844	1711543629	Võ Thị Tuyết	Thơ	Nữ	17/02/1993	17DDS.CL2A	8
845	1711543639	Nguyễn Thị Hoài	Thu	Nữ	04/07/1994	17DDS.CL2A	6
846	1711543554	Ngô Ngọc Kim Lan	Thu	Nữ	07/12/1994	17DDS.CL2A	7
847	1711543615	Lê Huỳnh Ngọc	Thủy	Nữ	21/03/1995	17DDS.CL2A	8
848	1711543553	Hoàng Phương	Trang	Nữ	25/10/1994	17DDS.CL2A	9
849	1711543570	Võ Minh	Trí	Nam	29/10/1994	17DDS.CL2A	8
850	1711543583	Nguyễn Văn	Tuấn	Nam	05/06/1994	17DDS.CL2A	9
851	1711543397	Trịnh Thị Thanh	Tuyền	Nữ	25/09/1994	17DDS.CL2A	7
852	1711543389	Lê Thị Ngọc	Tuyền	Nữ	04/08/1994	17DDS.CL2A	8
853	1711543634	Trương Thị Mỹ	Vân	Nữ	10/09/1993	17DDS.CL2A	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
854	1711543659	Trần Quốc	Văn	Nam	08/01/1995	17DDS.CL2A	8
855	1711543674	Nguyễn Mai Thảo	Vy	Nữ	24/05/1995	17DDS.CL2A	8
856	1711543627	Nguyễn Hồng	ý	Nữ	25/12/1995	17DDS.CL2A	7
857	1711543689	Lê Huỳnh	Anh	Nam	16/01/1994	17DDS.CL2B	8
858	1711543700	Nguyễn Thị Điền Kim	Ánh	Nữ	13/12/1995	17DDS.CL2B	8
859	1711543804	Võ Tùng	Chinh	Nam	11/05/1995	17DDS.CL2B	8
860	1711543714	Nguyễn Kim Hồng	Đào	Nữ	03/10/1995	17DDS.CL2B	7
861	1711543681	Đào Quang	Đông	Nam	14/11/1994	17DDS.CL2B	7
862	1711543782	Nguyễn Thị	Dương	Nữ	05/07/1994	17DDS.CL2B	8
863	1711543794	Trần Kim	Dương	Nam	12/07/1994	17DDS.CL2B	8
864	1711543559	Nguyễn Thị Bích	Duyên	Nữ	06/08/1994	17DDS.CL2B	8
865	1711543802	Hồ Thị Hương	Giang	Nữ	26/02/1995	17DDS.CL2B	8
866	1711543698	Đặng Thị	Hằng	Nữ	10/03/1995	17DDS.CL2B	8
867	1711543815	Trần Thị Thanh	Hoài	Nữ	12/06/1995	17DDS.CL2B	8
868	1711543733	Phạm Thị	Hường	Nữ	20/02/1995	17DDS.CL2B	7
869	1711543713	Võ Lê Thanh	Huyền	Nữ	18/02/1994	17DDS.CL2B	8
870	1711543721	Lâm Thanh	Huyền	Nữ	27/03/1994	17DDS.CL2B	8
871	1711543734	Trần Hoàng Anh	Kiệt	Nam	31/08/1995	17DDS.CL2B	8
872	1711543808	Võ Thị Hồng	Lệ	Nữ	08/02/1994	17DDS.CL2B	8
873	1711543677	Đỗ Thị Kim	Lên	Nữ	20/06/1994	17DDS.CL2B	7
874	1711543811	Hà Thị Xuân	Linh	Nữ	25/09/1995	17DDS.CL2B	8
875	1711543693	Trần Tuyết	Loan	Nữ	17/12/1994	17DDS.CL2B	8
876	1711543687	Hứa Hồng	Lộc	Nam	31/01/1994	17DDS.CL2B	8
877	1711543705	Nguyễn Thị Trúc	Mai	Nữ	03/04/1995	17DDS.CL2B	6
878	1711543745	Huỳnh Thị Tuyết	Mai	Nữ	24/05/1995	17DDS.CL2B	8
879	1711543793	Nguyễn Võ Nhật	Nam	Nam	04/01/1994	17DDS.CL2B	8
880	1711543692	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	16/06/1995	17DDS.CL2B	7
881	1711543744	Huỳnh Thị	Nghĩa	Nữ	10/10/1995	17DDS.CL2B	8
882	1711543743	Ngô Đình Thanh Phượng	Nghĩa	Nữ	19/03/1995	17DDS.CL2B	8
883	1711543694	Nguyễn Hoài	Nhật	Nam	11/03/1994	17DDS.CL2B	8
884	1711543720	Lý Vũ Ý	Nhi	Nữ	12/10/1994	17DDS.CL2B	8
885	1711543682	Nguyễn Thị Ý	Nhi	Nữ	04/04/1994	17DDS.CL2B	8
886	1711543820	Võ Thị Thảo	Nhung	Nữ	16/11/1995	17DDS.CL2B	8
887	1711543735	Võ Văn	Phúc	Nam	12/03/1994	17DDS.CL2B	8
888	1711543683	Quách Trương Minh	Phúc	Nam	19/06/1994	17DDS.CL2B	8
889	1711543853	Cao Thị Bích	Phượng	Nữ	27/02/1995	17DDS.CL2B	8
890	1711543730	Lê Thị Thu	Roi	Nữ	19/08/1993	17DDS.CL2B	7
891	1711543795	Nguyễn Quế	San	Nữ	09/11/1995	17DDS.CL2B	8
892	1711543785	Dương Hữu	Sơn	Nam	10/09/1995	17DDS.CL2B	9
893	1711543783	Nguyễn Thị Tuyết	Sương	Nữ	11/04/1995	17DDS.CL2B	8
894	1711543818	Đặng Trang	Thanh	Nữ	05/08/1995	17DDS.CL2B	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
895	1711543809	Trịnh Minh	Thành	Nam	01/01/1995	17DDS.CL2B	8
896	1711543781	Trương Thị Thu	Thảo	Nữ	06/08/1994	17DDS.CL2B	7
897	1711543822	Võ Quang	Thiện	Nam	06/04/1995	17DDS.CL2B	8
898	1711543708	Khấu Anh	Thư	Nữ	26/12/1995	17DDS.CL2B	7
899	1711543810	Đặng Thị Bích	Thuận	Nữ	15/10/1995	17DDS.CL2B	8
900	1711543684	Nguyễn Thị Minh	Thúy	Nữ	26/03/1994	17DDS.CL2B	6
901	1711543821	Phạm Thị Thanh	Thúy	Nữ	19/08/1995	17DDS.CL2B	8
902	1711543717	Tạ Nguyễn Ngọc	Trâm	Nữ	10/10/1995	17DDS.CL2B	8
903	1711543776	Nguyễn Kim	Tuyển	Nữ	23/07/1995	17DDS.CL2B	7
904	1711543686	Phan Thị Ngọc	Vi	Nữ	16/10/1995	17DDS.CL2B	8
905	1711543706	Nguyễn Thị Xuân	Vi	Nữ	30/08/1995	17DDS.CL2B	8
906	1711543707	Huỳnh Thị Bích	Xuyên	Nữ	30/10/1995	17DDS.CL2B	6
907	1700000049	Nguyễn Ngọc Tuyết	Băng	Nữ	26/06/1986	17DDS.TL1A	7
908	1700000026	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	Nữ	02/11/1986	17DDS.TL1A	8
909	1700000019	Đặng Thái	Bình	Nam	22/10/1988	17DDS.TL1A	8
910	1700000128	Lê Thị Diễm	Chi	Nữ	09/07/1985	17DDS.TL1A	7
911	1700000059	Lê Thị Ngọc	Diễm	Nữ	01/09/1981	17DDS.TL1A	8
912	1700000120	Châu Ngọc	Diễm	Nữ	25/12/1995	17DDS.TL1A	8
913	1700000069	Nguyễn Thị Bảo	Dung	Nữ	10/10/1993	17DDS.TL1A	7
914	1700000002	Nguyễn Thị Thùy	Dung	Nữ	22/11/1992	17DDS.TL1A	7
915	1700000077	Lê Phương	Duy	Nam	20/08/1993	17DDS.TL1A	8
916	1700000045	Chu Thị Minh	Hiếu	Nữ	20/09/1993	17DDS.TL1A	8
917	1700000062	Nguyễn Phạm Ngọc	Hoa	Nữ	26/08/1985	17DDS.TL1A	8
918	1700000107	Trần Thị Minh	Hồng	Nữ	03/11/1984	17DDS.TL1A	8
919	1700000068	Đỗ Tiến	Hưng	Nam	18/11/1995	17DDS.TL1A	8
920	1700000014	Đinh Thị	Hương	Nữ	05/07/1974	17DDS.TL1A	7
921	1700000138	Mai Thị	Hường	Nữ	23/03/1996	17DDS.TL1A	7
922	1700000067	Phạm Ngọc	Huyền	Nữ	24/05/1995	17DDS.TL1A	8
923	1700000102	Nguyễn Đình	Khoa	Nam	12/05/1984	17DDS.TL1A	8
924	1700000035	Đoàn Thị Nhựt	Lan	Nữ	01/11/1989	17DDS.TL1A	8
925	1700000047	Lê Gia Khánh	Linh	Nữ	24/04/1990	17DDS.TL1A	7
926	1700000061	Nguyễn Thụy Thùy	Linh	Nữ	06/11/1992	17DDS.TL1A	8
927	1711541203	Tổng Huỳnh Ngọc	Lợi	Nữ	27/04/1991	17DDS.TL1A	9
928	1700000001	Hoàng Thị Hoa	Mai	Nữ	25/04/1994	17DDS.TL1A	8
929	1700000085	Võ Ngọc	Mạnh	Nữ	22/08/1992	17DDS.TL1A	7
930	1700000075	Trần Thị Bích	Ngọc	Nữ	23/01/1993	17DDS.TL1A	7
931	1700000177	Tiêu Hồng	Ngọc	Nữ	16/06/1994	17DDS.TL1A	8
932	1700000030	Phan Hồng	Nhân	Nữ	11/09/1992	17DDS.TL1A	7
933	1700000006	Phạm Thị Ngọc	Nữ	Nữ	03/02/1981	17DDS.TL1A	8
934	1700000137	Nguyễn Thị	Oanh	Nữ	11/04/1993	17DDS.TL1A	7
935	1700000113	Đào Thị Kim	Phê	Nữ	11/05/1979	17DDS.TL1A	6

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
936	1700000021	Lâm Thị Hồng	Phượng	Nữ	19/02/1977	17DDS.TL1A	8
937	1700000076	Trần Thị	Quyên	Nữ	24/03/1993	17DDS.TL1A	8
938	1700000024	Lương Kim	Quyên	Nữ	04/05/1990	17DDS.TL1A	8
939	1700000131	Lê Thị	Quyết	Nữ	05/08/1996	17DDS.TL1A	8
940	1700000052	Nguyễn Thụy Như	Quỳnh	Nữ	17/11/1992	17DDS.TL1A	8
941	1700000087	Trần Thị Ngọc	Sương	Nữ	24/04/1983	17DDS.TL1A	8
942	1700000074	Ngô Thị Minh	Tâm	Nữ	21/12/1988	17DDS.TL1A	7
943	1700000003	Lê Thị Thanh	Tâm	Nữ	12/06/1989	17DDS.TL1A	8
944	1700000070	Phạm Minh	Thái	Nam	27/11/1992	17DDS.TL1A	8
945	1700000050	Nguyễn Thị	Thắm	Nữ	30/08/1988	17DDS.TL1A	7
946	1700000004	Huỳnh Thị Mỹ	Thanh	Nữ	30/01/1986	17DDS.TL1A	8
947	1700000105	Trần Thị Thu	Thảo	Nữ	13/07/1994	17DDS.TL1A	8
948	1700000084	Nguyễn Thị Kim	Thoa	Nữ	10/11/1981	17DDS.TL1A	7
949	1700000048	Nguyễn Anh	Thư	Nữ	18/11/1993	17DDS.TL1A	8
950	1700000017	Nguyễn Minh	Thuận	Nam	10/05/1993	17DDS.TL1A	6
951	1700000005	Nguyễn Thị Xuân	Thương	Nữ	12/08/1994	17DDS.TL1A	8
952	1700000092	Trần Thị Cẩm	Thúy	Nữ	08/04/1996	17DDS.TL1A	8
953	1700000071	Nguyễn Lê Ngọc	Trâm	Nữ	26/05/1995	17DDS.TL1A	7
954	1700000180	Lê Hoàng	Trâm	Nữ	04/05/1993	17DDS.TL1A	8
955	1511537199	Trần Thị	Trang	Nữ	16/11/1992	17DDS.TL1A	6
956	1700000140	Lương Thị Thùy	Trang	Nữ	14/01/1994	17DDS.TL1A	7
957	1700000073	Nguyễn Ngọc Thùy	Trang	Nữ	25/11/1992	17DDS.TL1A	7
958	1700000089	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	Nữ	05/01/1984	17DDS.TL1A	8
959	1700000056	Vũ Đức	Tuấn	Nam	24/10/1994	17DDS.TL1A	8
960	1700000022	Trần Thanh	Tuấn	Nam	15/06/1988	17DDS.TL1A	8
961	1700000058	Lê Thị Thanh	Tuyền	Nữ	30/12/1992	17DDS.TL1A	7
962	1700000010	Nguyễn Ngọc Thanh	Tuyền	Nữ	12/09/1989	17DDS.TL1A	7
963	1700000141	Lâm Trọng	Vũ	Nam	13/10/1990	17DDS.TL1A	8
964	1700000133	Nguyễn Trương Thiên	Vũ	Nam	04/03/1994	17DDS.TL1A	8
965	1711541182	Phạm Huỳnh Vân	Anh	Nữ	19/04/1995	17DDS.TL1C	7
966	1711541099	Đoàn Thị Thu	Anh	Nữ	07/04/1995	17DDS.TL1C	7
967	1711541175	Lê Việt	Anh	Nữ	08/11/1994	17DDS.TL1C	8
968	1700000334	Huỳnh Thị Ngọc	Ánh	Nữ	04/05/1993	17DDS.TL1C	8
969	1700000126	Nguyễn Thị	Bích	Nữ	00/00/1990	17DDS.TL1C	8
970	1711541693	Trương Sơn	Ca	Nữ	27/06/1988	17DDS.TL1C	7
971	1711541261	Trần Thị Minh	Châu	Nữ	18/06/1991	17DDS.TL1C	8
972	1711541263	Phạm Kiều	Diễm	Nữ	11/11/1989	17DDS.TL1C	7
973	1711541136	Đinh Hoàng Hà	Giang	Nữ	02/12/1996	17DDS.TL1C	7
974	1711541167	Đào Thị Thu	Hà	Nữ	07/05/1991	17DDS.TL1C	8
975	1700000090	Tạ Thị Thu	Hà	Nữ	27/12/1995	17DDS.TL1C	8
976	1711541163	Nguyễn Thị Hồng	Hạ	Nữ	10/03/1993	17DDS.TL1C	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
977	1711541217	Trần Thanh Duy	Hải	Nam	20/09/1987	17DDS.TL1C	7
978	1711541194	Trần Trung	Hiệp	Nam	04/07/1990	17DDS.TL1C	7
979	1700000331	Đoàn Quốc	Hiệp	Nam	12/09/1983	17DDS.TL1C	8
980	1711541272	Nguyễn Thị Ngọc	Hiếu	Nữ	11/08/1991	17DDS.TL1C	6
981	1700000339	Cao Chí	Hiếu	Nam	14/03/1987	17DDS.TL1C	7
982	1711541168	Lê Thị Dương	Hoa	Nữ	07/05/1977	17DDS.TL1C	8
983	1711541094	Trần Ngọc Thương	Hoài	Nữ	27/10/1991	17DDS.TL1C	8
984	1711541152	Lâm Bích	Hoàng	Nữ	10/09/1993	17DDS.TL1C	7
985	1711541102	Lê Như	Huệ	Nữ	02/03/1989	17DDS.TL1C	8
986	1711541145	Trần Mạnh	Hùng	Nam	25/12/1991	17DDS.TL1C	8
987	1711541138	Nguyễn Thị Diễm	Hương	Nữ	20/03/1991	17DDS.TL1C	7
988	1711541271	Nguyễn Thị	Hường	Nữ	24/06/1987	17DDS.TL1C	7
989	1711541186	Trần Thị Bích	Hường	Nữ	18/04/1992	17DDS.TL1C	7
990	1711541257	Đỗ Mạnh	Huy	Nam	10/05/1991	17DDS.TL1C	8
991	1711541183	Nguyễn Trần Minh	Huy	Nam	15/06/1994	17DDS.TL1C	8
992	1711541264	Phạm Quốc	Khải	Nam	19/11/1987	17DDS.TL1C	7
993	1711541130	Lê Đăng	Khoa	Nam	10/08/1989	17DDS.TL1C	7
994	1711541184	Lê Thị Thúy	Kiều	Nữ	02/04/1987	17DDS.TL1C	8
995	1711541149	Lê Phạm Phương	Linh	Nữ	15/11/1982	17DDS.TL1C	8
996	1711541225	Nguyễn Thị Ngọc	Loan	Nữ	01/07/1982	17DDS.TL1C	7
997	1711541153	Châu Thị Ngọc	Lùng	Nữ	12/02/1993	17DDS.TL1C	8
998	1711541106	Nguyễn Thị Diễm	Mi	Nữ	08/11/1990	17DDS.TL1C	7
999	1711541218	Lê Tuyết	Minh	Nữ	14/11/1993	17DDS.TL1C	5
1000	1711541242	Phan Diễm	My	Nữ	24/09/1995	17DDS.TL1C	7
1001	1711541098	Lý Thị Hoàng	Mỹ	Nữ	01/08/1992	17DDS.TL1C	7
1002	1711541141	Nguyễn Thị Nhật	Nam	Nữ	17/05/1996	17DDS.TL1C	7
1003	1711541210	Hoàng Thảo	Ngân	Nữ	24/04/1995	17DDS.TL1C	7
1004	1711541154	Nguyễn Thị Hồng	Ngoân	Nữ	28/10/1993	17DDS.TL1C	8
1005	1711541151	Đặng Minh	Ngọc	Nữ	01/12/1990	17DDS.TL1C	7
1006	1711541254	Phạm Thị Bích	Ngọc	Nữ	14/09/1994	17DDS.TL1C	8
1007	1711541107	Nguyễn Thị Minh	Nguyệt	Nữ	10/09/1996	17DDS.TL1C	8
1008	1711541178	Nguyễn Thị Nương	Nương	Nữ	01/08/1988	17DDS.TL1C	7
1009	1711541196	Trần Thị Kim	Oanh	Nữ	20/03/1995	17DDS.TL1C	7
1010	1711541247	Trần Thanh	Phong	Nam	28/08/1988	17DDS.TL1C	6
1011	1711541110	Đặng Thị Thanh	Phượng	Nữ	16/03/1987	17DDS.TL1C	6
1012	1711541161	Lê Thị Thúy	Phượng	Nữ	18/03/1993	17DDS.TL1C	7
1013	1711541230	Lê Đức	Tài	Nam	07/02/1995	17DDS.TL1C	7
1014	1700000344	Nguyễn Minh	Tâm	Nữ	04/06/1995	17DDS.TL1C	7
1015	1700000129	Nguyễn Thị Ngọc	Thanh	Nữ	16/04/1994	17DDS.TL1C	7
1016	1711541241	Huỳnh Thị Vũ	Thảo	Nữ	10/10/1989	17DDS.TL1C	7
1017	1711541137	Từ Như	Thảo	Nữ	29/03/1994	17DDS.TL1C	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
1018	1700000212	Lê Thị Ngọc	Thảo	Nữ	09/11/1995	17DDS.TL1C	8
1019	1711541226	Nguyễn Thị	Thêm	Nữ	09/10/1996	17DDS.TL1C	8
1020	1711541174	Nguyễn Ngọc	Thơ	Nữ	28/07/1987	17DDS.TL1C	6
1021	1711541162	Võ Thị Kim	Thông	Nữ	11/08/1994	17DDS.TL1C	8
1022	1700000341	Nguyễn Ngọc Dự	Thư	Nữ	17/01/1988	17DDS.TL1C	8
1023	1711541128	Lê Thị Anh	Thư	Nữ	06/09/1982	17DDS.TL1C	8
1024	1700000347	Lương Phạm Thanh	Thúy	Nữ	17/07/1987	17DDS.TL1C	7
1025	1711541258	Hà Thị Thu	Thủy	Nữ	20/10/1992	17DDS.TL1C	7
1026	1711541249	Nguyễn Văn	Thuyền	Nam	25/05/1982	17DDS.TL1C	7
1027	1711541179	Vũ Duy	Tiên	Nam	24/07/1986	17DDS.TL1C	7
1028	1711541224	Hồ	Tình	Nam	12/03/1993	17DDS.TL1C	7
1029	1711541187	Phạm Thị Mỹ	Trân	Nữ	08/07/1991	17DDS.TL1C	8
1030	1611541093	Trình Thị Kiều	Trình	Nữ	30/04/1993	17DDS.TL1C	7
1031	1711541198	Nguyễn Thanh	Trúc	Nữ	05/10/1991	17DDS.TL1C	7
1032	1711541159	Huỳnh Nữ	Trung	Nữ	01/10/1993	17DDS.TL1C	8
1033	1711541129	Nguyễn Khuê	Tú	Nữ	06/05/1994	17DDS.TL1C	7
1034	1711541197	Tô Thị Kim	Tuyển	Nữ	17/07/1989	17DDS.TL1C	8
1035	1711541221	Võ Thị Thu	Tuyết	Nữ	03/02/1980	17DDS.TL1C	7
1036	1711541215	Trần Thị Thùy	Vân	Nữ	13/06/1991	17DDS.TL1C	7
1037	1711541206	Đoàn Huỳnh Như	ý	Nữ	04/11/1989	17DDS.TL1C	8
1038	1711543728	Hà Thị Ngọc	Ánh	Nữ	22/07/1972	17DDS.TL2A	5
1039	1711543963	Huỳnh Kim	Chi	Nữ	05/05/1983	17DDS.TL2A	8
1040	1711543695	Tạ Trần Kiều	Chinh	Nữ	20/08/1993	17DDS.TL2A	7
1041	1711543852	Nguyễn Thị Hoài	Hạnh	Nữ	20/04/1991	17DDS.TL2A	7
1042	1711544148	Nguyễn Anh	Hiếu	Nam	24/02/1984	17DDS.TL2A	7
1043	1711544110	Mai Thị	Hoa	Nam	03/08/1994	17DDS.TL2A	7
1044	1711543345	Lê Vũ	Hùng	Nam	20/12/1966	17DDS.TL2A	8
1045	1711543775	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	Nữ	24/06/1995	17DDS.TL2A	7
1046	1711543591	Huỳnh Thị Kim	Huyền	Nữ	30/09/1987	17DDS.TL2A	7
1047	1711543633	Mai Thị Ngọc	Huyền	Nữ	17/07/1987	17DDS.TL2A	7
1048	1711543452	Võ Thị Thúy	Huỳnh	Nữ	26/03/1990	17DDS.TL2A	8
1049	1711543670	Phạm Thị	Kiều	Nữ	12/02/1995	17DDS.TL2A	6
1050	1711543797	Vương Anh	Kim	Nữ	15/12/1979	17DDS.TL2A	7
1051	1711544109	Hoàng Thị Ngọc	Liên	Nữ	10/03/1994	17DDS.TL2A	7
1052	1711544054	Nguyễn Thị Thùy	Linh	Nữ	20/08/1991	17DDS.TL2A	7
1053	1711543849	Nguyễn Thị Châu	Loan	Nữ	05/01/1989	17DDS.TL2A	7
1054	1711543625	Nguyễn Hoàng	Long	Nam	24/10/1985	17DDS.TL2A	7
1055	1711543894	Trần Thụy Hoàng	Mai	Nữ	08/11/1989	17DDS.TL2A	7
1056	1711543546	Khuru Ngọc	Mai	Nữ	10/07/1990	17DDS.TL2A	8
1057	1711543590	Thái Thị	Mơ	Nữ	03/09/1987	17DDS.TL2A	9
1058	1711544821	Nguyễn Thị Trà	My	Nữ	14/04/1995	17DDS.TL2A	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
1059	1711543859	Đỗ Thị Ngọc	Ngà	Nữ	05/11/1993	17DDS.TL2A	7
1060	1711543952	Đinh Lê Anh	Nghĩa	Nam	02/10/1995	17DDS.TL2A	7
1061	1711543769	Dương Trọng	Nghĩa	Nam	04/11/1991	17DDS.TL2A	8
1062	1711544841	Trương Linh	Ngọc	Nữ	25/03/1993	17DDS.TL2A	7
1063	1711543524	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	Nữ	29/07/1992	17DDS.TL2A	7
1064	1711543523	Từ Mỹ	Nhàn	Nữ	29/09/1993	17DDS.TL2A	7
1065	1711543426	Mai Thị Yến	Nhi	Nữ	07/11/1990	17DDS.TL2A	5
1066	1711544047	Phan Thị Phương	Nhi	Nữ	15/07/1990	17DDS.TL2A	6
1067	1711544041	Nguyễn Thị Hồng	Nhi	Nữ	17/07/1993	17DDS.TL2A	8
1068	1711544055	Nguyễn Thị Huyền	Nhung	Nữ	15/09/1994	17DDS.TL2A	7
1069	1711543386	Nguyễn Mai Minh	Phuong	Nữ	16/03/1990	17DDS.TL2A	8
1070	1711543451	Nguyễn Kim	Phượng	Nữ	21/06/1990	17DDS.TL2A	9
1071	1711543800	Võ Thị Hồng	Quý	Nữ	25/06/1993	17DDS.TL2A	7
1072	1711543635	Phan Minh	Tài	Nam	26/08/1991	17DDS.TL2A	7
1073	1711543715	Lê Vũ Duy	Tân	Nam	11/11/1995	17DDS.TL2A	7
1074	1711543813	Đoàn Ngọc	Thắm	Nữ	27/11/1986	17DDS.TL2A	7
1075	1711543616	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	24/10/1993	17DDS.TL2A	6
1076	1711543646	Phạm Thị Phương	Thảo	Nữ	22/09/1995	17DDS.TL2A	8
1077	1711543474	Huỳnh Minh	Thiện	Nam	23/01/1985	17DDS.TL2A	8
1078	1711543823	Trần Thanh	Thiện	Nam	19/05/1982	17DDS.TL2A	8
1079	1711543445	Nguyễn Thị	Thơ	Nữ	31/07/1991	17DDS.TL2A	6
1080	1711543476	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	19/09/1971	17DDS.TL2A	6
1081	1711543851	Tô Ngọc Minh	Tiên	Nữ	06/10/1991	17DDS.TL2A	8
1082	1711543805	Lại Huỳnh Anh	Tiến	Nam	21/03/1989	17DDS.TL2A	8
1083	1711548836	Trương Thị Kim	Tiến	Nữ	15/08/1986	17DDS.TL2A	8
1084	1711544450	Hoàng Thị	Trang	Nữ	08/06/1994	17DDS.TL2A	6
1085	1711543764	Trần Thảo	Trang	Nữ	10/10/1991	17DDS.TL2A	7
1086	1711544820	Vũ Thị Thu	Trang	Nữ	09/06/1995	17DDS.TL2A	8
1087	1711543829	Nguyễn Minh	Trí	Nam	25/03/1990	17DDS.TL2A	7
1088	1711541733	Nguyễn Thị Thúy	An	Nữ	14/06/1999	17DDS1A	8
1089	1711549275	Mai Thị Phúc	Anh	Nữ	02/11/1995	17DDS1A	6
1090	1711541697	Huỳnh Thị Ngọc	Cần	Nữ	08/06/1998	17DDS1A	8
1091	1711541831	Nguyễn Ngọc	Duệ	Nữ	01/01/1998	17DDS1A	6
1092	1711541830	Nguyễn Huỳnh Mỹ	Duyên	Nữ	06/11/1998	17DDS1A	8
1093	1711541829	Phạm Ngọc Mỹ	Duyên	Nữ	17/08/1996	17DDS1A	8
1094	1711541819	Lê Mỹ Kỳ	Duyên	Nữ	05/10/1999	17DDS1A	8
1095	1711541818	Nguyễn Thanh Tùng	Em	Nam	27/02/1999	17DDS1A	8
1096	1711541762	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	Nữ	11/09/1997	17DDS1A	6
1097	1711541744	Ngô Thị Bích	Hạnh	Nữ	20/11/1999	17DDS1A	7
1098	1711541699	Lê Huỳnh	Hiếu	Nam	31/08/1998	17DDS1A	8
1099	1711541743	Huỳnh Thị Hiên	Hoa	Nữ	29/12/1999	17DDS1A	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
1100	1711541761	Hồ Thị Cẩm	Huệ	Nữ	03/08/1999	17DDS1A	7
1101	1711541728	Giang Thị Thủy	Hương	Nữ	26/05/1999	17DDS1A	7
1102	1711541834	Đậu Minh	Hương	Nữ	14/10/1983	17DDS1A	8
1103	1711541696	Nguyễn Thị Thanh	Hương	Nữ	22/07/1995	17DDS1A	8
1104	1711541732	Dương Thị Quỳnh	Hương	Nữ	03/06/1999	17DDS1A	8
1105	1711541724	Nguyễn Thị Ngọc	Hương	Nữ	14/09/1997	17DDS1A	8
1106	1711542740	Phạm Thị	Hường	Nữ	14/01/1999	17DDS1A	7
1107	1711541764	Nguyễn Tăng	Huy	Nam	15/01/1999	17DDS1A	8
1108	1711541740	Nguyễn Quốc	Khánh	Nam	02/09/1999	17DDS1A	8
1109	1711541833	Phạm Cao Kiều	Linh	Nữ	09/10/1999	17DDS1A	7
1110	1711541704	Phan Hồng	Lộc	Nam	23/06/1995	17DDS1A	8
1111	1711541734	Trương Nguyễn Hào	Lộc	Nam	02/08/1997	17DDS1A	8
1112	1711541823	Huỳnh Kim	Mẫn	Nữ	21/06/1999	17DDS1A	8
1113	1711541841	Hà Thị Kiều	My	Nữ	07/05/1999	17DDS1A	6
1114	1711541717	Nguyễn Kim	Ngân	Nữ	13/10/1997	17DDS1A	7
1115	1711541750	Đới Thị Kim	Ngân	Nữ	08/05/1999	17DDS1A	8
1116	1711541817	Nguyễn Đắc Bảo	Ngân	Nữ	18/10/1999	17DDS1A	8
1117	1711541755	Phạm Kim	Ngân	Nữ	25/08/1999	17DDS1A	8
1118	1711541707	Diệp Uyên	Nhi	Nữ	24/10/1997	17DDS1A	8
1119	1711541827	Lê Quỳnh	Như	Nữ	14/07/1999	17DDS1A	5
1120	1711543538	Dương Huệ	Như	Nữ	02/08/1999	17DDS1A	9
1121	1711546657	Trần Thành	Phát	Nam	02/04/1999	17DDS1A	9
1122	1711541692	Trần Tiểu	Phượng	Nữ	21/08/1994	17DDS1A	8
1123	1711541712	Nguyễn Chí	Quân	Nam	17/06/1994	17DDS1A	7
1124	1711541751	Võ Thị Thanh	Quý	Nữ	14/01/1999	17DDS1A	8
1125	1711541730	Vũ Thị Thúy	Quyên	Nữ	20/11/1996	17DDS1A	8
1126	1711541739	Hồ Trương Như	Quỳnh	Nữ	29/12/1997	17DDS1A	8
1127	1711541822	Trần Thị Huyền	Sương	Nữ	31/10/1999	17DDS1A	8
1128	1711541731	Trần Minh	Tâm	Nữ	19/03/1999	17DDS1A	7
1129	1711541719	Huỳnh Phương	Thảo	Nữ	25/03/1993	17DDS1A	7
1130	1711541820	Trương Thị Mai	Thảo	Nữ	14/09/1999	17DDS1A	9
1131	1711541847	Trương Lê Anh	Thư	Nữ	03/06/1999	17DDS1A	8
1132	1711541757	Cao Anh	Thư	Nữ	05/03/1998	17DDS1A	9
1133	1711541746	Phạm Ngọc	Thủy	Nữ	06/11/1999	17DDS1A	9
1134	1711541721	Lê Thị Minh	Thy	Nữ	11/01/1999	17DDS1A	8
1135	1711541742	Lê Thị Thùy	Trang	Nữ	26/12/1998	17DDS1A	8
1136	1711541745	Nguyễn Minh	Trí	Nam	31/07/1999	17DDS1A	7
1137	1711541737	Lê Minh	Triết	Nam	04/11/1999	17DDS1A	8
1138	1711541839	Nguyễn Long	Triệu	Nam	30/12/1999	17DDS1A	8
1139	1711541720	Nguyễn Tôn Bảo	Trình	Nam	21/07/1995	17DDS1A	7
1140	1711541709	Danh	Tuấn	Nam	27/11/1993	17DDS1A	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
1141	1711541687	Trịnh Võ Ngọc	Tuyết	Nữ	18/11/1992	17DDS1A	8
1142	1711541837	Lê Thiều Mỹ	Uyên	Nữ	14/02/1999	17DDS1A	6
1143	1711541815	Ngô Thị Khánh	Vân	Nữ	24/09/1999	17DDS1A	6
1144	1711541741	Trịnh Kim	Vân	Nữ	12/03/1999	17DDS1A	8
1145	1711541686	Nguyễn Đào Nhật	Vũ	Nam	04/06/1988	17DDS1A	8
1146	1711541843	Nguyễn Thị Kim	Yến	Nữ	15/03/1999	17DDS1A	8
1147	1711541947	Dương Kỳ Duyên	An	Nữ	27/07/1999	17DDS1B	6
1148	1711541927	Đinh Thị Kiều	Anh	Nữ	19/12/1999	17DDS1B	5
1149	1711541902	Nguyễn Thị Vân	Anh	Nữ	16/09/1999	17DDS1B	7
1150	1711541896	Huỳnh Châu Minh	Anh	Nữ	22/06/1999	17DDS1B	7
1151	1711541932	Huỳnh Mai	Anh	Nữ	09/08/1999	17DDS1B	7
1152	1711541885	Hồ Bảo	Châu	Nữ	30/04/1999	17DDS1B	6
1153	1711541882	Lê Huỳnh Bảo	Châu	Nữ	29/04/1997	17DDS1B	7
1154	1711541866	Nguyễn Lâm	Cường	Nam	22/05/1999	17DDS1B	7
1155	1711541890	Lâm Cẩm	Dân	Nữ	14/06/1999	17DDS1B	6
1156	1711541909	Lê Hoàng	Đạt	Nam	20/12/1999	17DDS1B	8
1157	1711541923	Trần Thị Bạch	Diễm	Nữ	22/04/1999	17DDS1B	7
1158	1711541898	Phạm Tiến	Đô	Nam	14/12/1999	17DDS1B	6
1159	1711541864	Trịnh Phương Trung	Đức	Nam	16/09/1997	17DDS1B	6
1160	1711541908	Hồ Kỳ	Duyên	Nữ	29/05/1998	17DDS1B	9
1161	1711541865	Trần Thu	Hà	Nữ	25/09/1999	17DDS1B	6
1162	1711541856	Lê Khánh	Hà	Nữ	21/07/1998	17DDS1B	8
1163	1711541910	Nguyễn Thị Thu	Hằng	Nữ	03/09/1999	17DDS1B	7
1164	1711541849	Nguyễn Bách	Hợp	Nữ	03/11/1999	17DDS1B	7
1165	1711541949	Lương	Hùng	Nam	26/01/1999	17DDS1B	7
1166	1711541929	Hứa Mỹ	Huyền	Nữ	15/05/1999	17DDS1B	7
1167	1711541916	Goll How Đinh Mai Uy	Mi	Nữ	29/03/1998	17DDS1B	7
1168	1711541894	Nguyễn Trọng	Minh	Nam	23/03/1999	17DDS1B	8
1169	1711541895	Bùi Thị Trà	My	Nữ	17/01/1999	17DDS1B	7
1170	1711541943	Trần Ngọc Hải	My	Nữ	19/11/1999	17DDS1B	8
1171	1711541952	Nguyễn Ngọc Thanh	Ngân	Nữ	03/12/1999	17DDS1B	8
1172	1711541919	Huỳnh Thị Kim	Ngọc	Nữ	07/10/1999	17DDS1B	7
1173	1711541886	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	24/05/1998	17DDS1B	7
1174	1711541907	Đỗ Huỳnh Huy	Phúc	Nam	31/10/1999	17DDS1B	5
1175	1711541870	Nguyễn Huỳnh	Phúc	Nam	30/11/1999	17DDS1B	5
1176	1711541920	Nguyễn Thị Diễm	Phương	Nữ	25/04/1999	17DDS1B	6
1177	1711541904	Nguyễn Thị Hồng	Phương	Nữ	05/09/1997	17DDS1B	7
1178	1711541855	Phan Thị Đan	Quế	Nữ	03/05/1999	17DDS1B	8
1179	1711541851	Trần Vũ Phương	Quỳnh	Nữ	13/12/1999	17DDS1B	7
1180	1711541889	Trần Thái	Son	Nam	17/07/1998	17DDS1B	6
1181	1711541903	Huỳnh Lê Minh	Tân	Nam	02/10/1999	17DDS1B	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
1182	1711541918	Phan Thị Thu	Thảo	Nữ	03/05/1999	17DDS1B	6
1183	1711541887	Nguyễn Thanh	Thảo	Nữ	11/04/1999	17DDS1B	7
1184	1711541868	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	31/10/1999	17DDS1B	7
1185	1711541854	Trần Thị Thanh	Thảo	Nữ	09/09/1999	17DDS1B	8
1186	1711541924	Nguyễn Thị Thắm	Thi	Nữ	06/04/1999	17DDS1B	6
1187	1711541917	Thạch Ngọc	Thiện	Nam	20/07/1998	17DDS1B	6
1188	1711541951	Trần Tường	Thịnh	Nam	07/01/1991	17DDS1B	7
1189	1711541942	Quách Vân	Thu	Nữ	06/09/1999	17DDS1B	7
1190	1711541906	Trần Minh	Thư	Nam	06/02/1997	17DDS1B	7
1191	1711541892	Trần Thiện	Thuận	Nam	01/01/1999	17DDS1B	8
1192	1711541858	Nguyễn Thị Thu	Thúy	Nữ	04/10/1997	17DDS1B	7
1193	1711543108	Huỳnh Ngọc	Trân	Nữ	25/08/1999	17DDS1B	7
1194	1711541860	Lê Thị Thùy	Trang	Nữ	23/06/1999	17DDS1B	6
1195	1711541946	Nguyễn Huỳnh Khả	Trình	Nữ	18/09/1999	17DDS1B	6
1196	1711541940	Hoàng Đức	Trọng	Nam	15/06/1999	17DDS1B	6
1197	1711541881	Nguyễn Hoàng Mai	Trúc	Nữ	12/04/1996	17DDS1B	7
1198	1711541852	Bốc Chí	Trung	Nam	01/08/1999	17DDS1B	6
1199	1711541938	Nguyễn Thành	Trung	Nam	12/10/1999	17DDS1B	7
1200	1711541945	Nguyễn Thị Kim	Vân	Nữ	05/09/1999	17DDS1B	7
1201	1711541912	Đặng Thị Cẩm	Vân	Nữ	17/12/1998	17DDS1B	8
1202	1711541880	Nguyễn Thị Thúy	Vy	Nữ	02/07/1999	17DDS1B	7
1203	1711541862	Nguyễn Thị Thục	Vy	Nữ	14/12/1999	17DDS1B	7
1204	1711546658	Nguyễn Mai Phương	Anh	Nữ	24/12/1999	17DDS1C	6
1205	1711542013	Lê Vũ	Bảo	Nam	04/10/1999	17DDS1C	8
1206	1711542045	Bạch Thành	Danh	Nam	23/09/1998	17DDS1C	6
1207	1711542015	Nguyễn Công	Đức	Nam	17/08/1999	17DDS1C	6
1208	1711542072	Hà Thị Kim	Dung	Nữ	07/11/1999	17DDS1C	7
1209	1711541959	Trương Thục Thùy	Dương	Nữ	09/04/1998	17DDS1C	7
1210	1711543367	Ngô Bình	Dương	Nam	23/05/1993	17DDS1C	8
1211	1711541994	Phùng Anh	Duy	Nam	29/10/1995	17DDS1C	7
1212	1711541962	Nguyễn Hữu Gia	Hân	Nữ	05/02/1999	17DDS1C	7
1213	1711542003	Lê Thị Thúy	Hằng	Nữ	31/08/1999	17DDS1C	7
1214	1711548680	Nguyễn Thị	Hạnh	Nữ	16/01/1999	17DDS1C	7
1215	1711541961	Nguyễn Công	Hậu	Nam	20/06/1999	17DDS1C	7
1216	1711541995	Phạm Xuân	Hiệp	Nam	02/04/1997	17DDS1C	6
1217	1711542076	Trương Anh	Hung	Nam	18/08/1999	17DDS1C	8
1218	1711542037	Huỳnh Thị Kim	Hương	Nữ	31/03/1999	17DDS1C	8
1219	1711542079	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	Nữ	23/11/1999	17DDS1C	9
1220	1711541998	Tô Thị Bích	Huyền	Nữ	29/12/1999	17DDS1C	6
1221	1711542038	Đỗ Khánh	Linh	Nữ	05/11/1999	17DDS1C	7
1222	1711541973	Bùi Nguyễn Thùy	Linh	Nữ	06/04/1999	17DDS1C	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
1223	1711542042	Nguyễn Mai Văn	Lộc	Nam	14/04/1999	17DDS1C	7
1224	1711543543	Nguyễn Trần Tú	Ly	Nữ	24/06/1999	17DDS1C	8
1225	1711541981	Nguyễn Trần Thúy	Nga	Nữ	24/10/1994	17DDS1C	8
1226	1711542029	Chương Bảo	Nghi	Nữ	12/11/1999	17DDS1C	7
1227	1711541972	Đoàn Nhân	Nghĩa	Nam	03/07/1999	17DDS1C	8
1228	1711541963	Đỗ Hữu	Nghĩa	Nam	30/04/1975	17DDS1C	8
1229	1711542016	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	Nữ	11/05/1999	17DDS1C	8
1230	1711542019	Nguyễn Thị Việt	Ngũ	Nữ	10/07/1999	17DDS1C	7
1231	1711541969	Trần Thảo	Nguyên	Nữ	20/10/1999	17DDS1C	6
1232	1711541990	Nguyễn Ngọc Yến	Nhi	Nữ	15/10/1999	17DDS1C	6
1233	1711542006	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	Nữ	24/12/1999	17DDS1C	8
1234	1711542081	Trần Minh	Nhựt	Nam	02/08/1999	17DDS1C	8
1235	1711541971	Phạm Trà Mỹ	Phuong	Nữ	16/10/1999	17DDS1C	6
1236	1711542073	Trần Khiết	Phuong	Nữ	15/10/1999	17DDS1C	7
1237	1711541975	Phạm Hoàng	Phuong	Nam	10/02/1999	17DDS1C	8
1238	1711541977	Nguyễn Ngọc Xuân	Quỳnh	Nữ	09/04/1999	17DDS1C	7
1239	1711542009	Phan Dương Tùng	Son	Nam	16/02/1995	17DDS1C	7
1240	1711541955	Trần Minh Thảo	Tâm	Nữ	02/12/1999	17DDS1C	8
1241	1711542058	Đinh Ngọc	Thanh	Nam	25/07/1995	17DDS1C	8
1242	1711548624	Ngô Phương	Thảo	Nữ	30/03/1999	17DDS1C	8
1243	1711541967	Nguyễn Thị Minh	Thùy	Nữ	08/04/1999	17DDS1C	8
1244	1711541985	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	Nữ	22/07/1999	17DDS1C	8
1245	1711541984	Trần Thị Ngọc	Trăm	Nữ	14/12/1999	17DDS1C	6
1246	1711541980	Hồ Ngọc	Trân	Nữ	19/05/1999	17DDS1C	7
1247	1711542049	Nguyễn Thị Bảo	Trang	Nữ	11/08/1999	17DDS1C	7
1248	1711542047	Vũ Thị Thu	Trang	Nữ	01/08/1999	17DDS1C	8
1249	1711541953	Bùi Thị Thanh	Trúc	Nữ	15/06/1997	17DDS1C	7
1250	1711541989	Biện Thị Phú	Trường	Nữ	03/06/1999	17DDS1C	8
1251	1711541993	Đặng Văn	Trường	Nam	25/05/1998	17DDS1C	8
1252	1711542027	Đoàn Thị Thủy	Tú	Nữ	12/05/1999	17DDS1C	8
1253	1711541964	Huỳnh Anh	Tú	Nam	17/01/1983	17DDS1C	8
1254	1711542025	Hứa Kim	Tuyền	Nữ	10/07/1999	17DDS1C	7
1255	1711542044	Bùi Triệu	Tỷ	Nam	06/04/1999	17DDS1C	8
1256	1711542064	Nguyễn Văn	Vinh	Nam	26/11/1999	17DDS1C	8
1257	1711542030	Nguyễn Thị Thảo	Vy	Nữ	16/05/1999	17DDS1C	7
1258	1711542034	Nguyễn Thị Hạ	Vy	Nữ	24/01/1999	17DDS1C	8
1259	1711542221	Trương Thị Kim	Xuân	Nữ	15/01/1999	17DDS1C	7
1260	1711542039	Mai Huỳnh Nhật	Xuân	Nữ	06/08/1998	17DDS1C	8
1261	1711542133	Phùng Anh	Đào	Nữ	17/09/1999	17DDS1D	7
1262	1711542208	Lương Thành	Đạt	Nam	16/12/1999	17DDS1D	7
1263	1711547600	Đào Thị Mỹ	Dung	Nữ	12/11/1999	17DDS1D	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
1264	1711542198	Lê Huỳnh Mỹ	Duyên	Nữ	12/07/1999	17DDS1D	9
1265	1711542100	Huỳnh Phi	Hải	Nam	15/06/1985	17DDS1D	7
1266	1711542132	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	Nữ	10/02/1999	17DDS1D	7
1267	1711542146	Nguyễn Ngọc	Hân	Nữ	21/01/1999	17DDS1D	7
1268	1711542112	Ngô Thị Mỹ	Hân	Nữ	17/03/1998	17DDS1D	8
1269	1711542077	Trần Lâm Đức	Hậu	Nam	09/09/1999	17DDS1D	7
1270	1711542087	Nguyễn Thị Minh	Hồng	Nữ	29/10/1999	17DDS1D	6
1271	1711542117	Nguyễn Minh	Khải	Nam	27/12/1999	17DDS1D	8
1272	1711542111	Ôn Tăng Gia	Kiệt	Nam	24/03/1999	17DDS1D	7
1273	1711542134	Phạm Thị Khánh	Linh	Nữ	24/09/1999	17DDS1D	8
1274	1711542103	Nguyễn Thị Đài	Loan	Nữ	28/09/1999	17DDS1D	8
1275	1711542142	Nguyễn Tân	Lộc	Nam	13/11/1999	17DDS1D	8
1276	1711542120	Lê Phước	Mão	Nam	14/07/1999	17DDS1D	7
1277	1711542090	Nguyễn Thanh	Minh	Nam	28/11/1999	17DDS1D	7
1278	1711542222	Nguyễn Thị Hoàng	Nga	Nữ	16/05/1999	17DDS1D	7
1279	1711542186	Nguyễn Kim	Ngân	Nữ	28/12/1999	17DDS1D	7
1280	1711542144	Đặng Hoàng Khánh	Ngọc	Nữ	21/04/1998	17DDS1D	8
1281	1711542160	Nguyễn Thị	Ngọc	Nữ	07/10/1999	17DDS1D	8
1282	1711542085	Nguyễn Huỳnh Minh	Nguyên	Nam	31/10/1999	17DDS1D	7
1283	1711542178	Lê Phương	Nhi	Nữ	13/07/1999	17DDS1D	6
1284	1711542126	Nguyễn Phúc Dung	Nhi	Nữ	04/11/1999	17DDS1D	6
1285	1711542082	Nguyễn Thị Thúy	Nhi	Nữ	06/09/1994	17DDS1D	7
1286	1711542192	Lê Huyền	Nhi	Nữ	15/10/1998	17DDS1D	7
1287	1711542204	Trương Lê Tổ	Như	Nữ	08/03/1999	17DDS1D	7
1288	1711542147	Nguyễn Hồng	Nhung	Nữ	24/09/1999	17DDS1D	8
1289	1711542173	Lâm Hữu Hoàng	Phi	Nam	27/02/1999	17DDS1D	6
1290	1711542183	Nguyễn Hoàng	Phúc	Nam	25/06/1999	17DDS1D	7
1291	1711542744	Hồ Xuân	Phước	Nam	27/11/1999	17DDS1D	8
1292	1711542175	Võ Trần Lan	Phương	Nữ	09/03/1999	17DDS1D	7
1293	1711542136	Nguyễn Ngọc Anh	Phương	Nữ	08/02/1999	17DDS1D	8
1294	1711542743	Bùi Thị Lệ	Thanh	Nữ	18/12/1999	17DDS1D	8
1295	1711542096	Nguyễn Phương	Thảo	Nữ	07/02/1999	17DDS1D	8
1296	1711542194	Tạ Phương	Thảo	Nữ	24/08/1999	17DDS1D	7
1297	1711542106	Phạm Thị Thanh	Thảo	Nữ	06/01/1999	17DDS1D	7
1298	1711544081	Phạm Nguyệt Phú	Thảo	Nữ	22/11/1999	17DDS1D	9
1299	1711542115	Nguyễn Thành	Thiện	Nam	05/07/1999	17DDS1D	6
1300	1711542177	Tạ Minh	Thiện	Nam	03/04/1999	17DDS1D	6
1301	1711542199	Lưu Huỳnh Quốc	Thịnh	Nam	31/08/1999	17DDS1D	7
1302	1711542125	Phan Trường	Thọ	Nam	13/01/1999	17DDS1D	8
1303	1711542168	Trần Thị Kim	Thoa	Nữ	14/07/1997	17DDS1D	6
1304	1711542189	Vương Thị Anh	Thư	Nữ	01/12/1999	17DDS1D	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
1305	1711542163	Dương Thị Kim	Thủy	Nữ	12/10/1999	17DDS1D	7
1306	1711542121	Võ Trần Cẩm	Thy	Nữ	28/01/1999	17DDS1D	7
1307	1711542164	Phạm Thị Thủy	Tiên	Nữ	20/06/1999	17DDS1D	7
1308	1711542131	Nguyễn Hồ Ngọc	Trâm	Nữ	30/08/1996	17DDS1D	8
1309	1711542201	Nguyễn Thị Huyền	Trân	Nữ	24/10/1999	17DDS1D	6
1310	1711542190	Đào Thị Huyền	Trang	Nữ	10/10/1999	17DDS1D	6
1311	1711542193	Lê Thị Kiều	Trang	Nữ	27/01/1999	17DDS1D	7
1312	1711542127	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	17/06/1998	17DDS1D	8
1313	1711542202	Nguyễn Cẩm	Tú	Nữ	11/09/1999	17DDS1D	6
1314	1711542166	Bùi Hà Duy	Tùng	Nam	13/02/1999	17DDS1D	7
1315	1711542187	Trần Thu	Vân	Nữ	05/10/1999	17DDS1D	8
1316	1711542158	Nguyễn Thanh	Vy	Nữ	25/06/1999	17DDS1D	6
1317	1711542255	Trần Hứa Khánh	An	Nữ	21/12/1999	17DDS2A	7
1318	1711542265	Lê Ngọc Trâm	Anh	Nữ	06/12/1999	17DDS2A	7
1319	1711542206	Phạm Thị Kiều	Anh	Nữ	26/07/1999	17DDS2A	7
1320	1711542313	Trần Ngọc	Anh	Nữ	25/04/1997	17DDS2A	7
1321	1711542317	Trần Thị	Bích	Nữ	03/05/1999	17DDS2A	8
1322	1711542283	Đặng Minh	Châu	Nam	15/10/1999	17DDS2A	8
1323	1711542266	Dương Tấn	Đạt	Nam	11/06/1999	17DDS2A	7
1324	1711542330	Lê Tấn	Đạt	Nam	26/07/1998	17DDS2A	7
1325	1711542281	Trần Hà Thùy	Dương	Nữ	31/05/1999	17DDS2A	7
1326	1711542257	Huỳnh Thị Thạch	Duyên	Nữ	09/01/1999	17DDS2A	7
1327	1711542224	Nguyễn Thị Khánh	Dzu	Nữ	05/06/1999	17DDS2A	7
1328	1711542358	Phan Thị Ngọc	Hân	Nữ	24/03/1999	17DDS2A	8
1329	1711542319	Lê Thị Mỹ	Hiệp	Nữ	05/09/1999	17DDS2A	8
1330	1711542232	Nguyễn Kim Bảo	Hiếu	Nam	08/11/1999	17DDS2A	7
1331	1711542335	Châu Bảo	Hoa	Nữ	23/01/1999	17DDS2A	8
1332	1711542382	Trần Minh	Hương	Nữ	03/06/1999	17DDS2A	7
1333	1711542240	Trần Quang	Huy	Nam	12/03/1999	17DDS2A	7
1334	1711542308	Nguyễn Thanh Mỹ	Huyền	Nữ	13/12/1999	17DDS2A	7
1335	1711542337	Nguyễn Thị Hồng	Lê	Nữ	04/02/1999	17DDS2A	8
1336	1711542259	Võ Gia	Lượng	Nam	03/02/1998	17DDS2A	7
1337	1711542226	Nguyễn Thị	Mẫn	Nữ	12/03/1998	17DDS2A	8
1338	1711542268	Nguyễn Trần Duy	Minh	Nam	21/02/1999	17DDS2A	6
1339	1711542363	Võ Văn	Minh	Nam	09/09/1999	17DDS2A	7
1340	1711542279	Phạm Thị Cẩm	Nga	Nữ	05/12/1999	17DDS2A	7
1341	1711542263	Ngô Thị Thảo	Ngân	Nữ	19/12/1999	17DDS2A	8
1342	1711542229	Tô Kiều	Ngân	Nữ	15/04/1999	17DDS2A	8
1343	1711542322	Nguyễn Thị Mỹ	Nhân	Nữ	17/12/1999	17DDS2A	8
1344	1711542254	Võ Thành	Nhân	Nam	12/11/1999	17DDS2A	8
1345	1711542256	Cao Thị Tuyết	Như	Nữ	20/05/1999	17DDS2A	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
1346	1711542350	Dương Thị	Nhung	Nữ	29/07/1999	17DDS2A	6
1347	1711542223	Bành Hải	Quan	Nam	02/06/1999	17DDS2A	6
1348	1711542264	Thái Ngọc Minh	Quân	Nam	16/07/1999	17DDS2A	7
1349	1711542336	Nguyễn Hoàng	Quỳnh	Nữ	04/10/1999	17DDS2A	8
1350	1711542310	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	14/03/1999	17DDS2A	8
1351	1711542305	Nguyễn Tấn	Tài	Nam	03/04/1999	17DDS2A	7
1352	1711542260	Nguyễn Hữu	Tài	Nam	09/04/1999	17DDS2A	8
1353	1711542309	Trần Quang	Thái	Nam	28/12/1998	17DDS2A	7
1354	1711542233	Nguyễn Hà Quốc	Thái	Nam	05/04/1999	17DDS2A	8
1355	1711542270	Nguyễn Ngọc	Thắm	Nữ	02/01/1999	17DDS2A	7
1356	1711542227	Thái Tuấn	Thanh	Nam	04/03/1999	17DDS2A	7
1357	1711542315	Đỗ Thị Thanh	Thảo	Nữ	10/12/1999	17DDS2A	7
1358	1711542295	Nguyễn Đình Ngọc Anh	Thư	Nữ	08/09/1999	17DDS2A	7
1359	1711542272	Lê Gia	Thuận	Nam	16/11/1999	17DDS2A	7
1360	1711542274	Lê Tấn Gia	Thuận	Nam	09/07/1999	17DDS2A	7
1361	1711542301	Đỗ Thị	Thùy	Nữ	18/10/1999	17DDS2A	8
1362	1711542300	Mai Trung	Tín	Nam	11/12/1999	17DDS2A	8
1363	1711542243	Phan Thị Ngọc	Trâm	Nữ	10/07/1999	17DDS2A	7
1364	1711542291	Nguyễn Cao	Trí	Nam	27/07/1999	17DDS2A	7
1365	1711542276	Nguyễn Quang	Trường	Nam	25/07/1999	17DDS2A	8
1366	1711542205	Nguyễn Thị Linh	Tú	Nữ	10/02/1996	17DDS2A	8
1367	1711542339	Nguyễn Thanh	Tú	Nam	30/01/1999	17DDS2A	8
1368	1711542349	Nguyễn Ngọc	Tuyền	Nữ	26/10/1999	17DDS2A	8
1369	1711542290	Lê Thị Diễm	Tuyết	Nữ	25/04/1999	17DDS2A	7
1370	1711545303	Võ Thị Ánh	Tuyết	Nữ	05/05/1999	17DDS2A	8
1371	1711542297	Nguyễn Thị Thu	Uyên	Nữ	02/03/1999	17DDS2A	7
1372	1711542267	Trần Cẩm	Vân	Nữ	26/02/1999	17DDS2A	7
1373	1711542327	Đặng Phúc	Vinh	Nam	06/03/1999	17DDS2A	8
1374	1711542391	Nguyễn Mai	Anh	Nữ	01/12/1999	17DDS2B	7
1375	1711542412	Trịnh Thị Minh	Anh	Nữ	31/07/1999	17DDS2B	7
1376	1711542484	Cao Thuận	Bình	Nam	12/04/1999	17DDS2B	10
1377	1711542408	Đặng Huỳnh Phương	Chi	Nữ	29/11/1999	17DDS2B	8
1378	1711542369	Phạm Tấn	Chung	Nam	19/05/1999	17DDS2B	9
1379	1711542396	Lê Quốc	Đạt	Nam	07/01/1999	17DDS2B	8
1380	1711549532	Trương Huỳnh	Đức	Nam	05/07/1999	17DDS2B	7
1381	1711542482	Nguyễn Thị Thùy	Dương	Nữ	02/12/1999	17DDS2B	6
1382	1711542457	Trần Thùy	Dương	Nữ	15/09/1999	17DDS2B	7
1383	1711549276	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	07/04/1997	17DDS2B	7
1384	1711543368	Huỳnh Thúy	Giang	Nữ	01/04/1999	17DDS2B	8
1385	1711542433	Nguyễn Thị	Hằng	Nữ	11/06/1999	17DDS2B	7
1386	1711542393	Trương Thị Thúy	Hằng	Nữ	16/05/1999	17DDS2B	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
1387	1711542421	Nguyễn Hồ Thu	Hương	Nữ	07/08/1999	17DDS2B	8
1388	1711542405	Phạm Phương	Huyền	Nữ	29/11/1999	17DDS2B	6
1389	1711542417	Vũ Thị Kim	Huyền	Nữ	20/06/1999	17DDS2B	7
1390	1711542387	Lê Dương Mỹ	Huyền	Nữ	28/04/1999	17DDS2B	8
1391	1711542395	Nguyễn Vũ Hoàng	Lam	Nữ	06/01/1999	17DDS2B	7
1392	1711542478	Ninh Thị Thúy	Liều	Nữ	02/01/1999	17DDS2B	7
1393	1711542407	Trương Huỳnh Ngọc	Linh	Nữ	05/07/1999	17DDS2B	8
1394	1711542409	Tăng Phú	Lợi	Nam	24/06/1999	17DDS2B	5
1395	1711542430	Trần Tiến	Minh	Nam	08/06/1999	17DDS2B	8
1396	1711542373	Bùi Thanh Thảo	My	Nữ	08/10/1999	17DDS2B	7
1397	1711542459	Nguyễn Thị Thảo	My	Nữ	25/09/1999	17DDS2B	7
1398	1711542385	Mai Thị Tuyết	Ngân	Nữ	16/05/1999	17DDS2B	7
1399	1711542444	Trần Thị Kim	Ngân	Nữ	04/10/1998	17DDS2B	7
1400	1711542472	Nguyễn Thị Minh	Ngọc	Nữ	14/08/1999	17DDS2B	7
1401	1711542458	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	21/04/1999	17DDS2B	6
1402	1711542422	Lưu Hải	Nhi	Nữ	20/09/1999	17DDS2B	8
1403	1711542446	Ngô Thị Minh	Như	Nữ	22/01/1999	17DDS2B	7
1404	1711542468	Nguyễn Thị Kim	Oanh	Nữ	29/12/1999	17DDS2B	7
1405	1711542475	Trần Vạn	Phước	Nam	16/03/1999	17DDS2B	7
1406	1711542418	Lê Vạn	Phước	Nam	20/02/1999	17DDS2B	7
1407	1711542423	Đặng Ngọc Thu	Phương	Nữ	23/10/1999	17DDS2B	8
1408	1711545307	Lê Nguyễn Phương	Quyên	Nữ	20/08/1999	17DDS2B	8
1409	1711542416	Lê Bạch Thủy	Quỳnh	Nữ	15/11/1999	17DDS2B	8
1410	1711542474	Nguyễn Hoàng	Sang	Nam	13/05/1997	17DDS2B	8
1411	1711542476	Cao Phương	Tâm	Nữ	15/07/1999	17DDS2B	8
1412	1711542389	Ông Việt	Tân	Nam	13/10/1999	17DDS2B	7
1413	1711542451	Trần Thu	Thảo	Nữ	11/05/1999	17DDS2B	6
1414	1711542397	Lê Thị Kim	Thoa	Nữ	25/06/1999	17DDS2B	7
1415	1711542394	Hà Anh	Thư	Nữ	06/03/1999	17DDS2B	9
1416	1711542452	Bùi Ngọc Anh	Thư	Nữ	02/02/1999	17DDS2B	9
1417	1711542471	Đoàn Thị Lan	Tiên	Nữ	19/02/1999	17DDS2B	7
1418	1711543545	Nguyễn Thị Cát	Tiên	Nữ	15/06/1999	17DDS2B	7
1419	1711542378	Nguyễn Ngọc Minh	Trâm	Nữ	20/08/1999	17DDS2B	8
1420	1711542431	Phạm Ngọc Minh	Trang	Nữ	04/05/1999	17DDS2B	7
1421	1711542386	Nguyễn Ngọc Thu	Trang	Nữ	28/10/1999	17DDS2B	8
1422	1711542477	Trần Cao	Trí	Nam	28/07/1999	17DDS2B	7
1423	1711542403	Huỳnh Hữu	Trọng	Nam	31/10/1999	17DDS2B	7
1424	1711542483	Nguyễn Trần	Tùy	Nam	28/09/1999	17DDS2B	8
1425	1711545308	Huỳnh Quảng Phương	Tuyền	Nữ	04/08/1999	17DDS2B	7
1426	1711542473	Lê Thị Thu	Uyên	Nữ	08/12/1999	17DDS2B	7
1427	1711542427	Nguyễn Lê Thảo	Uyên	Nữ	04/07/1999	17DDS2B	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
1428	1711542370	Đỗ Nguyễn Thúy	Vy	Nữ	09/12/1999	17DDS2B	10
1429	1711542402	Lê Thị Như	Ý	Nữ	05/12/1999	17DDS2B	7
1430	1711542432	Nguyễn Ngọc	Yến	Nữ	22/10/1999	17DDS2B	8
1431	1711542400	Huỳnh Thị Hoàng	Yến	Nữ	05/02/1999	17DDS2B	8
1432	1711542500	Nguyễn Thị Hải	An	Nữ	08/08/1999	17DDS2C	8
1433	1711542532	Đỗ Minh	Châu	Nữ	30/01/1999	17DDS2C	8
1434	1711542618	Nguyễn Thị Bảo	Chi	Nữ	05/08/1999	17DDS2C	8
1435	1711542593	Phạm Phát	Danh	Nam	05/09/1999	17DDS2C	7
1436	1711542531	Lê Thị	Dịu	Nữ	22/12/1999	17DDS2C	8
1437	1711542493	Trần	Đức	Nam	08/03/1999	17DDS2C	8
1438	1711542550	Lê Hồng Hùng	Dũng	Nam	01/03/1999	17DDS2C	8
1439	1711542570	Nguyễn Đức	Duy	Nam	17/04/1999	17DDS2C	7
1440	1711542546	Bùi Thị Hương	Giang	Nữ	29/09/1999	17DDS2C	8
1441	1711542505	Nguyễn Thúy	Hằng	Nữ	04/09/1999	17DDS2C	5
1442	1711542501	Lê Thị Lệ	Hằng	Nữ	19/08/1999	17DDS2C	9
1443	1711542613	Lê Thị Như	Hào	Nữ	20/06/1999	17DDS2C	7
1444	1711542511	Trần Ngọc	Hiếu	Nữ	13/08/1999	17DDS2C	8
1445	1711542569	Huỳnh Thảo	Hương	Nữ	08/05/1999	17DDS2C	7
1446	1711542564	Trương Nguyễn Như	Huyền	Nữ	25/09/1999	17DDS2C	6
1447	1711542508	Cao Ánh	Huyền	Nữ	27/08/1999	17DDS2C	7
1448	1711542556	Phạm Đăng	Khoa	Nam	30/01/1999	17DDS2C	8
1449	1711542522	Ngô Thị Phương	Linh	Nữ	05/07/1999	17DDS2C	7
1450	1711542609	Lương Quốc	Long	Nam	11/02/1999	17DDS2C	6
1451	1711542585	Nguyễn Đỗ Hoàng	Minh	Nam	15/05/1999	17DDS2C	7
1452	1711542612	Phạm Thị Diễm	My	Nữ	14/10/1999	17DDS2C	6
1453	1711542537	Nguyễn Hoàng	Ngân	Nữ	15/08/1999	17DDS2C	7
1454	1711542509	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	04/03/1999	17DDS2C	9
1455	1711542580	Trần Thị Yến	Ngọc	Nữ	30/04/1998	17DDS2C	6
1456	1711542525	Mã Quý	Ngọc	Nữ	25/09/1999	17DDS2C	9
1457	1711542615	Phạm Phương	Nguyên	Nam	18/09/1999	17DDS2C	8
1458	1711542581	Nguyễn Thị Minh	Nguyệt	Nữ	25/12/1999	17DDS2C	9
1459	1711542544	Hồ Nguyễn Tuyết	Nhi	Nữ	27/01/1997	17DDS2C	9
1460	1711542563	Nguyễn Bùi Tuyết	Nhung	Nữ	08/08/1999	17DDS2C	8
1461	1711542592	Lê Thị	Nhung	Nữ	10/12/1999	17DDS2C	9
1462	1711542540	Ngô Thị Tuyết	Nhung	Nữ	25/10/1999	17DDS2C	9
1463	1711542534	Lê Thị Nguyệt	Nương	Nữ	15/11/1999	17DDS2C	6
1464	1711542496	Đỗ Ngọc	Phú	Nam	21/09/1999	17DDS2C	6
1465	1711542632	Cao Đại	Phú	Nam	24/12/1999	17DDS2C	8
1466	1711542623	Lê Thanh	Phương	Nữ	08/12/1999	17DDS2C	6
1467	1711542516	Đào Trần Thị Bích	Phương	Nữ	09/12/1999	17DDS2C	7
1468	1711542587	Nguyễn Đông	Phương	Nam	28/08/1999	17DDS2C	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
1469	1711542503	Bùi Thị Trúc	Phuong	Nữ	26/03/1999	17DDS2C	9
1470	1711542628	Ngô Văn	Phượng	Nam	09/06/1998	17DDS2C	7
1471	1711542489	Lê Thị	Quỳnh	Nữ	01/10/1999	17DDS2C	7
1472	1711542502	Nguyễn Nhựt	Sang	Nam	29/05/1999	17DDS2C	9
1473	1711542617	Nguyễn Hoàng	Thái	Nam	28/07/1999	17DDS2C	8
1474	1711542527	Châu Quốc	Thắng	Nam	23/05/1999	17DDS2C	6
1475	1711542603	Phan Võ Kim	Thơ	Nữ	19/05/1999	17DDS2C	8
1476	1711542497	Trần Trí	Thông	Nam	20/10/1999	17DDS2C	7
1477	1711542627	Nguyễn Minh	Thư	Nữ	30/12/1999	17DDS2C	6
1478	1711542607	Nguyễn Anh	Thư	Nữ	26/08/1999	17DDS2C	9
1479	1711542513	Nguyễn Thị Hoài	Thương	Nữ	11/04/1997	17DDS2C	8
1480	1711542554	Nguyễn Thị	Thủy	Nữ	16/12/1997	17DDS2C	9
1481	1711542578	Lê Thị Kim	Tiền	Nữ	24/09/1997	17DDS2C	6
1482	1711542635	Lưu Ngọc Bích	Trâm	Nữ	04/04/1999	17DDS2C	8
1483	1711542616	Nguyễn Thị Huỳnh	Trang	Nữ	15/07/1999	17DDS2C	8
1484	1711542608	Lê Kim	Trúc	Nữ	04/09/1999	17DDS2C	7
1485	1711542604	Trần Huỳnh Anh	Tuấn	Nam	26/01/1999	17DDS2C	8
1486	1711542638	Nguyễn Thị	Tuyết	Nữ	21/04/1999	17DDS2C	8
1487	1711544084	Trần Văn	Vi	Nam	20/06/1999	17DDS2C	8
1488	1711542499	Đỗ Long	Vĩ	Nam	01/11/1999	17DDS2C	8
1489	1711542637	Đặng Thị Mỹ	Xuyên	Nữ	17/08/1998	17DDS2C	8
1490	1711542653	Nguyễn Tiến	Anh	Nam	23/01/1999	17DDS2D	8
1491	1711542716	Lê Thị Kim	Ánh	Nữ	09/12/1998	17DDS2D	8
1492	1711542644	Quách Thanh	Bình	Nữ	18/09/1999	17DDS2D	8
1493	1711542728	Lê Thị Ngọc	Châu	Nữ	21/08/1999	17DDS2D	6
1494	1711542642	Tiền Minh	Châu	Nữ	03/09/1999	17DDS2D	8
1495	1711542681	Hà Thị Linh	Chi	Nữ	01/06/1999	17DDS2D	7
1496	1711542730	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Chi	Nữ	03/09/1999	17DDS2D	8
1497	1711542696	Nguyễn Thị Hồng	Diệp	Nữ	28/02/1999	17DDS2D	8
1498	1711542775	Trần Trung	Dũng	Nam	31/05/1999	17DDS2D	6
1499	1711542645	Phan Văn	Hải	Nam	03/12/1999	17DDS2D	7
1500	1711542690	Phạm Minh	Hải	Nam	16/12/1999	17DDS2D	7
1501	1711542670	Cao Thị Hồng	Hạnh	Nữ	26/12/1999	17DDS2D	6
1502	1711542679	Nguyễn Thị Phượng	Hồng	Nữ	27/06/1999	17DDS2D	8
1503	1711542705	Vũ Thị	Hương	Nữ	23/12/1999	17DDS2D	7
1504	1711542751	Phan Thị Thu	Hương	Nữ	27/10/1999	17DDS2D	8
1505	1711542785	Phạm Gia	Huy	Nam	21/07/1999	17DDS2D	7
1506	1711542755	Bùi Hữu	Huyền	Nam	02/04/1999	17DDS2D	7
1507	1711542711	Ngô Hồng	Khoa	Nữ	21/12/1999	17DDS2D	6
1508	1711542685	Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	16/05/1999	17DDS2D	8
1509	1711542764	Ngô Phúc Đăng	Khoa	Nam	16/12/1999	17DDS2D	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
1510	1711542710	Võ Nhật	Lai	Nam	04/08/1998	17DDS2D	8
1511	1711542152	Đặng Thị Phương	Lan	Nữ	12/02/1981	17DDS2D	8
1512	1711542156	Bùi Thị	Loan	Nữ	24/05/1985	17DDS2D	8
1513	1711542684	Phạm Thị	Ly	Nữ	30/11/1999	17DDS2D	7
1514	1711542663	Phan Thanh	Mai	Nữ	10/12/1999	17DDS2D	7
1515	1711542776	Nguyễn Trúc	My	Nữ	12/10/1999	17DDS2D	6
1516	1711542753	Nguyễn Thị Bích	Nga	Nữ	31/12/1999	17DDS2D	7
1517	1711543585	Nguyễn Như	Ngọc	Nữ	27/03/1998	17DDS2D	7
1518	1711542777	Nguyễn Thị Kim	Nhân	Nữ	09/06/1999	17DDS2D	7
1519	1711542700	Huỳnh Trọng	Nhân	Nam	16/01/1999	17DDS2D	7
1520	1711542652	Lê Thị	Nhi	Nữ	29/06/1999	17DDS2D	7
1521	1711542671	Võ Thị Tuyết	Nhi	Nữ	21/10/1999	17DDS2D	7
1522	1711542693	Hoàng Kiều	Oanh	Nữ	17/02/1999	17DDS2D	6
1523	1711542675	Từ Trương Kiều	Oanh	Nữ	28/04/1999	17DDS2D	6
1524	1711542765	Phạm Hồng	Phúc	Nam	12/02/1999	17DDS2D	6
1525	1711542650	Ngô Phú	Quý	Nam	08/06/1999	17DDS2D	7
1526	1711542735	Lê Nữ Lệ	Quyên	Nữ	31/05/1999	17DDS2D	7
1527	1711542721	Huỳnh Hoàng	Son	Nam	27/05/1999	17DDS2D	7
1528	1711542732	Huỳnh Băng	Tâm	Nữ	04/07/1999	17DDS2D	7
1529	1711542770	Lê Nguyễn Nhật	Tân	Nam	04/03/1999	17DDS2D	7
1530	1711542668	Vũ Trọng	Tây	Nam	04/02/1999	17DDS2D	7
1531	1711542664	Võ Tuấn	Thanh	Nam	27/11/1999	17DDS2D	6
1532	1711542791	Dương Thanh	Thanh	Nữ	17/03/1999	17DDS2D	8
1533	1711542641	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	04/09/1999	17DDS2D	6
1534	1711542723	Đinh Bảo	Thiên	Nam	07/01/1997	17DDS2D	6
1535	1711542660	Nguyễn Minh	Thịnh	Nam	20/04/1999	17DDS2D	7
1536	1711542678	Đặng Ngọc	Thơ	Nữ	26/04/1999	17DDS2D	6
1537	1711542657	Vũ Minh	Thư	Nữ	04/06/1999	17DDS2D	7
1538	1711541838	Lê Ngọc Cẩm	Tiên	Nữ	24/07/1995	17DDS2D	6
1539	1711542731	Phùng Dương Thùy	Tiên	Nữ	25/07/1998	17DDS2D	7
1540	1711542676	Lê Ngọc Thùy	Trang	Nữ	01/10/1999	17DDS2D	7
1541	1711542674	Nguyễn Đức	Trọng	Nam	20/10/1999	17DDS2D	8
1542	1711542795	Nguyễn Lê Minh	Trung	Nam	24/04/1999	17DDS2D	7
1543	1711542782	Nguyễn Tiến	Trưởng	Nam	28/12/1998	17DDS2D	7
1544	1711542707	Lương Tổ	Uyên	Nữ	23/08/1999	17DDS2D	6
1545	1711542786	Trần Thảo	Uyên	Nữ	29/11/1999	17DDS2D	7
1546	1711542694	Châu Nguyễn Thúy	Vy	Nữ	23/12/1999	17DDS2D	8
1547	1711542682	Thái Kim	Xuân	Nữ	12/02/1999	17DDS2D	8
1548	1711542933	Nguyễn Đức	Anh	Nam	24/02/1999	17DDS3A	7
1549	1711542821	Nguyễn Thùy	Anh	Nữ	01/10/1990	17DDS3A	7
1550	1711542891	Trần Thị Ngọc	Ánh	Nữ	26/02/1999	17DDS3A	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
1551	1711542863	Huỳnh Mộng Sơn	Ca	Nữ	20/03/1999	17DDS3A	6
1552	1711542881	Nguyễn Thị Bảo	Châu	Nữ	07/05/1999	17DDS3A	8
1553	1711542823	Võ Nguyễn Quốc	Đạt	Nam	10/06/1999	17DDS3A	7
1554	1711542895	Huỳnh Khả	Doanh	Nữ	23/10/1999	17DDS3A	8
1555	1711542811	Nguyễn Thị Tường	Duy	Nữ	15/05/1999	17DDS3A	6
1556	1711542826	Nguyễn Thị Cẩm	Hà	Nữ	07/01/1999	17DDS3A	8
1557	1711542913	Nguyễn Thị Diệu	Hiền	Nữ	28/01/1999	17DDS3A	7
1558	1711542915	Nguyễn Hữu	Hoàng	Nam	22/06/1999	17DDS3A	7
1559	1711542901	Nguyễn Võ Anh	Hùng	Nam	20/12/1999	17DDS3A	8
1560	1711542841	Võ Trần	Huỳnh	Nam	15/03/1999	17DDS3A	8
1561	1711542819	Nguyễn Tuấn	Khang	Nam	07/02/1999	17DDS3A	7
1562	1711542804	Hồ Thị Ngọc	Lan	Nữ	02/10/1999	17DDS3A	6
1563	1711542818	Đoàn Nguyễn Ngọc	Lân	Nữ	23/02/1995	17DDS3A	7
1564	1711542808	Đỗ Phạm Quang	Linh	Nam	26/03/1999	17DDS3A	7
1565	1711542822	Nguyễn Nhật Trà	My	Nữ	04/11/1998	17DDS3A	6
1566	1711542803	Lê Thị	Ngoan	Nữ	14/04/1997	17DDS3A	7
1567	1711542844	Ngô Thị Thảo	Nguyên	Nữ	18/05/1999	17DDS3A	6
1568	1711542848	Mai Lê Minh	Nguyệt	Nữ	23/05/1999	17DDS3A	8
1569	1711542894	Cao Trọng	Nhân	Nam	30/08/1999	17DDS3A	8
1570	1711542893	Trương Thị Quỳnh	Như	Nữ	23/12/1999	17DDS3A	7
1571	1711542926	Đào Khánh	Như	Nữ	06/09/1999	17DDS3A	8
1572	1711542865	Nguyễn Hoàng	Nhuận	Nam	05/05/1998	17DDS3A	7
1573	1711542798	Nguyễn Thanh	Phú	Nam	13/04/1999	17DDS3A	7
1574	1711542939	Trần Thị Thanh	Phúc	Nữ	24/04/1999	17DDS3A	8
1575	1711542925	Đỗ Thị Minh	Phương	Nữ	28/07/1999	17DDS3A	8
1576	1711542928	Vũ Minh	Quân	Nam	10/06/1999	17DDS3A	6
1577	1711542838	Trịnh Công	Qui	Nam	16/09/1999	17DDS3A	8
1578	1711542810	Lê Thị Tú	Quyên	Nữ	15/08/1999	17DDS3A	6
1579	1711542835	Kiều Thị Hạnh	Quyên	Nữ	06/03/1999	17DDS3A	7
1580	1711542869	Lê Diệu	Quỳnh	Nữ	01/08/1999	17DDS3A	7
1581	1711542862	Nguyễn Như	Quỳnh	Nữ	11/06/1999	17DDS3A	7
1582	1711542834	Phạm Tấn	Tài	Nam	22/09/1999	17DDS3A	7
1583	1711542850	Nguyễn Văn	Tân	Nam	16/08/1998	17DDS3A	7
1584	1711542828	Tô Phương	Thanh	Nữ	05/07/1999	17DDS3A	7
1585	1711542936	Trần Thanh	Thảo	Nữ	02/01/1998	17DDS3A	6
1586	1711542920	Lê Thị Thanh	Thảo	Nữ	18/11/1992	17DDS3A	8
1587	1711543369	Phạm Thị Cẩm	Thi	Nữ	24/03/1999	17DDS3A	8
1588	1711542929	Hồng Phước	Thọ	Nam	26/08/1999	17DDS3A	6
1589	1711542805	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	Nữ	26/07/1999	17DDS3A	5
1590	1711542809	Huỳnh Phúc Anh	Thư	Nữ	28/08/1999	17DDS3A	7
1591	1711542906	Nguyễn Trịnh Anh	Thư	Nữ	02/08/1999	17DDS3A	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
1592	1711542873	Trần Ngọc Anh	Thư	Nữ	13/01/1999	17DDS3A	8
1593	1711542849	Trần Nguyễn Thị Hồng	Thúy	Nữ	17/11/1999	17DDS3A	7
1594	1711542874	Lê Thị Thanh	Thủy	Nữ	27/10/1999	17DDS3A	8
1595	1711542890	Nguyễn Thị Cát	Tiên	Nữ	09/02/1999	17DDS3A	7
1596	1711542875	Trần Thị Hồng	Trâm	Nữ	14/08/1999	17DDS3A	7
1597	1711542870	Lê Thị Phương	Trâm	Nữ	28/01/1999	17DDS3A	8
1598	1711542846	Nguyễn Thị Bảo	Trân	Nữ	10/08/1999	17DDS3A	6
1599	1711542908	Nguyễn Huỳnh Thị Mộng	Trúc	Nữ	19/07/1999	17DDS3A	7
1600	1711542877	Nguyễn Ngọc Thanh	Trúc	Nữ	08/04/1999	17DDS3A	7
1601	1711542817	Phan Lê Phương	Tuyền	Nữ	16/06/1997	17DDS3A	7
1602	1711542824	Bùi Thị Thanh	Tuyền	Nữ	20/11/1998	17DDS3A	8
1603	1711542868	Lê Lý Gia	Uyên	Nữ	06/02/1999	17DDS3A	6
1604	1711542921	Nguyễn Thị Hải	Vi	Nữ	16/10/1999	17DDS3A	5
1605	1711542858	Hồ Thị Ái	Vy	Nữ	23/09/1999	17DDS3A	5
1606	1711542954	Huỳnh Trần Khánh	A	Nam	12/04/1999	17DDS3B	7
1607	1711543085	Dương Quế	Anh	Nam	07/02/1999	17DDS3B	6
1608	1711543101	Lưu Thị Lan	Anh	Nữ	09/02/1998	17DDS3B	6
1609	1711542945	Trương Thị Ngọc	Anh	Nữ	18/02/1999	17DDS3B	7
1610	1711548682	Nguyễn Thị Lan	Anh	Nữ	03/11/1999	17DDS3B	8
1611	1711542998	Huỳnh Gia	Bảo	Nam	17/10/1999	17DDS3B	7
1612	1711543023	Võ Minh	Cường	Nam	05/01/1998	17DDS3B	8
1613	1711542942	Trần Nhật	Đan	Nữ	25/08/1999	17DDS3B	8
1614	1711542985	Nguyễn Thùy	Dương	Nữ	24/12/1999	17DDS3B	8
1615	1711542956	Nguyễn Long	Hải	Nữ	16/01/1999	17DDS3B	6
1616	1711543090	Đỗ Thị Như	Hiền	Nữ	05/09/1999	17DDS3B	6
1617	1711543060	Nguyễn Minh	Hoàng	Nam	10/11/1999	17DDS3B	7
1618	1711542996	Hồ Phi	Hoàng	Nam	28/07/1999	17DDS3B	8
1619	1711541897	Bùi Thị Quỳnh	Hương	Nữ	07/09/1999	17DDS3B	7
1620	1711542986	Trần Quang	Khải	Nam	03/06/1999	17DDS3B	7
1621	1711542967	Đỗ Huỳnh Trúc	Khanh	Nữ	18/04/1999	17DDS3B	7
1622	1711543066	Đỗ Ngọc Anh	Khôi	Nam	05/02/1999	17DDS3B	7
1623	1711549166	Huỳnh Thị Thiên	Kim	Nữ	06/11/1972	17DDS3B	8
1624	1711542952	Hà Hoàng	Lan	Nữ	06/12/1999	17DDS3B	6
1625	1711543064	Phạm Thị Diệu	Linh	Nữ	03/07/1999	17DDS3B	5
1626	1711543093	Nguyễn Hoàng Tấn	Lộc	Nam	13/07/1999	17DDS3B	8
1627	1711543104	Thạch Châu Mu	Ly	Nữ	03/06/1997	17DDS3B	9
1628	1711543006	Nguyễn Hoài	Nam	Nam	22/12/1999	17DDS3B	7
1629	1711543036	Nhan Kim	Ngân	Nữ	28/12/1998	17DDS3B	8
1630	1711542975	Hoàng Bảo	Ngọc	Nữ	13/04/1999	17DDS3B	7
1631	1711542955	Lâm Phan Thái	Ngọc	Nữ	27/08/1998	17DDS3B	7
1632	1711547167	Nguyễn Thị Phước	Nguyên	Nam	06/02/1999	17DDS3B	6

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
1633	1711543013	Trương Thanh	Nhân	Nam	15/09/1999	17DDS3B	6
1634	1711542982	Đoàn Minh	Nhật	Nam	27/01/1999	17DDS3B	8
1635	1711543091	Võ Thị Thùy	Như	Nữ	02/01/1999	17DDS3B	7
1636	1711542980	Hồ Lê Mỹ	Như	Nữ	12/02/1999	17DDS3B	7
1637	1711542987	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	Nữ	13/02/1995	17DDS3B	8
1638	1711543100	Phạm Dương Diễm	Phúc	Nữ	09/03/1999	17DDS3B	7
1639	1711542970	Nguyễn Phúc Uyên	Phương	Nữ	22/09/1999	17DDS3B	6
1640	1711543034	Phạm Minh	Quân	Nam	01/08/1999	17DDS3B	8
1641	1711543070	Lê Thị Thanh	Thanh	Nữ	09/11/1999	17DDS3B	6
1642	1711542984	Trần Ngọc Anh	Thi	Nữ	08/04/1999	17DDS3B	7
1643	1711542983	Nguyễn Thị Hồng	Thoa	Nữ	17/12/1999	17DDS3B	8
1644	1711542947	Trần Anh	Thư	Nữ	11/10/1999	17DDS3B	7
1645	1711543055	Trần Thị Anh	Thư	Nữ	30/03/1999	17DDS3B	7
1646	1711543028	Nguyễn Ngọc Bích	Thuận	Nữ	11/09/1998	17DDS3B	7
1647	1711543065	Nguyễn Thanh Thúy	Tiên	Nữ	26/12/1999	17DDS3B	8
1648	1711543008	Nguyễn Khánh	Toàn	Nam	19/06/1999	17DDS3B	6
1649	1711542991	Trương Huỳnh Bảo	Trâm	Nữ	15/01/1999	17DDS3B	7
1650	1711543033	Trần Thị Ngọc	Trâm	Nữ	27/01/1999	17DDS3B	8
1651	1711542989	Trần Ngọc Minh	Trân	Nữ	04/05/1999	17DDS3B	6
1652	1711543015	Nguyễn Thị Ngọc	Trân	Nữ	25/09/1999	17DDS3B	7
1653	1711542979	Nguyễn Minh	Trí	Nam	16/04/1996	17DDS3B	6
1654	1711543087	Nguyễn Thị Ngọc	Trinh	Nữ	08/02/1999	17DDS3B	7
1655	1711543017	Nguyễn Phương Cẩm	Tú	Nữ	27/01/1999	17DDS3B	6
1656	1711542951	Nguyễn Tú	Uyên	Nữ	27/05/1999	17DDS3B	7
1657	1711542940	Nguyễn Trần Tú	Uyên	Nữ	07/07/1999	17DDS3B	8
1658	1711542943	Võ Thảo	Vy	Nữ	17/11/1999	17DDS3B	5
1659	1711543000	Trần Thúy	Vy	Nữ	11/04/1999	17DDS3B	6
1660	1711542973	Trần Song Khánh	Vy	Nữ	14/09/1999	17DDS3B	7
1661	1711543170	Trương Nghĩa	An	Nam	21/10/1995	17DDS3C	6
1662	1711543139	Nguyễn Hà	Anh	Nữ	30/07/1999	17DDS3C	6
1663	1711543202	Phạm Đỗ Mai	Anh	Nữ	06/09/1999	17DDS3C	7
1664	1711543201	Nguyễn Minh	Châu	Nữ	12/03/1999	17DDS3C	6
1665	1711543207	Nguyễn Đức	Chiến	Nam	13/05/1999	17DDS3C	8
1666	1711543221	Trần Hoàng Lam	Đình	Nữ	05/04/1996	17DDS3C	6
1667	1711543256	Dương Hữu	Đức	Nam	11/04/1999	17DDS3C	8
1668	1711543121	Lê Nhật	Duy	Nam	21/08/1999	17DDS3C	6
1669	1711543238	Hà Lê Ngọc	Hân	Nữ	04/10/1997	17DDS3C	7
1670	1711543276	Bùi Thị Minh	Hằng	Nữ	16/07/1999	17DDS3C	7
1671	1711543203	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	Nữ	20/10/1999	17DDS3C	7
1672	1711543115	Lường Thị	Hiền	Nữ	25/07/1999	17DDS3C	6
1673	1711543223	Nguyễn Trần	Hoàng	Nam	20/08/1994	17DDS3C	6

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
1674	1711543178	Văn Thị Phúc	Huy	Nữ	02/07/1999	17DDS3C	8
1675	1711543128	Trần Hữu	Kha	Nam	28/08/1999	17DDS3C	5
1676	1711543242	Nguyễn Trần Kim	Kha	Nữ	23/08/1999	17DDS3C	7
1677	1711548684	Trần Nhựt	Khanh	Nam	07/03/1999	17DDS3C	9
1678	1711543151	Nguyễn Mã Nhất	Lan	Nữ	31/08/1999	17DDS3C	8
1679	1711543292	Hứa Mỹ	Linh	Nữ	08/04/1999	17DDS3C	6
1680	1711543260	Đặng Thị Mỹ	Linh	Nữ	14/08/1999	17DDS3C	7
1681	1711543126	Trần Thanh Khánh	Linh	Nữ	08/03/1999	17DDS3C	8
1682	1711543218	Nguyễn Hoàng Khánh	Linh	Nữ	13/03/1999	17DDS3C	8
1683	1711543184	Huỳnh Ngọc	Ngân	Nữ	05/04/1999	17DDS3C	7
1684	1711543188	Dương Nguyễn Ái	Ngân	Nữ	01/07/1999	17DDS3C	7
1685	1711543137	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	11/01/1999	17DDS3C	7
1686	1711543204	Hồ Ngọc	Ngân	Nữ	02/11/1999	17DDS3C	8
1687	1711543232	Phạm Thị Bích	Ngọc	Nữ	12/11/1999	17DDS3C	6
1688	1711543130	Hà Thái Mỹ	Ngọc	Nữ	21/12/1999	17DDS3C	7
1689	1711543146	Võ Phương	Nguyên	Nữ	06/10/1999	17DDS3C	7
1690	1711543241	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	Nữ	21/05/1999	17DDS3C	8
1691	1711543290	Tô Sĩ	Nhân	Nam	29/08/1999	17DDS3C	8
1692	1711543109	Lê Thị Quỳnh	Như	Nữ	25/11/1999	17DDS3C	6
1693	1711543248	Trần Thị Ngọc	Như	Nữ	12/09/1999	17DDS3C	8
1694	1711543289	Trần Triều	Như	Nam	05/07/1999	17DDS3C	8
1695	1711548076	Châu Ái	Như	Nữ	30/07/1999	17DDS3C	8
1696	1711543217	Ngô Thị Cẩm	Nhung	Nữ	22/09/1999	17DDS3C	5
1697	1711543116	Nguyễn Thị Kim	Phụng	Nữ	11/05/1999	17DDS3C	8
1698	1711543191	Đoàn Thị Kim	Phụng	Nữ	10/11/1999	17DDS3C	8
1699	1711543245	Huỳnh Tăng Tú	Phương	Nữ	19/01/1999	17DDS3C	6
1700	1711543614	Lai Minh	Quang	Nam	03/09/1998	17DDS3C	8
1701	1711543244	Trương Nguyễn Kim	Quen	Nữ	28/08/1999	17DDS3C	6
1702	1711543145	Lê Thị Khánh	Quyên	Nữ	09/08/1999	17DDS3C	7
1703	1711543263	Nguyễn Ngọc	Quyên	Nữ	01/11/1999	17DDS3C	8
1704	1711543283	Lê Thanh	Sang	Nam	13/03/1999	17DDS3C	8
1705	1711543288	Đặng Đình	Sáng	Nam	30/01/1999	17DDS3C	6
1706	1711543110	Huỳnh Minh	Tân	Nam	26/05/1999	17DDS3C	6
1707	1711543200	Mai Thị Ngọc	Thảo	Nữ	02/11/1998	17DDS3C	7
1708	1711543208	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	Nữ	20/03/1999	17DDS3C	6
1709	1711543189	Trần Thị Huỳnh	Trang	Nữ	25/08/1999	17DDS3C	8
1710	1711543258	Vũ Thanh	Trúc	Nữ	29/03/1999	17DDS3C	7
1711	1711543185	Nguyễn Thanh	Tùng	Nam	18/06/1999	17DDS3C	8
1712	1711546285	Hoàng Thị	Tươi	Nữ	19/09/1999	17DDS3C	7
1713	1711543228	Trần Nguyễn Phương Thảo	Vi	Nữ	05/08/1999	17DDS3C	7
1714	1711543120	Lê Hoàng	Việt	Nam	26/07/1999	17DDS3C	6

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
1715	1711543114	Trần Thảo	Vy	Nữ	18/06/1999	17DDS3C	9
1716	1711543271	Nguyễn Như	Ý	Nữ	09/06/1999	17DDS3C	6
1717	1711543383	Đình Tuấn	Anh	Nam	02/12/1999	17DDS3D	7
1718	1711543422	Phan Nguyễn Nhật	Anh	Nam	13/03/1999	17DDS3D	7
1719	1711543416	Nguyễn Thị Phương	Anh	Nữ	21/07/1999	17DDS3D	8
1720	1711543370	Đình Quang	Bình	Nam	02/01/1999	17DDS3D	7
1721	1711543390	Nguyễn Đức Lưu	Danh	Nam	18/10/1999	17DDS3D	7
1722	1711543344	Hoàng Thị	Hà	Nữ	14/07/1998	17DDS3D	7
1723	1711543316	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	Nữ	02/10/1999	17DDS3D	7
1724	1711543400	Lý Gia	Hân	Nữ	31/01/1999	17DDS3D	8
1725	1711543355	Trịnh Thị Phương	Hằng	Nữ	20/09/1999	17DDS3D	9
1726	1711543418	Nguyễn Ngọc Hồng	Hạnh	Nữ	13/05/1999	17DDS3D	8
1727	1711543413	Nguyễn Hoàng Trọng	Hậu	Nam	03/07/1999	17DDS3D	5
1728	1711543331	Nguyễn Thị Thục	Hiền	Nữ	28/05/1999	17DDS3D	8
1729	1711542914	Nguyễn Thị	Hoa	Nữ	05/12/1999	17DDS3D	8
1730	1711543329	Nguyễn Thảo Quỳnh	Hương	Nữ	28/12/1999	17DDS3D	7
1731	1711542001	Lê Thị Phượng	Khanh	Nữ	22/09/1999	17DDS3D	6
1732	1711543303	Hồ Dư Khánh	Khoa	Nam	01/07/1999	17DDS3D	7
1733	1711543317	Phạm Anh	Khoa	Nam	19/06/1999	17DDS3D	8
1734	1711543293	Võ Tuấn	Kiệt	Nam	27/09/1999	17DDS3D	6
1735	1711543430	Giang Thúy	Kiều	Nữ	14/12/1999	17DDS3D	8
1736	1711543299	Huỳnh Thị Thúy	Liều	Nữ	04/05/1999	17DDS3D	7
1737	1711543438	Nguyễn Thị Ánh	Minh	Nữ	11/12/1999	17DDS3D	7
1738	1711543398	Lê Bùi Kim	Ngân	Nữ	31/10/1999	17DDS3D	6
1739	1711543310	Thạch Thị Thanh	Ngân	Nữ	14/05/1998	17DDS3D	9
1740	1711543323	Trần Thị Thảo	Nguyên	Nữ	14/03/1999	17DDS3D	9
1741	1711543409	Hồng Thy	Nhã	Nữ	24/04/1999	17DDS3D	7
1742	1711543357	Nguyễn Thị Linh	Nhi	Nữ	15/09/1999	17DDS3D	5
1743	1711542456	Phan Ngọc Tuyết	Nhi	Nữ	08/12/1999	17DDS3D	7
1744	1711543328	Phạm Nguyễn Thiên	Nhiên	Nữ	26/12/1999	17DDS3D	7
1745	1711543435	Lê Thị Ngọc	Nhung	Nữ	12/10/1999	17DDS3D	8
1746	1711543352	Trần Thị Kiều	Oanh	Nữ	28/09/1999	17DDS3D	7
1747	1711543325	Trần Tấn	Phát	Nam	12/10/1999	17DDS3D	7
1748	1711543314	Lê Thị	Phê	Nữ	18/08/1999	17DDS3D	7
1749	1711543309	Châu Thị	Quyền	Nữ	08/08/1999	17DDS3D	7
1750	1711543429	Huỳnh Thị Như	Quỳnh	Nữ	24/05/1999	17DDS3D	8
1751	1711543395	Nguyễn Thị Tổ	Tâm	Nữ	26/12/1999	17DDS3D	7
1752	1711543362	La Huỳnh	Tân	Nam	06/02/1999	17DDS3D	8
1753	1711543363	Nguyễn Văn	Thành	Nam	10/01/1999	17DDS3D	6
1754	1711543359	Nguyễn Minh	Thành	Nam	05/11/1998	17DDS3D	6
1755	1711543431	Danh	Thành	Nam	29/10/1999	17DDS3D	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
1756	1711543304	Phạm Thị Phương	Thảo	Nữ	02/01/1999	17DDS3D	8
1757	1711543396	Võ Thị Ngọc	Thiện	Nữ	04/10/1999	17DDS3D	8
1758	1711549387	Lữ Trương Anh	Thư	Nữ	03/11/1999	17DDS3D	8
1759	1711543394	Trần Thị Diễm	Thúy	Nữ	21/09/1999	17DDS3D	8
1760	1711543339	Đoàn Thị Phương	Thủy	Nữ	06/04/1999	17DDS3D	7
1761	1711543586	Trần Thị	Thủy	Nữ	16/08/1998	17DDS3D	8
1762	1711543337	Nguyễn Huỳnh Mỹ	Tiên	Nữ	30/04/1999	17DDS3D	7
1763	1711543378	Phan Nhật	Tiến	Nam	08/06/1999	17DDS3D	8
1764	1711543294	Lê Bảo	Trâm	Nữ	18/09/1999	17DDS3D	7
1765	1711543427	Lê Thị Ngọc	Trâm	Nữ	07/03/1999	17DDS3D	8
1766	1711543399	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	Nữ	09/06/1999	17DDS3D	5
1767	1711543334	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Trân	Nữ	16/08/1998	17DDS3D	6
1768	1711543364	Nguyễn Thị Diễm	Trinh	Nữ	30/01/1999	17DDS3D	8
1769	1711543333	Huỳnh Thị Ánh	Trúc	Nữ	04/08/1999	17DDS3D	6
1770	1711543373	Hoàng Đình	Trường	Nam	15/10/1999	17DDS3D	8
1771	1711543421	Phạm	Tuân	Nam	22/06/1999	17DDS3D	6
1772	1711543321	Nguyễn Dương Bảo	Uyên	Nữ	09/06/1999	17DDS3D	8
1773	1711543327	Thái Quốc	Vũ	Nam	12/09/1997	17DDS3D	7
1774	1711543587	Nguyễn Thị Vân	Anh	Nữ	30/09/1999	17DDS4A	8
1775	1711543577	Đặng Hoài Thái	Bảo	Nam	13/09/1999	17DDS4A	6
1776	1711543515	Lê Ngọc	Bích	Nữ	13/07/1999	17DDS4A	8
1777	1711543556	Nguyễn Khoa	Đặng	Nam	05/08/1999	17DDS4A	7
1778	1711543597	Nguyễn Thị	Định	Nữ	08/01/1999	17DDS4A	8
1779	1711543504	Nguyễn Bảo	Duy	Nam	06/03/1999	17DDS4A	7
1780	1711543505	Trần Thị Thùy	Duyên	Nữ	07/01/1999	17DDS4A	7
1781	1711543495	Tô My	Gi	Nữ	06/11/1999	17DDS4A	7
1782	1711543608	Mai Quỳnh	Giang	Nữ	18/02/1999	17DDS4A	7
1783	1711543522	Đặng Phạm Cẩm	Giang	Nữ	06/01/1999	17DDS4A	8
1784	1711543498	Lưu Chánh	Hà	Nam	04/12/1999	17DDS4A	7
1785	1711543485	Phạm Thị Lệ	Hằng	Nữ	22/10/1999	17DDS4A	7
1786	1711543506	Lê Trần Nguyên	Huân	Nam	16/11/1999	17DDS4A	7
1787	1711542941	Hồ Thị Thu	Hương	Nữ	01/07/1999	17DDS4A	6
1788	1711543453	Lê Thị Trúc	Huỳnh	Nữ	10/04/1999	17DDS4A	8
1789	1711543444	Nguyễn Phụng Thiên	Kim	Nữ	29/11/1999	17DDS4A	7
1790	1711543598	Nguyễn Thị Diệu	Linh	Nữ	13/12/1999	17DDS4A	6
1791	1711542722	Lê Trần Phương	Linh	Nữ	25/10/1999	17DDS4A	8
1792	1711543555	Trương Huỳnh	Long	Nam	17/02/1999	17DDS4A	7
1793	1711543456	Nguyễn Lê Phương	Nam	Nam	24/11/1999	17DDS4A	8
1794	1711543478	Cao Thị Thanh	Ngân	Nữ	08/09/1999	17DDS4A	8
1795	1711543467	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	03/11/1998	17DDS4A	8
1796	1711543610	Nguyễn Thị Thảo	Ngân	Nữ	12/01/1999	17DDS4A	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
1797	1711543480	Nguyễn Thị Thu	Ngân	Nữ	16/06/1999	17DDS4A	8
1798	1711543561	Nguyễn Thị Như	Ngọc	Nữ	17/06/1999	17DDS4A	8
1799	1711543350	Cao Thị Quỳnh	Như	Nữ	21/10/1999	17DDS4A	7
1800	1711543532	Lê Thị Thanh	Như	Nữ	28/09/1999	17DDS4A	7
1801	1711542080	Nguyễn Dương Ngọc	Như	Nữ	18/11/1999	17DDS4A	7
1802	1711543596	Nguyễn Thị Như	Phương	Nữ	19/07/1999	17DDS4A	7
1803	1711543483	Kiều Hà Minh	Quang	Nam	28/07/1999	17DDS4A	7
1804	1711543574	Nguyễn Xuân	Quang	Nam	04/11/1999	17DDS4A	7
1805	1711543446	Lê Anh	Quốc	Nam	10/12/1999	17DDS4A	7
1806	1711543484	Phạm Ngọc	Quý	Nữ	07/05/1999	17DDS4A	8
1807	1711543582	Trần Văn	Sang	Nam	03/01/1998	17DDS4A	6
1808	1711543575	Hồ Tấn	Sang	Nam	11/04/1999	17DDS4A	7
1809	1711543463	Nguyễn Văn	Si	Nam	02/09/1999	17DDS4A	8
1810	1711543600	Nguyễn Đức	Thắng	Nam	08/11/1999	17DDS4A	8
1811	1711543497	Đặng Ngọc	Thanh	Nam	05/05/1999	17DDS4A	6
1812	1711543518	Trương Thị Thanh	Thảo	Nữ	18/06/1999	17DDS4A	6
1813	1711543450	Nguyễn Thị Kim	Thoa	Nữ	07/07/1999	17DDS4A	9
1814	1711543567	Lê Nguyễn Minh	Thư	Nữ	06/11/1999	17DDS4A	7
1815	1711543576	Nguyễn Phúc Minh	Thư	Nữ	26/12/1999	17DDS4A	8
1816	1711543441	Võ Trần Nhã	Trân	Nữ	07/11/1998	17DDS4A	7
1817	1711543512	Nguyễn Minh	Trí	Nam	28/09/1998	17DDS4A	6
1818	1711543609	Trần Thị Thanh	Trúc	Nữ	21/03/1999	17DDS4A	6
1819	1711543439	Lương Hoài Cẩm	Tú	Nữ	11/11/1999	17DDS4A	7
1820	1711543457	Nguyễn Võ Hoàng	Tùng	Nam	27/04/1999	17DDS4A	6
1821	1711543508	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	Nữ	23/03/1999	17DDS4A	7
1822	1711543581	Châu Thanh	Tuyền	Nữ	05/08/1999	17DDS4A	8
1823	1711541793	Nguyễn Thị Kim	Uyên	Nữ	02/03/1999	17DDS4A	6
1824	1711543468	Lê Huỳnh Thị Tuyết	Vân	Nữ	03/01/1999	17DDS4A	8
1825	1711542376	Phạm Hoàng Ái	Vì	Nữ	01/11/1999	17DDS4A	8
1826	1711543521	Nguyễn Thanh	Vinh	Nam	11/10/1999	17DDS4A	6
1827	1711543603	Nguyễn Ngọc Tú	Yên	Nữ	25/03/1999	17DDS4A	7
1828	1711543655	Nguyễn Thị Thúy	An	Nữ	15/07/1999	17DDS4B	9
1829	1711543643	Trương Ngọc	Ánh	Nữ	25/08/1999	17DDS4B	8
1830	1711543703	Trần Minh	Chánh	Nam	02/08/1999	17DDS4B	8
1831	1711543861	Bùi Thị Bích	Chi	Nữ	23/07/1999	17DDS4B	7
1832	1711543716	Nguyễn Thị Tâm	Đan	Nữ	21/12/1999	17DDS4B	7
1833	1711543699	Nguyễn Thành	Danh	Nam	17/10/1999	17DDS4B	7
1834	1711543725	Trần Thành	Đạt	Nam	01/04/1998	17DDS4B	7
1835	1711543742	Huỳnh Ngọc	Điệp	Nam	05/02/1999	17DDS4B	7
1836	1711543865	Nguyễn Thị Kim	Duyên	Nữ	19/07/1998	17DDS4B	7
1837	1711543868	Trần Thị Duyên	Hà	Nữ	30/01/1999	17DDS4B	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
1838	1711548059	Hồ Thị	Hải	Nữ	20/04/1999	17DDS4B	6
1839	1711543618	Hồ Hoàng	Hải	Nam	11/08/1999	17DDS4B	7
1840	1711543807	Nguyễn Đào Thanh	Hằng	Nữ	04/02/1999	17DDS4B	6
1841	1711543710	Lê Thị Xuân	Hạnh	Nữ	27/11/1999	17DDS4B	8
1842	1711543860	Mai Nguyễn Thanh	Hiền	Nữ	07/08/1999	17DDS4B	7
1843	1711543760	Dương Trọng	Hiếu	Nam	08/07/1999	17DDS4B	8
1844	1711543641	Lê Nhật	Hung	Nam	15/01/1999	17DDS4B	9
1845	1711543863	Phạm Thị Hoàng	Hương	Nữ	15/11/1999	17DDS4B	7
1846	1711543644	Bành Gia	Huy	Nam	01/01/1998	17DDS4B	6
1847	1711543761	Tạ Duy	Khan	Nam	14/08/1999	17DDS4B	6
1848	1711545749	Nguyễn Thiện	Khiêm	Nam	07/06/1999	17DDS4B	7
1849	1711543741	Trần Tuấn	Kiệt	Nam	09/11/1999	17DDS4B	6
1850	1711543712	Nguyễn Thị	Kiều	Nữ	05/01/1999	17DDS4B	6
1851	1711543719	Trần Xuân Khánh	Linh	Nữ	07/04/1999	17DDS4B	8
1852	1711543873	Đàng Thanh Hoàng	Mỹ	Nữ	14/05/1998	17DDS4B	8
1853	1711543801	Trịnh Phúc	Nhân	Nam	15/11/1999	17DDS4B	8
1854	1711543819	Cù Thị Tố	Như	Nữ	25/12/1999	17DDS4B	6
1855	1711543680	Đoàn Thị Thảo	Như	Nữ	03/06/1999	17DDS4B	8
1856	1711543650	Vòng Kim	Phụng	Nữ	05/09/1999	17DDS4B	8
1857	1711543903	Đào Thị Trúc	Quân	Nữ	16/02/1999	17DDS4B	7
1858	1711543893	Lương Đức	Quang	Nam	15/04/1999	17DDS4B	7
1859	1711543840	Đỗ Đăng	Quang	Nam	19/08/1999	17DDS4B	7
1860	1711543899	Phan Thị Hồng	Quyên	Nữ	02/02/1999	17DDS4B	7
1861	1711543763	Nguyễn Thanh Như	Quỳnh	Nữ	26/07/1999	17DDS4B	8
1862	1711543754	Mã Văn	Thắng	Nam	11/07/1999	17DDS4B	7
1863	1711543759	Huỳnh Đại	Thành	Nam	20/08/1999	17DDS4B	6
1864	1711543786	Nguyễn Thị	Thảo	Nữ	05/06/1997	17DDS4B	8
1865	1711543737	Nguyễn Thị Phương	Thảo	Nữ	02/08/1999	17DDS4B	8
1866	1711543824	Nguyễn Cao	Thế	Nam	27/02/1998	17DDS4B	7
1867	1711543870	Lê Thị	Thu	Nữ	09/12/1999	17DDS4B	8
1868	1711543657	Hồ Bảo	Thy	Nữ	25/11/1998	17DDS4B	8
1869	1711546892	Bùi Ngọc	Tiến	Nam	22/11/1999	17DDS4B	8
1870	1711543622	Bùi Thị Bích	Trâm	Nữ	29/08/1999	17DDS4B	8
1871	1711543898	Nguyễn Quế	Trân	Nữ	21/11/1999	17DDS4B	7
1872	1711543837	Lê Kiều Diễm	Trân	Nữ	24/03/1999	17DDS4B	8
1873	1711543732	Nguyễn Đình	Triệu	Nam	06/09/1993	17DDS4B	8
1874	1711548638	Đỗ Mai	Trinh	Nữ	01/10/1999	17DDS4B	5
1875	1711543690	Nguyễn Thị Diễm	Trinh	Nữ	21/04/1999	17DDS4B	8
1876	1711543696	Nguyễn Thị Ngọc	Trình	Nữ	28/04/1999	17DDS4B	8
1877	1711543620	Huỳnh	Trung	Nam	28/07/1999	17DDS4B	7
1878	1711543857	Trần Anh	Tú	Nam	15/11/1999	17DDS4B	6

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
1879	1711543765	Lâm Quang	Tùng	Nam	02/09/1997	17DDS4B	9
1880	1711543617	Dương Ngọc	Tuyền	Nữ	15/09/1999	17DDS4B	8
1881	1711543891	Đào Huỳnh Khánh	Vi	Nữ	14/01/1997	17DDS4B	8
1882	1711543762	Trịnh Vũ Nhật	Vy	Nữ	13/07/1999	17DDS4B	8
1883	1711543967	Lê Mỹ	Anh	Nữ	12/07/1999	17DDS4C	7
1884	1711544064	Nguyễn Thị	Ánh	Nữ	02/09/1999	17DDS4C	7
1885	1711543912	Lâm Thị Ngọc	Bích	Nữ	25/04/1999	17DDS4C	7
1886	1711543966	Nguyễn Thị Cẩm	Bình	Nữ	02/01/1999	17DDS4C	8
1887	1711549277	Jean	Bumblanh	Nữ	17/08/1997	17DDS4C	8
1888	1711544069	Lê Thị Kim	Chi	Nữ	27/05/1999	17DDS4C	8
1889	1711544010	Nông Phúc	Đăng	Nam	24/11/1999	17DDS4C	7
1890	1711543985	Lâm Hải	Đăng	Nam	15/12/1999	17DDS4C	8
1891	1711544053	Nguyễn Duy	Dự	Nam	18/05/1999	17DDS4C	8
1892	1711544020	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	09/10/1999	17DDS4C	8
1893	1711544066	Trần Thị Trúc	Giang	Nữ	24/06/1997	17DDS4C	6
1894	1711543947	Lê Thị Ngọc	Giàu	Nữ	08/02/1999	17DDS4C	8
1895	1711544030	Trần Tấn	Hạnh	Nam	24/12/1999	17DDS4C	7
1896	1711544044	Lê Minh	Hiếu	Nam	19/06/1999	17DDS4C	8
1897	1711544035	Nguyễn Kim	Hồng	Nữ	04/01/1999	17DDS4C	9
1898	1711543939	Nguyễn Yến	Hương	Nữ	08/10/1999	17DDS4C	7
1899	1711544067	Lê Trung	Hường	Nam	07/03/1999	17DDS4C	8
1900	1711543914	Nguyễn Thị	Huyền	Nữ	04/01/1999	17DDS4C	7
1901	1711543959	Nguyễn Đình Nhật	Khang	Nam	24/02/1999	17DDS4C	8
1902	1711544048	Lê Tuấn	Kiệt	Nam	10/01/1999	17DDS4C	6
1903	1711543999	Vũ Thị Ngọc	Lan	Nữ	06/08/1999	17DDS4C	7
1904	1711544088	Nguyễn Thị Trúc	Linh	Nữ	13/12/1999	17DDS4C	8
1905	1711543954	Nguyễn Kim	Lượng	Nam	20/10/1988	17DDS4C	8
1906	1711544078	Lê Thanh	Mai	Nữ	06/03/1999	17DDS4C	8
1907	1711543981	Nguyễn Ngọc Kim	Ngân	Nữ	23/02/1999	17DDS4C	6
1908	1711543987	Võ Thị Kim	Ngân	Nữ	07/03/1999	17DDS4C	8
1909	1711543965	Nguyễn Như	Ngọc	Nữ	14/12/1999	17DDS4C	7
1910	1711543955	Phạm Hồng Thảo	Nguyên	Nữ	08/09/1999	17DDS4C	7
1911	1711543933	Vũ Trần Yến	Nhi	Nữ	26/09/1999	17DDS4C	8
1912	1711544038	Dương Thị Huỳnh	Như	Nữ	20/07/1999	17DDS4C	7
1913	1711549281	Đoàn Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	02/03/1999	17DDS4C	7
1914	1711544104	Bùi Cao Thanh	Nhựt	Nữ	10/10/1999	17DDS4C	7
1915	1711544022	Phạm Thị Kiều	Oanh	Nữ	04/10/1999	17DDS4C	7
1916	1711543927	Nguyễn Tấn	Phong	Nam	15/12/1998	17DDS4C	7
1917	1711544094	Dương Hoài	Phong	Nam	14/04/1999	17DDS4C	7
1918	1711544060	Vũ Chấn Bảo	Phương	Nữ	21/03/1999	17DDS4C	8
1919	1711543950	Phạm Anh	Quốc	Nam	18/01/1999	17DDS4C	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
1920	1711544062	Huỳnh Ngọc Diễm	Quỳnh	Nữ	12/07/1999	17DDS4C	8
1921	1711543948	Nguyễn Tấn	Tài	Nam	03/02/1999	17DDS4C	7
1922	1711544101	Huỳnh Quỳnh	Thảo	Nữ	22/06/1999	17DDS4C	7
1923	1711544070	Nguyễn Thị Thanh	Thư	Nữ	03/04/1999	17DDS4C	8
1924	1711544079	Vũ Nhật Anh	Thư	Nữ	18/01/1998	17DDS4C	8
1925	1711544042	Lê Huyền Bảo	Trân	Nữ	05/05/1999	17DDS4C	8
1926	1711543918	Nguyễn Văn	Trí	Nam	12/11/1999	17DDS4C	8
1927	1711544075	Trần Thị Tú	Trình	Nữ	03/07/1999	17DDS4C	7
1928	1711542639	Nguyễn Ngọc Hoàng	Uyên	Nữ	03/04/1994	17DDS4C	8
1929	1711542191	Nguyễn Ngọc Phương	Uyên	Nữ	30/12/1999	17DDS4C	8
1930	1711543943	Lê Dương Khánh	Vân	Nữ	09/01/1999	17DDS4C	7
1931	1711544065	Võ Hồng	Vân	Nữ	08/05/1999	17DDS4C	8
1932	1711543915	Vũ Thị Trà	Vi	Nữ	14/09/1999	17DDS4C	7
1933	1711544046	Nguyễn Lê Nhật	Vy	Nữ	23/06/1999	17DDS4C	8
1934	1711543909	Phan Trần Lan	Vy	Nữ	28/01/1999	17DDS4C	8
1935	1711544076	Trần Võ Trúc	Vy	Nữ	28/11/1999	17DDS4C	8
1936	1711543990	Nguyễn Thị Như	Ý	Nữ	1999	17DDS4C	7
1937	1711544061	Nguyễn Võ Như	Ý	Nữ	15/06/1999	17DDS4C	8
1938	1711544072	Võ Thị Ngọc	Yến	Nữ	23/11/1999	17DDS4C	8
1939	1711544606	Hà Mai Thiên Từ	Ái	Nữ	05/10/1999	17DDS4D	8
1940	1711544162	Lê Nguyễn Lan	Anh	Nữ	06/10/1999	17DDS4D	6
1941	1711544636	Nguyễn Châu	Anh	Nữ	01/03/1999	17DDS4D	6
1942	1711544151	Nguyễn Thị Tú	Anh	Nữ	21/07/1999	17DDS4D	7
1943	1711544213	Trần Tú	Anh	Nữ	22/11/1999	17DDS4D	7
1944	1711544117	Trần Mai Trung	Anh	Nam	17/10/1999	17DDS4D	8
1945	1711544163	Nguyễn Thị Anh	Đào	Nữ	17/10/1999	17DDS4D	6
1946	1711544244	Lê Thị Thùy	Dương	Nữ	31/10/1999	17DDS4D	7
1947	1711544128	Võ Thị Thùy	Dương	Nữ	27/01/1999	17DDS4D	8
1948	1711544603	Phan Hữu	Duy	Nam	21/04/1999	17DDS4D	8
1949	1711544168	Vương Thị Hồng	Hân	Nữ	08/08/1999	17DDS4D	6
1950	1711544619	Huỳnh Lê Gia	Hân	Nữ	17/09/1999	17DDS4D	7
1951	1711544501	Lê Nguyễn Nguyệt	Hằng	Nữ	05/08/1998	17DDS4D	8
1952	1711544120	Hồ Minh	Hào	Nam	07/04/1999	17DDS4D	6
1953	1711544124	Trần Phi	Hùng	Nam	21/04/1999	17DDS4D	6
1954	1711544618	Nguyễn Bích	Huyền	Nữ	24/01/1999	17DDS4D	8
1955	1711544164	Trần Nhật	Khang	Nam	18/09/1999	17DDS4D	8
1956	1711544365	Nguyễn Thị Kim	Khánh	Nữ	24/08/1999	17DDS4D	8
1957	1711544130	Huỳnh Nguyễn Gia	Khiêm	Nam	30/11/1999	17DDS4D	7
1958	1711544610	Lê Nhật	Khoa	Nam	10/07/1999	17DDS4D	7
1959	1711544451	Trần Thị Bích	Kiều	Nữ	12/12/1999	17DDS4D	8
1960	1711544150	Nguyễn Thị Mỹ	Kim	Nữ	09/05/1999	17DDS4D	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
1961	1711544609	Nguyễn Hoàng	Lâm	Nam	27/05/1999	17DDS4D	7
1962	1711544633	Nguyễn Tấn	Lâm	Nam	10/08/1999	17DDS4D	7
1963	1711544118	Đoàn Thị Hương	Lan	Nữ	23/11/1999	17DDS4D	8
1964	1711544172	Lê Thị Cẩm	Linh	Nữ	08/04/1999	17DDS4D	8
1965	1711544139	Trần Minh	Long	Nam	02/08/1997	17DDS4D	6
1966	1711544227	Nguyễn Thị Ngọc	Lương	Nữ	15/04/1999	17DDS4D	8
1967	1711544127	Trần Hồ Bảo	Ngọc	Nữ	02/12/1999	17DDS4D	8
1968	1711544635	Vũ Lan	Ngọc	Nữ	27/10/1999	17DDS4D	9
1969	1711544131	Phan Trọng	Nhân	Nam	11/11/1999	17DDS4D	7
1970	1711544325	Bùi Hữu	Nhật	Nam	10/10/1999	17DDS4D	8
1971	1711544245	Đinh Trần Trúc	Nhi	Nữ	10/06/1999	17DDS4D	6
1972	1711544602	Phạm Võ Yến	Nhi	Nữ	19/06/1999	17DDS4D	7
1973	1711544601	Lê Thị Huỳnh	Như	Nữ	30/10/1999	17DDS4D	7
1974	1711544134	Nguyễn Ngọc Kiều	Phương	Nữ	22/05/1999	17DDS4D	7
1975	1711544206	Lê Thị Trúc	Phượng	Nữ	25/02/1999	17DDS4D	7
1976	1711544125	Trần Thị Ngọc	Quỳnh	Nữ	09/10/1999	17DDS4D	7
1977	1711544624	Đinh Hoàng Phương	Thảo	Nữ	15/07/1998	17DDS4D	7
1978	1711544613	Hồ Thị Hồng	Thi	Nữ	02/04/1999	17DDS4D	8
1979	1711544516	Nguyễn Thị	Thịnh	Nữ	24/10/1999	17DDS4D	8
1980	1711544627	Du Nguyễn Anh	Thư	Nữ	27/07/1999	17DDS4D	7
1981	1711544135	Võ Thị Anh	Thư	Nữ	03/06/1999	17DDS4D	7
1982	1711544123	Đào Phan Ngọc	Thương	Nữ	27/02/1999	17DDS4D	8
1983	1711544628	Lê Thị Thanh	Thương	Nữ	21/02/1998	17DDS4D	8
1984	1711544615	Nguyễn Cẩm	Tiên	Nữ	30/04/1999	17DDS4D	9
1985	1711544625	Lê Thị Phương	Trâm	Nữ	04/05/1999	17DDS4D	8
1986	1711544180	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	24/10/1999	17DDS4D	8
1987	1711544153	Nguyễn Hoài Phương	Trúc	Nữ	14/02/1999	17DDS4D	8
1988	1711544171	Hồ Thị Kim	Trúc	Nữ	09/05/1999	17DDS4D	8
1989	1711544152	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	Nữ	24/03/1999	17DDS4D	7
1990	1711544611	Phạm Việt	Tùng	Nam	21/07/1999	17DDS4D	8
1991	1711544252	Nguyễn Thanh	Tuyền	Nữ	16/02/1998	17DDS4D	8
1992	1711544605	Mai Thị Cẩm	Vang	Nữ	17/06/1999	17DDS4D	8
1993	1711544629	Đào Thị Khánh	Vinh	Nữ	02/12/1998	17DDS4D	6
1994	1711544122	Lê Khánh	Vy	Nữ	08/10/1998	17DDS4D	6
1995	1711544756	Phạm Thị Vân	Anh	Nữ	15/02/1998	17DDS5A	7
1996	1711544774	Lê Ngọc Bảo	Anh	Nữ	15/11/1999	17DDS5A	9
1997	1711544734	Nguyễn Trí	Cao	Nam	07/02/1999	17DDS5A	8
1998	1711544738	Lương Minh	Châu	Nữ	12/10/1999	17DDS5A	7
1999	1711544797	Trương Thị Mỹ	Chi	Nữ	02/03/1999	17DDS5A	8
2000	1711544800	Trần Thị Kim	Cúc	Nữ	27/10/1987	17DDS5A	8
2001	1711544735	Mai Quân	Đạt	Nam	11/05/1999	17DDS5A	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
2002	1711544640	Đỗ Hữu	Định	Nam	06/08/1998	17DDS5A	8
2003	1711544760	Nguyễn Văn	Đức	Nam	09/07/1999	17DDS5A	5
2004	1711544747	.	Fatimah	Nữ	06/11/1998	17DDS5A	7
2005	1711544781	Nguyễn Bình Thanh	Giảng	Nam	08/10/1999	17DDS5A	7
2006	1711544692	Trần Thị Mỹ	Hà	Nữ	27/05/1999	17DDS5A	6
2007	1711544798	Trần Thị Thu	Hằng	Nữ	15/07/1999	17DDS5A	6
2008	1711548741	Lê Thị Minh	Hằng	Nữ	25/06/1999	17DDS5A	8
2009	1711548043	Lê Mỹ	Hằng	Nữ	22/04/1999	17DDS5A	8
2010	1711544730	Bùi Hồng	Hạnh	Nữ	07/11/1999	17DDS5A	8
2011	1711544796	Trần Thị Thanh	Hiền	Nữ	31/08/1999	17DDS5A	8
2012	1711544775	Lê Quốc	Hòa	Nam	15/10/1998	17DDS5A	8
2013	1711544728	Ngô Thị	Hồng	Nữ	02/11/1999	17DDS5A	7
2014	1711544660	Võ Lưu Thiên	Huệ	Nữ	21/03/1999	17DDS5A	8
2015	1711544758	Nguyễn Hoài	Linh	Nữ	19/04/1998	17DDS5A	6
2016	1711544644	Đào Huệ	Mẫn	Nữ	17/08/1999	17DDS5A	8
2017	1711544716	Tổng Thị Diễm	My	Nữ	05/11/1999	17DDS5A	7
2018	1711544659	Nguyễn Thị Trà	My	Nữ	10/06/1999	17DDS5A	8
2019	1711544679	Danh Thị Toàn	Mỹ	Nữ	15/12/1999	17DDS5A	8
2020	1711544789	Hồ Thị	Ngà	Nữ	27/12/1999	17DDS5A	8
2021	1711544721	Ngô Kim	Ngân	Nữ	28/08/1999	17DDS5A	7
2022	1711544788	Hồ Thị	Ngọc	Nữ	27/12/1999	17DDS5A	6
2023	1711544647	Vũ Cao	Nguyên	Nam	01/10/1999	17DDS5A	7
2024	1711544732	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	Nữ	28/02/1999	17DDS5A	9
2025	1711544701	Cao Thị Tuyết	Nhung	Nữ	24/03/1998	17DDS5A	7
2026	1711544719	Phan Hồng	Nhung	Nữ	20/08/1999	17DDS5A	8
2027	1711544646	Lâm Mỹ	Phụng	Nữ	02/04/1999	17DDS5A	8
2028	1711544778	Phạm Ngọc	Phuong	Nữ	01/03/1997	17DDS5A	6
2029	1711544654	Nguyễn Trọng	Quý	Nam	28/03/1999	17DDS5A	8
2030	1711544727	Trần Nguyễn Hồng	Son	Nam	17/11/1999	17DDS5A	8
2031	1711544779	Lê Tấn	Tài	Nam	12/08/1999	17DDS5A	7
2032	1711544688	Lê Đoàn Nhật	Tân	Nam	29/04/1997	17DDS5A	7
2033	1711544642	Đào Thị Hồng	Thắm	Nữ	06/05/1999	17DDS5A	7
2034	1711544702	Lại Phương	Thanh	Nữ	19/09/1999	17DDS5A	7
2035	1711544763	Phùng Thị Kim	Thùy	Nữ	17/05/1999	17DDS5A	7
2036	1711544711	Lưu Quốc	Tín	Nam	11/10/1999	17DDS5A	6
2037	1711544703	Trần Thị Thu	Trâm	Nữ	29/10/1999	17DDS5A	7
2038	1711544645	Nguyễn Châu Ngọc Huyền	Trâm	Nữ	03/09/1999	17DDS5A	8
2039	1711544780	Huỳnh Thị Thảo	Trân	Nữ	21/05/1999	17DDS5A	6
2040	1711544790	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	04/05/1999	17DDS5A	7
2041	1711544704	Võ Thị Tú	Trinh	Nữ	30/04/1999	17DDS5A	8
2042	1711544726	Nguyễn Thị Mỹ	Trinh	Nữ	10/03/1999	17DDS5A	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
2043	1711544776	Nguyễn Minh Nguyệt	Tú	Nữ	16/02/1999	17DDS5A	8
2044	1711544736	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	Nữ	07/05/1999	17DDS5A	8
2045	1711544668	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	Nữ	21/12/1999	17DDS5A	8
2046	1711544672	Nguyễn Bùi Phương	Uyên	Nữ	07/06/1999	17DDS5A	8
2047	1711544696	Phạm Ngọc Ái	Vi	Nữ	23/03/1999	17DDS5A	6
2048	1711544680	Danh Hòa	Vĩ	Nam	11/05/1998	17DDS5A	7
2049	1711544665	Lê Thị Tường	Vy	Nữ	20/05/1999	17DDS5A	6
2050	1711544978	Nguyễn Hoàng	Ân	Nam	12/07/1999	17DDS5B	7
2051	1711549077	Nguyễn Ngọc Minh	Anh	Nữ	13/10/1998	17DDS5B	6
2052	1711549391	Võ Thị Thúy	Anh	Nữ	01/11/1999	17DDS5B	7
2053	1711544942	Trần Thị Ngọc	Bích	Nữ	10/06/1999	17DDS5B	6
2054	1711544844	Trịnh Trần Kim	Bình	Nữ	09/05/1999	17DDS5B	5
2055	1711544959	Nguyễn Thị Linh	Chi	Nữ	30/07/1999	17DDS5B	8
2056	1711544898	Võ Tấn	Đạt	Nam	04/02/1999	17DDS5B	7
2057	1711544830	Nguyễn Thị Tuyết	Duyên	Nữ	09/04/1999	17DDS5B	5
2058	1711544932	Vũ Thị Kiều	Duyên	Nữ	25/07/1999	17DDS5B	7
2059	1711544861	Trương Thị Hồng	Gấm	Nữ	07/04/1999	17DDS5B	8
2060	1711544813	Vũ Thị Thu	Hiền	Nữ	15/03/1998	17DDS5B	8
2061	1711544878	Huỳnh Công	Hoàng	Nam	10/04/1999	17DDS5B	5
2062	1711544916	Nguyễn Sỹ	Hùng	Nam	30/08/1999	17DDS5B	7
2063	1711544999	Nguyễn Thanh	Hương	Nữ	07/01/1999	17DDS5B	6
2064	1711544957	Nguyễn Thị Thu	Hương	Nữ	12/11/1999	17DDS5B	8
2065	1711544838	Nguyễn Tấn	Hữu	Nam	20/05/1999	17DDS5B	6
2066	1711545013	Nguyễn Thị Thúy	Huyền	Nữ	27/09/1999	17DDS5B	8
2067	1711544855	Nguyễn Ngọc Đăng	Khoa	Nam	06/12/1999	17DDS5B	8
2068	1711544966	Nguyễn Duy	Khương	Nam	01/12/1989	17DDS5B	7
2069	1711544809	Phạm Thùy	Linh	Nữ	11/02/1998	17DDS5B	7
2070	1711544887	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	Nữ	06/12/1999	17DDS5B	8
2071	1711544867	Vũ Thị Hải	Ly	Nữ	16/04/1999	17DDS5B	7
2072	1711544889	Trần Thị Hoa	Mai	Nữ	04/10/1999	17DDS5B	5
2073	1711544945	Trần Thị Diễm	My	Nữ	08/12/1999	17DDS5B	5
2074	1711544836	Trần Thanh	Nhàn	Nữ	20/06/1999	17DDS5B	6
2075	1711544929	Mai Thị Bách	Nhân	Nữ	27/08/1998	17DDS5B	7
2076	1711544804	Nguyễn Ngọc Trọng	Nhân	Nam	22/12/1999	17DDS5B	7
2077	1711544947	Võ Thị Vân	Nhi	Nữ	05/08/1999	17DDS5B	6
2078	1711544806	Trần Bích	Như	Nữ	04/04/1994	17DDS5B	6
2079	1711544956	Lê Thị Huỳnh	Như	Nữ	15/10/1999	17DDS5B	7
2080	1711543269	Nguyễn Thị Hoàng	Oanh	Nữ	25/06/1999	17DDS5B	6
2081	1711544979	Hồ Trang Hoàng	Oanh	Nữ	26/03/1999	17DDS5B	8
2082	1711545021	Phạm Hoàng	Phúc	Nam	23/02/1999	17DDS5B	6
2083	1711544964	Đỗ Thị Linh	Phương	Nữ	19/12/1999	17DDS5B	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
2084	1711544930	Nguyễn Thị Bích	Phượng	Nữ	04/12/1999	17DDS5B	7
2085	1711544941	Nguyễn Thị Hoàng	Quyên	Nữ	04/05/1999	17DDS5B	7
2086	1711544948	Trần Thị	Quyên	Nữ	16/11/1999	17DDS5B	8
2087	1711544936	Đoàn Như	Quỳnh	Nữ	03/05/1999	17DDS5B	5
2088	1711544922	Phạm Thị Như	Quỳnh	Nữ	17/02/1999	17DDS5B	6
2089	1711544890	Phạm Ngọc Diễm	Quỳnh	Nữ	16/09/1999	17DDS5B	7
2090	1711544832	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Nữ	06/11/1999	17DDS5B	7
2091	1711544931	Trần Trương Minh	Tài	Nam	17/02/1999	17DDS5B	7
2092	1711544879	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	Nữ	04/05/1999	17DDS5B	7
2093	1711544949	Mai Khánh	Tâm	Nam	26/11/1999	17DDS5B	7
2094	1711545015	Trần Duy	Tân	Nam	30/11/1999	17DDS5B	8
2095	1711544817	Nguyễn Minh	Thông	Nam	25/07/1999	17DDS5B	5
2096	1711544953	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	Nữ	18/02/1999	17DDS5B	6
2097	1711545009	Phan Thị Ngọc	Thương	Nữ	20/05/1998	17DDS5B	5
2098	1711544807	Kiều Thị Thanh	Thúy	Nữ	17/04/1999	17DDS5B	8
2099	1711545007	Trần Huyền	Trân	Nữ	24/05/1999	17DDS5B	8
2100	1711544845	Nguyễn Ngọc Phương	Trinh	Nữ	10/09/1999	17DDS5B	7
2101	1711544920	Nguyễn Thanh	Trúc	Nữ	01/12/1998	17DDS5B	6
2102	1711544910	Tô Huỳnh	Văn	Nam	18/02/1998	17DDS5B	7
2103	1711544901	Nguyễn Hữu	Vinh	Nam	23/10/1999	17DDS5B	7
2104	1711547603	Nguyễn Lâm Hoàng	Vũ	Nam	10/05/1999	17DDS5B	8
2105	1711544894	Nguyễn Huỳnh Tường	Vy	Nữ	19/07/1999	17DDS5B	7
2106	1711544822	Phạm Thị Khánh	Vy	Nữ	28/12/1999	17DDS5B	9
2107	1711545081	Lê Nguyễn Thúy	An	Nữ	16/08/1999	17DDS5C	7
2108	1711545122	Nguyễn Thị Kiều	Anh	Nữ	05/09/1999	17DDS5C	7
2109	1711545092	Vũ Thị Kim	Anh	Nữ	07/09/1999	17DDS5C	7
2110	1711545094	Nguyễn Bảo	Châu	Nữ	21/05/1999	17DDS5C	6
2111	1711545072	Võ Quốc	Đạt	Nam	08/03/1999	17DDS5C	7
2112	1711545025	Lê Thị	Diễm	Nữ	04/02/1999	17DDS5C	8
2113	1711545096	Trần Thị Mỹ	Duyên	Nữ	02/03/1999	17DDS5C	7
2114	1711545030	Lê Thị Hồng	Hạnh	Nữ	04/06/1999	17DDS5C	8
2115	1711545113	Nguyễn Cao Hoàng	Hảo	Nam	05/07/1998	17DDS5C	8
2116	1711545074	Huỳnh Trung	Hiệp	Nam	14/07/1999	17DDS5C	8
2117	1711545138	Nguyễn Thị Thu	Hương	Nữ	04/09/1999	17DDS5C	8
2118	1711545039	Lê Thị Minh	Huyền	Nữ	11/10/1999	17DDS5C	7
2119	1711545116	Lê Thị Thanh	Huyền	Nữ	23/04/1999	17DDS5C	9
2120	1711545024	Nguyễn Thị Thúy	Huỳnh	Nữ	12/10/1999	17DDS5C	5
2121	1711545141	Vũ Diễm	Khanh	Nữ	20/09/1999	17DDS5C	8
2122	1711545090	Ứng Tuyết	Linh	Nữ	07/09/1999	17DDS5C	7
2123	1711545114	Hồ Thị Ngọc	Mai	Nữ	30/07/1999	17DDS5C	7
2124	1711545089	Lã Quang	Minh	Nam	25/01/1999	17DDS5C	5

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
2125	1711545027	Nguyễn Nhật Ánh	Minh	Nữ	11/11/1999	17DDS5C	6
2126	1711545051	Trần Võ Ngọc	Minh	Nữ	30/11/1999	17DDS5C	9
2127	1711543938	Nguyễn Hoài	Nam	Nam	30/11/1999	17DDS5C	6
2128	1711545171	Bùi Thị Tuyết	Nga	Nữ	31/07/1999	17DDS5C	7
2129	1711545043	Phan Thị Thanh	Ngân	Nữ	21/02/1999	17DDS5C	6
2130	1711545180	Nguyễn Phương	Nghi	Nữ	12/06/1999	17DDS5C	7
2131	1711548914	Đỗ Nguyễn Hồng	Ngọc	Nữ	22/08/1999	17DDS5C	5
2132	1711545184	Đặng Thị Kim	Ngọc	Nữ	25/08/1999	17DDS5C	7
2133	1711545077	Vương Lê Bảo	Ngọc	Nữ	12/04/1999	17DDS5C	7
2134	1711545117	Hồ Quỳnh Ái	Ngọc	Nữ	08/08/1999	17DDS5C	8
2135	1711545118	Nguyễn Hữu	Nhân	Nam	01/12/1999	17DDS5C	7
2136	1711545163	Nguyễn Thị Yến	Như	Nữ	11/05/1999	17DDS5C	7
2137	1711545123	Nông Thị	Niên	Nữ	16/05/1999	17DDS5C	8
2138	1711545193	Nguyễn Thị Khánh	Ninh	Nữ	30/09/1999	17DDS5C	7
2139	1711545131	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	Nữ	16/09/1999	17DDS5C	8
2140	1711545093	Trương Thị Trúc	Phương	Nữ	26/02/1999	17DDS5C	8
2141	1711545168	Võ Song	Quân	Nam	05/02/1999	17DDS5C	7
2142	1711545069	Võ Thu	Sương	Nữ	03/12/1999	17DDS5C	7
2143	1711545194	Lê Phú Linh	Tâm	Nữ	20/09/1999	17DDS5C	7
2144	1711545140	Phạm Thị Thanh	Thảo	Nữ	01/10/1999	17DDS5C	7
2145	1711545057	Nguyễn Hưng	Thịnh	Nam	25/06/1999	17DDS5C	7
2146	1711545175	Phạm Văn	Thuận	Nam	19/09/1999	17DDS5C	8
2147	1711545166	Lê Ngọc Đan	Thy	Nữ	23/04/1999	17DDS5C	8
2148	1711545126	Bùi Thị Thủy	Tiên	Nữ	25/10/1999	17DDS5C	8
2149	1711545087	Bành Ngọc Kiều	Trâm	Nữ	25/03/1999	17DDS5C	8
2150	1711545112	Phan Thị Huyền	Trang	Nữ	31/07/1999	17DDS5C	6
2151	1711545130	Nguyễn Ngọc Thùy	Trang	Nữ	27/04/1999	17DDS5C	7
2152	1711545078	Trần Thị Quỳnh	Trang	Nữ	28/07/1999	17DDS5C	7
2153	1711545191	Phạm Thị Thùy	Trang	Nữ	22/11/1999	17DDS5C	8
2154	1711545173	Nguyễn Kiều	Trinh	Nữ	25/03/1998	17DDS5C	7
2155	1711545179	Phạm Thị Ngọc	Trinh	Nữ	01/12/1999	17DDS5C	7
2156	1711545165	Phạm Thị Băng	Trinh	Nữ	27/07/1999	17DDS5C	8
2157	1711545134	Phan Thị Cẩm	Tú	Nữ	11/05/1999	17DDS5C	8
2158	1711545073	Nguyễn Thanh	Tú	Nam	07/06/1999	17DDS5C	9
2159	1711545167	Trần Cẩm	Tuyền	Nữ	22/02/1999	17DDS5C	8
2160	1711545133	Nguyễn Thị Thúy	Vân	Nữ	15/05/1999	17DDS5C	7
2161	1711545046	Vũ Thị Hồng	Vy	Nữ	30/05/1999	17DDS5C	6
2162	1711545178	Phạm Phúc Thảo	Vy	Nữ	30/12/1999	17DDS5C	7
2163	1711545099	Trần Võ Hồng	Vy	Nữ	25/06/1999	17DDS5C	7
2164	1711545264	Châu Anh	Đạt	Nam	17/11/1999	17DDS5D	7
2165	1711545343	Trần Vũ	Dũng	Nam	26/11/1999	17DDS5D	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
2166	1711545358	Nguyễn Thị Ngọc	Duyên	Nữ	25/04/1999	17DDS5D	8
2167	1711545371	Huỳnh Phạm Hoàng	Hào	Nữ	09/11/1999	17DDS5D	8
2168	1711545210	Nguyễn Thị Như	Hòa	Nữ	10/02/1999	17DDS5D	8
2169	1711545300	Nguyễn Thị Kim	Hoàng	Nữ	25/10/1999	17DDS5D	7
2170	1711545205	Nguyễn Đăng	Huỳnh	Nam	09/09/1999	17DDS5D	8
2171	1711545348	Nguyễn Nhựt	Khang	Nam	23/10/1999	17DDS5D	7
2172	1711545280	Huỳnh Nguyễn Minh	Khang	Nam	26/03/1999	17DDS5D	9
2173	1711545221	Đỗ Lê Diệu	Linh	Nữ	08/09/1999	17DDS5D	8
2174	1711545199	Tạ Thị Thúy	Loan	Nữ	18/08/1999	17DDS5D	7
2175	1711545223	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	Nữ	23/05/1999	17DDS5D	8
2176	1711545251	Phan Lý Bảo	Minh	Nữ	07/08/1999	17DDS5D	7
2177	1711545231	Trần Danh Anh	Minh	Nam	28/04/1999	17DDS5D	7
2178	1711545314	Phùng Tổ	Minh	Nữ	01/12/1999	17DDS5D	8
2179	1711545197	Đào Phương Ái	Minh	Nữ	04/09/1999	17DDS5D	8
2180	1711545253	Hoàng Mai Trúc	My	Nữ	22/10/1999	17DDS5D	8
2181	1711545276	Nguyễn Dương Huỳnh	My	Nữ	13/09/1999	17DDS5D	8
2182	1711545212	Đỗ Thị Diệu	My	Nữ	16/05/1999	17DDS5D	9
2183	1711545337	Đoàn Đình	Nam	Nam	29/09/1997	17DDS5D	6
2184	1711545296	Đoàn Hoàng	Nam	Nam	28/06/1999	17DDS5D	7
2185	1711545254	Phan Thị	Nga	Nữ	05/04/1999	17DDS5D	8
2186	1711545355	Phạm Xuân	Nghĩa	Nam	09/12/1999	17DDS5D	8
2187	1711545380	Vũ Thị Thái	Ngọc	Nữ	08/01/1999	17DDS5D	7
2188	1711545359	Lương Kim	Ngọc	Nữ	06/03/1999	17DDS5D	8
2189	1711545206	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	Nữ	10/08/1999	17DDS5D	8
2190	1711545268	Nguyễn Đình	Nguyên	Nam	26/11/1999	17DDS5D	6
2191	1711547751	Ninh Thị Minh	Nguyệt	Nữ	20/11/1999	17DDS5D	7
2192	1711545232	Lê Nguyễn Minh	Nhi	Nữ	28/08/1999	17DDS5D	6
2193	1711545226	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	30/06/1999	17DDS5D	6
2194	1711545363	Quách Nguyệt	Nhi	Nữ	23/09/1999	17DDS5D	7
2195	1711545271	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	Nữ	28/01/1999	17DDS5D	7
2196	1711545245	Hồ Thị	Nhi	Nữ	15/02/1999	17DDS5D	8
2197	1711545395	Nguyễn Ngọc Thanh	Nhi	Nữ	27/01/1999	17DDS5D	8
2198	1711545238	Trần Thị Quỳnh	Như	Nữ	02/01/1999	17DDS5D	8
2199	1711545262	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	18/05/1999	17DDS5D	7
2200	1711542367	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	23/04/1999	17DDS5D	8
2201	1711545217	Nguyễn Thị Như	Phương	Nữ	12/02/1999	17DDS5D	8
2202	1711545211	Trần Thị	Phương	Nữ	09/03/1999	17DDS5D	8
2203	1711545240	Trần Minh	Quân	Nam	15/07/1999	17DDS5D	7
2204	1711545375	Đàm Tú	Quyên	Nữ	13/10/1999	17DDS5D	8
2205	1711545383	Phan Kim	Thái	Nữ	25/01/1999	17DDS5D	8
2206	1711545313	Đặng Thị Ngọc	Thanh	Nữ	10/11/1999	17DDS5D	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
2207	1711545295	Phạm Thị Phương	Thanh	Nữ	11/02/1999	17DDS5D	8
2208	1711545350	Bùi Thái Quỳnh	Thi	Nữ	29/05/1997	17DDS5D	8
2209	1711545274	Nguyễn Thị	Thương	Nữ	23/10/1999	17DDS5D	7
2210	1711545229	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	Nữ	27/04/1999	17DDS5D	7
2211	1711545389	Dương Thị Cẩm	Tiên	Nữ	19/09/1996	17DDS5D	7
2212	1711545284	Vũ Thị Sơn	Trang	Nữ	06/05/1999	17DDS5D	7
2213	1711545317	Nguyễn Phú Thùy	Trang	Nữ	16/01/1999	17DDS5D	8
2214	1711545292	Huỳnh Hải	Triều	Nữ	21/11/1999	17DDS5D	7
2215	1711545269	Huỳnh Thảo	Trình	Nữ	18/08/1999	17DDS5D	7
2216	1711542368	Nguyễn Trần Thị Ngọc	Truyền	Nữ	24/03/1999	17DDS5D	8
2217	1711545369	Nguyễn Quốc	Tuấn	Nam	18/08/1997	17DDS5D	7
2218	1711545219	Nguyễn Thanh	Tùng	Nam	10/03/1999	17DDS5D	7
2219	1711545290	Lê Thị Tú	Uyên	Nữ	20/11/1999	17DDS5D	9
2220	1711545373	Nguyễn Trà Cẩm	Vân	Nữ	18/09/1990	17DDS5D	6
2221	1711545357	Nông Thị Diệu	Vân	Nữ	25/10/1999	17DDS5D	8
2222	1711545316	Đào Đặng Tường	Vi	Nữ	30/10/1999	17DDS5D	6
2223	1711542366	Nguyễn Thị Mỹ	Xuyên	Nữ	25/06/1999	17DDS5D	6
2224	1711545489	Đỗ Nữ Thái Quế	Anh	Nữ	01/10/1999	17DDS6A	7
2225	1711545518	Lê Huỳnh Lan	Anh	Nữ	27/10/1999	17DDS6A	8
2226	1711545403	Võ Hoàng	Bảo	Nam	12/06/1999	17DDS6A	7
2227	1711545492	Lê Nguyễn Tấn	Đạt	Nam	13/03/1999	17DDS6A	7
2228	1711545457	Thạch Thị	Diệu	Nữ	18/04/1999	17DDS6A	7
2229	1711545479	Trần Ngọc Khánh	Dương	Nữ	28/01/1999	17DDS6A	8
2230	1711545441	Trần Nguyễn Kỳ	Duyên	Nữ	15/06/1999	17DDS6A	6
2231	1711545558	Mai Thị Mỹ	Duyên	Nữ	01/09/1999	17DDS6A	6
2232	1711545510	Lê Vũ Hải	Hà	Nữ	04/05/1999	17DDS6A	7
2233	1711545534	Phạm Thị Ngọc	Hân	Nữ	19/02/1999	17DDS6A	7
2234	1711545563	Ông Thị Thanh	Hằng	Nữ	01/07/1999	17DDS6A	8
2235	1711545551	Trịnh Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	11/05/1999	17DDS6A	8
2236	1711545555	Nguyễn Anh	Hào	Nam	16/08/1999	17DDS6A	7
2237	1711545497	Phạm Thị Tú	Hào	Nữ	08/02/1998	17DDS6A	7
2238	1711545501	Nguyễn Thị Phương	Hoa	Nữ	13/05/1999	17DDS6A	7
2239	1711545553	Phan Lê Duy	Hoàng	Nam	15/04/1998	17DDS6A	7
2240	1711545477	Lưu Thị	Hồng	Nữ	29/08/1999	17DDS6A	9
2241	1711545541	Nguyễn Thị Diễm	Kiều	Nữ	09/07/1999	17DDS6A	7
2242	1711545427	Nguyễn Thị Phương	Linh	Nữ	07/11/1999	17DDS6A	6
2243	1711545543	Dương Thị Thùy	Linh	Nữ	16/03/1999	17DDS6A	7
2244	1711545414	Lê Thị Yến	Mi	Nữ	09/11/1999	17DDS6A	8
2245	1711545521	Nguyễn Thành	Nam	Nam	22/02/1999	17DDS6A	9
2246	1711545455	Hứa Vạn	Ngân	Nữ	27/10/1999	17DDS6A	7
2247	1711545495	Trần Thị Kim	Ngân	Nữ	08/02/1999	17DDS6A	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
2248	1711545466	Thái Tiểu	Nghi	Nữ	01/04/1998	17DDS6A	8
2249	1711545517	Nguyễn Vĩnh	Nghị	Nam	20/03/1990	17DDS6A	7
2250	1711545496	Trần Trọng	Nghĩa	Nam	30/07/1999	17DDS6A	8
2251	1711545449	Huỳnh Lê Cát	Ngọc	Nữ	15/08/1999	17DDS6A	8
2252	1711545552	Trần Nguyên Minh	Ngọc	Nữ	17/06/1999	17DDS6A	8
2253	1711545548	Trương Yển	Nhi	Nữ	14/08/1994	17DDS6A	7
2254	1711545562	Nguyễn Huỳnh Yển	Nhi	Nữ	25/02/1999	17DDS6A	8
2255	1711545535	Trần Thị Yển	Nhi	Nữ	11/12/1999	17DDS6A	8
2256	1711545520	Nguyễn Đào Huỳnh	Như	Nữ	30/04/1999	17DDS6A	6
2257	1711545474	Nguyễn Thị Mỹ	Nương	Nữ	24/05/1999	17DDS6A	7
2258	1711545574	Danh Hoàng	Phúc	Nam	16/10/1999	17DDS6A	8
2259	1711545533	Trần Thị Anh	Phương	Nữ	01/01/1999	17DDS6A	8
2260	1711545416	Đoàn Trần Diệu	Quyên	Nữ	30/09/1999	17DDS6A	7
2261	1711545452	Bùi Thị Như	Quỳnh	Nữ	15/08/1999	17DDS6A	8
2262	1711545435	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Nữ	05/05/1999	17DDS6A	9
2263	1711545451	Trần Thị Yển	Sang	Nữ	06/02/1999	17DDS6A	8
2264	1711545502	Lê Nhật	Sương	Nữ	11/10/1999	17DDS6A	7
2265	1711545436	Nguyễn Ngọc Quốc	Thắng	Nam	28/11/1998	17DDS6A	7
2266	1711545424	Tô Thanh	Thảo	Nữ	09/03/1999	17DDS6A	7
2267	1711545557	Võ Thu	Thảo	Nữ	13/05/1999	17DDS6A	7
2268	1711545505	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	Nữ	08/08/1999	17DDS6A	7
2269	1711545498	Trần Thị Thanh	Thúy	Nữ	25/07/1999	17DDS6A	8
2270	1711545413	Đặng Huỳnh Nhược	Thủy	Nữ	22/11/1998	17DDS6A	7
2271	1711545468	Nguyễn Bá	Tiến	Nam	30/11/1999	17DDS6A	8
2272	1711545478	Đoàn Ngọc	Trâm	Nữ	02/06/1999	17DDS6A	6
2273	1711545471	Phạm Thị	Tươi	Nữ	18/05/1997	17DDS6A	9
2274	1711545433	Nguyễn Thảo Ngọc	Tuyền	Nữ	24/12/1999	17DDS6A	7
2275	1711545571	Phan Thị Kim	Vân	Nữ	04/05/1999	17DDS6A	7
2276	1711545437	Đặng Thảo	Vân	Nữ	01/05/1999	17DDS6A	7
2277	1711545418	Nguyễn Thị Tuyết	Vân	Nữ	31/07/1999	17DDS6A	7
2278	1711545421	Ngô Bảo	Vy	Nữ	12/02/1999	17DDS6A	7
2279	1711545579	Nguyễn Lê Thái	Vy	Nữ	20/10/1999	17DDS6A	8
2280	1711545481	Phạm Thị Tường	Vy	Nữ	17/04/1999	17DDS6A	8
2281	1711545697	Hoàng Ngọc	Anh	Nữ	08/07/1999	17DDS6B	6
2282	1711545690	Nguyễn Thị Quế	Anh	Nữ	02/01/1999	17DDS6B	7
2283	1711545607	Phạm Quốc	Bảo	Nam	21/06/1998	17DDS6B	8
2284	1711545714	Quan Kim	Các	Nữ	23/02/1999	17DDS6B	7
2285	1711545603	Trần Hương	Chi	Nữ	10/07/1999	17DDS6B	7
2286	1711545688	Bùi Linh	Chi	Nữ	19/07/1999	17DDS6B	7
2287	1711545585	Hoàng Văn	Chuyên	Nam	19/09/1999	17DDS6B	7
2288	1711545636	Lâm Thị Tuyết	Đan	Nữ	29/12/1999	17DDS6B	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
2289	1711545676	Hồ Thị Ngọc	Diệp	Nữ	26/01/1999	17DDS6B	8
2290	1711545763	Nguyễn Lê Hữu	Đức	Nam	07/10/1999	17DDS6B	6
2291	1711545661	Nguyễn Đoàn Công	Duy	Nam	26/08/1999	17DDS6B	6
2292	1711545669	Nguyễn Minh	Duy	Nam	15/03/1999	17DDS6B	7
2293	1711546288	Phan Thị	Hằng	Nữ	08/08/1999	17DDS6B	6
2294	1711545698	Bùi Nguyễn Ngọc	Hào	Nữ	16/04/1999	17DDS6B	7
2295	1711545769	Trương Ngọc	Hiền	Nữ	04/05/1999	17DDS6B	8
2296	1711545629	Đỗ Việt	Hoàng	Nam	06/12/1999	17DDS6B	6
2297	1711545590	Trần Quang	Huy	Nam	30/06/1999	17DDS6B	6
2298	1711545583	Bùi Trần Công	Khánh	Nam	30/04/1999	17DDS6B	8
2299	1711545701	Nguyễn Ngọc Thiên	Kim	Nữ	18/07/1999	17DDS6B	7
2300	1711545735	Lê Thị Thùy	Linh	Nữ	02/10/1999	17DDS6B	5
2301	1711543752	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	Nữ	11/05/1999	17DDS6B	6
2302	1711545728	Nguyễn Thị Trúc	Ly	Nữ	09/01/1999	17DDS6B	7
2303	1711545703	Nguyễn Thụy Như	Mai	Nữ	16/07/1999	17DDS6B	7
2304	1711546286	Phạm Thị Thùy	My	Nữ	11/01/1999	17DDS6B	6
2305	1711545640	Trần Nhựt	Nam	Nam	05/11/1999	17DDS6B	6
2306	1711545589	Đỗ Ngọc Quỳnh	Nga	Nữ	16/11/1999	17DDS6B	8
2307	1711545675	Trần Khánh	Ngân	Nữ	25/06/1999	17DDS6B	7
2308	1711545673	Phan Thị Trinh	Ngân	Nữ	30/07/1999	17DDS6B	7
2309	1711545700	Lim Mỹ	Nhung	Nữ	15/04/1999	17DDS6B	7
2310	1711545747	Ngô Minh	Nhựt	Nam	25/05/1999	17DDS6B	8
2311	1711545648	Phạm Hoàng	Phúc	Nam	16/10/1999	17DDS6B	8
2312	1711545723	Nguyễn Thị Linh	Phương	Nữ	22/03/1999	17DDS6B	7
2313	1711545721	Phạm Mạnh	Quốc	Nam	19/06/1999	17DDS6B	6
2314	1711545755	Mai Thị Xuân	Quỳnh	Nữ	19/12/1999	17DDS6B	8
2315	1711545651	Phùng Phương	Quỳnh	Nữ	06/05/1999	17DDS6B	8
2316	1711545738	Lê Thị Cẩm	Sương	Nữ	15/12/1999	17DDS6B	7
2317	1711545705	Trịnh Thanh	Tâm	Nữ	20/02/1999	17DDS6B	6
2318	1711545689	Trần Thiện	Thanh	Nam	18/12/1999	17DDS6B	7
2319	1711545674	Dương Vân	Thảo	Nữ	27/09/1999	17DDS6B	8
2320	1711545646	Nguyễn Anh	Thịnh	Nam	03/05/1999	17DDS6B	6
2321	1711545720	Phạm Trần Thu	Thoảng	Nữ	20/09/1996	17DDS6B	8
2322	1711545696	Nguyễn Hoài	Thư	Nữ	14/06/1999	17DDS6B	6
2323	1711547604	Lê Quỳnh	Thư	Nữ	13/01/1998	17DDS6B	6
2324	1711545610	Nguyễn Thị	Thuận	Nữ	22/09/1999	17DDS6B	8
2325	1711545655	Bùi Thị	Thúy	Nữ	17/06/1999	17DDS6B	8
2326	1711545594	Lê Đặng Nhật	Tiến	Nam	06/06/1999	17DDS6B	6
2327	1711545582	Đỗ Quế	Trân	Nữ	03/09/1999	17DDS6B	8
2328	1711545614	Mai Trần Thiên	Trang	Nữ	18/07/1999	17DDS6B	8
2329	1711545641	Trần Thanh Thiên	Trúc	Nữ	08/10/1999	17DDS6B	6

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
2330	1711545684	Huỳnh Minh	Trung	Nam	02/11/1999	17DDS6B	9
2331	1711545653	Nguyễn Hoài Anh	Tuấn	Nam	07/07/1999	17DDS6B	8
2332	1711545758	Phạm Thanh	Tuyền	Nữ	29/06/1999	17DDS6B	7
2333	1711545694	Châu Thị Ngọc	Tuyết	Nữ	01/11/1999	17DDS6B	7
2334	1711545630	Phan Thị Phương	Uyên	Nữ	21/12/1999	17DDS6B	7
2335	1711545717	Nguyễn Ngọc Thùy	Vân	Nữ	25/10/1999	17DDS6B	6
2336	1711545618	Nguyễn Hà Mỹ	Vân	Nữ	12/06/1999	17DDS6B	8
2337	1711545619	Đoàn Dương Gia	Văn	Nam	12/11/1999	17DDS6B	7
2338	1711545627	Nguyễn Tấn	Vinh	Nam	25/10/1999	17DDS6B	6
2339	1711545663	Nguyễn Tường	Vy	Nữ	06/08/1999	17DDS6B	8
2340	1711545677	Từ Thanh	Yên	Nữ	05/05/1999	17DDS6B	7
2341	1711545778	Trương Thị Mỹ	Anh	Nữ	19/04/1999	17DDS6C	7
2342	1711545829	Nguyễn Lan	Anh	Nữ	15/10/1999	17DDS6C	7
2343	1711545849	Đỗ Thị Lan	Anh	Nữ	24/11/1999	17DDS6C	8
2344	1711545895	Phan Quý	Châu	Nữ	02/08/1999	17DDS6C	6
2345	1711545882	Nguyễn Võ Ngọc	Đáng	Nam	07/11/1999	17DDS6C	6
2346	1711545874	Trương Thị Huỳnh	Dao	Nữ	16/08/1999	17DDS6C	8
2347	1711545770	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	Nữ	28/05/1999	17DDS6C	9
2348	1711545929	Trần Thị Khánh	Duyên	Nữ	16/11/1999	17DDS6C	7
2349	1711545954	Lâm Thị Hoàng	Duyên	Nữ	25/12/1999	17DDS6C	8
2350	1711545857	Lê Thị Thu	Hà	Nữ	27/05/1999	17DDS6C	7
2351	1711545873	Lê Nguyễn Hồng	Hạnh	Nữ	21/08/1999	17DDS6C	7
2352	1711545792	Trần Thị Ngọc	Hạnh	Nữ	13/10/1999	17DDS6C	8
2353	1711545883	Ka	Hiền	Nữ	15/02/1997	17DDS6C	7
2354	1711545924	Bùi Trần Trung	Hiếu	Nữ	06/06/1999	17DDS6C	6
2355	1711545812	Phan Võ Minh	Huy	Nam	22/06/1999	17DDS6C	7
2356	1711545794	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	Nữ	16/01/1999	17DDS6C	6
2357	1711545856	Bùi Thị Thu	Huyền	Nữ	17/06/1999	17DDS6C	8
2358	1711545909	Ngô Ngọc Đăng	Khoa	Nam	08/09/1999	17DDS6C	7
2359	1711545878	Nguyễn Thị Thanh	Lâm	Nữ	16/06/1999	17DDS6C	8
2360	1711545957	Huỳnh Văn	Liêm	Nam	13/09/1999	17DDS6C	7
2361	1711545955	Trương Nguyễn Phương	Linh	Nữ	27/08/1999	17DDS6C	6
2362	1711545896	Cao Yến	Linh	Nữ	27/08/1999	17DDS6C	7
2363	1711545890	Nguyễn Bảo Hoài	Linh	Nữ	21/02/1999	17DDS6C	7
2364	1711545940	Nguyễn Thị Ngọc	Linh	Nữ	25/04/1999	17DDS6C	9
2365	1711545948	Phạm Phương	Ly	Nữ	14/02/1999	17DDS6C	8
2366	1711548941	Võ Thị Thúy	Nga	Nữ	07/05/1999	17DDS6C	8
2367	1711545925	Huỳnh Thị Thúy	Ngân	Nữ	08/09/1999	17DDS6C	8
2368	1711545910	Dương Kim	Ngọc	Nữ	27/08/1999	17DDS6C	6
2369	1711545899	Quách Thảo	Nguyên	Nữ	28/06/1999	17DDS6C	9
2370	1711545876	Lâm Quang	Nhấn	Nam	19/10/1999	17DDS6C	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
2371	1711545937	Lê Thị Hoài	Nhi	Nữ	08/07/1999	17DDS6C	7
2372	1711545842	Trần Nguyễn Quỳnh	Như	Nữ	27/06/1999	17DDS6C	6
2373	1711545897	Tô Thị Quỳnh	Như	Nữ	12/11/1999	17DDS6C	7
2374	1711545800	Vũ Huyền	Như	Nữ	13/06/1999	17DDS6C	8
2375	1711545786	Ngô Hoàng	Oanh	Nữ	22/01/1999	17DDS6C	6
2376	1711545949	Nguyễn Thị Hoàng	Oanh	Nữ	10/03/1999	17DDS6C	8
2377	1711545841	Võ Ngọc Minh	Phuong	Nữ	10/06/1999	17DDS6C	8
2378	1711545828	Lương Thị Hồng	Son	Nữ	02/11/1999	17DDS6C	8
2379	1711545936	Nguy Anh	Tài	Nữ	20/11/1999	17DDS6C	7
2380	1711545963	Nguyễn Thị Minh	Tâm	Nữ	05/10/1999	17DDS6C	7
2381	1711545951	Văn Duy	Tăng	Nam	25/03/1999	17DDS6C	7
2382	1711545851	Nguyễn Trần Ngọc	Thắm	Nữ	05/12/1999	17DDS6C	6
2383	1711545833	Thi Đỗ Kim	Thanh	Nữ	30/06/1999	17DDS6C	6
2384	1711545789	Trần Thị Thu	Thảo	Nữ	24/03/1999	17DDS6C	7
2385	1711545915	Phạm Hoàng Gia	Thịnh	Nam	20/09/1999	17DDS6C	7
2386	1711545920	Hồ Thị Minh	Thơ	Nữ	03/08/1999	17DDS6C	7
2387	1711545892	Nguyễn Thị Kim	Thoa	Nữ	17/12/1999	17DDS6C	7
2388	1711545952	Nguyễn Thị Minh	Thư	Nữ	03/11/1999	17DDS6C	7
2389	1711545803	Nguyễn Thị Minh	Thư	Nữ	13/09/1999	17DDS6C	8
2390	1711545843	Lê Nguyễn Thanh	Toàn	Nam	29/08/1999	17DDS6C	8
2391	1711545891	Phan Thị Hiền	Trâm	Nữ	08/12/1999	17DDS6C	8
2392	1711545791	Phạm Ngọc	Trân	Nữ	28/10/1999	17DDS6C	7
2393	1711545838	Trần Thị Minh	Trang	Nữ	17/09/1999	17DDS6C	8
2394	1711545785	Huỳnh Thu	Trang	Nữ	05/11/1999	17DDS6C	8
2395	1711545822	Ngô Thị Ngọc	Trúc	Nữ	15/08/1999	17DDS6C	8
2396	1711545797	Trần Nguyễn Nhã	Uyên	Nữ	26/04/1999	17DDS6C	6
2397	1711545806	Nguyễn Ngọc Lan	Vi	Nữ	24/01/1999	17DDS6C	8
2398	1711545887	Nguyễn Thị Phương	Vy	Nữ	16/12/1999	17DDS6C	7
2399	1711546030	Lưu Khả	Ái	Nữ	31/01/1999	17DDS6D	9
2400	1711546186	Nguyễn Thị Trâm	Anh	Nữ	28/08/1999	17DDS6D	5
2401	1711545979	Phan Hoàng	Anh	Nữ	22/03/1997	17DDS6D	6
2402	1711546060	Trần Ngọc Quế	Anh	Nữ	21/12/1999	17DDS6D	8
2403	1711546062	Lương Thị Ngọc	Ánh	Nữ	17/10/1999	17DDS6D	8
2404	1711546006	Nguyễn Dương	Châu	Nữ	25/06/1999	17DDS6D	8
2405	1711546025	Nguyễn Thị Bảo	Châu	Nữ	02/05/1999	17DDS6D	9
2406	1711546104	Lê Đỗ Kim	Cương	Nữ	18/07/1999	17DDS6D	8
2407	1711546157	Huỳnh Ngọc Tiểu	Dao	Nữ	11/05/1999	17DDS6D	8
2408	1711546192	Hồ Thị Mỹ	Duyên	Nữ	10/02/1999	17DDS6D	8
2409	1711546142	Lê Diễm	Hằng	Nữ	21/09/1999	17DDS6D	8
2410	1711548592	Đoàn Thị	Hiền	Nữ	01/08/1999	17DDS6D	7
2411	1711546205	Đỗ Thị Thu	Hương	Nữ	21/07/1999	17DDS6D	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
2412	1711546032	Mai Đình Anh	Khuyên	Nam	13/02/1999	17DDS6D	8
2413	1711545990	Trịnh Tuấn	Kiệt	Nam	23/12/1999	17DDS6D	6
2414	1711546007	Đoàn Quốc	Lâm	Nam	19/04/1999	17DDS6D	6
2415	1711546126	Nguyễn Thị Thùy	Linh	Nữ	15/09/1998	17DDS6D	7
2416	1711546074	Giả Võ Yến	Linh	Nữ	19/09/1999	17DDS6D	8
2417	1711546024	Bùi Khánh	Ly	Nữ	18/08/1999	17DDS6D	8
2418	1711546072	Nguyễn Thị	Nga	Nữ	18/08/1999	17DDS6D	6
2419	1711546215	Phạm Tuyết	Ngân	Nữ	10/01/1999	17DDS6D	6
2420	1711546209	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	01/12/1999	17DDS6D	9
2421	1711545976	Nguyễn Thành	Nghĩa	Nam	18/10/1999	17DDS6D	8
2422	1711549211	Đỗ Thị Ánh	Ngọc	Nữ	11/12/1999	17DDS6D	8
2423	1711546048	Võ Thị Như	Nguyên	Nữ	20/02/1999	17DDS6D	7
2424	1711546018	Trương Văn Khôi	Nguyên	Nam	04/10/1999	17DDS6D	7
2425	1711547231	Phan Phước Trí	Nhân	Nam	02/04/1998	17DDS6D	7
2426	1711546110	Trương Thị Tuyết	Nhi	Nữ	03/02/1999	17DDS6D	8
2427	1711546127	Nguyễn Trần Yến	Nhi	Nữ	07/12/1999	17DDS6D	8
2428	1711546051	Nguyễn Huỳnh	Nhi	Nữ	01/10/1999	17DDS6D	9
2429	1711546125	Tạ Kim	Như	Nữ	03/07/1999	17DDS6D	7
2430	1711546009	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	19/06/1999	17DDS6D	7
2431	1711546194	Phan Thị	Phẩm	Nữ	04/04/1999	17DDS6D	6
2432	1711546013	Vũ Thanh	Phuong	Nữ	08/11/1999	17DDS6D	6
2433	1711546086	Hoàng Kỳ	Quân	Nam	12/11/1999	17DDS6D	6
2434	1711546154	Trần Quang	Sung	Nam	28/02/1999	17DDS6D	7
2435	1711546000	Đỗ Nguyên	Tân	Nam	04/10/1999	17DDS6D	7
2436	1711545970	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	Nữ	19/05/1999	17DDS6D	6
2437	1711546208	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	Nữ	01/10/1999	17DDS6D	7
2438	1711546120	Nguyễn Thị Thu	Thành	Nữ	16/04/1999	17DDS6D	7
2439	1711546041	Son Minh	Thư	Nữ	19/03/1999	17DDS6D	9
2440	1711546190	Nguyễn Thị Thùy	Tiên	Nữ	10/08/1999	17DDS6D	7
2441	1711546063	NGÔ ĐỨC	TÍN	Nam	15/08/1999	17DDS6D	8
2442	1711546188	Trần Trương Thùy	Trang	Nữ	26/11/1999	17DDS6D	8
2443	1711546064	Nguyễn Thu	Trang	Nữ	12/01/1999	17DDS6D	9
2444	1711545964	Đỗ Tổ	Trinh	Nữ	03/08/1999	17DDS6D	7
2445	1711545998	Nguyễn Thị Lệ	Trinh	Nữ	02/09/1999	17DDS6D	8
2446	1711546054	Nguyễn Ngọc Phương	Trinh	Nữ	16/10/1999	17DDS6D	8
2447	1711546115	Nguyễn Thanh	Trúc	Nữ	05/10/1998	17DDS6D	8
2448	1711545989	Ngô Quốc	Trung	Nam	02/03/1999	17DDS6D	7
2449	1711546145	Bùi Quang	Trường	Nam	05/09/1999	17DDS6D	7
2450	1711546211	Võ Thị Cẩm	Tú	Nữ	29/01/1999	17DDS6D	7
2451	1711546034	Đoàn Thị Thanh	Tú	Nữ	12/05/1999	17DDS6D	8
2452	1711546213	Nguyễn Cẩm	Tú	Nữ	30/09/1999	17DDS6D	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
2453	1711545996	Hoàng Anh	Tuấn	Nam	26/08/1999	17DDS6D	7
2454	1711546146	Trương Hoàng Phương	Uyên	Nữ	30/01/1999	17DDS6D	8
2455	1711545973	Trần Thị Hải	Yến	Nữ	17/08/1999	17DDS6D	7
2456	1711546299	Lê Phương Ngọc	Anh	Nữ	14/02/1999	17DDS7A	7
2457	1711546392	Phạm Vân	Anh	Nữ	22/04/1999	17DDS7A	7
2458	1711546280	Nguyễn Ngọc	Bảo	Nam	10/07/1999	17DDS7A	6
2459	1711546354	Đào Văn	Bình	Nam	11/05/1999	17DDS7A	8
2460	1711546297	Phan Thị Anh	Đào	Nữ	04/07/1999	17DDS7A	7
2461	1711546291	Nguyễn Văn	Đạt	Nam	20/07/1999	17DDS7A	7
2462	1711546335	Lý Ngọc	Diễm	Nữ	15/09/1999	17DDS7A	8
2463	1711546336	Nguyễn Ngọc	Đinh	Nam	13/02/1999	17DDS7A	8
2464	1711546298	Nguyễn Thị Thùy	Dung	Nữ	08/08/1998	17DDS7A	8
2465	1711546406	Đặng Huỳnh Mỹ	Duyên	Nữ	17/10/1999	17DDS7A	8
2466	1711546221	Đỗ Thụy Nhật	Hà	Nữ	18/09/1999	17DDS7A	8
2467	1711546328	Lê Thị Nhật	Hạ	Nữ	16/05/1999	17DDS7A	7
2468	1711546260	Tô Ngọc Phương	Hân	Nữ	27/08/1999	17DDS7A	6
2469	1711546397	Trần Thị Út	Hạnh	Nữ	11/11/1999	17DDS7A	9
2470	1711543243	Vũ Thị Lan	Hương	Nữ	30/10/1999	17DDS7A	6
2471	1711546322	Võ Thị Ngọc	Hương	Nữ	28/08/1999	17DDS7A	7
2472	1711546399	Võ Thị Ngọc	Huyền	Nữ	07/09/1999	17DDS7A	6
2473	1711543827	Trần Ngọc Đăng	Khoa	Nam	11/01/1999	17DDS7A	7
2474	1711546405	Phan Thanh	Luân	Nam	20/12/1999	17DDS7A	7
2475	1711549406	Phạm Thị Trúc	Mai	Nữ	22/05/1999	17DDS7A	7
2476	1711546344	Nguyễn Diệu	Mẫn	Nữ	01/01/1999	17DDS7A	7
2477	1711546305	Dương Ngọc Diệu	Mi	Nữ	23/06/1999	17DDS7A	6
2478	1711545737	Bùi Sơn	Nam	Nam	15/08/1999	17DDS7A	6
2479	1711546367	Khương Thị Tuyết	Ngân	Nữ	18/10/1999	17DDS7A	7
2480	1711546394	Nguyễn Ngọc Kim	Ngân	Nữ	19/05/1999	17DDS7A	7
2481	1711546404	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	Nữ	29/06/1999	17DDS7A	7
2482	1711546324	Phạm Bảo	Nhân	Nam	14/05/1999	17DDS7A	7
2483	1711546257	Hoàng Lan	Nhi	Nữ	28/12/1999	17DDS7A	6
2484	1711546272	Ngô Thị Yến	Nhi	Nữ	25/09/1999	17DDS7A	7
2485	1711546229	Lê Thị Quỳnh	Nhi	Nữ	11/05/1999	17DDS7A	8
2486	1711546249	Vũ Thụy Phương	Nhi	Nữ	02/02/1999	17DDS7A	8
2487	1711546307	Nguyễn Thị Yến	Như	Nữ	10/12/1999	17DDS7A	7
2488	1711546224	Trần Huỳnh Hồng	Phúc	Nữ	28/07/1999	17DDS7A	7
2489	1711546281	Trần Lê Mỹ	Phương	Nữ	24/04/1999	17DDS7A	7
2490	1711546309	Trương Nguyễn Bích	Quyên	Nữ	02/09/1999	17DDS7A	7
2491	1711546380	Trần Hải	Sơn	Nam	08/12/1999	17DDS7A	8
2492	1711546407	Trần Việt	Tân	Nam	23/03/1999	17DDS7A	7
2493	1711546236	Phan Nguyễn Hồng	Thắm	Nữ	06/10/1999	17DDS7A	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
2494	1711546296	Mai Thị	Thanh	Nữ	29/11/1999	17DDS7A	5
2495	1711546358	Mai Thị Kim	Thanh	Nữ	31/10/1999	17DDS7A	7
2496	1711546398	Trần Thụy Trúc	Thanh	Nữ	10/11/1998	17DDS7A	8
2497	1711546346	Hà Phương	Thảo	Nữ	07/07/1999	17DDS7A	7
2498	1711546264	Trần Hoàng	Thư	Nữ	17/03/1999	17DDS7A	7
2499	1711546400	Đỗ Thị Minh	Thư	Nữ	12/02/1999	17DDS7A	7
2500	1711546265	Trần Hoàng	Thy	Nữ	17/03/1999	17DDS7A	7
2501	1711546360	Hồ Bảo	Trân	Nữ	18/03/1999	17DDS7A	7
2502	1711546270	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	14/09/1999	17DDS7A	7
2503	1711546368	Phan Nguyễn Thanh	Tùng	Nam	14/08/1999	17DDS7A	8
2504	1711546403	Nguyễn Thị Bích	Tuyền	Nữ	04/04/1999	17DDS7A	6
2505	1711546294	Bùi Thanh	Vân	Nữ	19/07/1999	17DDS7A	8
2506	1711546370	Đỗ Nguyễn Tường	Vi	Nữ	05/08/1999	17DDS7A	6
2507	1711546386	Nguyễn Thị Tường	Vy	Nữ	15/03/1999	17DDS7A	6
2508	1711546310	Nguyễn Khánh	Vy	Nữ	14/06/1999	17DDS7A	8
2509	1711546251	Vương Ngọc Mai	Xuân	Nữ	27/05/1999	17DDS7A	6
2510	1711546408	Huỳnh Lê Thanh	Xuân	Nữ	20/10/1999	17DDS7A	8
2511	1711546376	Nguyễn Mỹ	Xuyên	Nữ	10/02/1999	17DDS7A	8
2512	1711546501	Nguyễn Hồng	Ân	Nữ	17/11/1999	17DDS7B	7
2513	1711546464	Nguyễn Quốc	Anh	Nữ	19/08/1999	17DDS7B	7
2514	1711546561	Cao Đình	Bảng	Nam	18/06/1999	17DDS7B	6
2515	1711546568	Trần Vũ Hoàng	Bảo	Nam	16/04/1999	17DDS7B	8
2516	1711546559	Bùi Nguyễn Phụ	Cầm	Nam	22/01/1999	17DDS7B	8
2517	1711546500	Võ Ngọc	Chính	Nữ	27/10/1999	17DDS7B	7
2518	1711546564	Nguyễn Thị Xuân	Đào	Nữ	28/09/1999	17DDS7B	8
2519	1711546532	Lưu Quang	Đạo	Nam	13/08/1999	17DDS7B	7
2520	1711546474	Nguyễn Xuân	Đạt	Nam	10/01/1999	17DDS7B	6
2521	1711546550	Trương Tấn	Đạt	Nam	09/01/1999	17DDS7B	7
2522	1711546467	Triệu Phương	Điền	Nam	24/08/1999	17DDS7B	7
2523	1711546524	Thái Mỹ	Duyên	Nam	09/11/1999	17DDS7B	6
2524	1711546569	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	04/10/1999	17DDS7B	8
2525	1711546487	Bùi Lê Huy	Hoàng	Nam	05/11/1999	17DDS7B	6
2526	1711546468	Lê Thị Ánh	Hồng	Nữ	05/10/1999	17DDS7B	7
2527	1711546560	Nguyễn Thị	Huệ	Nữ	02/07/1999	17DDS7B	8
2528	1711546539	Trần Đặng Mỹ	Kim	Nữ	13/11/1999	17DDS7B	7
2529	1711546472	Thân Thị Phương	Lâm	Nữ	11/09/1999	17DDS7B	6
2530	1711546414	Hoàng Thị	Mến	Nữ	28/02/1998	17DDS7B	7
2531	1711546566	Nguyễn Ánh	Minh	Nữ	19/08/1998	17DDS7B	8
2532	1711546438	Trần Thị	Mơ	Nữ	20/11/1999	17DDS7B	6
2533	1711546528	Nguyễn Thủy Trà	My	Nữ	25/10/1999	17DDS7B	6
2534	1711546563	Lã Châu Hải	My	Nữ	13/09/1999	17DDS7B	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
2535	1711546433	Trần Thị Kim	Ngân	Nữ	20/06/1999	17DDS7B	7
2536	1711546531	Đinh Thị Bích	Ngọc	Nữ	26/02/1999	17DDS7B	8
2537	1711546505	Đoàn Thái	Nguyên	Nam	12/07/1998	17DDS7B	7
2538	1711546536	Phạm Thị Yên	Nhi	Nữ	18/12/1999	17DDS7B	7
2539	1711546507	Trần Ngọc Uyển	Nhi	Nữ	06/11/1999	17DDS7B	8
2540	1711546417	Phạm Hồng Yến	Nhi	Nữ	02/05/1999	17DDS7B	8
2541	1711546440	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	29/08/1999	17DDS7B	7
2542	1711546548	Trương Tâm	Như	Nữ	29/12/1999	17DDS7B	8
2543	1711546412	Phan Thị Hồng	Nhung	Nữ	13/11/1999	17DDS7B	6
2544	1711546457	Trần Thị Tuyết	Nhung	Nữ	06/09/1999	17DDS7B	7
2545	1711546477	Nguyễn Thị Phi	Nhung	Nữ	28/04/1999	17DDS7B	8
2546	1711546410	Trần Kim	Phát	Nam	01/12/1999	17DDS7B	8
2547	1711546491	Trần Công	Quang	Nam	02/05/1999	17DDS7B	8
2548	1711546459	Phạm Ngọc Thanh	Tâm	Nữ	14/09/1999	17DDS7B	7
2549	1711546434	Ngô Nhật	Tân	Nam	01/01/1999	17DDS7B	6
2550	1711546547	Sử Trần	Tân	Nam	14/11/1999	17DDS7B	7
2551	1711546447	Phạm Chí	Thanh	Nam	09/12/1999	17DDS7B	7
2552	1711546415	Lê Thị	Thảo	Nữ	12/10/1999	17DDS7B	6
2553	1711546549	Trần Thị Ngọc	Thảo	Nữ	15/10/1999	17DDS7B	7
2554	1711546451	Đỗ Kim	Thơ	Nữ	28/08/1999	17DDS7B	8
2555	1711546461	Đặng Kiều	Thư	Nữ	03/12/1999	17DDS7B	7
2556	1711546445	Nguyễn Thị Lan	Tiên	Nữ	17/06/1999	17DDS7B	7
2557	1711546441	Võ Đặng Thủy	Tiên	Nữ	07/09/1999	17DDS7B	7
2558	1711546509	Dương Ngọc	Toàn	Nam	28/04/1997	17DDS7B	8
2559	1711546551	Ngô Trần Kim	Trân	Nữ	31/05/1999	17DDS7B	7
2560	1711546529	Lê Quỳnh	Trang	Nữ	25/08/1999	17DDS7B	9
2561	1711546527	Tô Huệ	Trí	Nam	06/12/1999	17DDS7B	7
2562	1711546584	Ngô Thanh	Tuyền	Nữ	14/08/1999	17DDS7B	7
2563	1711546567	Doãn Thị Phương	Uyên	Nữ	29/10/1999	17DDS7B	7
2564	1711546481	Trần Thị Thảo	Uyên	Nữ	06/12/1999	17DDS7B	7
2565	1711546558	Lê Nguyễn Thị Mộng	Uyên	Nữ	20/04/1999	17DDS7B	8
2566	1711546521	Đoàn Nguyễn Mỹ	Uyên	Nữ	11/08/1999	17DDS7B	8
2567	1711546575	Đoàn Thị	Vui	Nữ	30/01/1999	17DDS7B	9
2568	1711546525	Phạm Trần Khánh	Vy	Nữ	25/05/1997	17DDS7B	8
2569	1711546903	Trần Thanh Thiên	Ân	Nữ	09/12/1999	17DDS7C	7
2570	1711546686	Lê Hoàng	Anh	Nam	26/03/1999	17DDS7C	6
2571	1711546995	Hoàng Thị Ngọc	Anh	Nữ	18/11/1999	17DDS7C	7
2572	1711546961	Bùi Nhật Thái	Bảo	Nam	04/11/1999	17DDS7C	7
2573	1711546684	Lư Đình	Bảo	Nam	23/09/1999	17DDS7C	8
2574	1711546648	Võ Thị Ngọc	Bích	Nữ	04/04/1999	17DDS7C	7
2575	1711545654	Ngô Thành	Công	Nam	05/10/1999	17DDS7C	5

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
2576	1711547001	Ngô Thành	Đức	Nam	03/02/1999	17DDS7C	6
2577	1711546878	Nguyễn Võ Hồng	Duyên	Nữ	10/09/1999	17DDS7C	7
2578	1711546669	Trần Ngọc Thảo	Giang	Nữ	27/08/1999	17DDS7C	8
2579	1711546973	Trương Thị Ngọc	Hà	Nữ	26/12/1999	17DDS7C	8
2580	1711546893	Lưu Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	19/02/1999	17DDS7C	7
2581	1711546940	Nguyễn Khắc	Hiếu	Nam	15/08/1999	17DDS7C	7
2582	1711546879	Trương Diệp	Hoàng	Nam	09/09/1999	17DDS7C	6
2583	1711546991	Lê Thị Ánh	Hồng	Nữ	18/11/1999	17DDS7C	7
2584	1711546912	Bùi Văn	Hùng	Nam	30/08/1999	17DDS7C	6
2585	1711546911	Dương Hà Việt	Hữu	Nữ	25/08/1999	17DDS7C	8
2586	1711542070	Trương Quang	Huy	Nam	05/01/1997	17DDS7C	6
2587	1711546807	Nguyễn Thị Bích	Huyền	Nữ	25/05/1997	17DDS7C	7
2588	1711546952	Bành Quốc	Khang	Nam	04/09/1998	17DDS7C	7
2589	1711541714	Đặng Lê Anh	Khoa	Nam	03/02/1993	17DDS7C	7
2590	1711546661	Hoàng Thị Nhật	Linh	Nữ	26/09/1999	17DDS7C	8
2591	1711549440	Nguyễn Thái	Minh	Nam	20/08/1992	17DDS7C	8
2592	1711546997	Nguyễn Thị Trà	My	Nữ	20/04/1999	17DDS7C	7
2593	1711546946	Phan Trần Bảo	Ngân	Nữ	15/11/1999	17DDS7C	6
2594	1711546922	Kiều Thị Kim	Ngân	Nữ	26/05/1999	17DDS7C	8
2595	1711546874	Đỗ Phạm Tuyết	Ngoan	Nữ	17/11/1999	17DDS7C	7
2596	1711546920	Lê Thị Huỳnh	Nhi	Nữ	28/08/1999	17DDS7C	6
2597	1711546964	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	Nữ	25/10/1999	17DDS7C	8
2598	1711546630	Đỗ Thị Hồng	Nhung	Nữ	10/08/1999	17DDS7C	8
2599	1711546628	Nguyễn Thị Mỹ	Phúc	Nữ	23/08/1999	17DDS7C	6
2600	1711546635	Lông An	Phúc	Nam	21/03/1999	17DDS7C	7
2601	1711546899	Nguyễn Thị Nguyệt	Quỳnh	Nữ	28/04/1997	17DDS7C	7
2602	1711546937	Lương Nguyễn Xuân	Quỳnh	Nữ	23/02/1999	17DDS7C	8
2603	1711546909	Võ Huỳnh Ngọc	Thảo	Nữ	11/08/1999	17DDS7C	8
2604	1711546990	Ngô Trương Phương	Thảo	Nữ	23/05/1999	17DDS7C	8
2605	1711546679	Dương Châu Diệu	Thiện	Nữ	28/12/1999	17DDS7C	8
2606	1711546605	Huỳnh Minh	Thư	Nữ	13/08/1999	17DDS7C	7
2607	1711546609	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	19/11/1999	17DDS7C	8
2608	1711546677	Phạm Thị	Thuận	Nữ	27/09/1999	17DDS7C	6
2609	1711546927	Ngô Trần Mai	Thy	Nữ	03/06/1999	17DDS7C	6
2610	1711546947	Lê Thị Huyền	Trang	Nữ	08/10/1999	17DDS7C	7
2611	1711546873	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	30/12/1999	17DDS7C	8
2612	1711547168	Nguyễn Thị Huyền	Trang	Nữ	04/01/1999	17DDS7C	8
2613	1711546919	Nguyễn Công	Tri	Nam	02/07/1999	17DDS7C	8
2614	1711546945	Lê Trần Thị Mỹ	Trình	Nữ	12/02/1999	17DDS7C	6
2615	1711546955	Trần Mai	Trình	Nữ	14/03/1999	17DDS7C	7
2616	1711546652	Trần Thị Cẩm	Tú	Nữ	05/06/1999	17DDS7C	6

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
2617	1711546978	Trần Minh	Tuấn	Nam	05/04/1999	17DDS7C	8
2618	1711546980	Lê Quang	Tuấn	Nam	24/04/1999	17DDS7C	8
2619	1711546867	Ngô Thị Ánh	Tuyết	Nữ	18/11/1999	17DDS7C	6
2620	1711546992	Nguyễn Thị Bích	Vân	Nữ	26/12/1999	17DDS7C	7
2621	1711546598	Huỳnh Thị	Vàng	Nữ	02/06/1999	17DDS7C	8
2622	1711546596	Huỳnh Tường	Vi	Nữ	26/08/1999	17DDS7C	8
2623	1711546930	Phạm Hương Lan	Vy	Nữ	03/05/1999	17DDS7C	8
2624	1711547194	Nguyễn Thế	Anh	Nam	21/03/1999	17DDS7D	6
2625	1711547061	Lưu Thị Vân	Anh	Nữ	15/09/1999	17DDS7D	7
2626	1711547055	Đặng Thị Hoàng	Anh	Nữ	04/04/1999	17DDS7D	7
2627	1711547140	Trần Ngọc Kim	Chi	Nữ	18/03/1999	17DDS7D	6
2628	1711547124	Lê Thị Yến	Chi	Nữ	20/08/1999	17DDS7D	8
2629	1711547005	Phạm Huỳnh Tấn	Đạt	Nam	16/10/1999	17DDS7D	8
2630	1711547103	Nguyễn Giang	Đình	Nữ	03/09/1999	17DDS7D	8
2631	1711547161	Lưu Thị Phương	Dung	Nữ	02/03/1999	17DDS7D	6
2632	1711547027	Phạm Thị Ngọc	Dung	Nữ	17/03/1999	17DDS7D	7
2633	1711547164	Nguyễn Thị Thùy	Dương	Nữ	13/01/1999	17DDS7D	8
2634	1711547040	Nguyễn Thị Hồng	Giang	Nữ	24/08/1999	17DDS7D	7
2635	1711547146	Trần Thị Lệ	Hà	Nữ	21/02/1999	17DDS7D	6
2636	1711547060	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	04/08/1999	17DDS7D	8
2637	1711547232	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	Nữ	11/11/1999	17DDS7D	8
2638	1711547149	Lâm Thị Thanh	Hằng	Nữ	25/07/1999	17DDS7D	8
2639	1711547121	Trần Thị Lệ	Hằng	Nữ	20/05/1999	17DDS7D	8
2640	1711547145	Nguyễn Thị	Hạnh	Nữ	04/02/1999	17DDS7D	8
2641	1711547099	Lê Thị Thanh	Hiền	Nữ	08/01/1999	17DDS7D	6
2642	1711547100	Cao Phước	Hoài	Nam	17/07/1999	17DDS7D	6
2643	1711547023	Trần Thị Bích	Hộp	Nữ	19/06/1999	17DDS7D	9
2644	1711547016	Lương Thị Thanh	Hương	Nữ	26/03/1999	17DDS7D	7
2645	1711547210	Phan Hoàng	Huy	Nam	17/06/1999	17DDS7D	6
2646	1711547003	Nguyễn Thị Hồng	Huỳnh	Nữ	19/08/1999	17DDS7D	7
2647	1711547081	Bùi Duy	Khải	Nam	09/02/1999	17DDS7D	7
2648	1711547108	Võ Thị Trúc	Linh	Nữ	09/04/1999	17DDS7D	8
2649	1711547186	Lê Kim	Minh	Nữ	14/09/1999	17DDS7D	7
2650	1711547087	Tạ Bé	My	Nữ	27/01/1997	17DDS7D	7
2651	1711547107	Nguyễn Thị Thanh	Nga	Nữ	02/01/1999	17DDS7D	8
2652	1711547177	Lý Kim	Ngân	Nữ	06/07/1999	17DDS7D	7
2653	1711547135	Lê Bá	Ngọc	Nam	31/05/1999	17DDS7D	7
2654	1711547138	Đỗ Lâm Lan	Nhi	Nữ	19/06/1998	17DDS7D	6
2655	1711547120	Bùi Thị Thảo	Nhi	Nữ	08/01/1999	17DDS7D	7
2656	1711547193	Ngô Yến	Nhi	Nữ	08/02/1999	17DDS7D	7
2657	1711547012	Nguyễn Văn	Nhi	Nữ	28/11/1999	17DDS7D	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
2658	1711547022	Lê Thị Mộng	Nhi	Nữ	10/05/1999	17DDS7D	8
2659	1711547041	Phạm Thị Tuyết	Nhung	Nữ	06/11/1999	17DDS7D	7
2660	1711547137	Trương Thị Hồng	Nhung	Nữ	20/12/1999	17DDS7D	8
2661	1711547122	Hà Huệ	Phuong	Nữ	03/02/1999	17DDS7D	8
2662	1711547102	Tạ Đăng Hồng	Sang	Nữ	07/11/1999	17DDS7D	8
2663	1711547080	Nguyễn Thanh	Tâm	Nam	02/06/1999	17DDS7D	8
2664	1711547151	Hồ Huỳnh Duy	Thắng	Nam	16/10/1998	17DDS7D	6
2665	1711546960	Phạm Thị Phương	Thanh	Nữ	09/11/1999	17DDS7D	8
2666	1711547130	Bùi Bảo	Thọ	Nam	05/01/1999	17DDS7D	5
2667	1711547015	Mai Thị Hoài	Thu	Nữ	26/09/1999	17DDS7D	7
2668	1711547203	Đỗ Hoài	Thương	Nữ	18/12/1999	17DDS7D	7
2669	1711547123	Lê Hoàng Phi	Thương	Nữ	09/10/1999	17DDS7D	8
2670	1711543496	Nguyễn Châu Hồng	Thủy	Nữ	15/09/1999	17DDS7D	7
2671	1711547048	Phan Bảo	Tín	Nam	25/07/1998	17DDS7D	6
2672	1711547174	Đinh Nguyễn Hồng	Trâm	Nữ	19/08/1999	17DDS7D	6
2673	1711547159	Trần Thị Ngọc	Trâm	Nữ	29/09/1999	17DDS7D	7
2674	1711547191	Phạm Ngọc Bảo	Trân	Nữ	07/10/1999	17DDS7D	7
2675	1711547098	Hoàng Thị Huyền	Trang	Nữ	15/02/1999	17DDS7D	6
2676	1711547109	Ngô Thị Huyền	Trang	Nữ	05/07/1998	17DDS7D	6
2677	1711547049	Lê Thị Thùy	Trang	Nữ	15/05/1999	17DDS7D	7
2678	1711547059	Lê Thanh	Triệu	Nam	17/07/2017	17DDS7D	6
2679	1711547199	Nguyễn Nhựt	Trường	Nam	21/08/1999	17DDS7D	6
2680	1711547184	Nguyễn Thị Hồng	Tú	Nữ	02/01/1999	17DDS7D	8
2681	1711547197	Nguyễn Vũ Hồng	Vân	Nữ	01/02/1992	17DDS7D	7
2682	1711547025	Trần Quang	Vinh	Nam	08/05/1999	17DDS7D	5
2683	1711547391	Nguyễn Trường Ngọc	An	Nữ	07/05/1999	17DDS8A	8
2684	1711547309	Trần Lê Minh	Anh	Nam	18/04/1999	17DDS8A	6
2685	1711547449	Trần Hoàng	Anh	Nữ	22/07/1999	17DDS8A	7
2686	1711547461	Đinh Thị Ngọc	Ánh	Nữ	07/01/1999	17DDS8A	7
2687	1711547374	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	Nữ	01/12/1993	17DDS8A	8
2688	1711547288	Nguyễn Thành	Danh	Nam	19/08/1999	17DDS8A	6
2689	1711547342	Lê Tấn Phong	Điền	Nam	14/09/1999	17DDS8A	6
2690	1711547271	Đỗ Thị Mỹ	Duyên	Nữ	20/06/1999	17DDS8A	7
2691	1711547227	Trần Thị Mai	Duyên	Nữ	09/01/1999	17DDS8A	7
2692	1711547434	Đỗ Trường	Giang	Nam	06/08/1998	17DDS8A	7
2693	1711547448	Lê Gia	Hân	Nữ	07/03/1999	17DDS8A	7
2694	1711547224	Nguyễn Mỹ	Hân	Nữ	08/11/1999	17DDS8A	8
2695	1711547277	Nguyễn Tấn	Hưng	Nam	09/10/1999	17DDS8A	6
2696	1711547442	Phạm Thị Ngọc	Huyền	Nữ	26/08/1999	17DDS8A	8
2697	1711547256	Hồ Thị Thúy	Kiều	Nữ	10/04/1999	17DDS8A	7
2698	1711547330	Nguyễn Hùng Tiểu	Lâm	Nữ	01/06/1997	17DDS8A	6

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
2699	1711547260	Đinh Thị Kiều	Lan	Nữ	17/01/1999	17DDS8A	7
2700	1711547400	Mai Trúc	Linh	Nữ	11/12/1999	17DDS8A	8
2701	1711547456	Nguyễn Thị Khánh	Ly	Nữ	07/04/1999	17DDS8A	8
2702	1711547437	Lê Thị Phương	Mai	Nữ	16/03/1999	17DDS8A	8
2703	1711547365	Nguyễn Hồng	Minh	Nữ	09/06/1999	17DDS8A	8
2704	1711547457	Phạm Ngọc	My	Nữ	09/01/1999	17DDS8A	7
2705	1711547404	Vương Tinh	Nam	Nam	20/08/1999	17DDS8A	7
2706	1711547308	Nguyễn Bảo	Ngọc	Nam	02/03/1999	17DDS8A	6
2707	1711547394	Nguyễn Thị Khoa	Nguyên	Nữ	02/03/1999	17DDS8A	6
2708	1711547268	Lê Nguyễn Thảo	Nguyên	Nữ	07/08/1999	17DDS8A	7
2709	1711547455	Nguyễn Thị Thanh	Nguyệt	Nữ	08/09/1999	17DDS8A	8
2710	1711547234	Phan Ngọc Sương	Nhi	Nữ	09/03/1999	17DDS8A	7
2711	1711547428	Lưu Huỳnh Cẩm	Nhung	Nữ	09/01/1999	17DDS8A	6
2712	1711547236	Dương Hồng	Nhung	Nữ	02/11/1999	17DDS8A	8
2713	1711547250	Nguyễn Đắc	Phú	Nam	18/08/1999	17DDS8A	7
2714	1711547296	Nguyễn Mai Trúc	Phương	Nữ	30/03/1999	17DDS8A	8
2715	1711547259	Võ Kiều Minh	Phương	Nữ	22/02/1999	17DDS8A	8
2716	1711547347	Trịnh Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	17/03/1999	17DDS8A	8
2717	1711547474	Quản Thị Phương	Thảo	Nữ	07/07/1999	17DDS8A	7
2718	1711547337	Võ Trương Phương	Thảo	Nữ	29/03/1999	17DDS8A	7
2719	1711547326	Bùi Thu	Thảo	Nữ	07/07/1999	17DDS8A	8
2720	1711547290	Nguyễn Lại Anh	Thư	Nữ	08/05/1999	17DDS8A	6
2721	1711547366	Huỳnh Anh	Thư	Nữ	07/02/1999	17DDS8A	6
2722	1711547316	Phạm Ngọc	Thường	Nữ	10/07/1999	17DDS8A	7
2723	1711547257	Nguyễn Thị Thanh	Thùy	Nữ	10/09/1998	17DDS8A	8
2724	1711547315	Trần Thị Mỹ	Tiên	Nữ	22/12/1999	17DDS8A	7
2725	1711547355	Lê Tuyết Hồng	Tiên	Nữ	29/05/1998	17DDS8A	7
2726	1711547242	Lý Mỹ	Tiên	Nữ	27/04/1999	17DDS8A	7
2727	1711547379	Trần Lê Thủy	Tiên	Nữ	16/04/1999	17DDS8A	7
2728	1711547446	Vũ Khắc	Tiếp	Nam	11/10/1994	17DDS8A	7
2729	1711547378	Vũ Thị	Trang	Nữ	17/08/1999	17DDS8A	7
2730	1711547427	Nguyễn Ngọc	Trinh	Nữ	11/03/1999	17DDS8A	8
2731	1711547171	Võ Minh	Trung	Nam	20/04/1999	17DDS8A	7
2732	1711549089	Hoàng Trần Minh	Tuấn	Nam	29/06/1995	17DDS8A	7
2733	1711547248	Phùng Ngọc	Tường	Nam	18/10/1999	17DDS8A	7
2734	1711546202	Phan Thị Hồng	Viên	Nữ	06/01/1999	17DDS8A	8
2735	1711547372	Hồ Nhân	Vương	Nam	16/02/1990	17DDS8A	8
2736	1711547525	Phan Thị Hồng	Ân	Nữ	24/07/1999	17DDS8B	7
2737	1711541813	Nguyễn Ngọc Lan	Anh	Nữ	16/11/1999	17DDS8B	7
2738	1711547629	Phạm Thị Quế	Anh	Nữ	18/06/1994	17DDS8B	8
2739	1711547624	Trần Thị Xuân	Anh	Nữ	03/12/1999	17DDS8B	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
2740	1711547556	Phạm Cao Cầm	Bình	Nữ	10/06/1999	17DDS8B	8
2741	1711547595	Trần Ngọc Minh	Châu	Nam	28/02/1998	17DDS8B	7
2742	1711547623	Trần Thị Thùy	Dương	Nữ	02/12/1999	17DDS8B	7
2743	1711547612	Ngô Mỹ	Duyên	Nữ	29/05/1999	17DDS8B	7
2744	1711547579	Nguyễn Nữ Hồng	Duyên	Nữ	03/06/1999	17DDS8B	8
2745	1711547492	Lê Thị Hồng	Hạnh	Nữ	13/09/1999	17DDS8B	8
2746	1711547586	Nguyễn Hữu	Hậu	Nam	28/10/1999	17DDS8B	7
2747	1711547532	Nguyễn Thị Minh	Hiền	Nữ	16/06/1999	17DDS8B	7
2748	1711547548	Phùng Thị	Hòa	Nữ	26/07/1999	17DDS8B	8
2749	1711547560	Trần Duy	Khang	Nam	30/03/1999	17DDS8B	7
2750	1711547664	Đinh Mai Thùy	Lam	Nữ	18/11/1999	17DDS8B	8
2751	1711545374	Quách Huỳnh Trúc	Lam	Nữ	20/06/1999	17DDS8B	8
2752	1711547563	Lê Thị Kiều	Lan	Nữ	20/08/1999	17DDS8B	8
2753	1711547705	Nguyễn Thúy	Liễm	Nữ	10/09/1999	17DDS8B	8
2754	1711547534	Lê Thị Kiều	Linh	Nữ	27/07/1999	17DDS8B	8
2755	1711547530	Trần Thanh	Lợi	Nam	27/04/1997	17DDS8B	8
2756	1711547648	Nguyễn Trịnh Hoàng	Mi	Nữ	22/02/1999	17DDS8B	8
2757	1711547670	Nguyễn Chí	Minh	Nam	13/03/1999	17DDS8B	6
2758	1711547553	Trương Âu Bình	Minh	Nữ	07/09/1999	17DDS8B	8
2759	1711547500	Võ Hoàng	Mỹ	Nữ	28/11/1999	17DDS8B	6
2760	1711547567	Cao Thị Mỹ	Nga	Nữ	22/05/1999	17DDS8B	5
2761	1711547711	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	Nữ	20/07/1999	17DDS8B	7
2762	1711547692	Trần Hoàng	Ngân	Nữ	25/03/1995	17DDS8B	8
2763	1711547619	Hồ Thị Minh	Ngọc	Nữ	17/03/1999	17DDS8B	7
2764	1711547634	Phan Lê Như	Ngọc	Nữ	16/07/1999	17DDS8B	7
2765	1711547481	Lê Thanh	Nhi	Nữ	25/11/1998	17DDS8B	8
2766	1711547524	Trần Lê Hoài	Nhi	Nữ	19/07/1999	17DDS8B	8
2767	1711547569	Nguyễn Huỳnh Gia	Như	Nữ	15/11/1999	17DDS8B	7
2768	1711547543	Mai Nguyễn Hoài	Phương	Nữ	24/07/1999	17DDS8B	8
2769	1711547527	Lê Đắc Phú	Quý	Nam	02/10/1999	17DDS8B	7
2770	1711547622	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Nữ	22/01/1999	17DDS8B	8
2771	1711542897	Nguyễn Đức	Tài	Nam	21/03/1998	17DDS8B	7
2772	1711547533	Đoàn Nhật	Thu	Nữ	15/08/1999	17DDS8B	6
2773	1711547658	Vũ Phương	Thư	Nữ	27/05/1999	17DDS8B	8
2774	1711547490	Phan Hoài	Thương	Nữ	08/10/1999	17DDS8B	8
2775	1711547564	Nguyễn Thị Thanh	Thùy	Nữ	11/07/1999	17DDS8B	6
2776	1711546227	Đặng Thị Thanh	Thùy	Nữ	07/06/1999	17DDS8B	8
2777	1711547497	Nguyễn Thị Hồng	Thủy	Nữ	20/07/1999	17DDS8B	8
2778	1711547570	Lê Thị Cầm	Tiên	Nữ	25/08/1999	17DDS8B	8
2779	1711547535	Phùng Thị Mỹ	Tiên	Nữ	21/03/1997	17DDS8B	8
2780	1711547528	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Trân	Nữ	22/10/1999	17DDS8B	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
2781	1711547518	Nguyễn Thị Hồng	Trang	Nữ	06/10/1999	17DDS8B	7
2782	1711547691	Võ Thị Huyền	Trang	Nữ	20/06/1999	17DDS8B	7
2783	1711547520	Bùi Thùy Đoan	Trang	Nữ	06/03/1999	17DDS8B	7
2784	1711547580	Lê Thị Thùy	Trang	Nữ	02/01/1999	17DDS8B	8
2785	1711547582	Trương Hoàng Thu	Trang	Nữ	08/07/1999	17DDS8B	8
2786	1711547667	Nguyễn Thanh	Tuyền	Nữ	29/08/1999	17DDS8B	8
2787	1711547537	Phạm Nguyễn Phương	Uyên	Nữ	14/10/1999	17DDS8B	8
2788	1711547616	Lương Hà	Văn	Nam	28/12/1999	17DDS8B	7
2789	1711547679	Trần Đức	Vũ	Nam	22/10/1999	17DDS8B	7
2790	1711547676	Nguyễn Thanh	Vy	Nữ	25/09/1999	17DDS8B	7
2791	1711547957	Vũ Tuấn	Anh	Nam	22/06/1999	17DDS8C	6
2792	1711547853	Nguyễn Phan Quỳnh	Anh	Nữ	29/12/1999	17DDS8C	7
2793	1711547852	Đinh Thị Lan	Anh	Nữ	02/09/1999	17DDS8C	7
2794	1711547962	Hà Ngọc Quỳnh	Anh	Nữ	24/04/1999	17DDS8C	7
2795	1711547768	Lê Thị Ngọc	Ánh	Nữ	17/11/1999	17DDS8C	8
2796	1711545208	Nguyễn Ngọc	Ánh	Nữ	20/09/1999	17DDS8C	9
2797	1711548002	Nguyễn Thanh	Bình	Nam	08/04/1999	17DDS8C	7
2798	1711547946	Hà Minh	Châu	Nữ	10/12/2017	17DDS8C	6
2799	1711547872	Trần Nguyễn Cẩm	Duyên	Nữ	15/07/1999	17DDS8C	7
2800	1711547819	Nguyễn Thị	Hà	Nữ	27/04/1999	17DDS8C	7
2801	1711543511	Nguyễn Thị Kim	Hoa	Nữ	06/07/1999	17DDS8C	8
2802	1711548004	Nguyễn Mỹ	Hung	Nữ	16/12/1998	17DDS8C	7
2803	1711547775	Lê Thùy	Hương	Nữ	05/07/1999	17DDS8C	8
2804	1711548006	Phan Thị Ngọc	Huyền	Nữ	17/03/1999	17DDS8C	7
2805	1711548022	Huỳnh Quang	Khải	Nam	20/12/1999	17DDS8C	7
2806	1711547794	Lại Trung	Kiên	Nam	11/06/1999	17DDS8C	7
2807	1711547737	Cái Hoàng	Lâm	Nam	27/08/1999	17DDS8C	7
2808	1711547898	Đặng Thị Mỹ	Linh	Nữ	11/05/1999	17DDS8C	7
2809	1711547900	Nguyễn Thanh Khánh	Linh	Nữ	02/09/1998	17DDS8C	8
2810	1711548016	Bùi Phương	Linh	Nữ	01/11/1999	17DDS8C	8
2811	1711547778	Nguyễn Thị Kim	Lợi	Nữ	06/08/1999	17DDS8C	7
2812	1711547952	An Việt	Lưu	Nam	25/02/1999	17DDS8C	8
2813	1711547981	Nguyễn Thị Trà	My	Nữ	07/03/1999	17DDS8C	7
2814	1711547842	Trần Thái Dương Hằng	Nga	Nữ	10/03/1999	17DDS8C	8
2815	1711547888	Trần Ngọc	Ngân	Nữ	21/09/1999	17DDS8C	6
2816	1711547803	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	12/02/1999	17DDS8C	8
2817	1711548015	Lâm Học	Nguyên	Nữ	24/07/1999	17DDS8C	7
2818	1711547713	Đỗ Hồng	Nhận	Nữ	22/04/1999	17DDS8C	8
2819	1711547883	Trần Hoàng Yến	Nhi	Nữ	12/12/1999	17DDS8C	6
2820	1711547833	Trần Thị Ánh	Nhi	Nữ	10/01/1999	17DDS8C	7
2821	1711547830	Nguyễn Quỳnh	Như	Nữ	03/11/1999	17DDS8C	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
2822	1711547976	Diệp Tâm	Như	Nữ	20/03/1999	17DDS8C	8
2823	1711547523	Nguyễn Minh	Phú	Nam	07/05/1999	17DDS8C	9
2824	1711547721	Vũ Mạnh	Phúc	Nam	13/07/1999	17DDS8C	7
2825	1711547979	Huỳnh Tấn	Phúc	Nam	04/09/1998	17DDS8C	7
2826	1711547741	Nguyễn Lê Hồng	Phúc	Nữ	17/11/1999	17DDS8C	8
2827	1711547799	Hồ Thị Như	Phương	Nữ	09/03/1999	17DDS8C	7
2828	1711547982	Đỗ Minh	Quốc	Nam	11/07/1999	17DDS8C	6
2829	1711544712	Trần Minh	Quý	Nam	02/12/1999	17DDS8C	7
2830	1711547820	Huỳnh Văn	Sướng	Nam	10/10/1999	17DDS8C	7
2831	1711547761	Lê Trần	Thành	Nam	15/01/1996	17DDS8C	7
2832	1711548023	Nguyễn Phúc	Thịnh	Nam	13/12/1999	17DDS8C	7
2833	1711547722	Bùi Thị Minh	Thư	Nữ	20/05/1999	17DDS8C	7
2834	1711547913	Nguyễn Trúc	Tiên	Nữ	03/02/1998	17DDS8C	8
2835	1711547760	Nguyễn Hồ Ái	Tiên	Nữ	11/08/1997	17DDS8C	8
2836	1711546640	Phạm Phước	Toàn	Nam	07/06/1999	17DDS8C	8
2837	1711547714	Nguyễn Thị Bích	Trâm	Nữ	12/03/1999	17DDS8C	7
2838	1711547845	Lê Thị Thùy	Trang	Nữ	12/01/1999	17DDS8C	6
2839	1711547877	Trịnh Đăng Quang	Trung	Nam	16/09/1999	17DDS8C	7
2840	1711547963	Trương Thanh	Trường	Nam	01/10/1999	17DDS8C	8
2841	1711548584	Nguyễn Phát	Truyền	Nam	14/07/1982	17DDS8C	6
2842	1711547736	Nguyễn Phan Thanh	Vân	Nữ	07/06/1999	17DDS8C	7
2843	1711548028	Tăng Huỳnh Phương	Vy	Nữ	29/10/1999	17DDS8C	6
2844	1711547984	Diệp Thúy	Vy	Nữ	18/09/1993	17DDS8C	7
2845	1711547870	Võ Tường	Vy	Nữ	15/01/1999	17DDS8C	8
2846	1711548125	Nguyễn Hoàng Hạ	An	Nữ	20/09/1998	17DDS8D	7
2847	1711548224	Nguyễn Tiến	Anh	Nam	17/07/1999	17DDS8D	7
2848	1711543152	Cao Tú	Anh	Nữ	26/11/1999	17DDS8D	7
2849	1711548215	Nguyễn Văn	Ban	Nam	23/05/1999	17DDS8D	8
2850	1711548156	Thái Mạch	Cơ	Nam	26/08/1999	17DDS8D	6
2851	1711548099	Lê Thành	Công	Nam	27/01/1999	17DDS8D	7
2852	1711548196	Nguyễn Thành	Công	Nam	17/08/1999	17DDS8D	7
2853	1711548134	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	Nữ	14/07/1999	17DDS8D	7
2854	1711548254	Võ Thanh	Hiền	Nữ	06/03/1999	17DDS8D	7
2855	1711548106	Phạm Văn	Hoàng	Nam	07/07/1999	17DDS8D	7
2856	1711543661	Phạm Trần Huy	Hoàng	Nam	15/10/1999	17DDS8D	7
2857	1711548226	Trang Thái Gia	Hung	Nam	12/10/1999	17DDS8D	8
2858	1711548157	Nguyễn Quang	Huy	Nam	17/04/1999	17DDS8D	7
2859	1711548261	Nguyễn Nam	Huy	Nam	17/01/1999	17DDS8D	7
2860	1711548057	Bùi Thị Gia	Hy	Nữ	21/08/1999	17DDS8D	8
2861	1711548175	Nguyễn Anh	Khoa	Nam	11/08/1998	17DDS8D	7
2862	1711548159	Trần Ngô Thanh	Kim	Nữ	01/07/1999	17DDS8D	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
2863	1711548220	Nguyễn Thùy	Linh	Nữ	12/11/1999	17DDS8D	7
2864	1711548103	Đỗ	Lợi	Nam	18/05/1999	17DDS8D	8
2865	1711548081	Nguyễn Ngọc	Mạnh	Nam	17/08/1999	17DDS8D	8
2866	1711548066	Lê Thị Thu	Ngân	Nữ	19/12/1999	17DDS8D	6
2867	1711548280	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	Nữ	11/04/1999	17DDS8D	6
2868	1711548120	Đặng Thị Ánh	Nguyệt	Nữ	30/08/1999	17DDS8D	7
2869	1711548266	Nguyễn Trí	Nhân	Nam	30/06/1999	17DDS8D	6
2870	1711544991	Bùi Trần Thảo	Nhi	Nữ	29/12/1999	17DDS8D	7
2871	1711548176	Huỳnh	Như	Nữ	25/03/1999	17DDS8D	7
2872	1711548265	Nguyễn Hữu Mạnh	Phùng	Nam	02/10/1996	17DDS8D	8
2873	1711548155	Diệp Mỹ	Phuong	Nữ	05/12/1999	17DDS8D	8
2874	1711548143	Nguyễn Thị Bích	Phuong	Nữ	16/03/1999	17DDS8D	8
2875	1711549429	Nguyễn Thị Bích	Phượng	Nữ	08/07/1992	17DDS8D	8
2876	1711548063	Trần Thị Thảo	Quyên	Nữ	25/06/1999	17DDS8D	7
2877	1711548088	Nguyễn Vũ	Thanh	Nam	10/05/1999	17DDS8D	8
2878	1711548181	Trần Võ Thị Lan	Thanh	Nữ	18/03/1996	17DDS8D	9
2879	1711548357	Nguyễn Vy Anh	Thảo	Nữ	05/09/1999	17DDS8D	7
2880	1711548301	Lê Thị Thu	Thảo	Nữ	16/07/1999	17DDS8D	7
2881	1711548221	Vũ Phương	Thảo	Nữ	30/11/1999	17DDS8D	8
2882	1711548193	Phan Đoàn Dạ	Thảo	Nữ	22/12/1999	17DDS8D	8
2883	1711548158	Phan Hoàn	Thiện	Nam	06/01/1999	17DDS8D	7
2884	1711548068	Tô Toàn	Thư	Nữ	21/01/1999	17DDS8D	8
2885	1711548186	Trần Thị Anh	Thư	Nữ	20/09/1998	17DDS8D	8
2886	1711548096	Nguyễn Thị Minh	Thuận	Nữ	19/01/1999	17DDS8D	7
2887	1711548257	Bùi Nguyễn Hoài	Thương	Nữ	17/06/1999	17DDS8D	7
2888	1711548263	Trần Thị	Thủy	Nữ	20/05/1998	17DDS8D	9
2889	1711548102	Đỗ Thị Kim	Tiến	Nữ	01/11/1999	17DDS8D	7
2890	1711548139	Hoàng Thị Huyền	Trang	Nữ	04/01/1999	17DDS8D	8
2891	1711548262	Nguyễn Thị Nha	Trang	Nữ	20/07/1998	17DDS8D	8
2892	1711548124	Đặng Văn	Trí	Nam	07/09/1999	17DDS8D	8
2893	1711548128	Trần Thị Diễm	Trinh	Nữ	25/06/1999	17DDS8D	5
2894	1711548152	Lê Phúc	Trọng	Nam	09/04/1999	17DDS8D	7
2895	1711548187	Tô Trần Ngọc	Trúc	Nữ	24/08/1999	17DDS8D	8
2896	1711548218	Trần Quốc	Tuấn	Nam	12/11/1997	17DDS8D	7
2897	1711548056	Lê Trần Gia	Uyên	Nữ	20/09/1999	17DDS8D	8
2898	1711548145	Nguyễn Thị Thúy	Vi	Nữ	31/05/1999	17DDS8D	8
2899	1711548061	Nguyễn Lăng Huyền	Vi	Nữ	22/10/1999	17DDS8D	8
2900	1711548137	Lê Phi	Vũ	Nam	04/07/1999	17DDS8D	7
2901	1711548146	Trần Thị Thảo	Vy	Nữ	27/07/1999	17DDS8D	7
2902	1711548109	Trần Nguyễn Uyên	Vy	Nữ	05/11/1999	17DDS8D	8
2903	1711548064	Hoàng Thị Như	Ý	Nữ	10/08/1999	17DDS8D	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
2904	1711548695	Nguyễn Thị Lan	Anh	Nữ	05/10/1999	17DDS9A	8
2905	1711548943	Nguyễn Trần Thúy	Anh	Nữ	19/10/1999	17DDS9A	8
2906	1711548810	Lê Quốc	Anh	Nam	29/08/1999	17DDS9A	8
2907	1711548716	Trần Thị Lan	Anh	Nữ	03/09/1999	17DDS9A	8
2908	1711548606	Lê Khánh	Cầm	Nữ	23/04/1999	17DDS9A	7
2909	1711548348	Trần Thị Huỳnh	Dâng	Nữ	03/05/1999	17DDS9A	9
2910	1711548694	Nguyễn Anh	Đức	Nam	13/10/1999	17DDS9A	8
2911	1711548715	Trương Mỹ	Duyên	Nữ	01/01/1997	17DDS9A	8
2912	1711548456	Puih	H' Ôn	Nữ	10/04/1999	17DDS9A	8
2913	1711548320	Đặng Thị Như	Hảo	Nữ	25/06/1999	17DDS9A	7
2914	1711548360	Nguyễn Trung	Hiếu	Nam	18/01/1999	17DDS9A	8
2915	1711548916	Nguyễn Chính Bảo	Hòa	Nữ	16/09/1999	17DDS9A	6
2916	1711548570	Đặng Thị Thanh	Hoài	Nữ	16/05/1999	17DDS9A	8
2917	1711547538	Lê Việt	Hoàng	Nam	03/03/1999	17DDS9A	8
2918	1711548587	Lê Nhật	Huy	Nam	09/06/1999	17DDS9A	8
2919	1711548598	Trần Thị Lê	Huyền	Nữ	29/10/1999	17DDS9A	8
2920	1711548333	Phạm Hoài	Khang	Nam	20/01/1999	17DDS9A	8
2921	1711548737	Phạm Nữ Vân	Khánh	Nữ	23/12/1999	17DDS9A	9
2922	1711548832	Nguyễn Thị Kim	Kính	Nữ	10/11/1998	17DDS9A	8
2923	1711548813	Phạm Thị Kiều	Lan	Nữ	06/11/1999	17DDS9A	8
2924	1711548576	Lưu Gia	Linh	Nữ	24/12/1999	17DDS9A	8
2925	1711548621	Nguyễn Thị Khánh	Linh	Nữ	09/03/1999	17DDS9A	8
2926	1711548313	Ngô Thành	Lộc	Nam	17/06/1999	17DDS9A	8
2927	1711548605	Trần Gia	Mẫn	Nữ	15/04/1999	17DDS9A	8
2928	1711548620	Nguyễn Tiến	Minh	Nam	12/06/1999	17DDS9A	7
2929	1711542062	Lê Văn	Nam	Nam	07/09/1999	17DDS9A	8
2930	1711543907	Nguyễn Ngọc	Ngoan	Nữ	02/11/1999	17DDS9A	8
2931	1711548692	Cao Thị Như	Ngọc	Nữ	09/02/1999	17DDS9A	8
2932	1711548611	Nguyễn Trịnh Quỳnh	Như	Nữ	26/04/1999	17DDS9A	8
2933	1711548828	Lê Thị	Nhung	Nữ	11/08/1999	17DDS9A	7
2934	1711548568	Lê Ngọc Tuyết	Nhung	Nữ	21/08/1999	17DDS9A	8
2935	1711548383	Phạm Nhật	Phi	Nam	06/08/1998	17DDS9A	9
2936	1711548835	Phạm Văn	Phúc	Nam	25/09/1998	17DDS9A	8
2937	1711548827	Mai Thị Thùy	Phương	Nữ	16/02/1999	17DDS9A	7
2938	1711548365	Hồ Thị Thanh	Phương	Nữ	05/01/1999	17DDS9A	7
2939	1711548608	Lê Ngọc Đăng	Quang	Nam	03/03/1999	17DDS9A	5
2940	1711548659	Nguyễn Thị Thanh	Quỳnh	Nữ	06/04/1999	17DDS9A	8
2941	1711548397	Hồ Nguyễn Thái	Son	Nam	13/12/1998	17DDS9A	8
2942	1711548548	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	Nữ	12/03/1999	17DDS9A	8
2943	1711548314	Nguyễn Hữu	Thắng	Nam	15/08/1999	17DDS9A	7
2944	1711548550	Nguyễn Thị	Thảo	Nữ	26/09/1999	17DDS9A	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
2945	1711548629	Lê Thị Thu	Thảo	Nữ	19/09/1999	17DDS9A	8
2946	1711548538	Nguyễn Trần Minh	Thi	Nữ	30/10/1999	17DDS9A	8
2947	1711548572	Đàng Thị Phan	Thiết	Nữ	25/05/1999	17DDS9A	9
2948	1711548578	Ông Lê Phúc	Thịnh	Nam	19/09/1999	17DDS9A	8
2949	1711548386	Dương Thị Yến	Thư	Nữ	06/09/1999	17DDS9A	8
2950	1711548055	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	Nữ	14/03/1999	17DDS9A	7
2951	1711548644	Phạm Thị Thanh	Thúy	Nữ	15/03/1999	17DDS9A	7
2952	1711548316	Nguyễn Lê Hoài	Trân	Nữ	03/01/1999	17DDS9A	8
2953	1711548725	Nguyễn Thị Thiên	Trang	Nữ	07/03/1992	17DDS9A	8
2954	1711548359	Trần Thị Mỹ	Trình	Nữ	11/06/1999	17DDS9A	8
2955	1711549431	Võ Thị Thanh	Trúc	Nữ	10/10/1998	17DDS9A	7
2956	1711546258	Trịnh Thị Thu	Uyên	Nữ	11/08/1999	17DDS9A	8
2957	1711548387	Ngô Khánh	Vân	Nữ	09/01/1998	17DDS9A	9
2958	1711548561	Phạm Thị Bích	Vuân	Nữ	05/02/1995	17DDS9A	8
2959	1711548712	Nguyễn Trần Xuân	Yến	Nữ	26/07/1999	17DDS9A	7
2960	1711548953	Phùng Thị Tường	An	Nữ	11/02/1999	17DDS9B	8
2961	1711548899	Cao Hoài	Ân	Nam	01/03/1999	17DDS9B	6
2962	1711548949	Lâm Hà	Anh	Nữ	19/02/1999	17DDS9B	6
2963	1711548968	Nguyễn Bảo	Chân	Nữ	23/02/1999	17DDS9B	8
2964	1711548399	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	Nữ	19/05/1999	17DDS9B	8
2965	1711548960	Huỳnh Tấn	Danh	Nam	26/03/1999	17DDS9B	7
2966	1711548988	Phan Quốc	Đạt	Nam	26/11/1999	17DDS9B	7
2967	1711546167	Nguyễn Kim	Diệu	Nữ	06/02/1999	17DDS9B	8
2968	1711548875	Phùng Thị Kim	Dung	Nữ	20/01/1999	17DDS9B	8
2969	1711545524	Phùng Nguyễn Thúy	Hà	Nữ	16/12/1999	17DDS9B	8
2970	1711549107	Nguyễn Thị Kim	Hằng	Nữ	07/03/1999	17DDS9B	6
2971	1711548925	Hồ Kim	Hào	Nam	20/12/1996	17DDS9B	8
2972	1711549045	Huỳnh Lê Minh	Hiếu	Nam	03/12/1997	17DDS9B	8
2973	1711548946	Trần Thị Quỳnh	Hoa	Nữ	15/10/1998	17DDS9B	6
2974	1711548891	Nguyễn Thị Quỳnh	Hoa	Nữ	03/02/1999	17DDS9B	8
2975	1711548971	Trương Thanh	Huy	Nam	31/05/1999	17DDS9B	7
2976	1711549002	Trần Thúy	Liều	Nữ	04/07/1999	17DDS9B	7
2977	1711548987	Lê Thị Ái	Linh	Nữ	07/10/1999	17DDS9B	8
2978	1711548981	Nguyễn Đào Quỳnh	Mai	Nữ	17/03/1999	17DDS9B	8
2979	1711549157	Hoàng Thị Thảo	Mai	Nữ	16/12/1999	17DDS9B	9
2980	1711549062	Nguyễn Thị Xuân Trà	My	Nữ	26/10/1999	17DDS9B	7
2981	1711549058	Phan Vũ Hoàng	Nam	Nam	16/06/1998	17DDS9B	8
2982	1711549168	Huỳnh Kim	Ngân	Nữ	26/04/1998	17DDS9B	6
2983	1711549031	Ngô Linh	Ngọc	Nữ	11/07/1999	17DDS9B	5
2984	1711548871	Lê Quý Thanh	Nhàn	Nữ	14/06/1999	17DDS9B	8
2985	1711549025	Đoàn Khánh	Như	Nữ	04/02/1999	17DDS9B	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
2986	1711548869	Vũ Thị Hồng	Nhung	Nữ	21/03/1999	17DDS9B	8
2987	1711548878	Nguyễn Thị	Oanh	Nữ	15/06/1999	17DDS9B	7
2988	1711549014	Nguyễn Thị Tuyết	Oanh	Nữ	10/01/1999	17DDS9B	8
2989	1711548856	Huỳnh Lê Ngọc	Phuong	Nữ	18/08/1999	17DDS9B	7
2990	1711549136	Huỳnh Ngọc Nam	Phuong	Nữ	01/10/1999	17DDS9B	8
2991	1711548905	Nguyễn Thị Nhật	Phuong	Nữ	17/09/1999	17DDS9B	8
2992	1711548901	Phú Minh	Quân	Nam	26/11/1995	17DDS9B	8
2993	1711548885	Nguyễn Cao	Thanh	Nam	23/06/1999	17DDS9B	5
2994	1711548886	Ngô Nguyễn Hoàng	Thanh	Nữ	05/09/1999	17DDS9B	7
2995	1711548866	Lữ Vĩ	Thành	Nam	20/12/1999	17DDS9B	7
2996	1711548995	Nguyễn Thạch	Thảo	Nữ	23/07/1999	17DDS9B	8
2997	1711549131	Lý Gia Nhật	Thiên	Nam	21/02/1995	17DDS9B	7
2998	1711549061	Cao Thị Bé	Thương	Nữ	07/06/1999	17DDS9B	8
2999	1711549016	Đàm Thị Minh	Thủy	Nữ	29/01/1999	17DDS9B	8
3000	1711548904	Bùi Thanh	Thủy	Nữ	19/03/1998	17DDS9B	8
3001	1711548967	Trần Thị Hương	Trà	Nữ	23/05/1999	17DDS9B	6
3002	1711549000	Nguyễn Thị Thùy	Trâm	Nữ	25/02/1994	17DDS9B	8
3003	1711548880	Ngô Hoàng Phuong	Trang	Nữ	05/04/1999	17DDS9B	6
3004	1711549433	Phạm Ngọc Kiều	Trang	Nữ	08/02/1999	17DDS9B	6
3005	1711548917	Phan Huyền	Trang	Nữ	26/04/1999	17DDS9B	8
3006	1711549098	Phạm Quang	Vinh	Nam	18/09/1996	17DDS9B	8
3007	1711548853	Trần Thảo	Vy	Nữ	02/09/1999	17DDS9B	7
3008	1711548862	Nguyễn Thị	Xoa	Nữ	11/03/1999	17DDS9B	6
3009	1711548985	Trần Mỹ	Yến	Nữ	03/07/1999	17DDS9B	8
3010	1711549202	Trần Kim	Anh	Nữ	08/10/1999	17DDS9C	7
3011	1711549511	Nguyễn Thanh	Đô	Nam	02/03/1988	17DDS9C	7
3012	1711549510	Nguyễn Hữu	Dụng	Nam	29/05/1984	17DDS9C	8
3013	1711549226	Lê Thị Thúy	Duy	Nữ	19/11/1999	17DDS9C	7
3014	1711549204	Nguyễn Thị Bảo	Hân	Nữ	16/06/1999	17DDS9C	7
3015	1711549520	Nguyễn Thị	Hằng	Nữ	14/09/1990	17DDS9C	8
3016	1711549255	Nguyễn Đăng	Khải	Nam	16/08/1999	17DDS9C	7
3017	1711549467	Phommachanh	Khen	Nam	15/02/1997	17DDS9C	7
3018	1711549501	Bùi Thị Thùy	Linh	Nữ	21/05/1999	17DDS9C	6
3019	1711545759	Nguyễn Thị Trúc	Ly	Nữ	28/03/1999	17DDS9C	8
3020	1711549515	Phạm Thị Thanh	Mai	Nữ	04/07/1992	17DDS9C	6
3021	1711549178	Lã Thị Kiều	My	Nữ	13/04/1994	17DDS9C	7
3022	1711549206	Nguyễn Thị Tuyết	Ngân	Nữ	15/10/1999	17DDS9C	7
3023	1711549531	Nguyễn Thị Ý	Nhi	Nữ	23/02/1995	17DDS9C	7
3024	1711549396	Cao Thị Ngọc	Nhi	Nữ	23/12/1999	17DDS9C	9
3025	1711549245	Huỳnh Bội	Như	Nữ	13/12/1998	17DDS9C	9
3026	1711549468	PhaySoun	Oum	Nam	16/05/1997	17DDS9C	5

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
3027	1711549246	Trần Đan	Quỳnh	Nữ	24/05/1999	17DDS9C	8
3028	1711549434	Thái Ngọc	Thên	Nữ	25/11/1995	17DDS9C	7
3029	1711549451	Quách Toàn	Thịnh	Nam	21/09/1996	17DDS9C	8
3030	1711549540	Nguyễn Gia Cát	Tiên	Nữ	11/06/1996	17DDS9C	9
3031	1711549192	Lê Thị Ngọc	Trâm	Nữ	17/01/1998	17DDS9C	8
3032	1711549176	Võ Minh	Trân	Nữ	18/03/1999	17DDS9C	8
3033	1711549265	Nguyễn Thị Bảo	Trân	Nữ	30/10/1999	17DDS9C	8
3034	1711547380	Lê Quang	Trình	Nam	26/02/1999	17DDS9C	8
3035	1711549262	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	Nữ	01/10/1999	17DDS9C	8
3036	1711547770	Lê	Trương	Nam	08/02/1999	17DDS9C	8
3037	1711542054	Huỳnh Vĩ	Cầm	Nam	06/10/1999	17DDT1A	6
3038	1711541765	Nguyễn Tuấn	Đạt	Nam	05/02/1999	17DDT1A	7
3039	1711542566	Huỳnh Bá	Đỉnh	Nam	13/06/1999	17DDT1A	7
3040	1711542094	Phạm Duy	Đồng	Nam	13/01/1999	17DDT1A	6
3041	1711545453	Lê Quốc	Dự	Nam	15/12/1999	17DDT1A	7
3042	1711543654	Châu Hồng	Đức	Nam	09/04/1999	17DDT1A	7
3043	1711546156	Hoàng Anh	Dũng	Nam	16/12/1998	17DDT1A	6
3044	1711543326	Nguyễn Minh	Duy	Nam	20/02/1999	17DDT1A	8
3045	1711543548	Trần Trường	Giang	Nam	25/02/1999	17DDT1A	7
3046	1711543917	Lương Ngọc	Giang	Nam	02/11/1999	17DDT1A	8
3047	1711547471	Nguyễn Tấn	Hải	Nam	18/08/1998	17DDT1A	8
3048	1711542584	Lưu Hoàng	Hải	Nam	29/10/1998	17DDT1A	9
3049	1711545195	Phan Vũ	Hào	Nam	21/07/1999	17DDT1A	7
3050	1711545997	Trần Công	Hậu	Nam	19/03/1999	17DDT1A	8
3051	1711545861	Ngô Thành	Hiệp	Nam	12/04/1998	17DDT1A	7
3052	1711548318	Phạm Kim	Hùng	Nam	01/06/1999	17DDT1A	8
3053	1711547091	Lê Công	Huy	Nam	26/06/1999	17DDT1A	7
3054	1711546423	Bùi Duy	Khánh	Nam	19/11/1999	17DDT1A	8
3055	1711543454	Trần Minh	Khánh	Nam	19/07/1999	17DDT1A	8
3056	1711542247	Lê Đức Anh	Khoa	Nam	26/06/1999	17DDT1A	8
3057	1711546178	Đặng Đăng	Khoa	Nam	15/05/1999	17DDT1A	8
3058	1711549502	Thập Mạnh	Kiên	Nam	11/06/1999	17DDT1A	7
3059	1711545941	Trần Công Quốc	Kiệt	Nam	26/06/1999	17DDT1A	6
3060	1711543886	Nguyễn Tuấn	Kiệt	Nam	30/11/1999	17DDT1A	8
3061	1711546223	Võ Đình	Kỳ	Nam	19/04/1999	17DDT1A	8
3062	1711543780	Nguyễn Hoàng	Lâm	Nam	27/09/1999	17DDT1A	6
3063	1711549408	Trần Nguyễn Thắng	Lợi	Nam	18/03/1999	17DDT1A	6
3064	1711548631	Dương Nhật	Minh	Nam	25/06/1999	17DDT1A	6
3065	1711543266	Trương Trọng	Nghĩa	Nam	14/07/1999	17DDT1A	6
3066	1711542277	Trương Vĩnh	Phát	Nam	15/03/1999	17DDT1A	7
3067	1711543081	Thạch Thanh	Phong	Nam	15/05/1999	17DDT1A	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
3068	1711545170	Võ Vĩnh	Phú	Nam	02/06/1999	17DDT1A	7
3069	1711541960	Nguyễn Hoàng Ngọc	Phú	Nam	29/12/1999	17DDT1A	8
3070	1711544071	Phạm Lê	Phương	Nữ	23/10/1998	17DDT1A	6
3071	1711548391	Trương Văn	Phương	Nam	01/01/1998	17DDT1A	6
3072	1711547923	Nguyễn Nam	Phương	Nam	20/07/1999	17DDT1A	7
3073	1711544018	Lê Tấn	Quy	Nam	11/10/1999	17DDT1A	7
3074	1711544132	Trương Văn	Son	Nam	12/10/1999	17DDT1A	6
3075	1711544782	Nguyễn Phạm Xuân	Tân	Nam	17/04/1999	17DDT1A	7
3076	1711545702	Mang Đăng	Thanh	Nam	20/03/1999	17DDT1A	8
3077	1711547438	Lê Nguyễn Chí	Thành	Nam	03/06/1999	17DDT1A	8
3078	1711543148	Huỳnh Văn	Thạnh	Nam	18/12/1999	17DDT1A	8
3079	1711547484	Lê Quốc	Thạnh	Nam	12/08/1999	17DDT1A	8
3080	1711543059	Lê Huỳnh Minh	Thiện	Nam	29/01/1999	17DDT1A	7
3081	1711546610	Đặng Thành	Thiện	Nam	12/12/1999	17DDT1A	8
3082	1711545922	Nguyễn Minh	Thiện	Nam	22/02/1999	17DDT1A	9
3083	1711548367	Nguyễn Phước	Thịnh	Nam	21/05/1999	17DDT1A	7
3084	1711546454	Hoàng Văn	Thương	Nam	21/02/1999	17DDT1A	7
3085	1711542840	Võ Văn	Toàn	Nam	27/10/1999	17DDT1A	6
3086	1711548203	Nguyễn Thanh	Toàn	Nam	19/04/1999	17DDT1A	7
3087	1711547375	Lê Văn	Trọng	Nam	08/06/1999	17DDT1A	7
3088	1711542343	Lê Huỳnh Anh	Tuấn	Nam	23/08/1999	17DDT1A	8
3089	1711546164	Lê Hoàng	Tuấn	Nam	13/04/1999	17DDT1A	8
3090	1711541970	Nguyễn Thế	Vinh	Nam	26/01/1999	17DDT1A	7
3091	1711545983	Lương Thành	Vũ	Nam	01/04/1999	17DDT1A	8
3092	1711547387	Nguyễn Công	Vương	Nam	12/10/1999	17DDT1A	8
3093	1711542596	Nguyễn Thục	Anh	Nữ	18/08/1998	17DHH1A	7
3094	1711546162	Lê Thị Bích	Châu	Nữ	19/09/1999	17DHH1A	8
3095	1711546923	Nguyễn Thị Thanh	Diệu	Nữ	30/08/1999	17DHH1A	8
3096	1711548932	Đào Văn Trung	Hiếu	Nam	19/04/1999	17DHH1A	6
3097	1711542441	Trần Thiên	Hương	Nữ	01/04/1998	17DHH1A	6
3098	1711542460	Trần Thị Cẩm	Huyền	Nữ	10/04/1999	17DHH1A	6
3099	1711546095	Ung Nguyễn Hoàng	Kiểm	Nam	27/07/1999	17DHH1A	7
3100	1711542880	Nguyễn Thị Trúc	Linh	Nữ	29/06/1999	17DHH1A	8
3101	1711542143	Lê Minh	Mẫn	Nam	30/09/1998	17DHH1A	8
3102	1711542726	Nguyễn Kim Kiều	My	Nữ	14/04/1999	17DHH1A	7
3103	1711542461	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	26/11/1999	17DHH1A	6
3104	1711546138	Võ Thị	Nguyệt	Nữ	04/07/1999	17DHH1A	8
3105	1711541694	Thái Ngọc	Phụng	Nữ	21/01/1998	17DHH1A	7
3106	1711545546	Trương Thục	Trình	Nữ	03/09/1999	17DHH1A	6
3107	1711545362	Dương Quốc	Tuấn	Nam	17/11/1999	17DHH1A	7
3108	1711548019	Nguyễn Đình Khánh	Vy	Nữ	27/05/1999	17DHH1A	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
3109	1711546163	Bùi Đỗ Phương	Vy	Nữ	23/10/1999	17DHH1A	8
3110	1711546626	Ngô Vũ Ngọc	Xinh	Nữ	22/03/1999	17DHH1A	8
3111	1711543040	Nguyễn Thị Lan	Anh	Nữ	10/07/1999	17DKS1A	6
3112	1711549023	Nguyễn Thị Lâm	Anh	Nữ	24/02/1999	17DKS1A	7
3113	1711544115	Nguyễn Đỗ Khánh	Băng	Nam	10/08/1998	17DKS1A	8
3114	1711548597	Lý Quốc	Bảo	Nam	29/10/1999	17DKS1A	6
3115	1711543472	Trần Hoài	Bảo	Nam	02/05/1999	17DKS1A	6
3116	1711542864	Phan Mạnh	Cường	Nam	10/04/1999	17DKS1A	7
3117	1711543302	Nguyễn Thị Hồng	Dung	Nữ	20/02/1999	17DKS1A	7
3118	1711542122	Huỳnh Thị Ngọc	Hân	Nữ	04/05/1999	17DKS1A	7
3119	1711542519	Phạm Gia	Hân	Nữ	18/05/1998	17DKS1A	7
3120	1711542099	Phan Thị Phượng	Hằng	Nữ	19/12/1999	17DKS1A	7
3121	1711541987	Đoàn Phương	Hoài	Nam	25/05/1999	17DKS1A	6
3122	1711543500	Đặng Trần Quốc	Hung	Nam	05/08/1999	17DKS1A	6
3123	1711542137	Phạm Hoàng	Khang	Nam	17/09/1999	17DKS1A	6
3124	1711543281	Lê Thị Thúy	Kiều	Nữ	06/05/1999	17DKS1A	7
3125	1711548972	Nguyễn Thị	Lành	Nữ	28/02/1999	17DKS1A	7
3126	1711549102	Phan Nguyễn Yến	Linh	Nữ	23/10/1997	17DKS1A	6
3127	1711543140	Lê Thị Hiền	Lương	Nữ	01/05/1999	17DKS1A	7
3128	1711542453	Lê Thị Diễm	Ly	Nữ	06/12/1999	17DKS1A	8
3129	1711542529	Nguyễn Thị Thanh	Mai	Nữ	21/06/1999	17DKS1A	6
3130	1711542020	Huỳnh Thị Ngọc	Mai	Nữ	19/04/1999	17DKS1A	6
3131	1711541824	Phạm Thị Thanh	Mơ	Nữ	07/11/1998	17DKS1A	7
3132	1711548679	Nguyễn Thị Trà	My	Nữ	25/12/1999	17DKS1A	6
3133	1711542248	Trần Quang Hoàng	Nam	Nam	28/10/1999	17DKS1A	6
3134	1711548639	Trương Thanh	Nam	Nam	03/10/1999	17DKS1A	7
3135	1711542977	Thôi Nguyễn Thục	Nghi	Nữ	09/08/1999	17DKS1A	7
3136	1711542886	Nguyễn Thanh	Ngữ	Nữ	24/05/1999	17DKS1A	7
3137	1711542758	Trang Hoài Thanh	Nhân	Nam	21/07/1999	17DKS1A	8
3138	1711543312	Huỳnh Ngọc	Nhật	Nữ	15/06/1999	17DKS1A	6
3139	1711542287	Tô Quỳnh	Nhi	Nữ	04/09/1999	17DKS1A	6
3140	1711548647	Nguyễn Đào Yến	Nhi	Nữ	02/09/1999	17DKS1A	7
3141	1711542932	Lê Thị Tuyết	Nhi	Nữ	13/09/1999	17DKS1A	8
3142	1711542965	Đặng Kiều	Oanh	Nữ	10/08/1999	17DKS1A	7
3143	1711543282	Bùi Thị Hà	Phương	Nữ	29/12/1998	17DKS1A	6
3144	1711542340	Nguyễn Ngô Thanh	Phương	Nữ	15/09/1998	17DKS1A	6
3145	1711542128	Nguyễn Ngọc	Phượng	Nữ	12/12/1998	17DKS1A	7
3146	1711543605	Phạm Thị Thanh	Thảo	Nữ	16/03/1999	17DKS1A	6
3147	1711542438	Hoàng Phương	Thảo	Nữ	04/12/1999	17DKS1A	7
3148	1711542683	Phạm Hữu	Thọ	Nam	31/01/1999	17DKS1A	5
3149	1711542892	Lưu Ngọc Kim	Thoa	Nữ	09/03/1999	17DKS1A	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
3150	1711547044	Phạm Hoàng	Thông	Nam	09/11/1999	17DKS1A	8
3151	1711542528	Lê Thị Thủy	Tiên	Nữ	11/11/1999	17DKS1A	6
3152	1711543640	Nguyễn Thị Kiều	Trang	Nữ	24/01/1999	17DKS1A	8
3153	1711543889	Phạm Thị Thanh	Trúc	Nữ	08/02/1999	17DKS1A	7
3154	1711543268	Trần Nguyễn Cát	Trung	Nam	16/09/1999	17DKS1A	7
3155	1711544178	Trần Nguyễn Anh	Tú	Nam	28/03/1999	17DKS1A	7
3156	1711542116	Ngô Minh	Tú	Nữ	31/01/1999	17DKS1A	7
3157	1711543233	Vũ Huỳnh Anh	Tuấn	Nam	13/07/1999	17DKS1A	5
3158	1711547597	Nguyễn Thị Kim	Uyên	Nữ	15/03/1999	17DKS1A	7
3159	1711542102	Nguyễn Ngọc Lan	Vy	Nữ	22/10/1999	17DKS1A	5
3160	1711542934	Nguyễn Ngọc Thúy	Vy	Nữ	24/06/1999	17DKS1A	8
3161	1711546029	Phú Trần Quế	Anh	Nữ	19/02/1999	17DKS1B	7
3162	1711545088	Nguyễn Gia	Bảo	Nam	18/11/1999	17DKS1B	7
3163	1711544935	Phạm Thị Xuân	Đào	Nữ	12/03/1999	17DKS1B	7
3164	1711545745	Đặng Nguyễn Thùy	Dương	Nữ	30/04/1999	17DKS1B	7
3165	1711544933	Vũ Nguyễn Khương	Duy	Nam	13/09/1999	17DKS1B	6
3166	1711545439	Phạm Nguyễn Thùy	Duyên	Nữ	11/11/1999	17DKS1B	6
3167	1711544888	Nguyễn Thị Ngọc	Duyên	Nữ	12/08/1999	17DKS1B	7
3168	1711545082	Nguyễn Thùy	Duyên	Nữ	18/02/1998	17DKS1B	7
3169	1711544982	Cao Kỳ	Duyên	Nữ	10/10/1999	17DKS1B	8
3170	1711546077	Huỳnh Thị Thùy	Giang	Nữ	01/02/1999	17DKS1B	6
3171	1711545391	Phạm Quốc	Hải	Nam	06/05/1999	17DKS1B	7
3172	1711545282	Trương Gia	Hân	Nữ	01/02/1999	17DKS1B	7
3173	1711548269	Nguyễn Minh	Hiếu	Nam	23/04/1998	17DKS1B	7
3174	1711545335	Tô Thương	Hoài	Nam	01/09/1999	17DKS1B	7
3175	1711546076	Lâm Thị Mỹ	Hương	Nữ	20/01/1999	17DKS1B	6
3176	1711544985	Trần Phương	Khanh	Nữ	24/02/1999	17DKS1B	7
3177	1711544137	Hoàng Yến	Linh	Nữ	10/06/1999	17DKS1B	7
3178	1711545032	Lê Nhật	Linh	Nam	20/04/1997	17DKS1B	7
3179	1711545225	Trần Thị Mỹ	Loan	Nữ	29/10/1999	17DKS1B	8
3180	1711545456	Võ Văn	Luân	Nam	18/02/1999	17DKS1B	6
3181	1711544792	Trần Thị Diễm	Mi	Nữ	25/10/1999	17DKS1B	8
3182	1711544133	Nguyễn Hoàng Huyền	My	Nữ	21/07/1999	17DKS1B	7
3183	1711542530	Vũ Mai Kim	Ngân	Nữ	04/10/1999	17DKS1B	7
3184	1711547274	Trương Nguyễn Như	Ngọc	Nữ	13/03/1999	17DKS1B	6
3185	1711545724	Đỗ Hồng	Nhi	Nữ	07/06/1999	17DKS1B	7
3186	1711545848	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	10/10/1999	17DKS1B	7
3187	1711546308	Dương Thị Hồng	Nhung	Nữ	12/05/1995	17DKS1B	7
3188	1711545564	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	14/02/1999	17DKS1B	7
3189	1711545038	Phạm Vũ Tuyết	Nhung	Nữ	04/09/1999	17DKS1B	8
3190	1711548811	Lê Thị Cẩm	Nương	Nữ	01/07/1999	17DKS1B	6

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
3191	1711545243	Thới Hồ Duy	Phúc	Nam	13/09/1999	17DKS1B	8
3192	1711543913	Lê Ngọc Phương	Quyên	Nữ	10/02/1999	17DKS1B	6
3193	1711548998	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Nữ	18/09/1999	17DKS1B	5
3194	1711544050	Trần Long	Sơn	Nam	01/11/1998	17DKS1B	6
3195	1711545149	Bùi Đoàn Duy	Tài	Nam	08/06/1999	17DKS1B	6
3196	1711548864	Ngô Hoàng	Thái	Nam	29/06/1999	17DKS1B	7
3197	1711545771	Nguyễn Thị Ngọc	Thanh	Nữ	11/11/1999	17DKS1B	7
3198	1711544638	Nguyễn Doãn	Thanh	Nam	22/02/1999	17DKS1B	8
3199	1711545814	Phạm Công	Thành	Nam	15/09/1999	17DKS1B	6
3200	1711545334	Trương Xuân	Thiện	Nam	26/02/1999	17DKS1B	7
3201	1711543718	Nguyễn Trường	Thịnh	Nam	01/12/1999	17DKS1B	6
3202	1711545597	Nguyễn Phạm Ngọc	Thọ	Nam	30/06/1999	17DKS1B	8
3203	1711544699	La Thị Thanh	Thủy	Nữ	22/02/1999	17DKS1B	6
3204	1711544049	Hà Thị Thanh	Trà	Nữ	28/10/1999	17DKS1B	7
3205	1711544017	Ngụy Ngọc Xuân	Trang	Nữ	25/05/1999	17DKS1B	6
3206	1711544419	Lê Thị Thu	Trang	Nữ	01/04/1999	17DKS1B	8
3207	1711545906	Hà Đức	Trọng	Nam	07/12/1999	17DKS1B	6
3208	1711545709	Lê Ngọc	Tuyền	Nữ	04/11/1999	17DKS1B	5
3209	1711542750	Phan Thị Bích	Tuyền	Nữ	24/09/1999	17DKS1B	6
3210	1711545515	Phạm Thị Thanh	Tuyền	Nữ	05/07/1999	17DKS1B	7
3211	1711547826	Kha Thị Mỹ	Uyên	Nữ	16/07/1999	17DKS1B	6
3212	1711547718	Lê Viết Đức	Anh	Nam	12/09/1999	17DKS1C	5
3213	1711547357	Võ Huỳnh Tuyết	Anh	Nữ	13/12/1999	17DKS1C	6
3214	1711548575	Hoàng Quỳnh	Anh	Nữ	12/11/1999	17DKS1C	6
3215	1711546452	Lê Ngọc Phương	Anh	Nữ	16/03/1999	17DKS1C	7
3216	1711548295	Lương Phi	Anh	Nữ	01/02/1995	17DKS1C	8
3217	1711547774	Châu Huệ	Chi	Nữ	17/03/1999	17DKS1C	7
3218	1711546810	Phan Anh	Đạt	Nam	20/03/1999	17DKS1C	7
3219	1711542900	Phan Phương	Diana	Nữ	20/10/1998	17DKS1C	8
3220	1711546478	Nguyễn Thị	Định	Nữ	20/04/1999	17DKS1C	5
3221	1711546422	Lê Thị Mỹ	Duyên	Nữ	25/08/1999	17DKS1C	7
3222	1711546975	Nguyễn Ngọc Mỹ	Duyên	Nữ	19/11/1999	17DKS1C	7
3223	1711546518	Trần Hồng Gia	Hân	Nữ	30/08/1998	17DKS1C	6
3224	1711546607	Lê Thanh	Hiền	Nữ	04/05/1999	17DKS1C	5
3225	1711547815	Nguyễn Thị	Hiền	Nữ	10/10/1999	17DKS1C	9
3226	1711547176	Lê Thị Ánh	Hồng	Nữ	06/10/1999	17DKS1C	8
3227	1711547644	Nguyễn	Lâm	Nam	07/11/1999	17DKS1C	6
3228	1711547969	Nguyễn Hoàng	Lâm	Nam	10/02/1999	17DKS1C	7
3229	1711547855	Bùi Hoàng	Lịch	Nam	09/11/1999	17DKS1C	6
3230	1711547835	Phạm Thị Khánh	Linh	Nữ	11/07/1999	17DKS1C	8
3231	1711548253	Chu Ân	Lộc	Nam	15/06/1999	17DKS1C	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
3232	1711547802	Phạm Hữu	Lợi	Nam	29/07/1999	17DKS1C	8
3233	1711548583	Bùi Thị	Luyến	Nữ	14/10/1999	17DKS1C	7
3234	1711542646	Nguyễn Cẩm	Ngọc	Nữ	14/10/1999	17DKS1C	7
3235	1711547057	Nông Thanh	Ngọc	Nam	13/02/1999	17DKS1C	7
3236	1711546486	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	Nữ	10/01/1999	17DKS1C	7
3237	1711547368	Trương Quang	Nhân	Nam	25/07/1999	17DKS1C	6
3238	1711546435	Nguyễn Ngọc	Nhi	Nữ	10/10/1999	17DKS1C	8
3239	1711548142	Võ Thị Trúc	Nhi	Nữ	01/01/1999	17DKS1C	8
3240	1711546641	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	Nữ	20/07/1999	17DKS1C	7
3241	1711543102	Trần Quỳnh	Như	Nữ	29/12/1999	17DKS1C	7
3242	1711547725	Phan Thị Huỳnh	Như	Nữ	31/01/1999	17DKS1C	7
3243	1711546554	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	Nữ	18/11/1999	17DKS1C	8
3244	1711547720	Lê Thị Hồng	Nhung	Nữ	15/08/1999	17DKS1C	7
3245	1711548075	Huỳnh Thị Hồng	Nhung	Nữ	23/05/1999	17DKS1C	8
3246	1711543315	Lê Thị Hồng	Phấn	Nữ	28/02/1999	17DKS1C	6
3247	1711546466	Dương Thị Cúc	Phương	Nữ	10/04/1999	17DKS1C	7
3248	1711546151	Trương Quế	Quân	Nữ	15/07/1999	17DKS1C	7
3249	1711548014	Tô Thị Ngọc	Sang	Nữ	10/12/1999	17DKS1C	7
3250	1711545943	Nguyễn Thị	Thảo	Nữ	24/09/1999	17DKS1C	7
3251	1711543550	Huỳnh Kiều	Thảo	Nữ	27/06/1999	17DKS1C	7
3252	1711547772	Trần Thị Cẩm	Thu	Nữ	05/08/1999	17DKS1C	6
3253	1711547276	Trịnh Ngọc Thanh	Thư	Nữ	19/10/1999	17DKS1C	6
3254	1711547453	Phạm Nguyễn Anh	Thư	Nữ	04/06/1999	17DKS1C	7
3255	1711547062	Bùi Thị Trúc	Thư	Nữ	07/05/1999	17DKS1C	8
3256	1711546315	Nguyễn Thị Mỹ	Tiên	Nữ	11/08/1999	17DKS1C	7
3257	1711542741	Nguyễn Xuân	Tiến	Nam	03/06/1999	17DKS1C	8
3258	1711546613	Nguyễn Hà Đoan	Trình	Nữ	18/04/1999	17DKS1C	6
3259	1711547824	Nguyễn Thị Ngọc	Trình	Nữ	05/12/1999	17DKS1C	8
3260	1711545807	Nguyễn Đức	Trung	Nam	06/06/1999	17DKS1C	7
3261	1711547419	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	Nữ	22/02/1999	17DKS1C	6
3262	1711547209	Trần Quốc	Tuấn	Nam	05/10/1999	17DKS1C	6
3263	1711548029	Huỳnh Thị Thanh	Tuyền	Nữ	26/01/1999	17DKS1C	8
3264	1711548189	Nguyễn Nữ Phương	Uyên	Nữ	17/02/1999	17DKS1C	9
3265	1711546040	Nguyễn Thị Thảo	Vi	Nữ	04/09/1999	17DKS1C	7
3266	1711548334	Trần Trung	Vĩnh	Nam	15/02/1999	17DKS1C	6
3267	1711547611	Trần Thảo	Vy	Nữ	19/04/1999	17DKS1C	7
3268	1711547192	Phan Thị Tường	Vy	Nữ	15/07/1999	17DKS1C	7
3269	1711549076	Nguyễn Ngọc	Ân	Nam	01/01/1998	17DKS1D	7
3270	1711547607	Vương Quốc	Anh	Nam	20/01/1999	17DKS1D	7
3271	1711544962	Phạm Thị Vân	Anh	Nữ	11/06/1999	17DKS1D	8
3272	1711547914	Hán Thị	Báu	Nữ	10/12/1999	17DKS1D	6

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
3273	1711547908	Nguyễn Thị Kim	Cương	Nữ	18/07/1999	17DKS1D	8
3274	1711542114	Nguyễn Minh Anh	Đào	Nữ	05/05/1999	17DKS1D	7
3275	1711548080	Trương Đăng Mỹ	Duyên	Nữ	07/08/1999	17DKS1D	8
3276	1711541950	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	05/09/1999	17DKS1D	8
3277	1711548690	Nguyễn Huy	Hoàng	Nam	30/11/1998	17DKS1D	6
3278	1711544448	Lý Thanh	Hoàng	Nam	15/08/1997	17DKS1D	8
3279	1711545059	Âu Dương Thúy	Hồng	Nữ	15/03/1999	17DKS1D	7
3280	1711549085	Lê Thị Bích	Huệ	Nữ	29/08/1999	17DKS1D	9
3281	1711546932	Phùng Thị Thiên	Hương	Nữ	30/08/1999	17DKS1D	7
3282	1711545002	Trần Gia	Huy	Nam	13/11/1999	17DKS1D	6
3283	1711541966	Nguyễn Hữu	Huy	Nam	30/11/1998	17DKS1D	7
3284	1711547988	Đinh Lâm	Khang	Nam	27/08/1999	17DKS1D	9
3285	1711548219	Đỗ Duy	Khoa	Nam	14/07/1999	17DKS1D	6
3286	1711549169	Đỗ Thành	Luôn	Nam	15/07/1999	17DKS1D	6
3287	1711548720	Vũ Tiến	Mạnh	Nam	04/12/1999	17DKS1D	8
3288	1711547892	Lê Nguyễn Thị Trà	My	Nữ	18/10/1998	17DKS1D	6
3289	1711548615	Lê Trần Thảo	My	Nữ	14/03/1999	17DKS1D	6
3290	1711544974	Huỳnh Thị Thủy	Ngân	Nữ	28/07/1999	17DKS1D	7
3291	1711542961	Nguyễn Tuấn	Ngọc	Nam	11/10/1998	17DKS1D	8
3292	1711546928	Nguyễn Quốc	Nhật	Nam	05/07/1999	17DKS1D	6
3293	1711542829	Biện Vũ Trung	Nhật	Nam	03/11/1999	17DKS1D	8
3294	1711545860	Nguyễn Thị Mỹ	Nhung	Nữ	31/12/1999	17DKS1D	8
3295	1711549046	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	30/09/1999	17DKS1D	8
3296	1711543155	Nguyễn Văn	Phong	Nam	28/08/1998	17DKS1D	6
3297	1711548718	Phạm Ngọc	Quý	Nam	09/11/1999	17DKS1D	6
3298	1711546343	Hoàng Xuân	Thắng	Nam	22/04/1999	17DKS1D	8
3299	1711545760	Phạm Thị Kiều	Thanh	Nữ	02/07/1999	17DKS1D	8
3300	1711549040	Võ Hoàng Anh	Thi	Nữ	19/03/1999	17DKS1D	8
3301	1711549184	Nguyễn Phúc	Thịnh	Nam	18/03/1998	17DKS1D	8
3302	1711548739	Đặng Thị Mỹ	Thoa	Nữ	09/02/1999	17DKS1D	7
3303	1711546233	Bùi Thị Thu	Thủy	Nữ	17/10/1999	17DKS1D	6
3304	1711548966	Trần Nguyễn Ngọc	Trâm	Nữ	29/05/1999	17DKS1D	8
3305	1711547018	Huỳnh Nữ Huyền	Trang	Nữ	03/11/1998	17DKS1D	7
3306	1711547078	Nguyễn Xuân	Trường	Nam	26/04/1999	17DKS1D	7
3307	1711543220	Hà Phước	Tuyền	Nam	13/12/1999	17DKS1D	7
3308	1711543846	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	Nữ	28/10/1999	17DKS1D	7
3309	1711547020	Lê Lan	Vi	Nữ	04/03/1999	17DKS1D	7
3310	1711542666	Châu Ái	Vy	Nữ	15/09/1999	17DKS1D	5
3311	1711545420	Nguyễn Hoàng	Yến	Nữ	21/03/1999	17DKS1D	7
3312	1711542523	Trương Nguyễn Hoài	An	Nữ	23/03/1999	17DKT1A	7
3313	1711542614	Trần Thái Thanh	An	Nam	03/11/1999	17DKT1A	9

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
3314	1711542600	Đỗ Nguyễn Trâm	Anh	Nữ	17/07/1999	17DKT1A	8
3315	1711545258	Nguyễn Ngọc Lan	Anh	Nữ	27/10/1999	17DKT1A	8
3316	1711544004	Vũ Thị Kim	Anh	Nữ	18/08/1999	17DKT1A	8
3317	1711545239	Phạm Thị Diệu	Anh	Nữ	18/07/1999	17DKT1A	8
3318	1711543068	Trần Hoàng	Anh	Nam	30/01/1999	17DKT1A	8
3319	1711542774	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	Nữ	09/08/1999	17DKT1A	8
3320	1711545153	Trần Gia	Bảo	Nam	12/12/1999	17DKT1A	9
3321	1711549288	Trần Ngọc Bảo	Duyên	Nữ	29/09/1999	17DKT1A	6
3322	1711545480	Ngô Thị Mỹ	Hân	Nữ	30/12/1999	17DKT1A	9
3323	1711543920	Nguyễn Thanh	Hằng	Nữ	25/08/1998	17DKT1A	8
3324	1711545063	Trương Tuấn	Hiệp	Nam	03/10/1999	17DKT1A	9
3325	1711543702	Lê Thị	Huế	Nữ	19/05/1999	17DKT1A	9
3326	1711542228	Nguyễn Thị Mỹ	Hương	Nữ	07/03/1999	17DKT1A	8
3327	1711542995	Nguyễn Thị	Lan	Nữ	13/12/1999	17DKT1A	8
3328	1711545438	Phạm Diệu	Linh	Nữ	22/01/1999	17DKT1A	9
3329	1711544648	Nguyễn Phan Thùy	Linh	Nữ	02/02/1999	17DKT1A	9
3330	1711543133	Lê Phương	Minh	Nữ	21/06/1999	17DKT1A	8
3331	1711543134	Lê Thùy	Minh	Nữ	21/06/1999	17DKT1A	8
3332	1711549020	Nguyễn Thị Thảo	My	Nữ	01/10/1999	17DKT1A	8
3333	1711542757	Lê Thị Huyền	My	Nữ	15/01/1999	17DKT1A	9
3334	1711544683	Lê Thanh	Ngân	Nữ	18/04/1999	17DKT1A	6
3335	1711543542	Lê Kim	Ngân	Nữ	12/06/1999	17DKT1A	7
3336	1711545255	Nguyễn Ngọc	Ngân	Nữ	21/10/1999	17DKT1A	9
3337	1711542820	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	Nữ	09/10/1999	17DKT1A	7
3338	1711543127	Phạm Minh	Nguyệt	Nữ	22/01/1999	17DKT1A	9
3339	1711544671	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	20/03/1999	17DKT1A	8
3340	1711542215	Nguyễn Thị Ngọc Huỳnh	Như	Nữ	08/01/1999	17DKT1A	9
3341	1711544019	Võ Thị Thùy	Như	Nữ	17/05/1999	17DKT1A	9
3342	1711541878	Châu Cẩm	Nhung	Nữ	04/06/1995	17DKT1A	8
3343	1711544033	Nguyễn Thị Ái	Nương	Nữ	26/01/1999	17DKT1A	8
3344	1711544621	Nguyễn Vạn	Phát	Nam	12/06/1999	17DKT1A	9
3345	1711545349	Nguyễn Thị Kim	Phụng	Nữ	01/02/1999	17DKT1A	9
3346	1711541905	Hồ Thị Thảo	Quyên	Nữ	21/04/1999	17DKT1A	9
3347	1711543071	Đỗ Mạnh	Tài	Nam	10/01/1999	17DKT1A	8
3348	1711542541	Nguyễn Công	Tâm	Nam	07/10/1999	17DKT1A	8
3349	1711544177	Nguyễn Việt	Tân	Nam	28/12/1999	17DKT1A	8
3350	1711542463	Võ Thị Hồng	Thắm	Nữ	21/08/1999	17DKT1A	8
3351	1711542510	Tạ Văn	Thành	Nam	27/03/1999	17DKT1A	8
3352	1711541828	Phan Phương	Thảo	Nữ	06/09/1999	17DKT1A	8
3353	1711542067	Phạm Trúc Như	Thiện	Nữ	14/12/1998	17DKT1A	8
3354	1711547865	Trần Văn Phúc	Thịnh	Nam	04/01/1999	17DKT1A	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
3355	1711542953	Võ Thị Kim	Thoa	Nữ	13/11/1999	17DKT1A	9
3356	1711543029	Nguyễn Thanh	Thư	Nữ	30/11/1999	17DKT1A	8
3357	1711544954	Phan Ngọc Nhật	Thư	Nữ	26/01/1999	17DKT1A	8
3358	1711543285	Trần Anh	Thư	Nữ	11/11/1999	17DKT1A	8
3359	1711543984	Nguyễn Lê Minh	Thư	Nữ	03/11/1999	17DKT1A	9
3360	1711543487	Trang Thị Hoài	Thương	Nữ	17/08/1999	17DKT1A	9
3361	1711543125	Nguyễn Thị Mỹ	Tiên	Nữ	11/09/1999	17DKT1A	9
3362	1711544823	Trần Thị Ngọc	Tiên	Nữ	16/02/1999	17DKT1A	9
3363	1711545207	Trịnh Thị Thủy	Tiên	Nữ	16/10/1999	17DKT1A	9
3364	1711543154	Nguyễn Thị Cát	Tin	Nữ	18/03/1998	17DKT1A	7
3365	1711544043	Nguyễn Thanh	Trúc	Nữ	24/10/1999	17DKT1A	8
3366	1711549401	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	Nữ	07/06/1998	17DKT1A	8
3367	1711543996	Trương Thị Ánh	Tuyết	Nữ	25/03/1999	17DKT1A	8
3368	1711542026	Dư Mai	Uyên	Nữ	04/09/1999	17DKT1A	9
3369	1711545228	Trần Thúy	Vy	Nữ	12/11/1999	17DKT1A	8
3370	1711541913	Lê Trần Khánh	Vy	Nữ	11/06/1999	17DKT1A	8
3371	1711541978	Lê Thị Thanh	Vy	Nữ	10/06/1999	17DKT1A	9
3372	1711542944	Hầu Thị Kim	Xuân	Nữ	03/09/1999	17DKT1A	6
3373	1711542871	Trần Thị Như	Ý	Nữ	10/10/1999	17DKT1A	8
3374	1711543564	Trần Thị Hồng	Yến	Nữ	30/10/1999	17DKT1A	6
3375	1711542957	Hứa Hải	Yến	Nữ	04/01/1999	17DKT1A	8
3376	1711544834	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	Nữ	07/06/1999	17DKT1A	9
3377	1711546618	Phan Thị Quế	Anh	Nữ	12/04/1999	17DKT1B	6
3378	1711549472	Nguyễn Ngọc	Anh	Nữ	30/07/1998	17DKT1B	7
3379	1711546603	NGUYỄN VĂN	ANH	Nữ	12/02/1999	17DKT1B	8
3380	1711546340	Nguyễn Quỳnh	Anh	Nữ	16/03/1999	17DKT1B	9
3381	1711547294	Võ Thị Linh	Chi	Nữ	24/09/1999	17DKT1B	9
3382	1711547208	Nguyễn Quốc	Cường	Nam	13/05/1997	17DKT1B	6
3383	1711547207	Nguyễn Châu Khả	Danh	Nữ	19/09/1999	17DKT1B	9
3384	1711546508	Nguyễn Minh	Đạt	Nam	08/01/1999	17DKT1B	7
3385	1711546908	PHẠM THÀNH	ĐẠT	Nam	25/11/1999	17DKT1B	8
3386	1711545620	Phạm Trần Thanh	Diệu	Nữ	06/01/1999	17DKT1B	8
3387	1711549430	Lâm Thị Mỹ	Duy	Nữ	06/02/1999	17DKT1B	6
3388	1711545588	Nguyễn Hoàng Mỹ	Duyên	Nữ	17/03/1999	17DKT1B	9
3389	1711546103	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	Nữ	08/08/1999	17DKT1B	8
3390	1711547389	Nguyễn Thị Minh	Hòa	Nữ	13/10/1999	17DKT1B	9
3391	1711546666	Nguyễn Thanh	Hồng	Nữ	08/08/1999	17DKT1B	9
3392	1711547289	Mai Phạm Thùy	Hương	Nữ	31/03/1999	17DKT1B	8
3393	1711546198	Trương Nguyễn Quang	Huy	Nam	14/04/1999	17DKT1B	8
3394	1711547314	Lưu Thị Thanh	Huyền	Nữ	07/11/1999	17DKT1B	8
3395	1711546716	Lê Thị Thanh	Lam	Nữ	03/11/1999	17DKT1B	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
3396	1711547214	Lê Thị Kim	Liên	Nữ	23/07/1999	17DKT1B	9
3397	1711547590	Lê Thị Mỹ	Linh	Nữ	03/04/1999	17DKT1B	9
3398	1711545815	Lê Thiên	Lộc	Nam	28/04/1999	17DKT1B	7
3399	1711547322	Đào Nguyễn Hoa	Mai	Nữ	19/10/1999	17DKT1B	8
3400	1711546122	Nguyễn Ngọc Hồng	Mai	Nữ	24/07/1999	17DKT1B	9
3401	1711547275	Nguyễn Đình Bảo	Ngân	Nữ	24/04/1999	17DKT1B	9
3402	1711545884	Lê Thị Mỹ	Ngân	Nữ	14/12/1999	17DKT1B	9
3403	1711547283	Nguyễn Nữ Kim	Ngân	Nữ	15/08/1999	17DKT1B	9
3404	1711546262	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	Nữ	20/10/1999	17DKT1B	9
3405	1711545780	Hồ Đắc Bảo	Ngọc	Nữ	04/12/1999	17DKT1B	9
3406	1711549117	Đoàn Thị Tuyết	Nhi	Nữ	26/07/1999	17DKT1B	6
3407	1711547241	Nguyễn Thị Quỳnh	Nhi	Nữ	19/09/1999	17DKT1B	8
3408	1711546303	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	25/08/1999	17DKT1B	9
3409	1711546443	Huỳnh Thị Thanh	Nhung	Nữ	26/10/1999	17DKT1B	9
3410	1711545746	Nguyễn Thị	Phụng	Nữ	30/11/1999	17DKT1B	9
3411	1711545783	Đặng Thị Diễm	Phương	Nữ	10/10/1999	17DKT1B	8
3412	1711547614	Huỳnh Thị Yến	Phương	Nữ	26/08/1998	17DKT1B	8
3413	1711547992	Nguyễn Hằng Bảo	Phương	Nữ	30/10/1996	17DKT1B	9
3414	1711546356	Nguyễn Thị	Phương	Nữ	30/12/1998	17DKT1B	9
3415	1711547281	Nguyễn Hoàng	Quân	Nam	02/12/1999	17DKT1B	6
3416	1711546184	Nguyễn Minh	Quang	Nam	21/07/1999	17DKT1B	8
3417	1711546904	Võ Thị Thanh	Quý	Nữ	15/07/1999	17DKT1B	8
3418	1711547085	Trần Thị Mỹ	Quý	Nữ	10/06/1999	17DKT1B	8
3419	1711545840	Đinh Yến	Quỳnh	Nữ	30/07/1999	17DKT1B	8
3420	1711545813	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	Nữ	20/10/1999	17DKT1B	8
3421	1711548067	Vũ Thanh	Tâm	Nữ	20/12/1999	17DKT1B	7
3422	1711547517	Phan Huỳnh Đan	Thanh	Nữ	18/01/1999	17DKT1B	8
3423	1711546362	Nguyễn Hoàng Thanh	Thảo	Nữ	01/06/1999	17DKT1B	7
3424	1711545528	Phạm Xuân	Thảo	Nữ	11/06/1999	17DKT1B	8
3425	1711546330	Lê Hoàng Kim	Thảo	Nữ	17/12/1999	17DKT1B	9
3426	1711547899	Đặng Thị Kim	Thi	Nữ	05/11/1999	17DKT1B	7
3427	1711546665	Lý	Thiệu	Nam	09/11/1999	17DKT1B	8
3428	1711546113	Nguyễn Cường	Thịnh	Nam	08/06/1999	17DKT1B	8
3429	1711547340	Trần Thị Anh	Thư	Nữ	04/03/1999	17DKT1B	8
3430	1711547072	Nguyễn Ngọc Lan	Trân	Nữ	25/11/1999	17DKT1B	8
3431	1711545741	Nguyễn Thị Minh	Trang	Nữ	13/10/1997	17DKT1B	7
3432	1711549099	Nguyễn Thị Xuân	Trinh	Nữ	07/03/1998	17DKT1B	6
3433	1711545754	Nguyễn Phan Tuyết	Trinh	Nữ	14/08/1999	17DKT1B	8
3434	1711545625	Nguyễn Thị Huệ	Trúc	Nữ	05/03/1999	17DKT1B	8
3435	1711546133	Phạm Thanh	Trúc	Nữ	18/09/1999	17DKT1B	9
3436	1711545919	Nguyễn Hoài	Tú	Nữ	03/10/1998	17DKT1B	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
3437	1711546664	Lâm Võ Cát	Tường	Nữ	25/01/1999	17DKT1B	8
3438	1711546244	Trần Thị Kim	Tuyền	Nữ	22/03/1999	17DKT1B	8
3439	1711547536	Nguyễn Thị	Vi	Nữ	20/08/1999	17DKT1B	8
3440	1711546499	Nguyễn Lê Thúy	Vy	Nữ	17/02/1999	17DKT1B	8
3441	1711545905	Phan Trần Khánh	Vy	Nữ	30/11/1999	17DKT1B	8
3442	1711545584	Trương Thị Tường	Vy	Nữ	28/03/1999	17DKT1B	9
3443	1711545810	Trần Thị Thiện	Ý	Nữ	21/01/1999	17DKT1B	9
3444	1711548845	Trần Thanh	Duy	Nam	30/11/1999	17DKT1C	6
3445	1711547822	Nguyễn Thị	Giang	Nữ	08/07/1999	17DKT1C	6
3446	1711548974	Đinh Thị Mỹ	Giang	Nữ	22/02/1999	17DKT1C	7
3447	1711548729	Vũ Thị Kim	Hà	Nữ	20/06/1999	17DKT1C	7
3448	1711547781	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	25/01/1999	17DKT1C	9
3449	1711548079	Đái Chấn	Hung	Nam	23/02/1999	17DKT1C	7
3450	1711548179	Phạm Thị Bích	Huyền	Nữ	19/10/1999	17DKT1C	7
3451	1711548107	Vũ Thị Ngọc	Huyền	Nữ	17/06/1999	17DKT1C	8
3452	1711548579	Phạm Hoàng Mai	Khanh	Nữ	23/08/1999	17DKT1C	6
3453	1711547857	Vũ Huỳnh	Khôi	Nam	27/05/1999	17DKT1C	8
3454	1711548232	Nguyễn Thị Thanh	Kiều	Nữ	25/02/1999	17DKT1C	8
3455	1711548140	Trần Thị	Liên	Nữ	22/04/1999	17DKT1C	8
3456	1711547143	Đặng Thị Cẩm	Linh	Nữ	06/11/1999	17DKT1C	7
3457	1711548910	Trần Thị	Lý	Nữ	06/01/1999	17DKT1C	8
3458	1711548728	Đỗ Ngọc Trà	Mi	Nữ	02/02/1991	17DKT1C	7
3459	1711549033	Đặng Ái	Minh	Nữ	26/10/1999	17DKT1C	7
3460	1711542698	Nguyễn Thị Tuyết	Ngân	Nữ	17/04/1999	17DKT1C	7
3461	1711548973	Võ Bích	Ngọc	Nữ	14/11/1999	17DKT1C	7
3462	1711548274	La Thục	Nhi	Nữ	06/04/1998	17DKT1C	7
3463	1711548814	Đỗ Chí	Phong	Nam	09/09/1998	17DKT1C	7
3464	1711547919	Phạm Ngọc Cẩm	Phuong	Nữ	01/10/1998	17DKT1C	7
3465	1711549170	Nguyễn Hồ Bảo	Sương	Nữ	25/03/1999	17DKT1C	8
3466	1711548920	Nguyễn Thị Minh	Tâm	Nữ	02/03/1999	17DKT1C	7
3467	1711548240	Nguyễn Ngọc	Tâm	Nữ	20/07/1999	17DKT1C	7
3468	1711548829	Lưu Ngọc Phương	Thảo	Nữ	10/01/1999	17DKT1C	7
3469	1711548310	Võ Thị Thu	Thảo	Nữ	15/11/1999	17DKT1C	8
3470	1711548127	Trần Xuân	Thịnh	Nam	31/05/1996	17DKT1C	6
3471	1711548272	Đỗ Hồng	Trâm	Nữ	14/09/1999	17DKT1C	7
3472	1711547749	Lê Ngọc	Trâm	Nữ	16/09/1999	17DKT1C	9
3473	1711548872	Lâm Thị Huyền	Trang	Nữ	14/09/1999	17DKT1C	8
3474	1711547662	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	29/05/1999	17DKT1C	9
3475	1711548542	Ngô Thị Lệ	Trình	Nữ	19/09/1999	17DKT1C	8
3476	1711548650	Thái Bùi Diễm	Trình	Nữ	16/04/1999	17DKT1C	8
3477	1711547637	Lê Thị Bích	Tuyền	Nữ	04/05/1999	17DKT1C	5

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
3478	1711548648	Bùi Thị Thu	Uyên	Nữ	05/02/1999	17DKT1C	7
3479	1711548934	Lê Thị Ngọc	Vân	Nữ	14/06/1999	17DKT1C	7
3480	1711547776	Bùi Thị Minh	Vy	Nữ	11/04/1999	17DKT1C	9
3481	1711547757	Trần Thị Thúy	Vy	Nữ	22/12/1999	17DKT1C	9
3482	1711548863	Phạm Ngọc Kim	Xuyến	Nữ	14/04/1997	17DKT1C	6
3483	1711544784	Lê Hoàng Thái	An	Nam	03/04/1998	17DLK1A	7
3484	1711545115	Nguyễn Ngọc Tiên	Châu	Nữ	10/05/1999	17DLK1A	8
3485	1711542545	Trần Quang	Đạt	Nam	05/12/1998	17DLK1A	8
3486	1711545404	Huỳnh Hữu	Đức	Nam	13/09/1999	17DLK1A	8
3487	1711541836	Phan Thị Mỹ	Duyên	Nữ	21/04/1999	17DLK1A	8
3488	1711542937	Huỳnh Ngọc Bảo	Hân	Nữ	20/09/1999	17DLK1A	7
3489	1711543499	Diệp Diễm	Hằng	Nữ	04/05/1996	17DLK1A	8
3490	1711542769	Lê Thị Minh	Hiếu	Nữ	06/11/1999	17DLK1A	8
3491	1711542306	Nguyễn Minh	Hiếu	Nam	23/03/1999	17DLK1A	8
3492	1711543902	Đinh Thị Thanh	Hiếu	Nữ	16/06/1999	17DLK1A	8
3493	1711542311	Mai Thị Thu	Hoài	Nữ	30/10/1999	17DLK1A	9
3494	1711545000	Vũ	Hoàng	Nam	20/06/1999	17DLK1A	6
3495	1711541718	Phạm Mạnh	Hùng	Nam	30/09/1998	17DLK1A	8
3496	1711542801	Hoàng Mạnh	Hùng	Nam	07/11/1999	17DLK1A	8
3497	1711543845	Nguyễn Thị	Huyền	Nữ	13/01/1999	17DLK1A	7
3498	1711545283	Huỳnh Thụy	Kha	Nữ	10/12/1999	17DLK1A	6
3499	1711542051	Lê Minh	Khải	Nam	17/11/1999	17DLK1A	7
3500	1711542756	Nguyễn Hữu Quốc	Khang	Nam	28/06/1999	17DLK1A	7
3501	1711545265	Võ Minh	Khoa	Nam	04/10/1999	17DLK1A	8
3502	1711541911	Nguyễn Trần Việt	Linh	Nữ	19/01/1997	17DLK1A	7
3503	1711544915	Nguyễn Thị Thúy	Linh	Nữ	14/10/1999	17DLK1A	7
3504	1711543992	Nguyễn Thị Thu	Linh	Nữ	04/10/1999	17DLK1A	8
3505	1711542640	Nguyễn Văn	Lợi	Nam	26/04/1999	17DLK1A	7
3506	1711544885	Văn Minh	Mẫn	Nam	17/05/1999	17DLK1A	8
3507	1711544943	Dương Nguyễn Hồng	Ngọc	Nữ	06/10/1999	17DLK1A	8
3508	1711543934	Kiều Lê Thảo	Nguyên	Nữ	25/11/1999	17DLK1A	8
3509	1711542712	Nguyễn Trọng	Nhân	Nam	01/01/1999	17DLK1A	7
3510	1711544114	Lê Thị Mộng	Nhi	Nữ	19/11/1999	17DLK1A	9
3511	1711545026	Võ Thị Thảo	Như	Nữ	20/05/1999	17DLK1A	8
3512	1711543380	Trịnh Hoàng Kiều	Oanh	Nữ	14/12/1999	17DLK1A	8
3513	1711543078	Trần Ngọc	Pháp	Nam	03/01/1999	17DLK1A	8
3514	1711545301	Nguyễn Văn Ka	Phu	Nam	10/08/1999	17DLK1A	6
3515	1711541698	Phan Thiện	Phúc	Nam	12/04/1997	17DLK1A	7
3516	1711543983	Nguyễn Mậu	Phước	Nam	06/08/1998	17DLK1A	8
3517	1711544795	Bùi Nguyễn Bảo	Phương	Nam	22/11/1999	17DLK1A	8
3518	1711541842	Trần Bảo	Quân	Nam	04/09/1997	17DLK1A	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
3519	1711542719	Lê Ngọc	Quang	Nam	25/07/1999	17DLK1A	8
3520	1711544662	Đoàn Thị Tú	Quyên	Nữ	24/07/1998	17DLK1A	7
3521	1711543392	Đặng Khắc Vương	Quỳnh	Nữ	13/10/1997	17DLK1A	7
3522	1711543007	Phan Hữu	Tài	Nam	22/12/1998	17DLK1A	8
3523	1711544981	Lê Thanh	Tâm	Nam	04/12/1999	17DLK1A	8
3524	1711542219	Nguyễn Phước	Thắm	Nam	10/05/1995	17DLK1A	8
3525	1711544108	Tôn Quốc	Thắng	Nam	20/10/1999	17DLK1A	7
3526	1711543406	Phan Thanh	Thanh	Nữ	09/02/1998	17DLK1A	7
3527	1711542002	Lê Huỳnh Thiên	Thanh	Nữ	18/08/1999	17DLK1A	7
3528	1711545249	Lê Xuân	Thành	Nam	11/08/1999	17DLK1A	8
3529	1711543089	Nguyễn Thị Ngọc	Thi	Nữ	16/10/1999	17DLK1A	7
3530	1711545447	Phạm Thị Mai	Thi	Nữ	01/06/1999	17DLK1A	7
3531	1711544111	Lê Nhựt	Thiên	Nam	18/03/1999	17DLK1A	7
3532	1711542746	Thị	Thoa	Nữ	30/05/1999	17DLK1A	8
3533	1711543379	Lê Hồng	Thoa	Nữ	16/05/1999	17DLK1A	9
3534	1711542253	Đỗ Huỳnh Việt	Thùy	Nữ	19/01/1999	17DLK1A	8
3535	1711541716	Cao Minh	Trí	Nam	22/03/1997	17DLK1A	7
3536	1711544024	Trần Minh	Trí	Nam	30/07/1999	17DLK1A	8
3537	1711542097	Huỳnh Tấn	Triệu	Nam	14/11/1997	17DLK1A	8
3538	1711542845	Ngô Thị Phương	Trinh	Nữ	02/08/1999	17DLK1A	7
3539	1711545405	Vi Thị Tú	Trinh	Nữ	20/03/1999	17DLK1A	9
3540	1711543163	Nguyễn Thiện Hà Thanh	Tùng	Nam	09/06/1999	17DLK1A	7
3541	1711543790	Nguyễn Hiếu	Tuyền	Nữ	27/07/1999	17DLK1A	7
3542	1711545047	Trương Thị Mỹ	Tuyền	Nữ	04/11/1999	17DLK1A	8
3543	1711543739	Ngô Quang	Vinh	Nữ	11/06/1999	17DLK1A	8
3544	1711544126	Ngô Phong	Vũ	Nam	31/03/1999	17DLK1A	7
3545	1711542244	Huỳnh Thị Trần	Vy	Nữ	23/11/1999	17DLK1A	7
3546	1711545331	Nguyễn Thị Mộng	Vy	Nữ	25/11/1999	17DLK1A	8
3547	1711546228	Nguyễn Thị Hoài	Anh	Nữ	13/11/1999	17DLK1B	7
3548	1711547112	Nguyễn Hữu Phi	Anh	Nữ	07/08/1999	17DLK1B	7
3549	1711545504	Nguyễn Dư	Anh	Nam	01/01/1999	17DLK1B	8
3550	1711547444	Nguyễn Hoàng	Anh	Nữ	21/03/1999	17DLK1B	8
3551	1711546317	Ngô Đức	Anh	Nam	23/11/1999	17DLK1B	8
3552	1711546987	Ngô Nguyễn Nguyệt	Ánh	Nữ	29/08/1999	17DLK1B	8
3553	1711546290	Lê Gia	Bảo	Nam	01/01/1999	17DLK1B	8
3554	1711546683	Nguyễn Thị Kim	Chi	Nữ	18/06/1999	17DLK1B	9
3555	1711546020	Nguyễn Lê Quang	Đại	Nam	25/12/1999	17DLK1B	7
3556	1711547450	Nguyễn Đức	Đạt	Nam	28/12/1997	17DLK1B	8
3557	1711547423	Trần Thị Thùy	Dương	Nữ	09/02/1999	17DLK1B	7
3558	1711546002	Huỳnh Quang	Duy	Nam	05/03/1999	17DLK1B	8
3559	1711545934	Huỳnh Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	18/05/1999	17DLK1B	9

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
3560	1711545853	Lương Thị	Hậu	Nữ	31/05/1999	17DLK1B	9
3561	1711546965	Lý Đức	Hòa	Nam	26/10/1999	17DLK1B	6
3562	1711547377	Nguyễn Văn	Hùng	Nam	04/03/1999	17DLK1B	8
3563	1711546210	Lê Quỳnh	Hương	Nữ	14/05/1999	17DLK1B	7
3564	1711547425	Đặng Thị Ngọc	Huyền	Nữ	20/06/1999	17DLK1B	7
3565	1711547043	Lê Hoàng	Khải	Nam	26/12/1998	17DLK1B	8
3566	1711546576	Võ Minh	Khang	Nam	07/05/1999	17DLK1B	8
3567	1711546511	Lư Thành	Khang	Nam	30/05/1999	17DLK1B	8
3568	1711545736	Nguyễn Hữu	Lễ	Nam	17/03/1999	17DLK1B	8
3569	1711546634	Đỗ Thị	Linh	Nữ	27/03/1998	17DLK1B	7
3570	1711546289	Nguyễn Hữu	Lộc	Nam	11/11/1997	17DLK1B	7
3571	1711543539	Lý Đại	Lợi	Nam	20/12/1997	17DLK1B	8
3572	1711545877	Lâm Nhật	Minh	Nam	28/02/1999	17DLK1B	7
3573	1711546579	Trần Kim	Ngân	Nữ	27/04/1999	17DLK1B	8
3574	1711545790	Trương Lữ Nhật	Ngân	Nữ	25/10/1999	17DLK1B	8
3575	1711545591	Hoàng Bá	Ngọc	Nam	17/08/1999	17DLK1B	8
3576	1711546171	Phạm Hoàng Hải	Nguyên	Nữ	10/08/1999	17DLK1B	8
3577	1711547106	Nguyễn Minh	Nguyệt	Nữ	09/10/1999	17DLK1B	8
3578	1711545793	Phạm Thị Yến	Nhi	Nữ	05/06/1999	17DLK1B	8
3579	1711547247	Nguyễn Đặng Yến	Như	Nữ	18/03/1999	17DLK1B	8
3580	1711545752	Phạm Thị Huỳnh	Như	Nữ	21/02/1999	17DLK1B	8
3581	1711546982	Trần Thị Kim	Oanh	Nữ	23/08/1999	17DLK1B	8
3582	1711547172	Nguyễn Châu	Pha	Nam	18/06/1999	17DLK1B	9
3583	1711545865	Nguyễn Phước Diễm	Phúc	Nữ	05/02/1999	17DLK1B	8
3584	1711546413	Phạm Vũ Quỳnh	Phương	Nữ	07/11/1999	17DLK1B	9
3585	1711546450	Lê Hoàng	Quang	Nam	13/12/1999	17DLK1B	8
3586	1711546357	Nguyễn Thành	Quý	Nam	13/06/1999	17DLK1B	8
3587	1711546504	Huỳnh Thị Ngọc	Quyên	Nữ	04/06/1999	17DLK1B	8
3588	1711545527	Nguyễn Thị Thùy	Sang	Nữ	06/09/1999	17DLK1B	9
3589	1711546639	Nông Thái	Thao	Nam	20/08/1998	17DLK1B	7
3590	1711545617	Trương Thị Thu	Thảo	Nữ	25/06/1999	17DLK1B	8
3591	1711545962	Tiểu Minh	Thảo	Nam	21/05/1999	17DLK1B	9
3592	1711547116	Nguyễn Thị Ái	Thu	Nữ	18/03/1999	17DLK1B	9
3593	1711546153	Hà Thị Ngọc	Thư	Nữ	26/05/1999	17DLK1B	7
3594	1711547348	Phan Minh	Thư	Nữ	30/07/1999	17DLK1B	9
3595	1711547244	Tòng Nguyễn Hoài	Thương	Nam	12/02/1999	17DLK1B	8
3596	1711547424	Nguyễn Đức	Thường	Nam	30/04/1999	17DLK1B	8
3597	1711547201	Nguyễn Ngọc Hoàng	Thy	Nữ	25/01/1999	17DLK1B	8
3598	1711546143	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	Nữ	26/04/1999	17DLK1B	8
3599	1711546444	Nguyễn Ngọc	Trang	Nữ	01/01/1998	17DLK1B	6
3600	1711544764	Nguyễn Thị Diễm	Trang	Nữ	26/05/1999	17DLK1B	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
3601	1711547200	Nguyễn Cao	Trí	Nam	26/06/1999	17DLK1B	8
3602	1711547253	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	Nữ	29/08/1997	17DLK1B	8
3603	1711546887	Nguyễn Lê	Tú	Nam	30/07/1999	17DLK1B	8
3604	1711547278	Nguyễn Thanh	Tuyền	Nữ	24/04/1999	17DLK1B	7
3605	1711547079	Nguyễn Thị Xuân	Uyên	Nữ	25/07/1998	17DLK1B	8
3606	1711545525	Nguyễn Thị Thục	Uyên	Nữ	27/09/1999	17DLK1B	9
3607	1711547983	Mai Thị Cẩm	Vân	Nữ	08/08/1999	17DLK1B	6
3608	1711546222	Nguyễn Thanh	Vân	Nữ	13/11/1999	17DLK1B	9
3609	1711547094	Võ Trọng	Vĩ	Nam	18/03/1998	17DLK1B	8
3610	1711547396	Trần Xuân	Vũ	Nam	12/10/1999	17DLK1B	8
3611	1711545950	Nguyễn Đăng Hà	Vy	Nữ	06/11/1999	17DLK1B	8
3612	1711547440	Nguyễn Chiêu	Xuân	Nữ	12/02/1999	17DLK1B	8
3613	1711546446	Võ Thị Kim	Yến	Nữ	20/11/1999	17DLK1B	7
3614	1711548110	Hoàng Thị Kiều	Anh	Nữ	02/01/1999	17DLK1C	6
3615	1711544649	Nguyễn Văn	Bảo	Nam	02/01/1999	17DLK1C	8
3616	1711549172	Trần	Đại	Nam	13/02/1995	17DLK1C	8
3617	1711549436	Phan Bảo	Đức	Nam	07/07/1995	17DLK1C	6
3618	1711549135	Nguyễn Hữu	Đức	Nam	10/08/1998	17DLK1C	8
3619	1711548942	Nguyễn Văn	Dương	Nam	14/03/1999	17DLK1C	6
3620	1711549450	Hồ Nguyễn Đức	Duy	Nam	25/10/1996	17DLK1C	7
3621	1711547723	Nguyễn Khánh	Duy	Nam	22/04/1999	17DLK1C	8
3622	1711548567	Trần Quốc	Duy	Nam	11/10/1999	17DLK1C	8
3623	1711548819	Bùi Phạm Ngọc	Hà	Nữ	22/12/1999	17DLK1C	8
3624	1711549132	Trần Xuân	Hải	Nam	12/09/1999	17DLK1C	8
3625	1711547779	Nguyễn Thị Ngọc	Hằng	Nữ	25/11/1998	17DLK1C	7
3626	1711548601	Nguyễn Thị Minh	Hằng	Nữ	20/10/1999	17DLK1C	8
3627	1711548730	Nguyễn Hoàng	Hào	Nam	27/05/1999	17DLK1C	6
3628	1711547626	Nguyễn Ngọc	Hiền	Nữ	07/05/1999	17DLK1C	7
3629	1711547994	Lê Thị Thanh	Hiền	Nữ	10/09/1998	17DLK1C	8
3630	1711548003	Lê Trần Minh	Hiếu	Nữ	02/01/1999	17DLK1C	7
3631	1711548005	Thị Mỹ	Hòa	Nữ	06/04/1998	17DLK1C	7
3632	1711548160	Nguyễn Thị Thu	Hồng	Nữ	03/10/1999	17DLK1C	6
3633	1711548042	Lê Thị Khánh	Huyền	Nữ	13/12/1998	17DLK1C	7
3634	1711547690	Trương Thị Như	Huyền	Nữ	25/06/1999	17DLK1C	9
3635	1711547793	Phan Đình	Khải	Nam	17/11/1998	17DLK1C	9
3636	1711547550	Nguyễn Hoàng	Khâm	Nữ	24/01/1999	17DLK1C	8
3637	1711549063	Đặng Trung	Lập	Nam	06/01/1999	17DLK1C	7
3638	1711547947	Nguyễn Thị Thúy	Linh	Nữ	19/04/1999	17DLK1C	7
3639	1711548112	Phạm Thị	Mai	Nữ	02/07/1999	17DLK1C	8
3640	1711547795	Đặng Thị Trà	Mi	Nữ	14/10/1999	17DLK1C	9
3641	1711547940	Trần Lê Cao	Minh	Nam	06/02/1999	17DLK1C	6

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
3642	1711548573	Võ Thị Kiều	My	Nữ	18/04/1998	17DLK1C	6
3643	1711547800	Mai Văn	Nam	Nam	16/11/1998	17DLK1C	7
3644	1711548017	Lê Thị Bích	Ngọc	Nữ	11/10/1999	17DLK1C	6
3645	1711548877	Nguyễn Bảo	Ngọc	Nữ	07/08/1999	17DLK1C	8
3646	1711547897	Nguyễn Thanh	Nhàng	Nam	21/07/1999	17DLK1C	6
3647	1711547610	Phạm Thế	Nhật	Nam	15/03/1999	17DLK1C	8
3648	1711548291	Đặng Thị Tổ	Như	Nữ	18/11/1999	17DLK1C	7
3649	1711549405	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	Nữ	29/08/1999	17DLK1C	8
3650	1711548223	Trần Võ Quỳnh	Như	Nữ	28/01/1999	17DLK1C	8
3651	1711549508	SOMSAVATH	PATHUOMV	Nam	20/08/1998	17DLK1C	5
3652	1711549149	Bạch Duy	Phong	Nam	23/10/1999	17DLK1C	8
3653	1711547921	Nguyễn Ngọc Trúc	Phượng	Nữ	09/05/1999	17DLK1C	6
3654	1711547951	Nguyễn Minh	Quang	Nam	01/04/1999	17DLK1C	7
3655	1711547694	Hồ Minh	Quang	Nam	19/04/1999	17DLK1C	9
3656	1711548011	Hà Thái	Son	Nam	27/08/1999	17DLK1C	8
3657	1711547928	Hoàng Đăng	Thành	Nam	04/11/1999	17DLK1C	8
3658	1711548044	Nguyễn Thị Lan	Thảo	Nữ	24/08/1999	17DLK1C	7
3659	1711548798	Nguyễn Minh	Thư	Nữ	08/11/1999	17DLK1C	7
3660	1711547950	Nguyễn Thị Minh	Thương	Nữ	26/08/1999	17DLK1C	8
3661	1711548711	Nguyễn Trung	Tín	Nam	17/02/1999	17DLK1C	7
3662	1711549009	Nguyễn Việt Trung	Tính	Nam	23/06/1999	17DLK1C	7
3663	1711548593	Lương Thùy	Trang	Nữ	17/09/1999	17DLK1C	7
3664	1711549103	Lê Thiện	Triết	Nam	01/02/1996	17DLK1C	7
3665	1711548153	Huỳnh Hà Thanh	Trúc	Nữ	21/05/1999	17DLK1C	8
3666	1711548710	Đỗ Trung	Việt	Nam	07/10/1999	17DLK1C	8
3667	1711548180	Lê Thị Thúy	Vy	Nữ	22/11/1998	17DLK1C	8
3668	1711547480	Phạm Thị Thúy	Vy	Nữ	30/01/1999	17DLK1C	9
3669	1711547906	Nguyễn Thị Thanh	Xuân	Nữ	12/08/1999	17DLK1C	8
3670	1711547698	Lê Bảo	Yên	Nữ	29/12/1999	17DLK1C	8
3671	1711548169	Phan Đức	Yên	Nam	08/02/1998	17DLK1C	9
3672	1711547935	Nguyễn Thị Kim	Yến	Nữ	06/03/1999	17DLK1C	8
3673	1711542898	Lê Hoàng Thuyên	An	Nữ	31/10/1999	17DNH1A	5
3674	1711544908	Nguyễn Hoàng Quốc	Anh	Nam	30/09/1997	17DNH1A	7
3675	1711545145	Nguyễn Thị Mai	Cúc	Nữ	04/11/1999	17DNH1A	6
3676	1711543573	Trần Kim	Đào	Nữ	21/05/1999	17DNH1A	8
3677	1711541956	Huỳnh Long	Hải	Nam	30/07/1999	17DNH1A	6
3678	1711544766	Nguyễn Gia	Hân	Nữ	07/11/1998	17DNH1A	6
3679	1711545160	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	Nữ	27/04/1999	17DNH1A	8
3680	1711542138	Trần Thị	Hiệp	Nữ	18/04/1998	17DNH1A	8
3681	1711548994	Mai Thanh	Hoàng	Nam	26/03/1999	17DNH1A	6
3682	1711545823	Nguyễn Thị Ánh	Hồng	Nữ	03/11/1999	17DNH1A	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
3683	1711543944	Phạm Thanh	Hùng	Nam	10/03/1999	17DNH1A	5
3684	1711544145	Trần Ngọc Lan	Hương	Nữ	05/05/1999	17DNH1A	6
3685	1711548707	Bùi Thị Thanh	Hương	Nữ	12/09/1998	17DNH1A	7
3686	1711542993	Lê Anh	Huy	Nam	09/06/1998	17DNH1A	7
3687	1711544099	Nguyễn Hoàng	Huy	Nam	19/04/1999	17DNH1A	8
3688	1711545682	Huỳnh Mỹ	Kim	Nữ	02/09/1999	17DNH1A	7
3689	1711545400	Dương Hoàng	Kim	Nữ	01/01/1998	17DNH1A	8
3690	1711545772	Trương Vũ Hà Nhật	My	Nữ	11/08/1999	17DNH1A	5
3691	1711545182	Hồ Trần Thị Phương	My	Nữ	03/07/1999	17DNH1A	8
3692	1711543442	Lâm Thành	Ngà	Nam	30/10/1999	17DNH1A	7
3693	1711545146	Trương Chí	Nghiêm	Nam	24/08/1999	17DNH1A	7
3694	1711544865	Huỳnh Lê Thị Như	Ngọc	Nữ	10/04/1999	17DNH1A	8
3695	1711542185	Nguyễn Thanh	Nhật	Nam	12/06/1999	17DNH1A	6
3696	1711548072	Ngô Uyên	Nhi	Nữ	27/05/1999	17DNH1A	7
3697	1711542854	Huỳnh Yển	Nhi	Nữ	24/05/1999	17DNH1A	7
3698	1711543162	Lê Thị Hiền	Nhung	Nữ	03/08/1999	17DNH1A	8
3699	1711542238	Ngô Hữu	Phúc	Nam	07/12/1998	17DNH1A	7
3700	1711543470	Phạm Thị Ngọc	Quyên	Nữ	20/01/1999	17DNH1A	8
3701	1711545514	Nguyễn Thị Thu	Sương	Nữ	20/03/1999	17DNH1A	6
3702	1711542150	Lê Anh	Tấn	Nam	20/10/1998	17DNH1A	8
3703	1711542969	Cao Thị Phương	Thảo	Nữ	12/07/1999	17DNH1A	7
3704	1711549044	Trần Thanh	Thiện	Nữ	12/10/1999	17DNH1A	6
3705	1711544720	Thái Thị Kim	Thu	Nữ	24/07/1999	17DNH1A	6
3706	1711545252	Trần Gia	Thư	Nữ	25/09/1999	17DNH1A	8
3707	1711545339	Trần Thị Minh	Thư	Nữ	10/02/1999	17DNH1A	8
3708	1711542449	Lê Thị Mỹ	Thương	Nữ	20/12/1999	17DNH1A	8
3709	1711543084	Trương Thị	Thúy	Nữ	17/06/1998	17DNH1A	8
3710	1711545490	Võ Thị Cẩm	Tiên	Nữ	01/01/1999	17DNH1A	7
3711	1711543251	Quách Đại	Tiến	Nam	01/12/1999	17DNH1A	6
3712	1711549051	Mai Văn	Toàn	Nam	10/10/1999	17DNH1A	6
3713	1711542988	Lê Ngọc	Trân	Nữ	06/09/1999	17DNH1A	7
3714	1711544291	Trần Thị Huyền	Trân	Nữ	18/04/1999	17DNH1A	8
3715	1711544825	Tô Nhật Diễm	Trang	Nữ	19/05/1999	17DNH1A	7
3716	1711542761	Nguyễn Thanh	Trúc	Nữ	13/04/1999	17DNH1A	7
3717	1711544950	Hà Lê Thanh	Trúc	Nữ	17/05/1999	17DNH1A	7
3718	1711544970	Phong Thị Cẩm	Tú	Nữ	11/09/1999	17DNH1A	8
3719	1711542415	Dương Minh	Tùng	Nam	08/01/1999	17DNH1A	7
3720	1711545670	Nguyễn Bá	Tường	Nam	21/10/1999	17DNH1A	7
3721	1711542565	Nguyễn Minh	Tường	Nam	28/07/1999	17DNH1A	8
3722	1711545932	Nguyễn Lê Phương	Uyên	Nữ	06/04/1999	17DNH1A	6
3723	1711545107	Nguyễn Thế	Vinh	Nam	03/10/1999	17DNH1A	6

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
3724	1711545070	Ngô Thị Hoàng	Yến	Nữ	25/04/1999	17DNH1A	7
3725	1711546462	Đào Thị Thúy	An	Nữ	03/08/1999	17DNH1B	7
3726	1711546453	Văn Lâm	Bảo	Nam	11/09/1999	17DNH1B	5
3727	1711548945	Nguyễn Thị Hồng	Châu	Nữ	01/02/1999	17DNH1B	8
3728	1711547507	Pi Pur Thị	Chi	Nữ	28/02/1999	17DNH1B	6
3729	1711546347	Nguyễn Hoàng	Danh	Nam	01/12/1999	17DNH1B	7
3730	1711545870	Mai Phượng Hồng	Đào	Nữ	17/04/1999	17DNH1B	7
3731	1711547920	Lê Thị Trúc	Đào	Nữ	01/12/1999	17DNH1B	8
3732	1711547069	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	02/09/1999	17DNH1B	7
3733	1711546278	Hồ Văn	Hiệp	Nam	27/10/1999	17DNH1B	8
3734	1711547889	Văng Thanh	Hòa	Nam	21/11/1997	17DNH1B	7
3735	1711546193	Nguyễn Thanh	Hoàng	Nam	20/01/1999	17DNH1B	8
3736	1711546014	Phạm Thị Thu	Hương	Nữ	26/01/1999	17DNH1B	7
3737	1711547878	Thái Khánh	Huy	Nam	09/12/1999	17DNH1B	8
3738	1711547050	Đặng Vĩnh	Huy	Nam	10/02/1999	17DNH1B	8
3739	1711548923	Lê Thị Thu	Huyền	Nữ	28/01/1999	17DNH1B	8
3740	1711543320	Lâm Kỳ	Kiệt	Nam	28/12/1999	17DNH1B	6
3741	1711547642	Huỳnh Mai Thanh	Long	Nam	30/01/1999	17DNH1B	8
3742	1711546431	Nông Phương	Nam	Nam	20/11/1999	17DNH1B	6
3743	1711546023	Nguyễn Lê	Nguyễn	Nữ	17/07/1999	17DNH1B	8
3744	1711545854	Võ Thị Thanh	Nhàn	Nữ	29/10/1999	17DNH1B	7
3745	1711547175	Nguyễn Trung	Nhân	Nam	18/11/1998	17DNH1B	7
3746	1711548101	Võ Thị Yến	Nhi	Nữ	20/11/1999	17DNH1B	7
3747	1711547343	Nguyễn Mai Quỳnh	Nhi	Nữ	23/02/1999	17DNH1B	8
3748	1711547220	Võ Thị Quỳnh	Như	Nữ	06/11/1999	17DNH1B	7
3749	1711546046	Đàm Thị Kiều	Oanh	Nữ	14/07/1999	17DNH1B	8
3750	1711542023	Huỳnh Tuyết	Phương	Nữ	08/07/1997	17DNH1B	8
3751	1711546611	Quảng Nữ Ngọc	Quỳnh	Nữ	27/02/1996	17DNH1B	8
3752	1711547789	Cao Thị Kiều	Thi	Nữ	18/05/1999	17DNH1B	7
3753	1711543371	Đào Thị Minh	Thiên	Nữ	10/05/1999	17DNH1B	7
3754	1711548551	Thái Mỹ	Thu	Nữ	18/07/1997	17DNH1B	7
3755	1711547000	Nguyễn Minh	Thuận	Nam	21/05/1999	17DNH1B	7
3756	1711543135	Huỳnh Võ Thanh	Tòng	Nam	02/10/1999	17DNH1B	7
3757	1711546364	Nguyễn Thị Nhật	Trâm	Nữ	06/08/1999	17DNH1B	9
3758	1711547350	Nguyễn Bảo	Trân	Nữ	22/08/1998	17DNH1B	8
3759	1711547678	Nguyễn Thị Đoan	Trang	Nữ	01/12/1999	17DNH1B	7
3760	1711547716	Nguyễn Thị Hương	Trang	Nữ	12/08/1999	17DNH1B	7
3761	1711548586	Đoàn Ngọc	Trình	Nữ	21/12/1999	17DNH1B	7
3762	1711548569	Trần Đình	Trọng	Nam	09/01/1999	17DNH1B	5
3763	1711548243	Lê Quế	Trúc	Nữ	26/03/1999	17DNH1B	8
3764	1711546921	Nguyễn Kiên	Trung	Nam	01/02/1999	17DNH1B	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
3765	1711548652	Nguyễn Ngọc	Trung	Nam	08/06/1999	17DNH1B	8
3766	1711548796	Tô Nguyễn Bảo	Uyên	Nữ	31/08/1999	17DNH1B	8
3767	1711547493	Hồ Thị	Vân	Nữ	08/05/1999	17DNH1B	5
3768	1711546627	Nguyễn Thảo	Vy	Nữ	14/05/1999	17DNH1B	6
3769	1711547196	Cao Quốc	An	Nam	12/05/1999	17DNH1C	8
3770	1711547212	Trương Việt	Anh	Nam	28/12/1999	17DNH1C	6
3771	1711547829	Phạm Thị Ngọc	Ánh	Nữ	31/01/1999	17DNH1C	7
3772	1711547903	Nguyễn Bảo Mạnh	Cường	Nam	14/12/1999	17DNH1C	7
3773	1711547213	Trần Quang	Danh	Nam	26/01/1999	17DNH1C	5
3774	1711542326	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	Nữ	25/03/1999	17DNH1C	9
3775	1711542239	Vũ Bích	Hà	Nữ	13/12/1999	17DNH1C	8
3776	1711548091	Võ Thị Ngọc	Hằng	Nữ	10/09/1999	17DNH1C	5
3777	1711546578	Vũ Trần Trung	Hiếu	Nam	18/11/1999	17DNH1C	7
3778	1711546675	Trần Đức	Huy	Nam	20/09/1999	17DNH1C	8
3779	1711543749	Nguyễn Phương Hoàng	Kha	Nam	23/05/1999	17DNH1C	8
3780	1711548251	Nguyễn Thị	Lý	Nữ	02/08/1999	17DNH1C	8
3781	1711548889	Phạm Thị Kim	Ngân	Nữ	17/04/1999	17DNH1C	7
3782	1711545570	Ngô Vũ Thảo	Nguyên	Nữ	15/12/1999	17DNH1C	7
3783	1711542130	Cao Huỳnh	Như	Nữ	09/05/1999	17DNH1C	6
3784	1711543358	Phạm Quỳnh	Như	Nữ	19/05/1999	17DNH1C	7
3785	1711549066	Phạm Thị Huỳnh	Như	Nữ	17/05/1998	17DNH1C	7
3786	1711547468	Vũ Văn	Quang	Nam	09/12/1998	17DNH1C	5
3787	1711549527	Nguyễn Thanh	Tâm	Nam	15/01/1999	17DNH1C	7
3788	1711545426	Đoàn Anh	Thi	Nữ	09/02/1999	17DNH1C	7
3789	1711543619	Trần Kim	Thoa	Nữ	19/10/1998	17DNH1C	7
3790	1711548623	Hồ Thị Bích	Thủy	Nữ	01/09/1999	17DNH1C	7
3791	1711547150	Bùi Minh	Tiến	Nam	26/01/1999	17DNH1C	7
3792	1711545241	Nguyễn Thị Quỳnh	Trâm	Nữ	06/11/1999	17DNH1C	7
3793	1711548625	Huỳnh Ngọc	Tuyền	Nữ	09/11/1999	17DNH1C	7
3794	1711546106	Nguyễn Mỹ	Uyên	Nữ	01/09/1999	17DNH1C	7
3795	1711545342	Nguyễn Đình	Vĩ	Nam	21/04/1999	17DNH1C	7
3796	1711548185	Lê Quốc	Vinh	Nam	16/03/1998	17DNH1C	7
3797	1711547008	Nguyễn Thị Thùy	Vy	Nữ	02/09/1998	17DNH1C	7
3798	1711547462	Đinh Ngọc Thảo	Vy	Nữ	15/08/1998	17DNH1C	8
3799	1711546599	Trần Thị Kim	Yến	Nữ	15/07/1999	17DNH1C	8
3800	1711542203	Phạm Thế	Anh	Nam	07/12/1999	17DOT1A	6
3801	1711542647	Lâm Gia	Bảo	Nam	28/08/1999	17DOT1A	7
3802	1711542622	Huỳnh Tấn	Bửu	Nam	11/09/1998	17DOT1A	7
3803	1711542078	Nguyễn Hải Minh	Đặng	Nam	02/07/1999	17DOT1A	7
3804	1711542629	Bùi Thành	Đạt	Nam	25/12/1999	17DOT1A	7
3805	1711541861	Trần Phúc	Đạt	Nam	02/01/1999	17DOT1A	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
3806	1711541753	Huỳnh Anh	Đạt	Nam	03/08/1999	17DOT1A	7
3807	1711542688	Lê Thanh	Điền	Nam	09/10/1999	17DOT1A	6
3808	1711542621	Đỗ Ngọc	Đức	Nam	03/09/1999	17DOT1A	7
3809	1711542346	Nguyễn Văn Hoàng	Dũng	Nam	11/02/1999	17DOT1A	7
3810	1711542467	Nguyễn Xuân	Dương	Nam	26/09/1999	17DOT1A	6
3811	1711542526	Nguyễn Sơn	Hải	Nam	06/03/1999	17DOT1A	7
3812	1711542605	Nguyễn Tuấn	Hải	Nam	15/04/1999	17DOT1A	7
3813	1711541689	Đặng Đức	Hiền	Nam	03/08/1998	17DOT1A	6
3814	1711542048	Nguyễn Ngọc	Hòa	Nam	31/10/1999	17DOT1A	8
3815	1711542619	Vũ Minh	Hoàng	Nam	24/08/1999	17DOT1A	8
3816	1711542250	Võ Ngô Quốc	Huy	Nam	27/11/1998	17DOT1A	7
3817	1711549278	Nguyễn Vũ Quang	Huy	Nam	10/09/1999	17DOT1A	7
3818	1711542107	Vũ Tuấn	Khang	Nam	25/09/1999	17DOT1A	7
3819	1711542665	Nguyễn Trung	Kiên	Nam	08/11/1999	17DOT1A	8
3820	1711542388	Vũ Sơn	Lâm	Nam	07/12/1999	17DOT1A	5
3821	1711549459	Nguyễn Quý	Linh	Nam	02/09/1999	17DOT1A	7
3822	1711542520	Nguyễn Thành	Long	Nam	14/04/1999	17DOT1A	6
3823	1711542583	Trương Thành	Long	Nam	11/02/1999	17DOT1A	7
3824	1711542325	Võ Huỳnh Phước	Long	Nam	18/07/1999	17DOT1A	7
3825	1711542659	Đặng Trịnh Châu	Long	Nam	23/06/1999	17DOT1A	8
3826	1711542466	Võ Minh	Luân	Nam	15/10/1999	17DOT1A	6
3827	1711542299	Nguyễn Thế	Lực	Nam	14/04/1999	17DOT1A	7
3828	1711541727	Vũ Gia	Minh	Nam	06/06/1999	17DOT1A	6
3829	1711542212	Nguyễn Đỗ Trọng	Nghĩa	Nam	17/03/1998	17DOT1A	7
3830	1711542007	Phạm Hoàng	Nguyên	Nam	23/01/1999	17DOT1A	6
3831	1711542708	Nguyễn Thành	Nhân	Nam	28/10/1999	17DOT1A	7
3832	1711541879	Lê Tiến	Phát	Nam	06/10/1999	17DOT1A	7
3833	1711542314	Nguyễn Nhật	Phong	Nam	25/08/1999	17DOT1A	7
3834	1711542649	Võ Quang	Phú	Nam	21/05/1999	17DOT1A	7
3835	1711542101	Nguyễn Phát Đạt	Phúc	Nam	21/10/1999	17DOT1A	7
3836	1711542220	Huỳnh Văn	Phước	Nam	12/10/1999	17DOT1A	6
3837	1711542701	Nguyễn Hữu	Phước	Nam	16/07/1999	17DOT1A	7
3838	1711542714	Trương Tấn	Sang	Nam	14/08/1999	17DOT1A	6
3839	1711542123	Thái Triệu	Sơn	Nam	03/11/1999	17DOT1A	7
3840	1711542436	Phạm Thành	Tài	Nam	10/05/1999	17DOT1A	6
3841	1711542548	Trần Văn	Tân	Nam	30/04/1999	17DOT1A	6
3842	1711542571	Lương Văn	Tấn	Nam	17/06/1999	17DOT1A	7
3843	1711541850	Nguyễn Minh	Tấn	Nam	21/07/1999	17DOT1A	7
3844	1711542217	Nguyễn Khắc	Thắng	Nam	21/11/1999	17DOT1A	5
3845	1711542437	Châu Thành	Thi	Nam	12/12/1999	17DOT1A	7
3846	1711542140	Lê Quang	Thiện	Nam	01/09/1999	17DOT1A	6

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
3847	1711542176	Nguyễn Đức Hoàng	Thiện	Nam	27/10/1999	17DOT1A	6
3848	1711542514	Lê Quốc	Thịnh	Nam	24/01/1999	17DOT1A	7
3849	1711549518	Ngô Phú	Thịnh	Nam	25/07/1999	17DOT1A	8
3850	1711542551	Phan Chí	Thông	Nam	11/09/1999	17DOT1A	7
3851	1711542404	Thái Trí	Thông	Nam	26/09/1999	17DOT1A	8
3852	1711542633	Trần Văn	Thu	Nam	18/07/1999	17DOT1A	7
3853	1711542697	Trần Minh	Tiến	Nam	25/05/1999	17DOT1A	6
3854	1711542149	Lưu Công	Tiến	Nam	14/06/1999	17DOT1A	7
3855	1711542586	Phạm Hữu	Tiến	Nam	29/03/1999	17DOT1A	8
3856	1711542061	Nguyễn Nhật	Tín	Nam	25/10/1999	17DOT1A	8
3857	1711542535	Lê Văn	Trung	Nam	20/08/1998	17DOT1A	7
3858	1711541936	Lê Đức	Trưởng	Nam	10/09/1998	17DOT1A	8
3859	1711541703	Nguyễn Đức	Tú	Nam	23/12/1999	17DOT1A	8
3860	1711542357	Huỳnh	Tuân	Nam	03/12/1999	17DOT1A	8
3861	1711542288	Nguyễn Đình	Văn	Nam	17/12/1999	17DOT1A	8
3862	1711542673	Lê Thế	Vi	Nam	18/07/1999	17DOT1A	8
3863	1711542316	Lê Nguyễn Hoàng	Vũ	Nam	20/08/1999	17DOT1A	7
3864	1711543384	Mai Trần Khánh	An	Nam	13/08/1999	17DOT1B	8
3865	1711542994	Lê Đức	Anh	Nam	24/08/1999	17DOT1B	8
3866	1711543119	Nguyễn Trọng Tuấn	Anh	Nam	16/12/1999	17DOT1B	8
3867	1711542981	Huỳnh Chí	Bảo	Nam	06/12/1999	17DOT1B	8
3868	1711543074	Trần Văn	Biên	Nam	21/03/1999	17DOT1B	8
3869	1711543296	Nguyễn Thái	Bình	Nam	24/04/1999	17DOT1B	8
3870	1711543122	Trịnh Trung	Chánh	Nam	25/10/1999	17DOT1B	6
3871	1711543473	Đình Thành	Đạt	Nam	22/08/1999	17DOT1B	8
3872	1711543153	Trương Anh Thành	Đạt	Nam	28/04/1999	17DOT1B	8
3873	1711542948	Huỳnh Quốc	Đạt	Nam	09/11/1998	17DOT1B	8
3874	1711543099	Hoàng	Định	Nam	25/01/1999	17DOT1B	8
3875	1711543009	Lê	Duy	Nam	16/10/1999	17DOT1B	7
3876	1711542790	Nguyễn Vũ	Duy	Nam	05/06/1999	17DOT1B	8
3877	1711543206	Lê Phương	Giang	Nữ	26/05/1999	17DOT1B	8
3878	1711542861	Hồ Trung	Hải	Nam	06/10/1999	17DOT1B	8
3879	1711543461	Trần Công	Hậu	Nữ	12/05/1999	17DOT1B	8
3880	1711543462	Trần Minh	Hiền	Nữ	12/05/1999	17DOT1B	8
3881	1711542760	La Trần Thanh	Hiền	Nam	07/09/1999	17DOT1B	8
3882	1711543209	Nguyễn Minh	Hiếu	Nam	14/07/1998	17DOT1B	6
3883	1711543150	Lê Minh	Hiếu	Nam	14/03/1997	17DOT1B	7
3884	1711543404	Nguyễn Chí	Hiếu	Nam	22/09/1998	17DOT1B	8
3885	1711543262	Nguyễn Bạch	Hóa	Nam	28/07/1999	17DOT1B	7
3886	1711543107	Trịnh Trần	Hoàng	Nam	11/10/1999	17DOT1B	8
3887	1711543077	Nhữ Tiến	Huy	Nam	05/01/1999	17DOT1B	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
3888	1711543117	Trần Anh	Huy	Nam	29/10/1999	17DOT1B	8
3889	1711543032	Trương Gia	Huy	Nam	06/01/1999	17DOT1B	8
3890	1711542742	Trần	Huy	Nam	17/02/1999	17DOT1B	8
3891	1711543106	Trịnh Trần	Huy	Nam	11/10/1999	17DOT1B	8
3892	1711542718	Nguyễn Đăng	Huy	Nam	17/06/1998	17DOT1B	8
3893	1711543301	Đỗ Hữu	Khang	Nam	21/12/1998	17DOT1B	8
3894	1711543053	Phạm Lê	Khánh	Nam	02/02/1999	17DOT1B	7
3895	1711543003	Nguyễn Duy	Khánh	Nam	18/03/1999	17DOT1B	8
3896	1711543306	Lương Thế	Lâm	Nam	04/09/1999	17DOT1B	7
3897	1711543118	Đỗ Thành	Lập	Nam	02/10/1999	17DOT1B	8
3898	1711542960	Thòng Tổ	Minh	Nam	13/09/1999	17DOT1B	7
3899	1711543249	Nguyễn Huỳnh Thiện	Minh	Nam	14/08/1999	17DOT1B	8
3900	1711547608	Nguyễn Anh	Nguyên	Nam	26/06/1999	17DOT1B	8
3901	1711542866	Nguyễn Minh	Nhí	Nam	09/02/1997	17DOT1B	7
3902	1711543535	Lê Công	Nhật	Nam	23/10/1998	17DOT1B	7
3903	1711542762	Đặng Thiên	Phúc	Nam	03/10/1999	17DOT1B	7
3904	1711542781	Vũ Minh	Quân	Nam	23/11/1999	17DOT1B	8
3905	1711543131	Nguyễn Xuân	Quang	Nam	01/01/1999	17DOT1B	6
3906	1711542788	Trần Hoàng	Sơn	Nam	06/01/1999	17DOT1B	6
3907	1711543176	Trần Hồng	Sơn	Nam	23/07/1999	17DOT1B	8
3908	1711542839	Lê Tuấn	Tài	Nam	16/07/1999	17DOT1B	7
3909	1711543335	Hoàng Huy	Tài	Nam	10/05/1999	17DOT1B	8
3910	1711542912	Hồ Trọng	Thành	Nam	27/05/1999	17DOT1B	7
3911	1711542784	Nguyễn Minh	Thành	Nam	06/04/1998	17DOT1B	8
3912	1711542807	Nguyễn Hoàng	Thảo	Nam	24/06/1999	17DOT1B	5
3913	1711543069	Phạm Quang	Thế	Nam	26/04/1999	17DOT1B	8
3914	1711543402	Phạm Chí	Thiện	Nam	16/09/1998	17DOT1B	7
3915	1711542816	Nguyễn Quốc	Thịnh	Nam	08/02/1999	17DOT1B	7
3916	1711543415	Trần Quốc	Thịnh	Nam	15/10/1999	17DOT1B	8
3917	1711542766	Tô Tấn	Thông	Nam	27/05/1998	17DOT1B	8
3918	1711543432	Phan Thành	Thủ	Nam	17/03/1999	17DOT1B	8
3919	1711542727	Đỗ Duy	Tiến	Nam	01/09/1999	17DOT1B	7
3920	1711543174	Nguyễn Trung	Tín	Nam	03/02/1999	17DOT1B	8
3921	1711543356	Trương Minh	Trí	Nam	18/02/1998	17DOT1B	7
3922	1711543124	Võ Thành	Tú	Nam	26/08/1998	17DOT1B	7
3923	1711543025	Trương Trí	Tuệ	Nam	05/11/1999	17DOT1B	8
3924	1711543311	Nguyễn Thanh	Tùng	Nam	22/02/1999	17DOT1B	8
3925	1711547609	Nguyễn Văn	Vĩ	Nam	13/01/1999	17DOT1B	8
3926	1711542759	Lê Quốc	Việt	Nam	22/09/1999	17DOT1B	8
3927	1711543211	Phạm Thanh	Vũ	Nam	29/06/1999	17DOT1B	7
3928	1711542715	Dương Vũ Nhật	Vy	Nam	22/01/1999	17DOT1B	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
3929	1711543884	Nguyễn Khánh	An	Nam	05/09/1999	17DOT1C	8
3930	1711544031	Bạc Cẩm Duy	Anh	Nam	21/09/1999	17DOT1C	8
3931	1711543937	Hồ Đông	Âu	Nam	09/09/1999	17DOT1C	7
3932	1711544650	Đỗ Thanh	Bình	Nam	27/01/1999	17DOT1C	8
3933	1711543970	Phan Huỳnh Tấn	Đạt	Nam	12/02/1999	17DOT1C	7
3934	1711543942	Trần Thành	Đạt	Nam	14/12/1999	17DOT1C	8
3935	1711543974	Huỳnh Phát	Đạt	Nam	15/04/1999	17DOT1C	8
3936	1711544674	Ngô Tấn	Đạt	Nam	12/04/1999	17DOT1C	8
3937	1711544771	Phạm Hoàng	Đoan	Nam	23/08/1999	17DOT1C	8
3938	1711543651	Trương Hữu	Đức	Nam	24/09/1999	17DOT1C	6
3939	1711544808	Đặng Xuân	Đức	Nam	18/09/1998	17DOT1C	8
3940	1711543995	Phan Thành	Được	Nam	21/10/1999	17DOT1C	8
3941	1711543949	Nguyễn Tấn	Giàu	Nam	07/08/1999	17DOT1C	8
3942	1711544068	Phạm Văn	Hào	Nam	01/01/1999	17DOT1C	8
3943	1711543969	Nguyễn Trung	Hiếu	Nam	24/05/1999	17DOT1C	5
3944	1711544794	Đặng Trung	Hiếu	Nam	25/09/1999	17DOT1C	7
3945	1711544658	Bùi Trung	Hiếu	Nam	23/02/1999	17DOT1C	8
3946	1711544607	Trần Tài	Hưng	Nam	07/07/1999	17DOT1C	7
3947	1711544814	Trần Phát	Huy	Nam	26/10/1999	17DOT1C	6
3948	1711544744	Nguyễn Gia	Huy	Nam	18/10/1999	17DOT1C	8
3949	1711544040	Võ Trung	Khải	Nam	17/06/1999	17DOT1C	8
3950	1711544420	Nguyễn Vĩ	Khang	Nam	17/12/1999	17DOT1C	7
3951	1711544614	Nguyễn Lê Hoàng	Khôi	Nam	08/10/1999	17DOT1C	6
3952	1711543906	Nguyễn Trần Trọng	Lâm	Nam	12/10/1997	17DOT1C	8
3953	1711544652	Huỳnh Văn	Lắm	Nam	04/11/1999	17DOT1C	8
3954	1711543606	Nguyễn Xuân	Lanh	Nam	30/10/1999	17DOT1C	7
3955	1711544768	Lương Hoàng	Long	Nam	27/03/1999	17DOT1C	8
3956	1711543897	Nguyễn Văn	Luân	Nam	17/10/1999	17DOT1C	6
3957	1711544731	Nguyễn Thành	Luân	Nam	12/07/1999	17DOT1C	8
3958	1711544089	Cao Văn Phi	Lưu	Nam	13/12/1999	17DOT1C	8
3959	1711543866	Nguyễn Văn	Mão	Nam	23/03/1999	17DOT1C	8
3960	1711543980	Lưu Quang	Minh	Nam	26/10/1999	17DOT1C	7
3961	1711544161	Đặng Tấn	Nguyên	Nam	19/11/1999	17DOT1C	7
3962	1711544682	Nguyễn Duy	Nhất	Nam	07/03/1999	17DOT1C	7
3963	1711543638	Phạm Đỗ Ngọc	Nhất	Nam	14/03/1999	17DOT1C	8
3964	1711543904	Nguyễn Hồng	Phúc	Nam	16/11/1997	17DOT1C	8
3965	1711544810	Mai Vũ Duy	Phước	Nam	25/10/1999	17DOT1C	8
3966	1711544167	Lê Minh	Quang	Nam	05/11/1999	17DOT1C	8
3967	1711543923	Nguyễn Huỳnh Gia	Quý	Nam	16/09/1999	17DOT1C	7
3968	1711544140	Phạm Hoàng	Sơn	Nam	18/02/1999	17DOT1C	7
3969	1711544026	Đinh Hữu	Tài	Nam	07/11/1999	17DOT1C	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
3970	1711543924	Hồ Minh	Tâm	Nam	12/03/1999	17DOT1C	8
3971	1711543788	Bùi Thanh	Thâm	Nam	20/02/1999	17DOT1C	8
3972	1711543663	Đình Văn	Thành	Nam	26/02/1999	17DOT1C	8
3973	1711543972	Nguyễn Linh	Thiện	Nam	28/05/1999	17DOT1C	7
3974	1711543941	Ngô Hữu	Thọ	Nam	24/11/1999	17DOT1C	8
3975	1711543613	Võ Trần Hoài	Thương	Nam	05/08/1999	17DOT1C	7
3976	1711543993	Phan Văn	Tiến	Nam	23/12/1999	17DOT1C	8
3977	1711543994	Dương Huỳnh	Trân	Nam	17/07/1999	17DOT1C	8
3978	1711544708	Đình Quang	Trung	Nam	11/09/1999	17DOT1C	6
3979	1711545017	Nguyễn Thành	Trung	Nam	08/11/1999	17DOT1C	8
3980	1711543649	Nguyễn Hoàng Lam	Trường	Nam	05/03/1999	17DOT1C	7
3981	1711543637	Huỳnh Quang	Tuấn	Nam	27/06/1999	17DOT1C	6
3982	1711544651	Tô Kỳ	Tuấn	Nam	05/11/1999	17DOT1C	6
3983	1711544622	Cao Thanh	Tùng	Nam	29/10/1998	17DOT1C	8
3984	1711544667	Trương Dũ	Tường	Nam	17/10/1999	17DOT1C	7
3985	1711544630	Vũ Trọng	Tuyền	Nam	08/04/1999	17DOT1C	8
3986	1711543988	Dương Tuấn	Vĩ	Nam	19/05/1999	17DOT1C	8
3987	1711544944	Lê Nguyễn Trường	An	Nam	24/03/1999	17DOT1D	7
3988	1711544876	Phạm Chí	Ân	Nam	02/09/1999	17DOT1D	8
3989	1711545729	Trần Tuấn	Anh	Nam	20/06/1999	17DOT1D	8
3990	1711545601	Trần Gia	Bảo	Nam	16/04/1999	17DOT1D	6
3991	1711544914	Nguyễn Phong	Bảo	Nam	06/03/1999	17DOT1D	7
3992	1711544939	Lê Tấn	Đặc	Nam	07/09/1999	17DOT1D	8
3993	1711545750	Trần Tấn	Đạt	Nam	17/08/1999	17DOT1D	8
3994	1711544829	Lý Lê Đức	Duy	Nam	25/08/1999	17DOT1D	8
3995	1711545399	Nhâm Ngọc	Duy	Nam	11/07/1999	17DOT1D	8
3996	1711545324	Lâm Tuấn	Duy	Nam	15/08/1999	17DOT1D	8
3997	1711545613	Nguyễn Hùng	Giang	Nam	02/07/1999	17DOT1D	7
3998	1711545183	Ngô Minh	Hạnh	Nam	21/11/1999	17DOT1D	7
3999	1711547591	Nguyễn Vũ Anh	Hào	Nam	13/01/1999	17DOT1D	5
4000	1711545304	Vạn Nhựt	Hào	Nam	10/10/1999	17DOT1D	8
4001	1711545430	Hà Hoàng	Hảo	Nam	23/03/1999	17DOT1D	8
4002	1711544873	Nguyễn Phạm Tiến	Hiệp	Nam	20/03/1999	17DOT1D	8
4003	1711545299	Nguyễn Huy	Hoàng	Nam	17/01/1999	17DOT1D	7
4004	1711545605	Phạm Minh	Hoàng	Nam	27/04/1999	17DOT1D	8
4005	1711545234	Đình Đức	Huy	Nam	14/02/1999	17DOT1D	7
4006	1711545393	Dương Quốc	Huy	Nam	13/05/1999	17DOT1D	8
4007	1711544951	Lâm Lê Hoàng Quốc	Khánh	Nam	24/08/1999	17DOT1D	7
4008	1711545101	Hoàng Nguyễn Bảo	Khoa	Nam	22/03/1999	17DOT1D	6
4009	1711544902	Dương Đăng	Khoa	Nam	05/07/1999	17DOT1D	7
4010	1711545476	Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	01/10/1999	17DOT1D	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
4011	1711545511	Nguyễn Quốc	Kiệt	Nam	13/10/1999	17DOT1D	7
4012	1711545649	Lê Châu	Liêm	Nam	01/04/1999	17DOT1D	6
4013	1711545419	Nguyễn Phước Thành	Lợi	Nam	20/04/1999	17DOT1D	7
4014	1711545288	Lê Hoàng	Long	Nam	02/10/1999	17DOT1D	7
4015	1711545060	Trần Hoàng	Long	Nam	31/10/1999	17DOT1D	7
4016	1711545680	Phạm Hoàng	Long	Nam	23/03/1999	17DOT1D	7
4017	1711545623	Đàm Minh	Mẫn	Nam	01/02/1999	17DOT1D	7
4018	1711545233	Nguyễn Hữu	Mạnh	Nam	25/01/1998	17DOT1D	8
4019	1711545652	Đỗ Hữu	Minh	Nam	11/03/1999	17DOT1D	8
4020	1711545048	Nguyễn Đức	Nghệ	Nam	05/03/1999	17DOT1D	7
4021	1711545593	Phan Thái	Ngọc	Nam	22/02/1999	17DOT1D	7
4022	1711544863	Võ Đình	Nguyên	Nam	01/10/1999	17DOT1D	6
4023	1711544872	Phạm Đông	Nguyên	Nam	18/03/1999	17DOT1D	7
4024	1711545660	Nguyễn Duy	Nhân	Nam	06/07/1999	17DOT1D	7
4025	1711545707	Nguyễn Thái Thanh	Nhân	Nam	04/12/1999	17DOT1D	7
4026	1711544923	Lý Hồng	Nhật	Nam	23/04/1998	17DOT1D	7
4027	1711545152	Lâm Kiến	Phát	Nam	04/11/1999	17DOT1D	7
4028	1711545361	Lê Tấn	Phát	Nam	01/04/1999	17DOT1D	7
4029	1711545768	Nguyễn Tấn	Phát	Nam	20/10/1999	17DOT1D	7
4030	1711544871	Nguyễn Hoài	Phong	Nam	22/01/1999	17DOT1D	8
4031	1711545213	Phạm Ngọc	Phú	Nam	05/01/1999	17DOT1D	6
4032	1711545158	Nguyễn Hữu	Phú	Nam	07/07/1999	17DOT1D	8
4033	1711544835	Trần Hoàng	Phúc	Nam	12/06/1999	17DOT1D	6
4034	1711545388	Nguyễn Đình	Phước	Nam	26/11/1999	17DOT1D	7
4035	1711545408	Khuru Hoàng	Sang	Nam	05/06/1999	17DOT1D	7
4036	1711545691	Đào Công	Si	Nam	16/02/1998	17DOT1D	7
4037	1711544866	Phan Tấn	Tài	Nam	06/12/1999	17DOT1D	7
4038	1711544875	Sơn Minh	Tài	Nam	30/04/1999	17DOT1D	7
4039	1711545434	Hồ Tấn	Tài	Nam	12/07/1999	17DOT1D	8
4040	1711545602	Nguyễn Thành	Tâm	Nam	09/04/1999	17DOT1D	6
4041	1711545686	Trần Quan	Thái	Nam	17/02/1999	17DOT1D	6
4042	1711544924	Nguyễn Tấn	Thành	Nam	19/04/1999	17DOT1D	8
4043	1711545336	Võ Văn	Thịnh	Nam	04/05/1999	17DOT1D	7
4044	1711545188	Lê Gia	Thịnh	Nam	10/07/1999	17DOT1D	8
4045	1711544994	Trần Thanh	Thông	Nam	10/11/1999	17DOT1D	6
4046	1711545246	Lê Tân	Tiến	Nam	09/04/1999	17DOT1D	6
4047	1711545139	Lê Thành	Tính	Nam	11/09/1999	17DOT1D	7
4048	1711545169	Nguyễn Xuân	Trường	Nam	26/03/1999	17DOT1D	7
4049	1711545298	Ngô Hồng	Vương	Nam	17/12/1999	17DOT1D	7
4050	1711546580	Huỳnh Ngọc Bảo	An	Nữ	29/04/1999	17DOT2A	6
4051	1711545788	Lê Việt	Anh	Nam	02/10/1999	17DOT2A	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
4052	1711545953	Hồ Ngọc	Anh	Nam	24/03/1999	17DOT2A	8
4053	1711545981	Hồ Quý	Bảo	Nam	03/09/1999	17DOT2A	8
4054	1711546068	Nguyễn Gia	Bảo	Nam	18/02/1999	17DOT2A	8
4055	1711545900	Hà Thanh	Bình	Nam	04/03/1998	17DOT2A	7
4056	1711545927	Thái Văn	Cường	Nam	22/03/1999	17DOT2A	8
4057	1711547157	Trương Minh	Đắc	Nam	25/08/1999	17DOT2A	7
4058	1711546316	Nguyễn Tấn	Đạt	Nam	24/03/1999	17DOT2A	8
4059	1711546883	Hồ Ngọc	Đông	Nam	10/04/1999	17DOT2A	8
4060	1711546276	Đỗ Xuân	Đức	Nam	24/11/1999	17DOT2A	6
4061	1711546967	Lê Tiến	Dũng	Nam	30/05/1999	17DOT2A	7
4062	1711545886	Lê Minh	Duy	Nam	02/10/1999	17DOT2A	8
4063	1711545991	Châu Trần Thái	Duy	Nam	17/09/1999	17DOT2A	8
4064	1711546838	Nguyễn Xuân	Duy	Nam	24/01/1999	17DOT2A	9
4065	1711547075	Lương Văn	Hải	Nam	24/09/1999	17DOT2A	8
4066	1711546530	Đoàn Văn	Hải	Nam	08/03/1999	17DOT2A	8
4067	1711546117	Vũ Hoài	Hận	Nam	23/01/1999	17DOT2A	9
4068	1711547217	Huỳnh Anh	Hào	Nam	13/06/1999	17DOT2A	8
4069	1711546495	Ngô Duy	Hiệp	Nam	12/11/1999	17DOT2A	8
4070	1711547346	Đình Công	Hiếu	Nam	09/09/1999	17DOT2A	7
4071	1711547238	Vương Lê Trung	Hiếu	Nam	25/09/1999	17DOT2A	7
4072	1711547202	Đoàn Việt	Hoàng	Nam	31/01/1999	17DOT2A	8
4073	1711546105	Nguyễn Hoàng Nhật	Huy	Nam	28/02/1999	17DOT2A	8
4074	1711546429	Phạm Thế	Khang	Nam	14/04/1999	17DOT2A	8
4075	1711547139	Giang Minh Tuấn	Kiệt	Nam	06/03/1999	17DOT2A	7
4076	1711547986	Nguyễn Văn	Lâm	Nam	16/02/1999	17DOT2A	7
4077	1711547295	Ngô Thành	Lộc	Nam	17/05/1999	17DOT2A	8
4078	1711545935	Đỗ Văn	Mạnh	Nam	23/10/1998	17DOT2A	7
4079	1711547019	Lê Hoàng	Minh	Nam	04/08/1999	17DOT2A	6
4080	1711547031	Đỗ Hoàng	Minh	Nam	12/04/1999	17DOT2A	8
4081	1711546671	Võ Duy	Minh	Nam	16/03/1999	17DOT2A	9
4082	1711547205	Nguyễn Hoàng Kim	Ngân	Nữ	16/04/1999	17DOT2A	8
4083	1711546056	Ngô Hoài	Nguyên	Nam	12/04/1999	17DOT2A	7
4084	1711545880	Phạm Trung	Nhân	Nam	13/05/1999	17DOT2A	7
4085	1711546979	Mang Thành	Nhân	Nam	25/08/1999	17DOT2A	8
4086	1711546147	Huỳnh Văn	Phú	Nam	06/03/1999	17DOT2A	7
4087	1711546128	Nguyễn Ngọc	Phương	Nam	09/10/1997	17DOT2A	8
4088	1711546432	Đặng Hồng	Quân	Nam	01/03/1999	17DOT2A	8
4089	1711547077	Phạm Văn	Quỳnh	Nam	12/11/1999	17DOT2A	8
4090	1711547034	Đặng Bảo	Sơn	Nam	19/09/1998	17DOT2A	8
4091	1711546418	Châu Phước Minh	Sơn	Nam	16/06/1999	17DOT2A	8
4092	1711546089	Nguyễn Hữu Hồng	Sơn	Nam	07/06/1999	17DOT2A	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
4093	1711546044	Huỳnh Quốc	Thái	Nam	10/09/1998	17DOT2A	8
4094	1711546473	Huỳnh Văn	Thắng	Nam	06/11/1999	17DOT2A	6
4095	1711545972	Nguyễn Việt	Thắng	Nam	04/07/1999	17DOT2A	7
4096	1711546950	Dương Đức	Thành	Nam	22/05/1995	17DOT2A	8
4097	1711547318	Phạm Văn	Thành	Nam	22/03/1999	17DOT2A	8
4098	1711546913	Nguyễn Tiến	Thịnh	Nam	03/03/1999	17DOT2A	8
4099	1711547240	Nguyễn Mai Phước	Thịnh	Nam	03/01/1999	17DOT2A	8
4100	1711547305	Thái Văn	Thông	Nam	15/11/1998	17DOT2A	8
4101	1711547158	Đỗ Lê Anh	Tiến	Nam	05/08/1999	17DOT2A	7
4102	1711545947	Trần Nhật	Tiến	Nam	01/11/1999	17DOT2A	7
4103	1711547173	Nguyễn Hữu	Tình	Nam	09/07/1999	17DOT2A	8
4104	1711546582	Lê Thị Thùy	Trang	Nữ	13/08/1999	17DOT2A	7
4105	1711546880	Nguyễn Anh	Tú	Nam	23/03/1999	17DOT2A	7
4106	1711546470	Phạm Huỳnh Anh	Tuấn	Nam	21/12/1999	17DOT2A	7
4107	1711546938	Phạm Minh	Tuấn	Nam	06/01/1999	17DOT2A	8
4108	1711546959	Phạm Văn	Tường	Nam	19/06/1998	17DOT2A	8
4109	1711547066	Cao Văn	Tuyến	Nam	13/10/1999	17DOT2A	7
4110	1711547074	Lý Lâm	Văn	Nam	27/01/1999	17DOT2A	7
4111	1711546685	Tăng Quốc	Việt	Nam	13/10/1999	17DOT2A	8
4112	1711546165	Hồ Thế	Vinh	Nam	07/02/1999	17DOT2A	8
4113	1711546650	Trần Quang	Vinh	Nam	29/07/1999	17DOT2A	8
4114	1711545968	Nguyễn Phan Ngọc	Vũ	Nam	16/04/1999	17DOT2A	8
4115	1711547861	Võ Thành	An	Nam	04/09/1999	17DOT2B	8
4116	1711546093	Nguyễn Chi	Bảo	Nam	18/05/1999	17DOT2B	7
4117	1711547733	Lý Gia	Bảo	Nam	12/10/1998	17DOT2B	8
4118	1711547989	Mai Đức	Cường	Nam	12/12/1999	17DOT2B	6
4119	1711548192	Phạm Thành	Đạt	Nam	16/09/1999	17DOT2B	9
4120	1711547756	Nguyễn Thanh	Dũng	Nam	21/01/1999	17DOT2B	8
4121	1711547808	Đoàn Kim	Dũng	Nam	27/03/1999	17DOT2B	8
4122	1711548363	Nguyễn Quang	Hà	Nam	02/11/1999	17DOT2B	8
4123	1711548302	Nguyễn Hoàng	Hà	Nam	22/02/1999	17DOT2B	8
4124	1711547439	Nguyễn Quang	Hạ	Nam	10/04/1998	17DOT2B	7
4125	1711548182	Phạm Thiện	Hải	Nam	15/06/1999	17DOT2B	8
4126	1711542429	Hồ Đắc Nhật	Hào	Nam	12/06/1999	17DOT2B	7
4127	1711548379	Phạm Minh	Hiếu	Nam	03/03/1999	17DOT2B	8
4128	1711548289	Lê Thanh	Hòa	Nam	17/06/1999	17DOT2B	8
4129	1711548683	Trần Quốc	Hoàn	Nam	26/03/1999	17DOT2B	8
4130	1711547621	Trần Công	Hoàng	Nam	02/12/1999	17DOT2B	7
4131	1711547681	Trần Thanh	Hồng	Nam	09/01/1997	17DOT2B	6
4132	1711548382	Triệu	Hùng	Nam	02/02/1999	17DOT2B	8
4133	1711548078	Đoàn Thế	Huy	Nam	04/11/1999	17DOT2B	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
4134	1711547838	Trần Quốc	Huy	Nam	12/06/1999	17DOT2B	8
4135	1711547863	Đỗ An	Khang	Nam	08/02/1999	17DOT2B	8
4136	1711548400	Trần Văn	Khang	Nam	01/06/1999	17DOT2B	9
4137	1711548686	Trần Duy	Khương	Nam	14/05/1997	17DOT2B	6
4138	1711547628	Phan Trung	Kiên	Nam	22/11/1999	17DOT2B	8
4139	1711548653	Võ Tấn	Kiệt	Nam	19/12/1999	17DOT2B	8
4140	1711548622	Trương Duy	Lâm	Nam	21/01/1999	17DOT2B	8
4141	1711547656	Nguyễn Hồng	Lĩnh	Nam	10/09/1999	17DOT2B	6
4142	1711547943	Lê Công	Luận	Nam	04/04/1999	17DOT2B	8
4143	1711548670	Mai Đức	Mạnh	Nam	05/08/1998	17DOT2B	8
4144	1711547782	Lê Hoàng	Minh	Nam	11/10/1999	17DOT2B	8
4145	1711547641	Lê Huỳnh Hiếu	Nghĩa	Nam	09/03/1998	17DOT2B	7
4146	1711547666	Trần Minh	Nghĩa	Nam	02/01/1999	17DOT2B	7
4147	1711548018	Phạm Văn	Nghĩa	Nam	21/01/1998	17DOT2B	8
4148	1711547697	Lê Trần Trọng	Nhân	Nam	29/05/1999	17DOT2B	8
4149	1711547577	Nguyễn Văn	Nhất	Nam	10/05/1999	17DOT2B	8
4150	1711548027	Huỳnh Văn	Như	Nam	09/10/1998	17DOT2B	8
4151	1711547790	Thái Hoàng Minh	Nhựt	Nam	20/06/1999	17DOT2B	7
4152	1711548036	Trịnh Xuân	Nội	Nam	26/05/1998	17DOT2B	8
4153	1711547763	Nguyễn Văn	Phi	Nam	18/04/1999	17DOT2B	8
4154	1711548651	Nguyễn Hồng	Phong	Nam	15/12/1999	17DOT2B	6
4155	1711548032	Trần Hữu	Phúc	Nam	13/06/1999	17DOT2B	7
4156	1711547929	Nguyễn Lâm Hoàng	Phương	Nam	16/06/1999	17DOT2B	7
4157	1711548252	Nguyễn Thanh	Phương	Nam	13/10/1999	17DOT2B	8
4158	1711547925	Trần Lê Anh	Quân	Nam	05/05/1997	17DOT2B	8
4159	1711548558	Huỳnh Văn	Sang	Nam	07/03/1998	17DOT2B	6
4160	1711547613	Võ Đình	Tài	Nam	06/05/1999	17DOT2B	7
4161	1711547575	Võ Nguyễn Trí	Tâm	Nam	10/03/1999	17DOT2B	8
4162	1711548590	Ngô Đức	Thắng	Nam	07/08/1999	17DOT2B	8
4163	1711548053	Đồng Xuân	Thanh	Nam	22/02/1998	17DOT2B	8
4164	1711548642	Trần Tiến	Thành	Nam	18/01/1999	17DOT2B	6
4165	1711547777	Trần Minh	Thiện	Nam	24/02/1999	17DOT2B	8
4166	1711548083	Danh Đức	Thịnh	Nam	19/11/1999	17DOT2B	8
4167	1711547959	Bùi Tấn	Thức	Nam	16/09/1999	17DOT2B	7
4168	1711547856	Nguyễn Văn	Thuy	Nam	16/02/1999	17DOT2B	9
4169	1711547848	Lê Anh	Trí	Nam	06/09/1999	17DOT2B	7
4170	1711547596	Nguyễn Quốc	Trọng	Nam	19/11/1999	17DOT2B	7
4171	1711548380	Nguyễn Thành	Trung	Nam	04/04/1999	17DOT2B	6
4172	1711547839	Lê Ngọc	Trung	Nam	30/09/1999	17DOT2B	8
4173	1711548657	Huỳnh Tấn	Tường	Nam	12/03/1999	17DOT2B	8
4174	1711547559	Nguyễn Thành	Vinh	Nam	21/05/1999	17DOT2B	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
4175	1711547459	Võ Triệu	Vương	Nam	13/08/1999	17DOT2B	8
4176	1711549261	Nguyễn Cao	Đại	Nam	22/10/1996	17DOT2C	6
4177	1711549100	Bùi Đức	Dương	Nam	05/10/1999	17DOT2C	8
4178	1711548874	Nguyễn Trọng	Hậu	Nam	23/11/1999	17DOT2C	8
4179	1711549162	Phan Phúc	Hiền	Nam	28/10/1996	17DOT2C	7
4180	1711548979	Huỳnh Trọng	Huy	Nam	18/11/1996	17DOT2C	8
4181	1711549147	Trần Nguyễn Quốc	Khánh	Nam	13/06/1999	17DOT2C	5
4182	1711548873	Nguyễn Văn	Kiệt	Nam	05/04/1999	17DOT2C	8
4183	1711548831	Nguyễn Thịnh	Phát	Nam	09/07/1999	17DOT2C	8
4184	1711548740	Phan Xuân	Quý	Nam	10/12/1999	17DOT2C	7
4185	1711549047	Nguyễn Xuân	Sáng	Nam	28/04/1999	17DOT2C	8
4186	1711549127	Huỳnh Phát	Tài	Nam	26/02/1997	17DOT2C	6
4187	1711549124	Trần Hữu	Thiên	Nam	10/01/1999	17DOT2C	8
4188	1711548698	Trần Tấn	Thiện	Nam	12/06/1999	17DOT2C	7
4189	1711549015	Ngô Quang	Tiến	Nam	20/08/1999	17DOT2C	8
4190	1711547093	Nguyễn Văn	Tú	Nam	23/10/1999	17DOT2C	7
4191	1711549036	Bùi Mạnh	Tuấn	Nam	20/08/1997	17DOT2C	5
4192	1711549048	Phạm Trương	Viên	Nam	10/02/1998	17DOT2C	6
4193	1711548704	Phạm Quang	Vinh	Nam	09/06/1998	17DOT2C	6
4194	1711549005	Nguyễn Đình	Vương	Nam	09/09/1997	17DOT2C	6
4195	1711548350	Vũ Thị Thiên	An	Nữ	15/06/1998	17DPI1A	8
4196	1711549197	Trần Phương Hồng	Ngọc	Nữ	02/04/1999	17DPI1A	7
4197	1711548616	Hồ Dương Huy	Phong	Nam	20/09/1999	17DPI1A	7
4198	1711549110	Hà Vũ Ngọc	Thảo	Nữ	12/10/1992	17DPI1A	8
4199	1711547638	Thái Nam	An	Nam	20/11/1997	17DQN1A	6
4200	1711543181	Huỳnh Minh Phương	Anh	Nữ	26/08/1999	17DQN1A	6
4201	1711547388	Võ Thị Minh	Anh	Nữ	27/01/1998	17DQN1A	7
4202	1711542677	Đổng Lê Hồng	Anh	Nữ	16/12/1999	17DQN1A	8
4203	1711548051	Trần Lê Ngọc	Ánh	Nữ	25/12/1999	17DQN1A	8
4204	1711548666	Trương Ngọc	Ánh	Nữ	08/01/1999	17DQN1A	8
4205	1711545176	Lê Thị Kim	Cúc	Nữ	20/04/1999	17DQN1A	8
4206	1711544840	Nguyễn Hải	Đăng	Nam	24/11/1999	17DQN1A	7
4207	1711547132	Nguyễn Nhã	Dương	Nữ	15/06/1999	17DQN1A	7
4208	1711541915	Lê Nguyễn Mỹ	Hà	Nữ	07/03/1999	17DQN1A	6
4209	1711547198	Nguyễn Thị Minh	Hằng	Nữ	17/01/1999	17DQN1A	8
4210	1711542273	Bùi Trần Hoàng	Hạnh	Nữ	15/02/1999	17DQN1A	8
4211	1711542273	Bùi Trần Hoàng	Hạnh	Nữ	15/02/1999	17DQN1A	8
4212	1711544632	Lê Ngọc Huỳnh	Hoa	Nữ	01/01/1999	17DQN1A	8
4213	1711549445	Nguyễn Thái	Học	Nam	15/11/1999	17DQN1A	5
4214	1711544149	Lê Thị Mỹ	Huyền	Nữ	13/07/1999	17DQN1A	6
4215	1711546119	Hồ Nguyễn Bích	Huyền	Nữ	09/10/1999	17DQN1A	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
4216	1711547966	Nguyễn Trần Tuyết	Khang	Nữ	12/06/1999	17DQN1A	8
4217	1711544082	Nguyễn Trương Lâm Hoàng	Kim	Nữ	25/01/1999	17DQN1A	8
4218	1711542334	Võ Thị Song	Kỳ	Nữ	16/12/1999	17DQN1A	8
4219	1711547792	Phan Hồng	Lam	Nữ	07/08/1999	17DQN1A	7
4220	1711545774	Võ Trung	Lâm	Nam	11/09/1999	17DQN1A	6
4221	1711544158	Trương Thị Thúy	Liều	Nữ	11/08/1999	17DQN1A	6
4222	1711542783	Sam Ngọc Phương	Linh	Nữ	01/12/1999	17DQN1A	6
4223	1711546455	Lê Hoài Bảo	Linh	Nữ	23/07/1999	17DQN1A	9
4224	1711546989	Phó Ái	Linh	Nữ	08/01/1999	17DQN1A	9
4225	1711546230	Diệp Hoàng	Long	Nam	25/04/1999	17DQN1A	7
4226	1711547901	Nguyễn Lê Trúc	Ly	Nữ	01/07/1999	17DQN1A	7
4227	1711545028	Mai Công	Minh	Nam	16/03/1999	17DQN1A	7
4228	1711543836	Phạm Thị Ngọc	Mơ	Nữ	02/01/1999	17DQN1A	6
4229	1711547684	Nguyễn Thị Huỳnh	My	Nữ	15/06/1999	17DQN1A	6
4230	1711546319	Võ Nguyễn Thị Hoàng	My	Nữ	20/09/1999	17DQN1A	6
4231	1711544032	Nguyễn Vũ Thảo	My	Nữ	01/06/1998	17DQN1A	7
4232	1711543862	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	18/09/1999	17DQN1A	8
4233	1711546655	Phạm Đặng Trung	Nguyên	Nam	19/01/1999	17DQN1A	6
4234	1711545275	Võ Minh	Nguyệt	Nữ	05/04/1999	17DQN1A	7
4235	1711546158	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	09/12/1999	17DQN1A	7
4236	1711543097	Lê Thị Ý	Như	Nữ	13/06/1999	17DQN1A	6
4237	1711548640	Phạm Huỳnh Phương Trâm	Như	Nữ	16/10/1999	17DQN1A	7
4238	1711544921	Ngô Thị	Nhung	Nữ	20/11/1998	17DQN1A	7
4239	1711548983	Trần Xuân	Oanh	Nữ	06/09/1999	17DQN1A	8
4240	1711543688	Đặng Cẩm	Phong	Nam	27/08/1999	17DQN1A	6
4241	1711548040	Lê Nguyễn Kim	Phương	Nữ	14/03/1998	17DQN1A	8
4242	1711545586	Nguyễn Hồng	Quang	Nam	23/10/1999	17DQN1A	7
4243	1711544608	Nguyễn Vương Ngọc	Son	Nam	09/03/1999	17DQN1A	7
4244	1711542495	Huỳnh Tấn	Tài	Nam	06/10/1998	17DQN1A	6
4245	1711545581	Huỳnh Quốc	Thắng	Nam	24/03/1999	17DQN1A	7
4246	1711548959	Từ Thị Phương	Thanh	Nữ	18/02/1999	17DQN1A	7
4247	1711545104	Lữ Tú	Thanh	Nam	13/05/1999	17DQN1A	8
4248	1711546031	Nguyễn Minh	Thành	Nam	15/01/1999	17DQN1A	7
4249	1711546574	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	16/06/1999	17DQN1A	8
4250	1711546218	Nguyễn Trọng	Thức	Nam	21/01/1999	17DQN1A	6
4251	1711547661	Nguyễn Thị Thu	Thùy	Nữ	08/06/1999	17DQN1A	8
4252	1711546936	Nguyễn Ngọc Phương	Trâm	Nữ	01/03/1999	17DQN1A	8
4253	1711546935	Nguyễn Ngọc Minh	Trâm	Nữ	01/03/1999	17DQN1A	8
4254	1711545103	Ngô Ngọc Thanh	Trúc	Nữ	26/05/1999	17DQN1A	7
4255	1711548703	Nguyễn Thị Linh	Trúc	Nữ	02/11/1999	17DQN1A	8
4256	1711541883	Phạm Trần Cẩm	Tú	Nữ	16/11/1997	17DQN1A	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
4257	1711548646	Lê Thị Tổ	Uyên	Nữ	05/09/1999	17DQN1A	8
4258	1711543443	Huỳnh Thị Cẩm	Vân	Nữ	08/12/1999	17DQN1A	6
4259	1711547287	Quản Tường	Vi	Nữ	09/11/1999	17DQN1A	8
4260	1711545907	Phạm Ngọc Duy	Vũ	Nam	30/04/1999	17DQN1A	8
4261	1711545277	Lê Hùng	Vương	Nam	07/11/1999	17DQN1A	7
4262	1711547672	Nguyễn Hoàng Yến	Vy	Nữ	06/12/1999	17DQN1A	8
4263	1711547731	Nguyễn Thị Phi	Yến	Nữ	06/04/1999	17DQN1A	6
4264	1711542789	Phạm Thị Mai	Anh	Nữ	16/09/1999	17DQT1A	8
4265	1711542780	Nguyễn Phúc	Bình	Nam	21/07/1999	17DQT1A	8
4266	1711543027	Mai Đình	Cần	Nam	18/01/1999	17DQT1A	8
4267	1711542014	Nguyễn Phạm Anh	Đào	Nữ	10/11/1999	17DQT1A	6
4268	1711542576	Nguyễn Thành	Đô	Nam	18/11/1999	17DQT1A	6
4269	1711541710	Nguyễn Văn	Dũng	Nam	04/08/1998	17DQT1A	8
4270	1711542799	Trần Văn Quan	Duy	Nam	13/02/1999	17DQT1A	7
4271	1711542302	Lê Danh	Duy	Nam	01/07/1999	17DQT1A	7
4272	1711541845	Trần Đình	Duy	Nam	22/03/1999	17DQT1A	8
4273	1711542680	Lê Thúy	Hà	Nữ	01/12/1999	17DQT1A	7
4274	1711542610	Hoàng Thị Thu	Hà	Nữ	17/10/1999	17DQT1A	8
4275	1711541934	Nguyễn Nhật	Hạ	Nữ	14/07/1999	17DQT1A	8
4276	1711542000	Trần Phạm Như	Hảo	Nữ	14/02/1999	17DQT1A	7
4277	1711542561	Lâm Thị	Hiền	Nữ	13/05/1999	17DQT1A	8
4278	1711541711	Phan Đình	Hồ	Nam	25/01/1995	17DQT1A	7
4279	1711542141	Nguyễn Minh	Hoàng	Nam	03/03/1996	17DQT1A	7
4280	1711542802	Nguyễn Ngọc	Hùng	Nam	04/01/1999	17DQT1A	8
4281	1711544136	Trần Thị Thu	Hương	Nữ	06/03/1999	17DQT1A	6
4282	1711543890	Nguyễn Lê Hoàng	Huy	Nam	26/11/1999	17DQT1A	7
4283	1711542157	Hồ Thanh	Huy	Nam	08/08/1999	17DQT1A	8
4284	1711542066	Trần Lê Minh	Kha	Nam	12/06/1999	17DQT1A	7
4285	1711542567	Huỳnh Tấn	Khải	Nam	10/09/1999	17DQT1A	7
4286	1711542552	Trần Nguyễn Bảo	Khang	Nam	10/09/1999	17DQT1A	8
4287	1711541999	Nguyễn Tâm	Liên	Nữ	06/09/1999	17DQT1A	8
4288	1711542830	Phạm Thị Mỹ	Linh	Nữ	29/06/1999	17DQT1A	8
4289	1711542159	Nguyễn Thị Thùy	Linh	Nữ	05/10/1998	17DQT1A	8
4290	1711542242	Nguyễn Giang Ngọc	Loan	Nữ	08/05/1999	17DQT1A	7
4291	1711542814	Phan Thị Như	Mơ	Nữ	21/06/1999	17DQT1A	8
4292	1711542139	Nguyễn Kim	Ngân	Nữ	14/10/1999	17DQT1A	8
4293	1711549274	Trang Đông	Nghi	Nữ	08/03/1997	17DQT1A	7
4294	1711542197	Lý Gia	Nghi	Nữ	11/01/1999	17DQT1A	7
4295	1711542399	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	12/04/1999	17DQT1A	6
4296	1711542800	Nguyễn Kim	Nhung	Nữ	10/09/1999	17DQT1A	7
4297	1711542275	Nguyễn Minh	Nhựt	Nam	30/04/1999	17DQT1A	6

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
4298	1711542643	Lê Tấn	Phát	Nam	29/04/1999	17DQT1A	6
4299	1711541685	Viên Khải	Phong	Nam	05/11/1997	17DQT1A	8
4300	1711542113	Nguyễn Mạnh	Phúc	Nam	22/05/1999	17DQT1A	7
4301	1711542065	Nguyễn Ngọc Như	Phuong	Nữ	13/10/1999	17DQT1A	7
4302	1711541976	Huỳnh Thị Đông	Quân	Nữ	27/06/1999	17DQT1A	7
4303	1711542547	Nguyễn Minh Vĩnh	Quang	Nam	15/08/1999	17DQT1A	7
4304	1711542347	Phạm Phú	Quý	Nam	02/11/1999	17DQT1A	8
4305	1711542655	Nguyễn Thị Thảo	Quyên	Nữ	27/01/1999	17DQT1A	7
4306	1711542053	Nguyễn Thị Vân	Quỳnh	Nữ	10/05/1999	17DQT1A	8
4307	1711542161	Đỗ Thanh	Sang	Nam	17/08/1999	17DQT1A	7
4308	1711541930	Vũ Minh	Tâm	Nữ	26/12/1999	17DQT1A	8
4309	1711541725	Lê Trọng	Thắng	Nam	07/07/1997	17DQT1A	8
4310	1711542398	Nguyễn Phi	Thành	Nam	04/06/1998	17DQT1A	7
4311	1711542575	Nguyễn Ngọc	Thành	Nam	21/02/1999	17DQT1A	8
4312	1711542634	Bùi Thị Kim	Thảo	Nữ	22/10/1999	17DQT1A	8
4313	1711541941	Nguyễn Thị Ngọc	Thảo	Nữ	29/12/1999	17DQT1A	8
4314	1711542490	Phạm Thị Thu	Thảo	Nữ	13/10/1999	17DQT1A	8
4315	1711542411	Đặng Nguyễn Hoàng	Thịnh	Nam	08/12/1999	17DQT1A	8
4316	1711547598	Đinh Thị Minh	Thư	Nữ	24/01/1998	17DQT1A	8
4317	1711541958	Tôn Nữ Ngọc	Trân	Nữ	19/10/1999	17DQT1A	7
4318	1711542424	Lê Bảo	Trân	Nữ	14/04/1999	17DQT1A	8
4319	1711544839	Hoàng Thị Huyền	Trang	Nữ	12/07/1999	17DQT1A	7
4320	1711541991	Nguyễn Thị	Trang	Nữ	17/06/1998	17DQT1A	8
4321	1711542559	Nguyễn Thị Thảo	Trang	Nữ	04/12/1999	17DQT1A	8
4322	1711542381	Nguyễn Hữu	Trí	Nam	02/06/1999	17DQT1A	7
4323	1711549093	Huỳnh Thanh	Trúc	Nữ	12/05/1999	17DQT1A	8
4324	1711542595	Ngô Trần Thanh	Tú	Nữ	15/03/1998	17DQT1A	8
4325	1711542558	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	Nữ	24/05/1999	17DQT1A	8
4326	1711542303	Bùi Thị Phương	Uyên	Nữ	16/12/1999	17DQT1A	7
4327	1711542361	Lê Thị Phương	Uyên	Nữ	20/11/1999	17DQT1A	9
4328	1711542005	Nguyễn Thị Hồng	Vy	Nữ	28/11/1998	17DQT1A	7
4329	1711542271	Vũ Kim	Yến	Nữ	27/07/1999	17DQT1A	8
4330	1711549413	Phạm Như Kỳ	Anh	Nữ	22/08/1999	17DQT1B	5
4331	1711543169	Phạm Đức	Anh	Nam	17/06/1999	17DQT1B	8
4332	1711543540	Phạm Đức	Ánh	Nam	23/11/1998	17DQT1B	8
4333	1711542878	Phùng Thị Ngọc	Châu	Nữ	16/06/1999	17DQT1B	8
4334	1711543160	Nguyễn Nguyễn Linh	Chi	Nữ	13/12/1998	17DQT1B	8
4335	1711542876	Nguyễn Văn	Cường	Nam	13/12/1999	17DQT1B	8
4336	1711543267	Phan Huỳnh Thị Lệ	Diễm	Nữ	10/02/1999	17DQT1B	8
4337	1711543307	Đỗ Ngọc	Diệp	Nữ	15/01/1999	17DQT1B	8
4338	1711547599	Nguyễn Thị	Diệp	Nữ	06/08/1999	17DQT1B	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
4339	1711543365	Đỗ Huy	Duẩn	Nam	10/09/1999	17DQT1B	8
4340	1711543925	Phan Thùy	Dương	Nữ	15/11/1999	17DQT1B	8
4341	1711543193	Lê Ngọc	Duy	Nam	30/06/1999	17DQT1B	8
4342	1711543529	Huỳnh Anh	Duy	Nam	01/04/1999	17DQT1B	8
4343	1711543143	Lê Thị Thu	Hà	Nữ	10/02/1999	17DQT1B	8
4344	1711543408	Huỳnh Gia	Hân	Nữ	12/11/1999	17DQT1B	8
4345	1711543572	Võ Thị Cẩm	Hằng	Nữ	28/02/1999	17DQT1B	8
4346	1711542860	Nguyễn Ngọc	Hoàng	Nữ	13/04/1999	17DQT1B	8
4347	1711543156	Phạm Trần Xuân	Hùng	Nam	09/12/2017	17DQT1B	8
4348	1711543592	Nguyễn Quốc	Khanh	Nam	14/03/1999	17DQT1B	8
4349	1711543088	Ngô Thị Mỹ	Liên	Nữ	10/08/1999	17DQT1B	8
4350	1711543103	Nguyễn Thị Khánh	Linh	Nữ	04/06/1999	17DQT1B	7
4351	1711543172	Nguyễn Hoài	Linh	Nam	18/08/1999	17DQT1B	8
4352	1711542971	Nguyễn Thị Phương	Loan	Nữ	30/11/1997	17DQT1B	7
4353	1711543465	Ngô Trần Phụng	Loan	Nữ	27/05/1999	17DQT1B	8
4354	1711543231	Vũ Thành	Luân	Nam	06/10/1998	17DQT1B	8
4355	1711543936	Trần Thị Tuyết	Mai	Nữ	12/07/1999	17DQT1B	7
4356	1711543926	Lê Kiều	Mi	Nữ	01/09/1999	17DQT1B	8
4357	1711543343	Nguyễn Thị Ngọc	Minh	Nữ	08/01/1999	17DQT1B	8
4358	1711542930	Dương Song	Ngọc	Nữ	27/06/1999	17DQT1B	8
4359	1711543777	Dương Thị Hồng	Ngọc	Nữ	14/04/1999	17DQT1B	8
4360	1711543227	Lê Anh	Nguyễn	Nam	23/05/1999	17DQT1B	8
4361	1711543767	Trần Phạm Minh	Nguyệt	Nữ	25/04/1999	17DQT1B	7
4362	1711543083	Trịnh Thị Ánh	Nguyệt	Nữ	21/08/1999	17DQT1B	8
4363	1711543295	Trần Văn	Nhại	Nam	12/01/1999	17DQT1B	8
4364	1711543338	Phan Thị Ý	Nhi	Nữ	14/05/1999	17DQT1B	7
4365	1711543466	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	01/11/1999	17DQT1B	8
4366	1711543892	Cái Ngọc Quế	Nhi	Nữ	17/03/1999	17DQT1B	8
4367	1711543513	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	Nữ	27/08/1999	17DQT1B	7
4368	1711542972	Phạm Huỳnh	Như	Nữ	08/03/1997	17DQT1B	8
4369	1711543030	Đỗ Hoàng Minh	Nhựt	Nam	09/08/1999	17DQT1B	7
4370	1711543129	Nguyễn Kiều	Oanh	Nữ	27/06/1999	17DQT1B	7
4371	1711543490	Võ Nhật Uyên	Phương	Nữ	02/12/1999	17DQT1B	7
4372	1711543168	Nguyễn Thị Trúc	Phương	Nữ	12/09/1999	17DQT1B	7
4373	1711543477	Nguyễn Ngọc Hải	Quỳnh	Nữ	16/07/1999	17DQT1B	8
4374	1711543601	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Nữ	21/02/1999	17DQT1B	8
4375	1711549282	Trần Quốc	Tâm	Nam	27/08/1999	17DQT1B	6
4376	1711543738	Nguyễn Phạm Thanh	Tâm	Nữ	04/10/1999	17DQT1B	7
4377	1711543044	Nguyễn Ngọc Băng	Tâm	Nữ	11/06/1999	17DQT1B	8
4378	1711543279	Nguyễn Đình Trúc	Thanh	Nữ	20/03/1999	17DQT1B	8
4379	1711543630	Nguyễn Văn	Thanh	Nam	25/01/1999	17DQT1B	9

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
4380	1711542938	Phạm Duy	Thành	Nam	29/10/1999	17DQT1B	9
4381	1711543259	Huỳnh Ngọc Phương	Thảo	Nữ	25/03/1993	17DQT1B	8
4382	1711543528	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	05/09/1999	17DQT1B	9
4383	1711543280	Đỗ Hoàng Minh	Trân	Nữ	30/06/1999	17DQT1B	9
4384	1711543489	Nguyễn Văn	Trí	Nam	17/06/1999	17DQT1B	8
4385	1711542959	Nguyễn Ngọc Tú	Trinh	Nữ	10/06/1999	17DQT1B	8
4386	1711543224	Nguyễn Thị Thúy	Trinh	Nữ	20/12/1999	17DQT1B	9
4387	1711543901	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	Nữ	02/11/1998	17DQT1B	8
4388	1711543098	Nguyễn Kim	Trúc	Nữ	15/02/1999	17DQT1B	8
4389	1711543501	Nguyễn Trần Ngọc	Tuệ	Nữ	14/01/1999	17DQT1B	8
4390	1711543149	Trương Bích	Tuyền	Nữ	18/08/1998	17DQT1B	6
4391	1711543509	Lê Thị Bích	Tuyền	Nữ	21/06/1999	17DQT1B	9
4392	1711543142	Nguyễn Thị Xuân	Tý	Nữ	18/04/1999	17DQT1B	8
4393	1711548204	Đặng Thùy Phương	Uyên	Nữ	10/09/1999	17DQT1B	8
4394	1711542902	Nguyễn Hoàng Thái	Uyên	Nữ	21/06/1999	17DQT1B	9
4395	1711543214	Phạm Chánh Thảo	Vy	Nữ	21/03/1999	17DQT1B	8
4396	1711544911	Nguyễn Thị Trâm	Anh	Nữ	14/07/1999	17DQT1C	8
4397	1711544952	Phạm Nguyễn Lan	Anh	Nữ	29/09/1999	17DQT1C	9
4398	1711545203	Phạm Nhật	Bình	Nam	01/02/1999	17DQT1C	8
4399	1711544707	Ngô Cao	Cả	Nam	01/03/1999	17DQT1C	8
4400	1711544739	Lê Mậu	Dần	Nam	29/03/1998	17DQT1C	8
4401	1711545174	Nguyễn Thị Kiều	Diễm	Nữ	14/07/1999	17DQT1C	8
4402	1711545164	Phan Thị Phụng	Dung	Nữ	26/09/1999	17DQT1C	9
4403	1711544655	Tạ Thanh	Duy	Nam	20/03/1999	17DQT1C	8
4404	1711545091	Huỳnh Ngọc	Duy	Nam	04/03/1999	17DQT1C	8
4405	1711544960	Phạm Trần Quỳnh	Giao	Nữ	16/08/1999	17DQT1C	7
4406	1711541835	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	Nữ	03/12/1999	17DQT1C	8
4407	1711545200	Từ Minh	Hằng	Nữ	10/04/1999	17DQT1C	8
4408	1711543962	Vương Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	05/09/1999	17DQT1C	8
4409	1711544143	Lê Thị Mỹ	Hảo	Nữ	20/04/1999	17DQT1C	8
4410	1711543971	Nguyễn Thành	Hiếu	Nam	09/09/1999	17DQT1C	8
4411	1711543991	Phan Thanh	Hòa	Nam	06/01/1999	17DQT1C	9
4412	1711544892	Giang Thị Xuân	Hồng	Nữ	28/12/1999	17DQT1C	9
4413	1711545042	Lê Thị	Huê	Nữ	04/01/1999	17DQT1C	8
4414	1711544003	Hoàng Công	Hùng	Nam	15/09/1997	17DQT1C	6
4415	1711545125	Lê Trâm	Hương	Nữ	26/08/1998	17DQT1C	8
4416	1711544815	Võ Thị Diễm	Hương	Nữ	10/06/1999	17DQT1C	8
4417	1711544689	Đỗ Trọng Phương	Khanh	Nữ	16/09/1999	17DQT1C	8
4418	1711543982	Đào Duy	Khuyên	Nam	21/07/1999	17DQT1C	7
4419	1711548672	K'	Les	Nam	15/03/1997	17DQT1C	7
4420	1711549537	Nguyễn Thị	Loan	Nữ	22/07/1999	17DQT1C	6

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
4421	1711544025	Nguyễn Hải	Ly	Nữ	23/07/1997	17DQT1C	9
4422	1711544160	Nguyễn Duy	Mạnh	Nam	09/10/1999	17DQT1C	7
4423	1711543940	Nguyễn Thị	Mơ	Nữ	11/10/1999	17DQT1C	8
4424	1711544995	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	16/12/1999	17DQT1C	6
4425	1711544056	Tu Thị Thu	Ngân	Nữ	21/08/1998	17DQT1C	8
4426	1711544100	Trương Ngọc Kim	Ngân	Nữ	01/06/1999	17DQT1C	8
4427	1711549521	Vũ Trung	Nghĩa	Nam	09/01/1996	17DQT1C	7
4428	1711544166	Bùi Thị Yến	Ngọc	Nữ	07/04/1999	17DQT1C	8
4429	1711544427	Lê Thị Ánh	Nhi	Nữ	25/03/1999	17DQT1C	8
4430	1711544801	Vũ Gia	Như	Nữ	14/06/1999	17DQT1C	6
4431	1711544891	Nguyễn Minh	Nhật	Nam	04/10/1999	17DQT1C	8
4432	1711543958	Trịnh Vĩnh	Phước	Nam	12/06/1999	17DQT1C	8
4433	1711544631	Lê Công	Quang	Nam	30/10/1999	17DQT1C	8
4434	1711544893	Nguyễn Nữ Thảo	Quyên	Nữ	26/11/1999	17DQT1C	6
4435	1711545124	Lê Tấn	Sang	Nam	09/02/1999	17DQT1C	8
4436	1711544121	Bùi Minh	Tâm	Nam	09/04/1999	17DQT1C	8
4437	1711545014	Nguyễn Hoàng	Thái	Nam	20/09/1999	17DQT1C	8
4438	1711544912	Phan Thị Ngọc	Thắm	Nữ	22/12/1999	17DQT1C	7
4439	1711545428	Trần Chí	Thanh	Nam	13/06/1999	17DQT1C	8
4440	1711545155	Bùi Quang	Thành	Nam	17/06/1999	17DQT1C	8
4441	1711544811	Phạm Hoàng Minh	Thảo	Nam	11/02/1999	17DQT1C	6
4442	1711544098	Ngô Thị Thanh	Thảo	Nữ	20/07/1999	17DQT1C	7
4443	1711544604	Phan Thị Bích	Thảo	Nữ	13/06/1999	17DQT1C	7
4444	1711545080	Hoàng Thị	Thế	Nữ	21/01/1999	17DQT1C	7
4445	1711544656	Hồ Huy	Thọ	Nam	02/06/1999	17DQT1C	7
4446	1711545033	Nguyễn Hoàng Minh	Thư	Nữ	26/05/1999	17DQT1C	6
4447	1711544057	Đặng Minh	Thư	Nữ	08/11/1999	17DQT1C	7
4448	1711544816	Trần Thị Thanh	Thúy	Nữ	16/03/1999	17DQT1C	7
4449	1711544755	Trương Thanh	Thùy	Nữ	12/12/1999	17DQT1C	8
4450	1711545159	Phạm Trần Thanh	Thủy	Nữ	16/09/1999	17DQT1C	7
4451	1711545198	Nguyễn Minh	Tiền	Nam	02/11/1999	17DQT1C	9
4452	1711544859	Lý Văn	Tính	Nam	02/12/1999	17DQT1C	9
4453	1711544085	Nguyễn Thị Bích	Trâm	Nữ	02/06/1999	17DQT1C	7
4454	1711549072	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	Nữ	12/08/1999	17DQT1C	8
4455	1711545084	Nguyễn Thiên	Trang	Nữ	17/02/1999	17DQT1C	7
4456	1711544051	Bùi Ngọc	Trúc	Nữ	11/08/1997	17DQT1C	5
4457	1711544899	Võ Thị Bích	Vân	Nữ	09/01/1999	17DQT1C	8
4458	1711545066	Huỳnh Thị Tường	Vi	Nữ	15/02/1999	17DQT1C	9
4459	1711544846	Hồ Cẩm	Viên	Nữ	12/02/1999	17DQT1C	7
4460	1711544787	Võ Thế	Vinh	Nam	13/08/1999	17DQT1C	8
4461	1711544021	Trần Thị Nhã	Ý	Nữ	29/11/1999	17DQT1C	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
4462	1711544154	Nguyễn Đăng Như	Ý	Nữ	20/07/1999	17DQT1C	8
4463	1711545668	Đặng Thúy	An	Nữ	12/06/1999	17DQT1D	8
4464	1711545465	Lê Hoàng	Anh	Nam	01/11/1999	17DQT1D	7
4465	1711545781	Nguyễn Thị Trâm	Anh	Nữ	06/02/1999	17DQT1D	7
4466	1711545685	Lê Quan	Bình	Nam	30/04/1999	17DQT1D	8
4467	1711545351	Đoàn Thị Kim	Chi	Nữ	17/01/1999	17DQT1D	8
4468	1711545847	Vũ Tiến	Đạt	Nam	02/12/1998	17DQT1D	5
4469	1711545711	Trần Thị Hiếu	Duy	Nữ	01/12/1999	17DQT1D	6
4470	1711545986	Hồ Mỹ	Duyên	Nữ	27/03/1999	17DQT1D	7
4471	1711545917	Lê Thị Kỳ	Duyên	Nữ	04/01/1999	17DQT1D	8
4472	1711545782	Vũ Thị Linh	Duyên	Nữ	28/11/1999	17DQT1D	9
4473	1711545693	Nguyễn Ngọc Phương	Hà	Nữ	30/09/1999	17DQT1D	6
4474	1711545376	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	18/05/1999	17DQT1D	8
4475	1711545961	Lê Thị Ngọc	Hân	Nữ	06/11/1999	17DQT1D	7
4476	1711545444	Nguyễn Lê	Hằng	Nữ	20/12/1999	17DQT1D	5
4477	1711545567	Nguyễn Thị Nguyên	Hạnh	Nữ	27/01/1999	17DQT1D	8
4478	1711545340	Thái Chấn	Hào	Nam	14/02/1999	17DQT1D	8
4479	1711545631	Lê Thanh	Hiền	Nữ	28/03/1999	17DQT1D	8
4480	1711545695	Hồ Thị	Hòa	Nữ	25/07/1999	17DQT1D	7
4481	1711545852	Vũ Tuấn	Hoàng	Nam	10/02/1999	17DQT1D	6
4482	1711545446	Trần Ngọc	Hoàng	Nam	10/04/1999	17DQT1D	8
4483	1711545824	Nguyễn Minh	Hùng	Nam	24/10/1999	17DQT1D	7
4484	1711545378	Trần Việt	Hùng	Nam	05/05/1998	17DQT1D	7
4485	1711545639	Ngô Thị Cẩm	Hương	Nữ	22/03/1999	17DQT1D	7
4486	1711545868	Trần Thị Ngọc	Huyền	Nữ	23/02/1999	17DQT1D	8
4487	1711545713	Lê Văn	Khải	Nam	05/08/1998	17DQT1D	7
4488	1711545346	Trần Dĩ	Khang	Nam	26/02/1999	17DQT1D	6
4489	1711545992	Mai Trần Anh	Khoa	Nam	08/02/1999	17DQT1D	7
4490	1711545850	Phùng Ngọc	Khương	Nam	08/01/1999	17DQT1D	7
4491	1711545710	Huỳnh Thúy	Kiều	Nữ	11/05/1999	17DQT1D	7
4492	1711545834	Lê Thị Thanh	Lài	Nữ	20/10/1999	17DQT1D	6
4493	1711545250	Cao Thị	Lan	Nữ	18/09/1999	17DQT1D	7
4494	1711545281	Nguyễn Thanh	Liêm	Nam	27/09/1999	17DQT1D	7
4495	1711545864	Nguyễn Ngọc Phương	Linh	Nam	29/09/1998	17DQT1D	8
4496	1711545634	Phan Dương	Luân	Nam	12/11/1999	17DQT1D	7
4497	1711545328	Phạm Thị Diễm	My	Nữ	26/08/1999	17DQT1D	7
4498	1711545608	Trịnh Thị Ly	Na	Nữ	13/05/1999	17DQT1D	6
4499	1711545322	Lê Đỗ Thu	Ngân	Nữ	04/07/1999	17DQT1D	6
4500	1711545327	Nguyễn Thùy Bích	Ngân	Nữ	16/10/1999	17DQT1D	6
4501	1711545315	Phạm Thị Kim	Ngân	Nữ	14/11/1999	17DQT1D	6
4502	1711545600	Lê Thị Hà	Nhi	Nữ	13/04/1999	17DQT1D	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
4503	1711545765	Mai Ngọc Quỳnh	Như	Nữ	12/09/1999	17DQT1D	8
4504	1711545893	Nguyễn Thị	Oanh	Nữ	28/02/1999	17DQT1D	8
4505	1711545470	Bùi Phạm Bằng	Phi	Nam	26/06/1999	17DQT1D	6
4506	1711545739	Lê Thanh	Phong	Nam	03/02/1999	17DQT1D	7
4507	1711545312	Võ Đại Anh	Phúc	Nam	15/02/1998	17DQT1D	7
4508	1711545766	Võ Duy	Tâm	Nam	14/05/1999	17DQT1D	7
4509	1711545486	Lê Nhật	Thế	Nam	11/06/1999	17DQT1D	6
4510	1711545867	Nguyễn Mai Ngọc	Thi	Nữ	09/06/1999	17DQT1D	7
4511	1711545836	Trần Nghiêm Nhật	Thiện	Nam	16/01/1999	17DQT1D	8
4512	1711545469	Phạm Thị Phương	Thu	Nữ	25/05/1999	17DQT1D	8
4513	1711545982	Đặng Hoàng Minh	Thư	Nữ	22/03/1999	17DQT1D	8
4514	1711545757	Đặng Thị Thu	Thủy	Nữ	14/12/1999	17DQT1D	8
4515	1711545993	Nguyễn Văn	Tiến	Nam	10/12/1999	17DQT1D	8
4516	1711545819	Phạm Đỗ Hồng	Tím	Nữ	23/02/1999	17DQT1D	8
4517	1711547064	Hoàng Khang	Trang	Nam	15/12/1997	17DQT1D	6
4518	1711545637	Phan Thị Kim	Trang	Nữ	11/07/1999	17DQT1D	8
4519	1711545227	Lê Minh	Trí	Nam	01/08/1999	17DQT1D	8
4520	1711545257	Bùi Thị Ngọc	Trình	Nữ	30/06/1999	17DQT1D	8
4521	1711545463	Lê Trần Quốc	Trung	Nam	25/01/1999	17DQT1D	8
4522	1711545259	Phan Thị Minh	Tường	Nữ	11/08/1999	17DQT1D	8
4523	1711545656	Nguyễn Lê Bích	Tuyền	Nữ	30/07/1999	17DQT1D	8
4524	1711545401	Trần Tường	Vi	Nữ	08/12/1998	17DQT1D	8
4525	1711546586	Nguyễn Hữu	Vinh	Nam	20/11/1999	17DQT1D	7
4526	1711545638	Huỳnh Phú	Vinh	Nam	31/01/1998	17DQT1D	8
4527	1711545748	Trần Tuấn	Vũ	Nam	26/02/1997	17DQT1D	8
4528	1711545767	Trần Thị Lệ	Xuân	Nữ	05/04/1999	17DQT1D	8
4529	1711546409	Đỗ Mạnh Tâm	Anh	Nam	25/01/1999	17DQT2A	7
4530	1711546615	Vương Nguyễn Việt	Anh	Nam	07/07/1999	17DQT2A	7
4531	1711546129	Hồ Quỳnh	Anh	Nữ	28/03/1999	17DQT2A	8
4532	1711546424	Trần Nguyễn Quốc	Anh	Nam	19/09/1999	17DQT2A	8
4533	1711546318	Phạm Thị Trâm	Anh	Nữ	22/04/1999	17DQT2A	8
4534	1711546498	Nguyễn Vũ	Bảo	Nam	29/03/1999	17DQT2A	8
4535	1711546570	Trần Ngọc	Chánh	Nam	10/05/1999	17DQT2A	7
4536	1711546092	Chế Kim Mỹ	Châu	Nữ	02/09/1999	17DQT2A	8
4537	1711546091	Nguyễn Thị Mỹ	Châu	Nữ	02/03/1998	17DQT2A	8
4538	1711546597	Trần My	Chúc	Nữ	12/02/1999	17DQT2A	8
4539	1711546037	Bạch Ngọc Quốc	Cường	Nam	09/06/1999	17DQT2A	7
4540	1711546372	Nguyễn Thanh Nhựt	Cường	Nam	23/03/1999	17DQT2A	8
4541	1711547601	Đào Bùi Hải	Đăng	Nam	07/08/1999	17DQT2A	8
4542	1711546144	Trần Thị Trúc	Đào	Nữ	02/05/1998	17DQT2A	8
4543	1711546083	Lâm Thành	Đạt	Nam	23/09/1999	17DQT2A	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
4544	1711546573	Phạm Thị Mỹ	Duyên	Nữ	08/06/1999	17DQT2A	8
4545	1711546510	Hoàng Thị	Hà	Nữ	04/02/1999	17DQT2A	7
4546	1711546311	Nguyễn Văn	Hạnh	Nam	28/10/1999	17DQT2A	6
4547	1711546617	Trần Đức	Hòa	Nam	10/11/1999	17DQT2A	7
4548	1711546195	Trần Quang	Huy	Nam	05/07/1999	17DQT2A	7
4549	1711546484	Lê Nhật	Huy	Nam	19/11/1999	17DQT2A	7
4550	1711546293	Lê Đức	Huy	Nam	14/09/1999	17DQT2A	8
4551	1711546022	Tạ Đắc Anh	Khoa	Nam	15/03/1999	17DQT2A	7
4552	1711546004	Đặng Đăng	Khoa	Nam	27/08/1999	17DQT2A	7
4553	1711546594	Đoàn Thị Kim	Khoa	Nữ	06/07/1999	17DQT2A	7
4554	1711546061	Trần Văn	Kiệt	Nam	20/11/1998	17DQT2A	7
4555	1711546366	Huỳnh Trúc	Linh	Nữ	16/09/1999	17DQT2A	7
4556	1711546005	Trần Thị Thùy	Linh	Nữ	20/12/1999	17DQT2A	8
4557	1711546592	Nguyễn Vũ	Lực	Nam	09/05/1999	17DQT2A	7
4558	1711546523	Huỳnh Thị Trúc	Mai	Nữ	02/01/1999	17DQT2A	8
4559	1711546595	Trịnh Hoàng Như	Mai	Nữ	13/07/1999	17DQT2A	8
4560	1711546047	Trần Công	Minh	Nam	25/11/1999	17DQT2A	8
4561	1711546166	Đào Hoa Kiều	My	Nữ	18/01/1999	17DQT2A	7
4562	1711546179	Nguyễn Hoàng	Nam	Nam	05/03/1999	17DQT2A	7
4563	1711546314	Phan Ngọc Thúy	Nga	Nữ	17/07/1999	17DQT2A	8
4564	1711546160	Phạm Kim	Ngân	Nữ	12/03/1999	17DQT2A	5
4565	1711546393	Nguyễn Thanh	Ngân	Nữ	21/11/1999	17DQT2A	6
4566	1711546342	Nguyễn Cẩm	Ngân	Nữ	11/07/1999	17DQT2A	8
4567	1711546369	Đỗ Văn	Ngọc	Nam	09/07/1997	17DQT2A	6
4568	1711546416	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	Nữ	29/10/1999	17DQT2A	8
4569	1711546349	Bùi Phạm Thực Đoàn	Nhi	Nữ	15/06/1999	17DQT2A	6
4570	1711546514	Trần Đỗ Uyển	Nhi	Nữ	05/12/1999	17DQT2A	8
4571	1711546411	Thiều Yên	Nhi	Nữ	08/03/1999	17DQT2A	8
4572	1711546644	Nguyễn Huỳnh	Như	Nữ	23/10/1999	17DQT2A	8
4573	1711546660	Nguyễn Thị	Oanh	Nữ	19/05/1999	17DQT2A	8
4574	1711548161	Nguyễn Chấn	Phong	Nam	16/12/1999	17DQT2A	7
4575	1711546240	Lê Tiến	Phong	Nam	08/11/1999	17DQT2A	7
4576	1711542379	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Nữ	10/05/1999	17DQT2A	8
4577	1711546437	Đào Nguyễn Trúc	Quỳnh	Nữ	04/04/1999	17DQT2A	8
4578	1711546284	Đỗ Thái	Son	Nam	22/11/1999	17DQT2A	7
4579	1711546042	Đoàn Đình	Tâm	Nam	05/08/1999	17DQT2A	8
4580	1711546667	Cao Yên	Thi	Nữ	27/05/1999	17DQT2A	8
4581	1711546191	Ngô Thị Cẩm	Thu	Nữ	11/01/1999	17DQT2A	8
4582	1711546321	Lau Minh	Thuận	Nam	12/10/1999	17DQT2A	8
4583	1711546045	Tô Hoài	Thương	Nữ	04/09/1999	17DQT2A	8
4584	1711546460	Trần Thanh	Toàn	Nam	08/07/1998	17DQT2A	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
4585	1711546012	Vũ Thị	Trâm	Nữ	10/07/1998	17DQT2A	6
4586	1711546170	Đào Huỳnh Ngọc	Trân	Nữ	01/08/1999	17DQT2A	8
4587	1711546033	Nguyễn Thị Thanh	Trang	Nữ	01/04/1999	17DQT2A	7
4588	1711546287	Lê Hoàng	Trang	Nữ	15/08/1999	17DQT2A	9
4589	1711546463	Trần Thị Kim	Tuyền	Nữ	12/12/1999	17DQT2A	8
4590	1711546353	Đỗ Ngọc Kim	Vân	Nữ	20/06/1999	17DQT2A	8
4591	1711546363	Vũ Đức	Văn	Nam	22/09/1999	17DQT2A	8
4592	1711546391	Nguyễn Thị Hoàng	Yến	Nữ	04/09/1999	17DQT2A	7
4593	1711549224	Nguyễn Thị Ngọc	Yến	Nữ	31/12/1999	17DQT2A	7
4594	1711546645	Đỗ Hoàng	Yến	Nữ	23/08/1999	17DQT2A	8
4595	1711547421	Lý Thị Minh	Anh	Nữ	20/11/1999	17DQT2B	7
4596	1711547252	Trần Thị Thoại	Anh	Nữ	04/12/1999	17DQT2B	8
4597	1711546905	Trần Văn Anh	Báu	Nam	31/08/1999	17DQT2B	7
4598	1711547119	Nguyễn Thị Minh	Châu	Nữ	09/02/1999	17DQT2B	8
4599	1711547630	Lê Ngọc Linh	Chi	Nữ	29/03/1999	17DQT2B	7
4600	1711547333	Nguyễn Kim	Chính	Nam	25/04/1999	17DQT2B	7
4601	1711546885	Nguyễn Quốc	Công	Nam	08/06/1999	17DQT2B	8
4602	1711542354	Lê Lý Vân	Đan	Nữ	12/08/1999	17DQT2B	8
4603	1711546999	Trần Thị Kiều	Diễm	Nữ	07/08/1999	17DQT2B	7
4604	1711547065	Huỳnh Văn	Đô	Nam	24/06/1999	17DQT2B	8
4605	1711547443	Đỗ Đăng	Hải	Nam	14/11/1999	17DQT2B	8
4606	1711547306	Cao Chí	Hải	Nam	13/01/1999	17DQT2B	8
4607	1711547147	Dương Ngọc	Hân	Nữ	12/01/1999	17DQT2B	8
4608	1711547502	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	Nữ	16/10/1999	17DQT2B	9
4609	1711547367	Nguyễn Thế	Hiền	Nam	19/02/1998	17DQT2B	7
4610	1711545321	Dương Thị Quỳnh	Hoa	Nữ	06/03/1999	17DQT2B	7
4611	1711547627	Nguyễn Thị	Hoa	Nữ	13/09/1999	17DQT2B	7
4612	1711548197	Trần Văn	Hủ	Nam	08/05/1999	17DQT2B	6
4613	1711547010	Phạm Văn	Hưng	Nam	19/03/1999	17DQT2B	9
4614	1711547458	Trần Tuấn	Kiệt	Nam	03/08/1999	17DQT2B	9
4615	1711547104	Nguyễn Thị	Láng	Nữ	01/08/1999	17DQT2B	7
4616	1711547646	Bùi Thị Phương	Linh	Nữ	18/08/1999	17DQT2B	7
4617	1711547332	Hoàng Thị Bảo	Linh	Nữ	23/05/1999	17DQT2B	8
4618	1711547464	Huỳnh Đức	Linh	Nam	26/06/1999	17DQT2B	8
4619	1711547188	Vũ Thị Ngọc	Loan	Nữ	15/01/1999	17DQT2B	8
4620	1711546682	Nguyễn Thành	Luân	Nam	16/11/1999	17DQT2B	7
4621	1711547585	Phạm Hoàng	Minh	Nam	30/10/1999	17DQT2B	8
4622	1711547568	Nguyễn Thành	Nam	Nam	04/06/1999	17DQT2B	8
4623	1711547095	Phan Thị Kiều	Ngân	Nữ	15/08/1999	17DQT2B	8
4624	1711547420	Phạm Thị Mỹ	Ngọc	Nữ	13/07/1999	17DQT2B	7
4625	1711547392	Phan Như Bảo	Ngọc	Nữ	24/10/1999	17DQT2B	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
4626	1711546680	Nguyễn Ngô Bích	Ngọc	Nữ	01/04/1999	17DQT2B	8
4627	1711546968	Thi Thị Minh	Nguyệt	Nữ	01/07/1999	17DQT2B	9
4628	1711547410	Lê Thị	Nhàn	Nữ	27/10/1999	17DQT2B	8
4629	1711547286	Lê Quang	Nhật	Nam	18/03/1999	17DQT2B	6
4630	1711547021	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	Nữ	09/08/2017	17DQT2B	6
4631	1711547409	Lê Đông	Nhi	Nữ	06/04/1999	17DQT2B	7
4632	1711547465	Hoàng Nguyễn Tâm	Nhi	Nữ	19/03/1999	17DQT2B	7
4633	1711546956	Nguyễn Huỳnh	Như	Nữ	14/08/1998	17DQT2B	6
4634	1711547510	Phạm Thị Huỳnh	Như	Nữ	08/07/1998	17DQT2B	7
4635	1711546826	Nguyễn Tấn	Phát	Nam	05/09/1999	17DQT2B	7
4636	1711547454	Trương Đình Nhất	Phú	Nam	01/10/1999	17DQT2B	7
4637	1711547361	Cao Ngô Đình Phi	Phụng	Nữ	16/02/1999	17DQT2B	8
4638	1711547393	Võ Thị	Phương	Nữ	21/11/1999	17DQT2B	6
4639	1711547406	Trần Mỹ	Phương	Nữ	05/11/1999	17DQT2B	7
4640	1711547325	Đặng Thị Kim	Phượng	Nữ	04/08/1999	17DQT2B	8
4641	1711547341	Nguyễn Ngọc Anh	Quân	Nam	25/10/1997	17DQT2B	7
4642	1711547219	Lê Tấn	Quân	Nam	09/06/1999	17DQT2B	8
4643	1711547506	Nguyễn Hữu Bảo	Son	Nam	08/06/1999	17DQT2B	7
4644	1711547006	Huỳnh Khánh	Tâm	Nam	17/02/1999	17DQT2B	6
4645	1711547152	Nguyễn Mạnh	Tấn	Nam	04/12/1999	17DQT2B	8
4646	1711547216	Đặng Quang	Thái	Nam	13/11/1998	17DQT2B	7
4647	1711547162	Bùi Thị Mỹ	Thanh	Nữ	10/07/1999	17DQT2B	8
4648	1711546676	Trần Lê Ngọc	Thảo	Nữ	07/06/1999	17DQT2B	6
4649	1711547587	Nguyễn Văn	Thích	Nam	20/04/1999	17DQT2B	7
4650	1711547311	Trần Quốc	Thịnh	Nam	26/10/1999	17DQT2B	6
4651	1711549466	Trần Thị Thanh	Thùy	Nữ	05/06/1999	17DQT2B	7
4652	1711547156	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	Nữ	13/05/1999	17DQT2B	8
4653	1711546981	Cao Nguyễn Bảo	Trâm	Nữ	16/04/1999	17DQT2B	8
4654	1711546939	Hàn Thị Bích	Trâm	Nữ	13/08/1999	17DQT2B	8
4655	1711547370	Phạm Tấn	Trương	Nam	19/11/1999	17DQT2B	7
4656	1711546986	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	Nữ	03/08/1999	17DQT2B	7
4657	1711547345	Huỳnh Quang	Tuấn	Nam	03/03/1999	17DQT2B	6
4658	1711547155	Nguyễn Thị	Uyên	Nữ	01/01/1999	17DQT2B	8
4659	1711547293	Nguyễn Khánh	Uyên	Nữ	04/09/1999	17DQT2B	8
4660	1711547086	Nguyễn Thị Hồng	Vĩ	Nữ	28/12/1999	17DQT2B	9
4661	1711546670	Nguyễn Vũ Lan	Vy	Nữ	18/04/1999	17DQT2B	8
4662	1711547974	Trần Bình	An	Nam	22/02/1999	17DQT2C	7
4663	1711548105	Bùi Nguyễn Thúy	An	Nữ	22/06/1999	17DQT2C	7
4664	1711548248	Nguyễn Thế	Anh	Nam	06/09/1999	17DQT2C	6
4665	1711547809	Nguyễn Ngọc Quế	Anh	Nữ	02/03/1999	17DQT2C	7
4666	1711548116	Nguyễn Tuấn	Anh	Nam	22/09/1999	17DQT2C	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
4667	1711547687	Nguyễn Công	Bình	Nam	15/04/1999	17DQT2C	7
4668	1711548236	Nguyễn Thị Kim	Cương	Nữ	17/02/1999	17DQT2C	8
4669	1711547693	Lê Trường	Dĩ	Nam	14/09/1999	17DQT2C	6
4670	1711547745	Nguyễn Đình	Đức	Nam	14/01/1999	17DQT2C	8
4671	1711548115	Phạm Thị Thùy	Dung	Nữ	03/02/1999	17DQT2C	8
4672	1711547696	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	10/07/1999	17DQT2C	6
4673	1711547973	Phạm Thảo	Duyên	Nữ	06/04/1998	17DQT2C	6
4674	1711547834	Phạm Đình Thu	Duyên	Nữ	01/05/1999	17DQT2C	8
4675	1711548104	Bùi Thị	Hải	Nữ	05/08/1999	17DQT2C	8
4676	1711547934	Nguyễn Thanh	Hải	Nam	15/11/1998	17DQT2C	8
4677	1711548084	Nguyễn Thái Hoài	Hậu	Nam	20/08/1999	17DQT2C	7
4678	1711547837	Trần Việt	Hoàng	Nam	15/07/1999	17DQT2C	6
4679	1711547659	Nguyễn Ngọc	Hoàng	Nam	27/09/1999	17DQT2C	7
4680	1711548034	Nguyễn Thị Hồng	Huệ	Nữ	16/06/1999	17DQT2C	8
4681	1711547689	Hoàng Thị	Hương	Nữ	10/05/1999	17DQT2C	7
4682	1711548117	Ngô Thị Thanh	Hương	Nữ	14/08/1999	17DQT2C	8
4683	1711546674	Trần Quang	Khả	Nam	19/12/1999	17DQT2C	7
4684	1711547927	Tạ Kim	Khánh	Nữ	01/12/1999	17DQT2C	8
4685	1711547941	Nguyễn Trác Diệu	Kỳ	Nữ	28/12/1999	17DQT2C	8
4686	1711547752	Trần Ngọc Yến	Linh	Nữ	19/08/1999	17DQT2C	8
4687	1711548046	Chu Nguyễn Thùy	Linh	Nữ	29/03/1999	17DQT2C	8
4688	1711547828	Trần Đình	Long	Nam	19/08/1999	17DQT2C	6
4689	1711542414	Trần Thị Thanh	Mai	Nữ	16/07/1999	17DQT2C	8
4690	1711548293	Trần Đức	Minh	Nam	21/11/1996	17DQT2C	8
4691	1711548048	Nguyễn Tiến	Nghĩa	Nam	08/05/1998	17DQT2C	8
4692	1711547746	Huỳnh Trương Trung	Nghĩa	Nam	17/06/1999	17DQT2C	8
4693	1711548049	Phan Hoàng Thanh	Nhã	Nữ	04/04/1999	17DQT2C	7
4694	1711548238	Lương Thanh	Nhã	Nam	11/02/1999	17DQT2C	8
4695	1711548038	Trần Thị Huỳnh	Như	Nữ	31/05/1998	17DQT2C	6
4696	1711548171	Phan Thị Huỳnh	Như	Nữ	03/11/1999	17DQT2C	8
4697	1711547657	Hoàng Quỳnh	Như	Nữ	11/05/1999	17DQT2C	8
4698	1711548958	Lư Quân	Pháp	Nam	08/09/1999	17DQT2C	7
4699	1711548354	Nguyễn Minh	Phú	Nam	09/08/1997	17DQT2C	7
4700	1711548271	Đỗ Ngọc Thanh	Phương	Nữ	12/08/1998	17DQT2C	6
4701	1711548217	Lê Minh	Quốc	Nam	13/03/1999	17DQT2C	6
4702	1711547798	Đặng Nguyễn Phương	Quỳnh	Nữ	21/08/1999	17DQT2C	8
4703	1711548073	Nguyễn Thị	Thắm	Nữ	20/04/1999	17DQT2C	8
4704	1711548035	Lê Mỹ	Thạnh	Nữ	09/09/1999	17DQT2C	8
4705	1711547739	Nguyễn Đức Phú	Thịnh	Nam	18/07/1997	17DQT2C	9
4706	1711547780	Dương Thị Hoài	Thu	Nữ	24/09/1999	17DQT2C	8
4707	1711547831	Tổng Thanh	Thư	Nữ	14/08/1999	17DQT2C	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
4708	1711548249	Nguyễn Minh	Thức	Nam	24/02/1999	17DQT2C	9
4709	1711547907	Đoàn Thị Ca	Thương	Nữ	27/08/1999	17DQT2C	8
4710	1711547677	Lê Ngọc	Thương	Nữ	11/07/1999	17DQT2C	8
4711	1711548089	Nguyễn Thị Thu	Thủy	Nữ	04/11/1999	17DQT2C	8
4712	1711547832	Nguyễn Thị Mai	Thy	Nữ	30/05/1999	17DQT2C	7
4713	1711547936	Hà Triệu	Tiên	Nữ	29/03/1999	17DQT2C	7
4714	1711547769	Nguyễn Ngọc Thảo	Trâm	Nữ	08/11/1999	17DQT2C	9
4715	1711547735	Lê Quốc	Tùng	Nam	04/02/1999	17DQT2C	8
4716	1711548699	Nguyễn Thanh	Tuyền	Nữ	29/03/1999	17DQT2C	8
4717	1711546250	Lê Thị Thùy	Uyên	Nữ	20/07/1999	17DQT2C	7
4718	1711547682	Ngô Phương	Uyên	Nữ	10/10/1999	17DQT2C	8
4719	1711547917	Hoàng Thị Hà	Vân	Nữ	17/03/1999	17DQT2C	8
4720	1711547804	Nguyễn Quốc	Văn	Nam	18/09/1999	17DQT2C	8
4721	1711547688	Nguyễn Hoàng Triều	Vỹ	Nam	27/08/1998	17DQT2C	6
4722	1711549476	Đỗ Thị Hồng	Yến	Nữ	06/07/1999	17DQT2C	6
4723	1711548738	Mạch Gia	Ân	Nữ	10/02/1997	17DQT2D	8
4724	1711548321	Đoàn Thị Vân	Anh	Nữ	04/12/1998	17DQT2D	7
4725	1711548691	Nguyễn Đỗ Lan	Anh	Nữ	17/03/1999	17DQT2D	7
4726	1711548915	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	Nữ	02/09/1998	17DQT2D	7
4727	1711547791	Thái Lan	Anh	Nữ	17/04/1999	17DQT2D	8
4728	1711549167	Nguyễn Hoàng Quỳnh	Anh	Nữ	05/12/1998	17DQT2D	8
4729	1711549421	Phạm Hữu	Ba	Nam	28/12/1999	17DQT2D	7
4730	1711548668	Nguyễn Thanh	Bình	Nam	15/03/1999	17DQT2D	5
4731	1711548603	Kiều Nguyệt	Chinh	Nữ	26/02/1999	17DQT2D	7
4732	1711548826	Đinh Hải	Đặng	Nam	08/12/1999	17DQT2D	7
4733	1711549049	Đoàn Thái	Đạt	Nam	14/09/1999	17DQT2D	6
4734	1711548706	Đỗ Thành	Đạt	Nam	02/01/1999	17DQT2D	7
4735	1711548858	Hoàng Bá	Đạt	Nam	19/07/1999	17DQT2D	7
4736	1711548928	Lê Thị	Diễm	Nữ	18/10/1999	17DQT2D	7
4737	1711548547	Nguyễn Quang	Định	Nam	16/05/1999	17DQT2D	8
4738	1711549069	Vũ Việt	Dũng	Nam	22/08/1995	17DQT2D	6
4739	1711549001	Nguyễn Quốc	Duy	Nam	12/05/1999	17DQT2D	7
4740	1711546659	Phạm Công	Duy	Nam	10/01/1999	17DQT2D	8
4741	1711548709	Trần Thị Kỳ	Duyên	Nữ	10/12/1999	17DQT2D	7
4742	1711548717	Nguyễn Thiện	Hải	Nam	12/05/1999	17DQT2D	8
4743	1711549095	Vương Bích	Hằng	Nữ	09/10/1999	17DQT2D	6
4744	1711543547	Nguyễn Thị Tuyết	Hằng	Nữ	10/06/1999	17DQT2D	7
4745	1711548613	Lê Thị Ngọc	Hậu	Nữ	03/06/1999	17DQT2D	8
4746	1711548721	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	02/06/1999	17DQT2D	7
4747	1711549133	Tạ Đăng	Hiệp	Nam	14/08/1999	17DQT2D	7
4748	1711549104	Phan Thanh	Huy	Nam	11/10/1999	17DQT2D	6

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
4749	1711549395	K'tròn Bút	Khiếu	Nam	01/08/1998	17DQT2D	6
4750	1711548816	Nguyễn Quốc Đăng	Khoa	Nam	03/06/1999	17DQT2D	8
4751	1711549191	Đỗ Anh	Kiệt	Nam	07/06/1994	17DQT2D	7
4752	1711547359	Nguyễn Ánh	Linh	Nữ	16/10/1998	17DQT2D	8
4753	1711549400	Trần Đình	Lộc	Nam	22/02/1999	17DQT2D	7
4754	1711546071	Nguyễn Hoàng	Minh	Nam	13/04/1999	17DQT2D	8
4755	1711548630	Võ Thị Thanh	Ngân	Nữ	01/11/1999	17DQT2D	7
4756	1711548888	Trần Nguyễn Hiếu	Ngân	Nữ	17/04/1999	17DQT2D	8
4757	1711548222	Nguyễn Trọng	Nghĩa	Nam	20/06/1999	17DQT2D	6
4758	1711548626	Huỳnh Nguyễn Như Ý	Ngọc	Nữ	29/09/1998	17DQT2D	7
4759	1711549143	Trần Phan Yên	Nhi	Nữ	07/09/1999	17DQT2D	7
4760	1711548719	Phạm Lê Mẫn	Nhi	Nữ	02/12/1999	17DQT2D	8
4761	1711548596	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	19/12/1998	17DQT2D	8
4762	1711549096	Nguyễn Ngọc Anh	Pha	Nữ	06/04/1999	17DQT2D	6
4763	1711548641	Trương Tấn	Phát	Nam	20/09/1998	17DQT2D	6
4764	1711548713	Ngô Thành Xuân	Phát	Nam	25/12/1999	17DQT2D	8
4765	1711549257	Nguyễn Đình	Phước	Nam	04/05/1999	17DQT2D	6
4766	1711549053	Lê Hữu	Phước	Nam	19/11/1999	17DQT2D	6
4767	1711549163	Nguyễn Nhật	Quang	Nam	21/04/1999	17DQT2D	6
4768	1711547796	Phạm Nguyễn Thu	Quyên	Nữ	03/03/1999	17DQT2D	8
4769	1711549256	Võ Hoài	Son	Nam	18/08/1999	17DQT2D	7
4770	1711542092	Mai Phước	Tài	Nam	05/07/1999	17DQT2D	8
4771	1711549156	Đặng Vũ	Thịnh	Nam	29/09/1998	17DQT2D	8
4772	1711548602	Khổng Thị Ái	Trâm	Nữ	14/02/1999	17DQT2D	8
4773	1711549065	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	14/06/1998	17DQT2D	8
4774	1711548823	Vũ Thành	Trung	Nam	25/12/1999	17DQT2D	7
4775	1711548860	Nguyễn Thanh	Tùng	Nam	03/11/1999	17DQT2D	7
4776	1711548906	Vũ Kim	Tuyền	Nữ	07/05/1999	17DQT2D	7
4777	1711548604	Dương Thị Bích	Tuyền	Nữ	29/04/1999	17DQT2D	8
4778	1711549006	Nguyễn Võ Hữu	Vinh	Nam	20/01/1997	17DQT2D	7
4779	1711549075	Tạ Quang	Vinh	Nam	05/10/1999	17DQT2D	8
4780	1711542091	Nguyễn Thị Thanh	Vy	Nữ	08/04/1999	17DQT2D	6
4781	1711549266	Đặng Trần Đức	Anh	Nam	04/11/1997	17DSH1A	7
4782	1711541891	Lê Thị Huỳnh	Anh	Nữ	02/09/1999	17DSH1A	8
4783	1711545431	Phạm Thị Lan	Anh	Nữ	20/01/1999	17DSH1A	9
4784	1711543973	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	Nữ	08/11/1999	17DSH1A	8
4785	1711547362	Đặng Thế Quốc	Bảo	Nam	10/11/1999	17DSH1A	8
4786	1711546623	Nguyễn Kim	Cương	Nam	01/01/1999	17DSH1A	7
4787	1711549216	Phạm Công Tấn	Đạt	Nam	31/03/1999	17DSH1A	6
4788	1711547413	Lê Thị Ngọc	Diệp	Nữ	28/07/1999	17DSH1A	8
4789	1711543905	Phạm Thị Hồng	Gấm	Nữ	03/02/1999	17DSH1A	9

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
4790	1711548166	Võ Thị Tài	Hậu	Nữ	02/10/1999	17DSH1A	8
4791	1711549153	Phạm Công	Hiếu	Nam	01/05/1993	17DSH1A	7
4792	1711542333	Hoàng Huy	Hoàng	Nam	20/12/1999	17DSH1A	8
4793	1711549126	Trương Ngọc	Huy	Nam	30/12/1999	17DSH1A	7
4794	1711541983	Lương Anh	Khoa	Nam	16/06/1998	17DSH1A	7
4795	1711546517	Trần Thanh Thúy	Kiều	Nữ	10/12/1999	17DSH1A	8
4796	1711543075	Trần Thị Hoàng	Kim	Nữ	03/01/1999	17DSH1A	8
4797	1711543931	Phan Hữu	Lạc	Nam	05/04/1999	17DSH1A	8
4798	1711542598	Đỗ Trọng	Lễ	Nam	19/08/1999	17DSH1A	6
4799	1711545647	Trần Trung	Nguyên	Nam	05/10/1999	17DSH1A	8
4800	1711546069	Bùi Lê Trọng	Nhân	Nam	30/08/1999	17DSH1A	6
4801	1711547382	Lê Phan Minh	Nhật	Nam	31/08/1999	17DSH1A	8
4802	1711548619	Nguyễn Thị Thảo	Nhi	Nữ	01/01/1999	17DSH1A	8
4803	1711542060	Hứa Tân	Phát	Nam	26/11/1999	17DSH1A	8
4804	1711546604	Phạm Thị Thu	Phương	Nữ	24/05/1999	17DSH1A	7
4805	1711547491	Đỗ Thị Kim	Phượng	Nữ	03/11/1998	17DSH1A	7
4806	1711542533	Nguyễn Việt	Quốc	Nam	13/04/1999	17DSH1A	8
4807	1711542480	Trần Ngọc	Quý	Nam	15/01/1997	17DSH1A	8
4808	1711544083	Lương Trần Bảo	Quỳnh	Nữ	21/12/1999	17DSH1A	8
4809	1711548735	Đặng Thị Như	Quỳnh	Nữ	01/08/1999	17DSH1A	8
4810	1711541884	Trần Công	Tâm	Nam	24/03/1999	17DSH1A	6
4811	1711547416	Phạm Thanh	Tân	Nam	21/06/1999	17DSH1A	7
4812	1711549398	Lê Đình	Thanh	Nam	26/04/1997	17DSH1A	6
4813	1711546225	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	11/01/1999	17DSH1A	9
4814	1711548913	Lê Khắc	Thuận	Nam	01/04/1999	17DSH1A	6
4815	1711547297	Nguyễn Thị Thu	Thủy	Nữ	28/11/1997	17DSH1A	7
4816	1711544052	Nguyễn Trung	Tín	Nam	25/08/1999	17DSH1A	7
4817	1711548817	Phạm Quốc	Toàn	Nam	08/09/1999	17DSH1A	7
4818	1711542063	La Ngọc Phương	Trâm	Nữ	04/06/1999	17DSH1A	6
4819	1711545286	Đặng Ngọc	Trân	Nữ	01/12/1999	17DSH1A	8
4820	1711547805	Mai Phạm Minh	Trí	Nam	30/01/1999	17DSH1A	8
4821	1711542917	Bùi Quang	Trường	Nam	22/07/1999	17DSH1A	7
4822	1711544984	Ao Thị Ngọc	Vi	Nữ	13/11/1999	17DSH1A	8
4823	1711547787	Lương Triều	Vĩ	Nam	11/07/1999	17DSH1A	8
4824	1711542086	Lê Hoàng Mẫn	Vy	Nữ	19/05/1999	17DSH1A	7
4825	1711547324	Võ Thị Kim	Yến	Nữ	01/09/1999	17DSH1A	8
4826	1711542543	Đoàn Lê	Ân	Nam	03/06/1999	17DTA1A	5
4827	1711542974	Phạm Nhật Minh	Anh	Nữ	15/12/1999	17DTA1A	6
4828	1711542021	Huỳnh Nguyễn Văn	Anh	Nữ	16/03/1998	17DTA1A	7
4829	1711542515	Lê Ngọc	Ánh	Nữ	15/01/1999	17DTA1A	7
4830	1711549050	Nguyễn Ngọc	Ánh	Nữ	16/08/1998	17DTA1A	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
4831	1711543255	Trần Tô	Châu	Nữ	14/12/1997	17DTA1A	7
4832	1711543447	Bùi Thị Kim	Dung	Nữ	21/04/1999	17DTA1A	6
4833	1711541758	Nguyễn	Duy	Nam	02/10/1997	17DTA1A	7
4834	1711545616	Giả Ngọc Mỹ	Duyên	Nữ	17/10/1999	17DTA1A	8
4835	1711549284	Trần Thị	Gọn	Nữ	05/04/1999	17DTA1A	6
4836	1711542825	Trương Thị Diễm	Hà	Nữ	16/05/1999	17DTA1A	7
4837	1711541691	Nguyễn Trọng	Hiếu	Nam	10/02/1993	17DTA1A	6
4838	1711542669	Nguyễn Thị Ngọc	Hoa	Nữ	20/10/1998	17DTA1A	6
4839	1711548850	Nguyễn Thanh	Hòa	Nam	08/07/1999	17DTA1A	7
4840	1711542380	Lâm Ngọc Xuân	Hồng	Nữ	22/12/1999	17DTA1A	6
4841	1711549417	Nguyễn Hồng	Huệ	Nữ	14/07/1999	17DTA1A	8
4842	1711549528	Trịnh Hữu	Hùng	Nam	05/06/1997	17DTA1A	6
4843	1711541922	Huỳnh Xuân	Hùng	Nam	29/04/1999	17DTA1A	7
4844	1711543877	Phạm Nhật	Hùng	Nam	09/09/1999	17DTA1A	7
4845	1711541846	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	Nữ	17/09/1998	17DTA1A	8
4846	1711548696	Đinh Trường	Khánh	Nam	02/09/1999	17DTA1A	7
4847	1711542857	Văn Quang Tuấn	Kiệt	Nam	02/05/1999	17DTA1A	8
4848	1711541863	Dương Ngọc	Lan	Nữ	21/09/1999	17DTA1A	8
4849	1711548964	Nguyễn Thị Ngọc	Linh	Nữ	28/05/1999	17DTA1A	6
4850	1711542512	Nguyễn Thị Diệu	Linh	Nữ	07/01/1999	17DTA1A	7
4851	1711543869	Lê Đỗ Hoàng	Mai	Nữ	29/06/1999	17DTA1A	8
4852	1711542787	Phạm Thị Trà	My	Nữ	30/09/1999	17DTA1A	7
4853	1711542353	Nguyễn Bảo	Ngọc	Nữ	15/05/1999	17DTA1A	6
4854	1711544063	Đoàn Lê Mỹ	Ngọc	Nữ	02/02/1999	17DTA1A	8
4855	1711549441	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	Nữ	12/01/1999	17DTA1A	8
4856	1711548952	Thái Thị	Nguyên	Nữ	14/11/1999	17DTA1A	8
4857	1711542572	Lê Thị Minh	Nguyệt	Nữ	01/03/1999	17DTA1A	6
4858	1711543671	Nguyễn Trần Ngọc	Nhi	Nữ	21/10/1999	17DTA1A	7
4859	1711541997	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	05/01/1999	17DTA1A	7
4860	1711541690	Lê Ngọc	Như	Nữ	07/08/1995	17DTA1A	8
4861	1711542426	Lê Thị Tuyết	Nhung	Nữ	07/10/1999	17DTA1A	7
4862	1711542549	Trần Mai Minh	Phát	Nam	21/09/1999	17DTA1A	8
4863	1711543798	Nguyễn Thuận	Phước	Nam	30/09/1998	17DTA1A	7
4864	1711544882	Trần Thị Trúc	Phượng	Nữ	30/01/1999	17DTA1A	8
4865	1711542553	Đỗ Trung	Quân	Nam	20/10/1999	17DTA1A	6
4866	1711543961	Nguyễn Thị Tố	Quên	Nữ	26/07/1999	17DTA1A	7
4867	1711542419	Vũ Như	Quỳnh	Nữ	28/07/1999	17DTA1A	6
4868	1711549198	Nguyễn Thị Minh	Thư	Nữ	19/07/1998	17DTA1A	6
4869	1711543896	Võ Thị Quế	Trâm	Nữ	29/11/1997	17DTA1A	7
4870	1711542935	Ngô Thị Thùy	Trang	Nữ	05/04/1999	17DTA1A	7
4871	1711542884	Lê Thị Yến	Vân	Nữ	02/01/1999	17DTA1A	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
4872	1711549495	Nguyễn Huỳnh Thảo	Vy	Nữ	09/05/1997	17DTA1A	6
4873	1711543319	Lê Thị Tường	Vy	Nữ	17/10/1999	17DTA1A	7
4874	1711544989	Đặng Huỳnh	Anh	Nữ	16/04/1999	17DTA1B	6
4875	1711549220	Huỳnh Đoàn Kim	Anh	Nữ	16/07/1999	17DTA1B	8
4876	1711545192	Trần Nguyễn Huỳnh	Anh	Nữ	16/03/1999	17DTA1B	9
4877	1711545224	Phan Thị Kim	Ánh	Nữ	09/09/1999	17DTA1B	8
4878	1711549029	K'	Brùm	Nam	29/08/1999	17DTA1B	9
4879	1711545083	Trịnh Hán	Đình	Nam	24/11/1999	17DTA1B	8
4880	1711544620	Lê Thị Thùy	Dương	Nữ	06/04/1999	17DTA1B	7
4881	1711545332	Cao Khánh	Duy	Nam	16/08/1999	17DTA1B	8
4882	1711545177	Phan Cao	Duy	Nam	01/09/1999	17DTA1B	8
4883	1711545055	Ngô Khánh	Duy	Nam	28/09/1999	17DTA1B	8
4884	1711545129	Đặng Thị Mỹ	Duyên	Nữ	25/04/1999	17DTA1B	7
4885	1711548673	Trần Thị Diễm	Hằng	Nữ	01/10/1999	17DTA1B	7
4886	1711545289	Huỳnh Ngọc	Huệ	Nữ	05/03/1999	17DTA1B	8
4887	1711544676	Châu Mai	Hương	Nữ	06/01/1999	17DTA1B	8
4888	1711544946	Phạm Nguyễn Đan	Khanh	Nữ	02/07/1999	17DTA1B	8
4889	1711545385	Phạm Ngọc Minh	Khánh	Nữ	03/02/1999	17DTA1B	8
4890	1711545053	Trần Thị Trúc	Linh	Nữ	02/12/1998	17DTA1B	7
4891	1711544170	Trần Thị Ngọc	Mạnh	Nữ	01/01/1999	17DTA1B	7
4892	1711545132	Hà Thị	Mông	Nữ	05/05/1999	17DTA1B	7
4893	1711545532	Phạm Thị Thúy	Nga	Nữ	25/11/1999	17DTA1B	7
4894	1711545143	Nguyễn Ngọc Tiểu	Nghi	Nữ	17/06/1999	17DTA1B	7
4895	1711545045	Nguyễn Hoàng Thanh	Ngọc	Nữ	08/11/1999	17DTA1B	7
4896	1711545267	Trần Thị Minh	Nguyệt	Nữ	07/12/1999	17DTA1B	7
4897	1711544073	Nguyễn Bá	Phát	Nam	31/08/1999	17DTA1B	6
4898	1711545079	Nguyễn Đoàn Kim	Phú	Nam	11/04/1999	17DTA1B	8
4899	1711545056	Phạm Thị Mỹ	Phương	Nữ	12/09/1999	17DTA1B	7
4900	1711545242	Lê Thị Kim	Sang	Nữ	14/05/1999	17DTA1B	7
4901	1711545716	Cao Quốc	Thắng	Nam	16/04/1999	17DTA1B	9
4902	1711544990	Trịnh Ngọc Thanh	Thảo	Nữ	31/10/1999	17DTA1B	7
4903	1711544971	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	28/07/1999	17DTA1B	8
4904	1711544096	Trần Ngọc	Thịnh	Nam	10/12/1999	17DTA1B	6
4905	1711544302	Trần Thị Quỳnh	Thoa	Nữ	12/04/1999	17DTA1B	7
4906	1711545320	LÊ THÁI	THU	Nữ	14/10/1998	17DTA1B	7
4907	1711544928	Phạm Thị Anh	Thư	Nữ	24/01/1989	17DTA1B	7
4908	1711545201	Đào Nguyễn Nhật	Thư	Nữ	27/08/1999	17DTA1B	8
4909	1711545230	Đặng Minh	Thư	Nữ	24/01/1999	17DTA1B	9
4910	1711545052	Huỳnh Thị Thùy	Tiên	Nữ	24/09/1999	17DTA1B	6
4911	1711545279	Phan Thị Mỹ	Trân	Nữ	03/01/1999	17DTA1B	8
4912	1711544144	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	28/08/1999	17DTA1B	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
4913	1711545364	Vũ Thị Ngọc	Trình	Nữ	07/02/1999	17DTA1B	8
4914	1711545330	Võ Hồng Nhã	Uyên	Nữ	03/02/1999	17DTA1B	8
4915	1711545347	Vũ Hà	Uyên	Nữ	01/01/1999	17DTA1B	8
4916	1711545008	Phạm Quỳnh Yến	Vân	Nữ	04/10/1999	17DTA1B	6
4917	1711545294	Cao Hồ Ngọc	Vân	Nữ	29/07/1999	17DTA1B	8
4918	1711545278	Nguyễn Quang	Vinh	Nam	12/03/1999	17DTA1B	8
4919	1711544983	Vũ Hồng Thiên	Vũ	Nam	05/03/1999	17DTA1B	7
4920	1711545040	Nguyễn Ngọc	Vy	Nữ	29/03/1999	17DTA1B	7
4921	1711542181	Đoàn Nguyễn Thảo	Vy	Nữ	27/05/1999	17DTA1B	7
4922	1711545859	Phạm Hoàng Châu	Anh	Nữ	26/04/1998	17DTA1C	5
4923	1711545387	Nguyễn Thế	Anh	Nam	01/12/1999	17DTA1C	8
4924	1711545667	Trần Ngọc Bảo	Châu	Nữ	10/10/1999	17DTA1C	7
4925	1711545523	Hồ Huỳnh	Đức	Nam	31/03/1999	17DTA1C	8
4926	1711545572	Văn Thị Thu	Hà	Nữ	11/01/1999	17DTA1C	7
4927	1711545773	Trần Gia	Hân	Nữ	10/11/1999	17DTA1C	6
4928	1711545615	Gịp Huỳnh Bảo	Hân	Nữ	18/07/1999	17DTA1C	9
4929	1711545531	Đỗ Thị	Hằng	Nữ	10/04/1999	17DTA1C	7
4930	1711545826	Bùi Thanh	Hằng	Nữ	22/05/1999	17DTA1C	8
4931	1711548892	Hoàng Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	09/06/1999	17DTA1C	7
4932	1711549030	Nguyễn Ngọc	Hạnh	Nữ	05/05/1999	17DTA1C	8
4933	1711548926	Lê Thị Thanh	Hoàng	Nữ	17/01/1999	17DTA1C	8
4934	1711544852	Phạm Vũ Nhật	Huy	Nam	08/12/1999	17DTA1C	7
4935	1711545787	Đình Quang	Khải	Nam	20/12/1999	17DTA1C	8
4936	1711545537	Trần Đăng	Khoa	Nam	21/08/1999	17DTA1C	6
4937	1711545761	Trần Tùng Anh	Khoa	Nam	17/11/1999	17DTA1C	7
4938	1711545519	Trần Đăng	Khoa	Nam	29/09/1998	17DTA1C	8
4939	1711545942	Nguyễn Thị Mỹ	Lên	Nữ	11/07/1999	17DTA1C	9
4940	1711545559	Cao Thị Diệu	Linh	Nữ	05/01/1999	17DTA1C	7
4941	1711545923	Nguyễn Thị Thùy	Linh	Nữ	02/10/1999	17DTA1C	9
4942	1711545908	Trương Thị	Lụa	Nữ	20/09/1999	17DTA1C	9
4943	1711545397	Hồ Kiều	My	Nữ	18/06/1999	17DTA1C	8
4944	1711548627	Từ Thùy Kiều	My	Nữ	22/06/1999	17DTA1C	8
4945	1711545592	Hoàng Ngọc Thảo	Ngân	Nữ	07/01/1999	17DTA1C	8
4946	1711545901	Đào Như	Ngọc	Nữ	18/11/1999	17DTA1C	8
4947	1711545832	Trần Bảo	Ngọc	Nữ	05/11/1999	17DTA1C	8
4948	1711548894	Trần Yến	Nhi	Nữ	28/01/1999	17DTA1C	6
4949	1711542169	Trần Thị Thục	Nhi	Nữ	09/03/1999	17DTA1C	7
4950	1711545440	Huỳnh Ngọc Thảo	Nhi	Nữ	14/10/1999	17DTA1C	8
4951	1711545804	Lê Ánh	Như	Nữ	06/08/1999	17DTA1C	8
4952	1711545556	Nguyễn Tấn	Phát	Nam	12/05/1999	17DTA1C	7
4953	1711545846	Đặng Trí Đức	Phục	Nam	10/11/1999	17DTA1C	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
4954	1711545442	Nguyễn Phúc Tiểu	Phụng	Nữ	28/04/1999	17DTA1C	7
4955	1711545817	Trần Ngọc Thúy	Quyên	Nữ	12/06/1999	17DTA1C	7
4956	1711545409	Nguyễn Thị Phương	Thảo	Nữ	06/02/1989	17DTA1C	6
4957	1711545730	Huỳnh Phương	Thảo	Nữ	16/12/1999	17DTA1C	7
4958	1711545762	Võ Thị Phương	Thảo	Nữ	29/08/1999	17DTA1C	9
4959	1711545494	Bao Thị Minh	Thơ	Nữ	05/08/1999	17DTA1C	7
4960	1711545560	Trần Nhật Lam	Thương	Nữ	14/10/1999	17DTA1C	8
4961	1711545464	Nguyễn Thị Thu	Thủy	Nữ	12/12/1999	17DTA1C	8
4962	1711545598	Chung Thủy	Tiên	Nữ	05/08/1999	17DTA1C	7
4963	1711549180	Nguyễn Ngọc Minh	Trâm	Nữ	16/06/1998	17DTA1C	8
4964	1711545402	Nguyễn Thị Huyền	Trân	Nữ	12/11/1999	17DTA1C	7
4965	1711541914	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	29/10/1999	17DTA1C	5
4966	1711548702	Ngô Mỹ	Uyên	Nữ	03/11/1999	17DTA1C	8
4967	1711545606	Nguyễn Thị	Vân	Nữ	20/04/1984	17DTA1C	8
4968	1711545493	Võ Thị Trúc	Vy	Nữ	15/04/1999	17DTA1C	8
4969	1711545911	Lê Thanh	Xuân	Nữ	01/06/1999	17DTA1C	7
4970	1711545644	Trần Tiểu	Yến	Nữ	21/05/1999	17DTA1C	8
4971	1711546543	Hồ Nguyễn Minh	Anh	Nữ	14/09/1999	17DTA1D	8
4972	1711545100	Hồ Thị Minh	Anh	Nữ	20/08/1999	17DTA1D	9
4973	1711546485	Phạm Huỳnh Vĩnh	Bảo	Nam	28/12/1999	17DTA1D	6
4974	1711547860	Trương Gia Thế	Bảo	Nam	09/07/1999	17DTA1D	8
4975	1711546109	Nguyễn Quốc	Bảo	Nam	25/03/1999	17DTA1D	8
4976	1711546008	Hồ Nguyễn Thùy	Dương	Nữ	27/06/1999	17DTA1D	8
4977	1711546141	Nguyễn Thị Ánh	Dương	Nữ	28/08/1999	17DTA1D	9
4978	1711546427	Phạm Thị Cẩm	Duy	Nữ	15/09/1999	17DTA1D	9
4979	1711545999	Nguyễn Thị Cẩm	Hồng	Nữ	09/09/1999	17DTA1D	9
4980	1711548600	Trương Thế	Hùng	Nam	01/03/1995	17DTA1D	8
4981	1711548634	Đào Phúc An	Khang	Nam	27/04/1999	17DTA1D	9
4982	1711546026	Nguyễn Thị Ngọc	Lan	Nữ	01/09/1999	17DTA1D	8
4983	1711547225	Phan Hồng	Linh	Nữ	22/04/1999	17DTA1D	8
4984	1711546245	Trần Quang	Lộc	Nam	26/08/1999	17DTA1D	9
4985	1711548893	Nguyễn Thành	Luân	Nam	19/10/1998	17DTA1D	8
4986	1711546300	Lâm Trữ	Luân	Nam	15/04/1999	17DTA1D	8
4987	1711548999	Nguyễn Thảo	Ly	Nữ	30/09/1999	17DTA1D	7
4988	1711546301	Huỳnh Thị Ngọc	Mai	Nữ	12/03/1999	17DTA1D	8
4989	1711546079	Đỗ Trần Ngọc	Mến	Nữ	24/11/1999	17DTA1D	8
4990	1711546212	Lý Viễn	Mi	Nữ	31/03/1999	17DTA1D	8
4991	1711548591	Trương Thị Ngọc	Ngân	Nữ	09/09/1999	17DTA1D	7
4992	1711546140	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	30/09/1999	17DTA1D	9
4993	1711546465	Nguyễn Kim	Ngân	Nữ	09/11/1999	17DTA1D	9
4994	1711546426	Nguyễn Bình Linh	Nguyên	Nữ	09/04/1999	17DTA1D	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
4995	1711546384	Trần Thị Kim	Nhị	Nữ	18/05/1999	17DTA1D	8
4996	1711546214	Phan Thị Minh	Như	Nữ	24/07/1999	17DTA1D	8
4997	1711547602	Phạm Thị Thúy	Nhung	Nữ	02/02/1999	17DTA1D	9
4998	1711542304	Phạm Thu	Oanh	Nữ	15/11/1998	17DTA1D	8
4999	1711549008	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	Nữ	01/05/1999	17DTA1D	9
5000	1711547539	Dương Hồng	Phát	Nam	26/03/1999	17DTA1D	7
5001	1711546114	Hoàng Chấn	Phong	Nam	04/09/1999	17DTA1D	8
5002	1711546181	Hồ Vũ	Phong	Nam	30/04/1999	17DTA1D	8
5003	1711546010	Nguyễn Tấn	Phước	Nam	25/06/1999	17DTA1D	8
5004	1711546436	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	Nữ	09/09/1999	17DTA1D	7
5005	1711546546	Đặng Nguyễn Đăng	Thanh	Nữ	30/11/1999	17DTA1D	7
5006	1711548731	Trần Văn	Thanh	Nam	19/03/1999	17DTA1D	8
5007	1711545995	Phạm Ngọc Phương	Thảo	Nữ	29/12/1999	17DTA1D	8
5008	1711546174	Nguyễn Thanh	Thảo	Nữ	16/08/1999	17DTA1D	8
5009	1711545959	Trần Thị Ngọc	Thùy	Nữ	20/02/1999	17DTA1D	9
5010	1711549018	Lâm Văn	Tín	Nam	05/08/1999	17DTA1D	7
5011	1711546084	Lê Nguyễn Nam	Trân	Nữ	18/06/1999	17DTA1D	8
5012	1711546375	Trần Vũ Bảo	Trân	Nữ	29/08/1999	17DTA1D	8
5013	1711549013	Hoàng Thị Kiều	Trang	Nữ	13/09/1999	17DTA1D	7
5014	1711546182	Hà Quốc	Tuấn	Nam	29/12/1998	17DTA1D	7
5015	1711546337	Nguyễn Thị Kim	Tuyền	Nữ	11/07/1999	17DTA1D	8
5016	1711546589	Vũ Ngọc Ánh	Vy	Nữ	08/11/1999	17DTA1D	9
5017	1711546642	Phạm Thị Thiên	Anh	Nữ	20/07/1999	17DTA2A	6
5018	1711547166	Dương Thị	Giàu	Nữ	20/06/1996	17DTA2A	8
5019	1711549160	Lê Minh	Hà	Nữ	24/09/1996	17DTA2A	8
5020	1711547045	Đỗ Nhật Gia	Hân	Nữ	20/10/1999	17DTA2A	6
5021	1711546963	Luyện Thị	Hương	Nữ	05/10/1999	17DTA2A	7
5022	1711547226	Thạch Quang	Huy	Nam	16/01/1999	17DTA2A	6
5023	1711547014	Nguyễn Bùi Tấn	Huy	Nam	04/07/1999	17DTA2A	7
5024	1711546898	Lê Thị Minh	Huyền	Nữ	15/09/1999	17DTA2A	6
5025	1711547089	Đặng Lê Trà	My	Nữ	16/05/1999	17DTA2A	6
5026	1711547163	Ang Kim	Ngân	Nữ	20/10/1999	17DTA2A	8
5027	1711547183	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	Nữ	19/06/1999	17DTA2A	7
5028	1711546656	Trần Thị Mộng	Ngọc	Nữ	10/04/1999	17DTA2A	8
5029	1711546606	Nguyễn Thị Mỹ	Nhàn	Nữ	28/07/1999	17DTA2A	6
5030	1711546795	Quan Viên Huệ	Nhàn	Nữ	07/07/1999	17DTA2A	7
5031	1711547180	Nguyễn Đoàn Gia	Nhi	Nữ	03/11/1999	17DTA2A	6
5032	1711546673	Dương Thị Huỳnh	Như	Nữ	20/07/1999	17DTA2A	7
5033	1711547825	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	Nữ	01/12/1999	17DTA2A	7
5034	1711547076	Nguyễn Thành	Phát	Nam	22/08/1997	17DTA2A	6
5035	1711546942	Nguyễn Bảo	Phúc	Nam	01/06/1999	17DTA2A	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
5036	1711546591	Phạm Xuân	Phuong	Nữ	18/07/1999	17DTA2A	6
5037	1711546637	Bùi Nguyễn Minh	Quý	Nam	27/01/1999	17DTA2A	7
5038	1711546866	Trần Thị Bích	Quyên	Nữ	04/09/1999	17DTA2A	7
5039	1711546954	Lê Minh	Tâm	Nữ	07/05/1999	17DTA2A	6
5040	1711547002	Lê Nguyễn Thu	Thảo	Nữ	01/03/1999	17DTA2A	6
5041	1711547144	Nguyễn Thị Dạ	Thảo	Nữ	26/10/1999	17DTA2A	8
5042	1711547594	Nguyễn Mai	Thảo	Nữ	24/05/1999	17DTA2A	8
5043	1711547254	Vũ Thị Minh	Thảo	Nữ	24/12/1999	17DTA2A	8
5044	1711547131	Nguyễn Thị Minh	Thiên	Nữ	27/04/1999	17DTA2A	7
5045	1711546971	Nguyễn Minh	Thư	Nữ	26/11/1999	17DTA2A	7
5046	1711549152	Nguyễn Minh	Thư	Nữ	13/06/1999	17DTA2A	7
5047	1711546704	Hoàng Thị	Thương	Nữ	28/08/1999	17DTA2A	8
5048	1711546602	Hà Mộng	Thúy	Nữ	31/01/1999	17DTA2A	6
5049	1711546897	Nguyễn Thị Linh	Thùy	Nữ	23/03/1998	17DTA2A	7
5050	1711547206	Lê Ngọc Bảo	Trân	Nữ	01/01/1999	17DTA2A	6
5051	1711542931	Lê Thị Kiều	Trang	Nữ	18/08/1999	17DTA2A	7
5052	1711547279	Nguyễn Minh	Trí	Nam	08/01/1999	17DTA2A	7
5053	1711546976	Nguyễn Hải	Triều	Nam	27/08/1999	17DTA2A	8
5054	1711547495	Hoàng Thị Thanh	Trúc	Nữ	09/08/1999	17DTA2A	8
5055	1711548903	Phạm Thị Mộng	Tuyền	Nữ	02/09/1999	17DTA2A	7
5056	1711546877	Thiều Hồ Phương	Uyên	Nữ	19/02/1999	17DTA2A	7
5057	1711546101	Hoàng Nhật	Uyên	Nữ	05/02/1999	17DTA2A	9
5058	1711547266	Trương Triều	Vĩ	Nam	14/03/1999	17DTA2A	7
5059	1711547097	Khuong Thế	Vinh	Nam	26/07/1999	17DTA2A	8
5060	1711546941	Phạm Tường	Vy	Nữ	06/02/1999	17DTA2A	7
5061	1711546538	Nguyễn Hương Như	Ý	Nữ	19/10/1999	17DTA2A	9
5062	1711547383	Phan Ngọc Quế	Anh	Nữ	29/06/1999	17DTA2B	6
5063	1711547030	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	Nữ	01/07/1999	17DTA2B	6
5064	1711547730	Doãn Thị Lan	Anh	Nữ	02/12/1999	17DTA2B	7
5065	1711547436	Phạm Quỳnh	Chi	Nữ	02/06/1999	17DTA2B	6
5066	1711547671	Ngô Thành	Đạt	Nam	01/11/1999	17DTA2B	8
5067	1711547399	Trương Thị Ngọc	Diễm	Nữ	14/06/1999	17DTA2B	6
5068	1711547486	Phạm Thị Ngọc	Giàu	Nữ	27/07/1999	17DTA2B	7
5069	1711547478	Nguyễn Mạnh	Hải	Nam	29/11/1999	17DTA2B	7
5070	1711547859	Đoàn Thanh Trung	Hiếu	Nam	03/12/1999	17DTA2B	7
5071	1711547686	Lê Huy	Hoàng	Nam	18/02/1999	17DTA2B	6
5072	1711547797	Nguyễn Võ Quốc	Hưng	Nam	11/05/1999	17DTA2B	8
5073	1711547304	Nguyễn Ngọc	Hường	Nữ	10/10/1999	17DTA2B	7
5074	1711547625	Trương Đình	Khoa	Nam	20/10/1999	17DTA2B	7
5075	1711547513	Lê Diễm	Kiều	Nữ	17/03/1998	17DTA2B	8
5076	1711547823	Nguyễn Thúy	Linh	Nữ	16/04/1999	17DTA2B	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
5077	1711547300	Nguyễn Thành	Long	Nam	02/10/1999	17DTA2B	6
5078	1711547618	Lương Thị Ly	Luyến	Nữ	01/01/1999	17DTA2B	8
5079	1711545706	Nguyễn Hoài	Minh	Nam	01/01/1999	17DTA2B	6
5080	1711547576	Giang Ngọc	Ngân	Nữ	18/03/1998	17DTA2B	7
5081	1711547663	Nguyễn Thảo	Ngân	Nữ	25/09/1999	17DTA2B	7
5082	1711547566	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	Nữ	10/10/1999	17DTA2B	6
5083	1711547452	Lưu Thị Trúc	Nguyên	Nữ	19/03/1999	17DTA2B	7
5084	1711547557	Lê Quang	Nhật	Nam	31/07/1999	17DTA2B	7
5085	1711547509	Nguyễn Hồng	Nhi	Nữ	30/07/1999	17DTA2B	7
5086	1711547858	Trần Thị Yến	Nhi	Nữ	24/08/1999	17DTA2B	7
5087	1711543374	Đặng Phạm Yến	Nhi	Nữ	05/06/1999	17DTA2B	7
5088	1711547864	Ngô Yến	Nhi	Nữ	26/12/1999	17DTA2B	7
5089	1711547727	Nguyễn Hoàng Yến	Nhi	Nữ	08/11/1999	17DTA2B	8
5090	1711547643	Kao Mẫn	Như	Nữ	13/04/1999	17DTA2B	7
5091	1711547764	Lê Minh	Quang	Nam	03/03/1999	17DTA2B	7
5092	1711547887	Hoàng Thị Như	Quỳnh	Nữ	03/08/1999	17DTA2B	6
5093	1711547871	Khổng Trung	Sang	Nam	27/07/1999	17DTA2B	7
5094	1711547685	Vũ Hồng	Son	Nam	24/02/1999	17DTA2B	6
5095	1711547328	Nguyễn Văn	Thành	Nam	02/01/1999	17DTA2B	7
5096	1711547817	Văn Thị	Thảo	Nữ	28/07/1999	17DTA2B	7
5097	1711547843	Trần Thanh Nhật	Thi	Nữ	25/08/1999	17DTA2B	8
5098	1711547653	Kiều Thị Anh	Thư	Nữ	02/01/1999	17DTA2B	8
5099	1711547435	Lý Thu	Thủy	Nữ	22/11/1999	17DTA2B	7
5100	1711547351	Trần Huỳnh Kim	Tiên	Nữ	14/04/1999	17DTA2B	6
5101	1711547411	Trần Thị Đình	Trâm	Nữ	22/06/1999	17DTA2B	8
5102	1711547606	Nguyễn Tâm	Trí	Nam	28/02/1999	17DTA2B	7
5103	1711547401	Võ Lê Anh	Tú	Nữ	01/04/1999	17DTA2B	7
5104	1711547715	Trần Thị Thanh	Tú	Nữ	30/07/1999	17DTA2B	8
5105	1711547572	Phạm Hoàng Lê	Vân	Nữ	22/01/1999	17DTA2B	7
5106	1711547840	Nguyễn Thị Hồng	Vân	Nữ	12/08/1999	17DTA2B	7
5107	1711547742	Nguyễn Hoàng	Vi	Nữ	22/09/1999	17DTA2B	8
5108	1711548722	Lê Phùng Thúy	Vy	Nữ	07/11/1999	17DTA2B	8
5109	1711547964	Nguyễn Triệu Ngọc	Ý	Nữ	25/09/1999	17DTA2B	8
5110	1711548938	Kiên Cao Mỹ	Yến	Nữ	10/04/1999	17DTA2B	6
5111	1711547645	Nguyễn Thị Hải	Yến	Nữ	19/07/1999	17DTA2B	8
5112	1711547912	Trương Châu Phương	An	Nữ	23/04/1998	17DTA2C	8
5113	1711548395	Trần Tiến	Anh	Nam	20/08/1999	17DTA2C	6
5114	1711544074	Trần Ngọc Quỳnh	Anh	Nữ	28/01/1999	17DTA2C	8
5115	1711548087	Trần Miêu	Băng	Nữ	11/06/1999	17DTA2C	8
5116	1711548030	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	Nữ	15/05/1999	17DTA2C	8
5117	1711547991	Lê Thị Ngọc	Diệp	Nữ	21/10/1999	17DTA2C	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
5118	1711548190	Chung Thị Thúy	Duy	Nữ	24/08/1999	17DTA2C	8
5119	1711548396	Phạm Thị Mỹ	Duyên	Nữ	19/06/1999	17DTA2C	7
5120	1711547896	Nguyễn Thị Châu	Giang	Nữ	05/12/1999	17DTA2C	8
5121	1711548368	Hồ Hoàng	Hải	Nam	11/08/1999	17DTA2C	8
5122	1711548259	Nguyễn Hồng Ngọc	Hiền	Nữ	11/11/1999	17DTA2C	8
5123	1711547918	Mai Văn	Hiếu	Nam	10/10/1999	17DTA2C	7
5124	1711548284	Nguyễn Huy	Hoàng	Nam	30/11/1999	17DTA2C	7
5125	1711548545	Nguyễn Duy	Hoàng	Nam	19/03/1999	17DTA2C	8
5126	1711548148	Phạm Thị Kiều	Hoanh	Nữ	21/01/1999	17DTA2C	9
5127	1711547945	Đồng Ngọc Minh	Huy	Nam	06/01/1999	17DTA2C	9
5128	1711548202	Tiêu Tiến	Lân	Nam	18/08/1999	17DTA2C	9
5129	1711548384	Nguyễn Thị Hoài	Linh	Nữ	26/02/1999	17DTA2C	8
5130	1711548328	Phan Thị Trúc	Linh	Nữ	21/12/1999	17DTA2C	8
5131	1711548047	Lê Hoàng Kiều	Linh	Nữ	17/10/1999	17DTA2C	9
5132	1711548385	Dương Văn	Lý	Nam	24/07/1998	17DTA2C	7
5133	1711548389	Lê Thị Kim	Lý	Nữ	13/05/1997	17DTA2C	8
5134	1711548273	Nguyễn Thị Ngọc	Mi	Nữ	02/09/1999	17DTA2C	9
5135	1711548191	Nguyễn Thành	Mỹ	Nam	17/10/1999	17DTA2C	7
5136	1711548255	Lâm Đoàn Việt	Mỹ	Nam	06/01/1999	17DTA2C	8
5137	1711547955	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	15/11/1999	17DTA2C	7
5138	1711548147	Nguyễn Thị Yến	Nhi	Nữ	08/04/1999	17DTA2C	8
5139	1711548393	Nguyễn Hồng	Nhung	Nữ	28/06/1999	17DTA2C	7
5140	1711548388	Phạm Thị Kim	Nương	Nữ	12/02/1998	17DTA2C	7
5141	1711548300	Trần Châu	Phúc	Nam	23/01/1999	17DTA2C	7
5142	1711548381	Nguyễn Thị Đăng	Phúc	Nữ	15/02/1999	17DTA2C	7
5143	1711548241	Trần Phan Thiên	Phúc	Nam	11/06/1999	17DTA2C	9
5144	1711548537	Lâm Triệu Thy	Phụng	Nữ	10/02/1999	17DTA2C	9
5145	1711548090	Võ Thị	Phuong	Nữ	26/02/1996	17DTA2C	7
5146	1711547970	Trần Thị Thu	Phuong	Nữ	06/06/1999	17DTA2C	7
5147	1711548074	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Nữ	17/01/1999	17DTA2C	8
5148	1711547916	Nguyễn Tâm	Thắng	Nam	10/01/1999	17DTA2C	8
5149	1711547960	Nguyễn Thị Phương	Thanh	Nữ	13/01/1999	17DTA2C	9
5150	1711548250	Nguyễn Ngọc Thanh	Thảo	Nữ	05/07/1999	17DTA2C	6
5151	1711548560	Lữ Thị Diễm	Thi	Nữ	28/03/1999	17DTA2C	9
5152	1711547998	Nguyễn Ngọc Cẩm	Thu	Nữ	05/09/1998	17DTA2C	6
5153	1711548256	Lê Phạm Minh	Tiến	Nam	30/04/1999	17DTA2C	8
5154	1711548200	Nguyễn Nhân	Trí	Nam	30/11/1999	17DTA2C	8
5155	1711547932	Lâm Anh	Tuấn	Nam	27/06/1999	17DTA2C	7
5156	1711548546	Thành Nữ Yến	Vân	Nữ	15/09/1999	17DTA2C	7
5157	1711547911	Lê Nguyễn Thùy	Vân	Nữ	01/10/1999	17DTA2C	9
5158	1711547954	Hoàng Thị Như	Ý	Nữ	04/10/1999	17DTA2C	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
5159	1711547995	Nguyễn Ngọc	Yến	Nữ	19/05/1999	17DTA2C	6
5160	1711546488	Nguyễn Phương Thùy	An	Nữ	12/03/1999	17DTA2D	8
5161	1711543593	Đặng Thị Phương	Anh	Nữ	15/10/1999	17DTA2D	7
5162	1711547816	Phùng Thị Phương	Anh	Nữ	03/10/1999	17DTA2D	8
5163	1711545643	Nguyễn Thị Lan	Anh	Nữ	22/05/1999	17DTA2D	8
5164	1711544165	Nguyễn Thị Bảo	Châu	Nữ	07/08/1998	17DTA2D	8
5165	1711545928	Nguyễn Trinh Huyền	Chi	Nữ	20/03/1999	17DTA2D	8
5166	1711542074	Nguyễn Hữu	Đặng	Nam	25/06/1998	17DTA2D	9
5167	1711543968	Nguyễn Thị Cẩm	Đào	Nữ	01/07/1997	17DTA2D	8
5168	1711542481	Lê Nguyễn Thùy	Dương	Nữ	01/08/1998	17DTA2D	8
5169	1711542736	Nguyễn Phạm Ngọc	Duy	Nam	09/01/1999	17DTA2D	8
5170	1711546247	Thái Thị Kim	Hà	Nữ	02/08/1999	17DTA2D	8
5171	1711547243	H'	Hân	Nữ	26/12/1998	17DTA2D	7
5172	1711545902	Huỳnh Thị Mỹ	Hằng	Nữ	10/10/1999	17DTA2D	8
5173	1711546108	Phan Lê Thu	Hiền	Nữ	06/07/1999	17DTA2D	8
5174	1711542872	Nguyễn Trịnh Hoàng	Hiệp	Nam	22/10/1999	17DTA2D	8
5175	1711546070	Đỗ Đình	Hiếu	Nam	22/07/1999	17DTA2D	8
5176	1711546175	Châu Thị Hồng	Hiếu	Nữ	27/02/1999	17DTA2D	6
5177	1711546111	Nguyễn Thị Quỳnh	Hoa	Nữ	06/09/1999	17DTA2D	8
5178	1711545161	Lê Nguyễn Kim	Hoàng	Nữ	12/05/1998	17DTA2D	9
5179	1711545272	Đoàn Đức	Huy	Nam	16/09/1999	17DTA2D	7
5180	1711546269	Nguyễn Huỳnh Long	Huy	Nam	19/05/1997	17DTA2D	8
5181	1711545839	Nguyễn Thị Mỹ	Huyền	Nữ	19/11/1999	17DTA2D	8
5182	1711542351	Lưu Tấn	Khoa	Nam	28/06/1999	17DTA2D	7
5183	1711545475	Nguyễn Mỹ	Kỳ	Nữ	05/04/1999	17DTA2D	8
5184	1711545341	Nguyễn Thị Tuyết	Lan	Nữ	18/07/1999	17DTA2D	7
5185	1711542425	Hoàng Thị	Liên	Nữ	15/10/1999	17DTA2D	8
5186	1711545530	Nguyễn Thị Pha	Lil	Nữ	06/06/1999	17DTA2D	9
5187	1711545506	Đinh Phương	Linh	Nữ	18/08/1999	17DTA2D	8
5188	1711546476	Lê Hà Thanh	Lộc	Nam	24/04/1999	17DTA2D	8
5189	1711546100	Trần Thảo	My	Nữ	06/04/1999	17DTA2D	6
5190	1711546130	Huỳnh Thị Diễm	My	Nữ	30/03/1999	17DTA2D	7
5191	1711546482	Trần Duy	Nam	Nam	29/04/1999	17DTA2D	8
5192	1711543977	Hồ Hoài	Ngân	Nam	29/01/1998	17DTA2D	6
5193	1711544709	Lê Thị Hồng	Ngọc	Nữ	02/06/1999	17DTA2D	8
5194	1711548736	Khuất Ánh Thảo	Nhi	Nữ	24/10/1999	17DTA2D	7
5195	1711545545	Lý Tâm	Như	Nữ	14/10/1999	17DTA2D	6
5196	1711546381	Đặng Thị Thanh	Phương	Nữ	26/08/1999	17DTA2D	8
5197	1711544900	Báo Thị Mỹ	Quê	Nữ	15/08/1998	17DTA2D	6
5198	1711545795	Nguyễn Thụy Hoàng	Quý	Nữ	06/02/1999	17DTA2D	8
5199	1711545633	Lê Nguyệt	Quỳnh	Nữ	22/02/1999	17DTA2D	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
5200	1711543341	Đặng Trần Thị Thanh	Thảo	Nữ	09/09/1999	17DTA2D	8
5201	1711545260	Nguyễn Thị Ngọc	Thúy	Nữ	10/12/1999	17DTA2D	8
5202	1711542692	Nguyễn Thị Thanh	Thùy	Nữ	27/07/1999	17DTA2D	6
5203	1711548562	Nguyễn Trường	Thy	Nam	05/07/1999	17DTA2D	8
5204	1711547924	Trần Thị Cẩm	Tiên	Nữ	27/04/1999	17DTA2D	7
5205	1711544697	Nguyễn Thị Thanh	Trâm	Nữ	07/07/1999	17DTA2D	8
5206	1711545491	Phạm Thị Linh	Tuyền	Nữ	19/01/1999	17DTA2D	8
5207	1711545727	Lê Hoàng Phương	Uyên	Nữ	03/02/1999	17DTA2D	8
5208	1711545425	Vũ Hà Thanh	Vân	Nữ	16/09/1999	17DTA2D	8
5209	1711545214	Võ Tuyết	Vi	Nữ	18/02/1999	17DTA2D	8
5210	1711545310	Nguyễn Thị Xuân	Vy	Nữ	02/09/1999	17DTA2D	8
5211	1711545293	Nguyễn Thị Hải	Yến	Nữ	13/10/1999	17DTA2D	8
5212	1711546624	Đào Thái Minh	Anh	Nữ	30/03/1999	17DTA3A	7
5213	1711548113	Nguyễn Ngọc Mai	Anh	Nữ	14/05/1999	17DTA3A	9
5214	1711548574	Đỗ Thị Ngọc	Bền	Nữ	10/06/1999	17DTA3A	8
5215	1711547784	Nguyễn Thị Ngọc	Cẩm	Nữ	16/09/1999	17DTA3A	7
5216	1711548290	Nguyễn Thị Kim	Cương	Nữ	09/05/1999	17DTA3A	7
5217	1711547473	Mai Chí	Cường	Nam	07/04/1999	17DTA3A	8
5218	1711549032	Phạm	Đông	Nam	10/07/1999	17DTA3A	7
5219	1711546958	Trần Thị	Dung	Nữ	09/01/1999	17DTA3A	8
5220	1711548900	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	10/01/1999	17DTA3A	6
5221	1711546116	Nguyễn Phạm Hạnh	Duyên	Nữ	09/01/1999	17DTA3A	7
5222	1711544687	Trương Thị Thu	Hà	Nữ	26/05/1998	17DTA3A	6
5223	1711545820	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	16/01/1999	17DTA3A	7
5224	1711547999	Võ Lê Ngọc	Hân	Nữ	12/02/1999	17DTA3A	8
5225	1711548911	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	Nữ	20/04/1999	17DTA3A	6
5226	1711548665	Ngô Thị Lệ	Hiền	Nữ	31/08/1999	17DTA3A	6
5227	1711548588	Nguyễn Khắc	Hiếu	Nam	06/04/1999	17DTA3A	6
5228	1711547115	Trần Nguyễn Mai	Hương	Nữ	06/11/1999	17DTA3A	7
5229	1711546647	Huỳnh Thị Thanh	Huy	Nữ	09/09/1999	17DTA3A	7
5230	1711547160	Trần Thị Thanh	Huyền	Nữ	14/01/1999	17DTA3A	8
5231	1711547987	Hồ Thị Mỹ	Ka	Nữ	16/02/1999	17DTA3A	9
5232	1711548840	Nguyễn Đăng	Khánh	Nam	29/09/1999	17DTA3A	7
5233	1711548976	Bùi Thị Quốc	Kiều	Nữ	27/09/1999	17DTA3A	7
5234	1711549092	Lê Thị	Lệ	Nữ	12/02/1998	17DTA3A	6
5235	1711547485	Đỗ Vĩnh	Lộc	Nam	19/10/1999	17DTA3A	7
5236	1711545985	Đỗ Nguyễn Anh	Minh	Nữ	24/02/1998	17DTA3A	8
5237	1711547263	Trần Hải	Nam	Nam	06/02/1999	17DTA3A	8
5238	1711547189	Đặng Thiên	Nga	Nữ	11/11/1999	17DTA3A	8
5239	1711547968	Nguyễn Yến	Nghi	Nữ	17/05/1999	17DTA3A	6
5240	1711545549	Liêu Hồng	Ngọc	Nữ	24/09/1999	17DTA3A	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
5241	1711546894	Lê Sĩ	Nguyên	Nam	17/07/1999	17DTA3A	5
5242	1711546302	Lâm Lê Tuyết	Nhu	Nữ	04/05/1999	17DTA3A	8
5243	1711548884	Nguyễn Thị	Nhung	Nữ	11/10/1999	17DTA3A	8
5244	1711542153	Cung Kiều	Phi	Nữ	02/09/1999	17DTA3A	5
5245	1711549039	Bùi Quốc	Phúc	Nam	26/10/1999	17DTA3A	5
5246	1711547011	Nguyễn Trần Minh	Phúc	Nam	30/10/1999	17DTA3A	7
5247	1711542851	Lương Thiện	Phước	Nam	20/03/1999	17DTA3A	6
5248	1711542377	Lý Hoàng Duy	Quý	Nam	10/09/1999	17DTA3A	6
5249	1711542904	Lê Tấn	Tài	Nam	27/02/1999	17DTA3A	8
5250	1711546537	Nguyễn Trần Xuân	Thái	Nam	20/08/1999	17DTA3A	8
5251	1711545687	Mai Thùy	Thanh	Nữ	12/05/1999	17DTA3A	6
5252	1711547669	Nguyễn Lan	Thanh	Nữ	14/05/1999	17DTA3A	8
5253	1711547007	Nguyễn Thị Minh	Thi	Nữ	18/02/1999	17DTA3A	7
5254	1711546355	Phạm Nguyễn Duy	Thiên	Nam	18/02/1999	17DTA3A	8
5255	1711546556	Trương Hoàng Anh	Thư	Nữ	09/11/1999	17DTA3A	8
5256	1711546239	Đỗ Thị Ngọc	Thủy	Nữ	11/05/1999	17DTA3A	8
5257	1711547009	Nguyễn Thị Ngọc	Tiền	Nữ	24/06/1998	17DTA3A	7
5258	1711549003	Nguyễn Thị Huyền	Trâm	Nữ	08/09/1999	17DTA3A	8
5259	1711547683	Đoàn Phạm Thùy	Trang	Nữ	01/01/1999	17DTA3A	7
5260	1711549088	Trương Thị Ngọc	Yến	Nữ	04/10/1999	17DTA3A	7
5261	1711548097	Nguyễn Thị Mai	Anh	Nữ	09/11/1999	17DTA3B	6
5262	1711547719	Phạm Huỳnh Phương	Anh	Nữ	28/02/1999	17DTA3B	6
5263	1711547846	Nguyễn Ngọc Thiết	Anh	Nữ	10/07/1999	17DTA3B	7
5264	1711547136	LÊ HUỲNH KIM	CHI	Nữ	29/10/1999	17DTA3B	5
5265	1711549010	Vương Thị Phương	Dung	Nữ	03/11/1999	17DTA3B	6
5266	1711548881	Hứa Hồng Ngọc	Duyên	Nữ	04/01/1998	17DTA3B	5
5267	1711546430	Hồ Viết Thùy	Duyên	Nữ	29/10/1999	17DTA3B	9
5268	1711545665	Phạm Thúy	Hà	Nữ	11/12/1999	17DTA3B	7
5269	1711547321	Nguyễn Nho	Hải	Nam	20/06/1999	17DTA3B	7
5270	1711546957	Đinh Thế	Hân	Nữ	02/11/1999	17DTA3B	7
5271	1711548234	Bùi Thị Ngọc	Hằng	Nữ	03/02/1999	17DTA3B	7
5272	1711543932	Lâm Thanh Phương	Hằng	Nữ	02/04/1995	17DTA3B	8
5273	1711548918	Lê Thị Diễm	Hằng	Nữ	12/06/1999	17DTA3B	9
5274	1711546915	Thái Nguyễn Hồng	Hạnh	Nữ	29/10/1998	17DTA3B	6
5275	1711545067	Trần Ngọc	Hiệp	Nữ	26/05/1999	17DTA3B	8
5276	1711546185	Nguyễn Ngọc Quốc	Huân	Nam	10/07/1999	17DTA3B	7
5277	1711548589	Nguyễn Bích	Hường	Nữ	19/06/1999	17DTA3B	7
5278	1711548944	Nguyễn Quang	Huy	Nam	26/04/1999	17DTA3B	6
5279	1711546984	Lê Ngọc	Huyền	Nữ	28/06/1999	17DTA3B	8
5280	1711547708	Nguyễn Lê Phương	Kiều	Nữ	12/05/1999	17DTA3B	8
5281	1711547178	Nguyễn Trịnh Nhật	Ngân	Nữ	15/02/1999	17DTA3B	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
5282	1711547967	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	Nữ	02/10/1999	17DTA3B	7
5283	1711546916	Nguyễn Thanh Tuấn	Ngọc	Nam	22/12/1999	17DTA3B	7
5284	1711546149	Nguyễn Hoàng Thanh	Nhi	Nữ	20/01/1999	17DTA3B	7
5285	1711547245	Nguyễn Xuân	Nhi	Nữ	10/06/1999	17DTA3B	8
5286	1711545432	Nguyễn Huỳnh	Như	Nữ	01/08/1999	17DTA3B	7
5287	1711546636	Huỳnh Thị Kim	Như	Nữ	11/09/1999	17DTA3B	8
5288	1711547605	Nguyễn Tổ	Nhung	Nữ	07/06/1999	17DTA3B	8
5289	1711548108	Hồ Văn	Phúc	Nam	11/09/1999	17DTA3B	6
5290	1711546396	Lương Thị Kim	Phuôn	Nữ	06/03/1999	17DTA3B	8
5291	1711546590	Lê Trúc	Quỳnh	Nữ	05/07/1999	17DTA3B	8
5292	1711546351	Phan Kiều Phương	Thảo	Nữ	19/03/1999	17DTA3B	8
5293	1711542767	Nguyễn Thị Ngọc	Thảo	Nữ	22/11/1999	17DTA3B	8
5294	1711546632	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	24/06/1999	17DTA3B	8
5295	1711547728	Lê Phúc	Thiện	Nam	10/07/1999	17DTA3B	7
5296	1711545190	Trần Văn	Tín	Nam	17/07/1999	17DTA3B	7
5297	1711546739	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	Nữ	06/01/1999	17DTA3B	8
5298	1711547810	Lưu Hoàng	Trọng	Nam	14/10/1999	17DTA3B	7
5299	1711546118	Nguyễn Ngọc	Trúc	Nữ	03/02/1999	17DTA3B	8
5300	1711546489	Lê Thị Thanh	Tuyền	Nữ	22/01/1999	17DTA3B	8
5301	1711546055	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	Nữ	13/02/1999	17DTA3B	8
5302	1711547182	Thái Đặng Phương	Uyên	Nữ	20/04/1999	17DTA3B	6
5303	1711548658	Hồ Thị Kim	Uyên	Nữ	30/06/1999	17DTA3B	7
5304	1711548199	Phạm Quỳnh	Uyên	Nữ	01/05/1999	17DTA3B	7
5305	1711548260	Trịnh Hồng	Vân	Nữ	31/08/1999	17DTA3B	5
5306	1711549208	Lương Triệu	Vĩ	Nam	15/08/1999	17DTA3B	6
5307	1711549121	Nguyễn Thị Kim	Vinh	Nữ	22/04/1998	17DTA3B	6
5308	1711547545	Nguyễn Thị Khánh	Vy	Nữ	22/07/1999	17DTA3B	8
5309	1711548618	Ngô Gia Như	Ý	Nữ	24/01/1999	17DTA3B	6
5310	1711547540	LÊ NHÃ	Ý	Nữ	07/06/1999	17DTA3B	7
5311	1711548969	Trần Đặng Vi	Yên	Nữ	04/11/1999	17DTA3B	7
5312	1711549243	Trần Thị Hoàng	Anh	Nữ	16/10/1999	17DTC1A	6
5313	1711541752	Son Vũ Nguyên	Anh	Nam	21/04/1999	17DTC1A	8
5314	1711545566	Nguyễn Hoàng Quốc	Bảo	Nam	20/04/1999	17DTC1A	7
5315	1711545858	Tô Võ Thanh	Bình	Nam	04/02/1999	17DTC1A	8
5316	1711542182	Trần Thị Kim	Dung	Nữ	14/03/1999	17DTC1A	7
5317	1711544868	Nguyễn Đức	Dương	Nam	30/07/1999	17DTC1A	7
5318	1711544765	Nguyễn Trọng	Dương	Nam	07/06/1998	17DTC1A	8
5319	1711541928	Nguyễn Thị Thảo	Duy	Nữ	30/06/1999	17DTC1A	8
5320	1711545422	Đào Xuân Mỹ	Duyên	Nữ	30/01/1999	17DTC1A	8
5321	1711545658	Huỳnh Thị Mỹ	Duyên	Nữ	14/04/1999	17DTC1A	8
5322	1711545726	Lê Huỳnh Mỹ	Duyên	Nữ	31/01/1999	17DTC1A	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
5323	1711543205	Trần Thị	Giàu	Nữ	09/06/1998	17DTC1A	8
5324	1711545966	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	07/11/1999	17DTC1A	8
5325	1711549120	Đỗ Thị Hồng	Hào	Nữ	07/06/1999	17DTC1A	7
5326	1711545918	Lê Thị Đức	Hiền	Nữ	20/11/1999	17DTC1A	8
5327	1711544141	Lương Thị Thu	Hoàn	Nữ	20/12/1999	17DTC1A	8
5328	1711542069	Nguyễn Đình	Huy	Nam	28/07/1999	17DTC1A	7
5329	1711545273	Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	01/03/1999	17DTC1A	8
5330	1711542539	Nguyễn Đình Đăng	Khoa	Nam	31/07/1999	17DTC1A	8
5331	1711545061	Võ Trường	Lâm	Nam	01/05/1999	17DTC1A	6
5332	1711543645	Võ Thị	Linh	Nữ	05/09/1999	17DTC1A	7
5333	1711543525	Võ Thị Mỹ	Linh	Nữ	08/03/1999	17DTC1A	8
5334	1711546148	Lưu Gia	Minh	Nam	19/06/1999	17DTC1A	8
5335	1711545041	Nguyễn Nhật	Minh	Nam	13/06/1999	17DTC1A	8
5336	1711542278	Trần Quang	Minh	Nam	05/10/1999	17DTC1A	8
5337	1711545845	Phạm Thị Kiều	My	Nữ	16/05/1999	17DTC1A	8
5338	1711547647	Trần Diễm	My	Nữ	14/07/1999	17DTC1A	9
5339	1711544937	Đỗ Thị Thanh	Ngân	Nữ	09/02/1999	17DTC1A	7
5340	1711545147	Hồ Trọng	Nghĩa	Nam	21/12/1999	17DTC1A	8
5341	1711542976	Trương Hoàng	Nguyên	Nam	02/03/1999	17DTC1A	8
5342	1711545120	Trương Thân Thị Tuyết	Nhi	Nữ	01/07/1999	17DTC1A	8
5343	1711545482	Lê Nguyễn Huỳnh	Như	Nữ	24/12/1999	17DTC1A	9
5344	1711543284	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	Nữ	15/04/1998	17DTC1A	8
5345	1711546132	Trương Thị Phi	Nhung	Nữ	14/02/1999	17DTC1A	8
5346	1711542462	Lưu Tuyết	Oanh	Nữ	10/03/1998	17DTC1A	8
5347	1711543192	Nguyễn Tiến	Phúc	Nam	15/05/1999	17DTC1A	8
5348	1711542118	Nguyễn Minh	Phượng	Nữ	01/03/1999	17DTC1A	6
5349	1711542360	Nguyễn Quốc	Quân	Nam	14/08/1999	17DTC1A	8
5350	1711542706	Lâm Kim	Quyên	Nữ	13/12/1997	17DTC1A	8
5351	1711544639	Nguyễn Khắc	Sang	Nam	02/11/1999	17DTC1A	7
5352	1711542028	Nguyễn Anh	Sỹ	Nam	20/05/1999	17DTC1A	9
5353	1711545565	Trần Mai Hoàng Thanh	Tâm	Nữ	01/10/1999	17DTC1A	5
5354	1711542214	Lê Ngọc Đan	Thanh	Nữ	04/08/1999	17DTC1A	7
5355	1711544754	Đặng Thị Thu	Thảo	Nữ	18/03/1999	17DTC1A	8
5356	1711546011	Nguyễn Phúc	Thiện	Nam	06/05/1999	17DTC1A	7
5357	1711544938	Vũ Đức	Thịnh	Nam	07/07/1999	17DTC1A	7
5358	1711543997	Lê Huy	Thông	Nam	29/06/1999	17DTC1A	8
5359	1711547632	Trần Thị Minh	Thư	Nữ	30/05/1999	17DTC1A	8
5360	1711546090	Bùi Văn	Thuận	Nam	18/07/1995	17DTC1A	6
5361	1711543812	Nguyễn Hữu	Thuận	Nam	28/07/1999	17DTC1A	6
5362	1711545235	Huỳnh Thị Minh	Thúy	Nữ	21/12/1999	17DTC1A	8
5363	1711543766	Dương Thị Thùy	Tiên	Nữ	19/06/1999	17DTC1A	6

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
5364	1711548947	Phạm Huyền	Trang	Nữ	17/12/1999	17DTC1A	6
5365	1711548825	Trần Thị Tuyết	Trinh	Nữ	19/10/1999	17DTC1A	8
5366	1711549500	Lưu Nguyễn Quốc	Trung	Nam	07/06/1999	17DTC1A	7
5367	1711544077	Nguyễn Thành	Trung	Nam	07/10/1999	17DTC1A	8
5368	1711542180	Phạm Viết	Tú	Nam	09/08/1998	17DTC1A	7
5369	1711542896	Phạm Hoàng	Tú	Nam	22/12/1998	17DTC1A	7
5370	1711542216	Nguyễn Thị Bích	Tuyền	Nữ	28/06/1999	17DTC1A	7
5371	1711545483	Trần Thanh	Tuyền	Nữ	28/05/1999	17DTC1A	8
5372	1711543346	Huỳnh Quốc	Vương	Nam	23/03/1999	17DTC1A	8
5373	1711542601	Nguyễn Như	Vy	Nữ	08/10/1999	17DTC1A	7
5374	1711545036	Lâm Nguyễn Thảo	Vy	Nữ	08/06/1999	17DTC1A	8
5375	1711548008	Hoàng Ngọc Thị Mỹ	Ái	Nữ	02/05/1999	17DTC1B	6
5376	1711546622	Huỳnh Loan	Anh	Nữ	08/12/1999	17DTC1B	6
5377	1711548012	Trần Thùy	Anh	Nữ	18/10/1999	17DTC1B	7
5378	1711547754	Trần Hoàng Bảo	Anh	Nam	17/01/1999	17DTC1B	7
5379	1711546890	Trần Hoàng	Anh	Nam	29/06/1999	17DTC1B	8
5380	1711547766	Nguyễn Đức	Bảo	Nam	08/02/1999	17DTC1B	7
5381	1711546619	Đàm Trung	Cường	Nam	31/10/1999	17DTC1B	6
5382	1711547758	Đỗ Thúy	Hằng	Nữ	02/03/1999	17DTC1B	7
5383	1711547748	Nguyễn Mạnh	Hiệp	Nam	03/09/1999	17DTC1B	6
5384	1711547054	Trần Đình	Hùng	Nam	20/01/1999	17DTC1B	7
5385	1711548868	Bùi Thị Huỳnh	Hương	Nữ	02/10/1999	17DTC1B	7
5386	1711547514	Vũ Hoàng	Huy	Nam	12/11/1999	17DTC1B	7
5387	1711542105	Trương Đăng	Khoa	Nam	26/08/1999	17DTC1B	8
5388	1711549535	Nguyễn Tấn	Lộc	Nam	08/04/1999	17DTC1B	6
5389	1711549140	Nguyễn Thị Hoài	My	Nữ	25/04/1999	17DTC1B	8
5390	1711546875	Trần Kim	Ngân	Nữ	17/08/1999	17DTC1B	8
5391	1711547953	Thái Thị Kim	Ngân	Nữ	24/10/1999	17DTC1B	8
5392	1711548514	Phạm Trọng	Nghĩa	Nam	07/04/1999	17DTC1B	8
5393	1711548635	Phạm Thị Kim	Ngọc	Nữ	23/06/1999	17DTC1B	6
5394	1711547088	Trần Ngọc Giáng	Nguyên	Nữ	02/10/1999	17DTC1B	6
5395	1711546439	Phạm Nguyễn Quỳnh	Như	Nữ	18/07/1999	17DTC1B	8
5396	1711548867	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	Nữ	01/06/1999	17DTC1B	6
5397	1711547747	Nguyễn Ngọc Anh	Phương	Nữ	11/09/1999	17DTC1B	6
5398	1711547255	Nguyễn Minh	Phương	Nữ	20/01/1999	17DTC1B	7
5399	1711547996	K' Hoàng	Sư	Nam	10/09/1999	17DTC1B	6
5400	1711546387	Trương Minh	Tâm	Nam	23/09/1999	17DTC1B	6
5401	1711548230	Lê Phước	Thành	Nam	26/12/1999	17DTC1B	7
5402	1711547847	Lê Trần Thanh	Thảo	Nữ	09/05/1999	17DTC1B	8
5403	1711548342	Phạm Thị Thu	Thảo	Nữ	24/02/1999	17DTC1B	8
5404	1711546876	Nguyễn Phúc	Thịnh	Nam	02/01/1999	17DTC1B	6

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
5405	1711547273	Lê Bích Thanh	Thư	Nữ	02/09/1999	17DTC1B	6
5406	1711548963	Lê Nguyễn Thị Thanh	Trâm	Nữ	14/12/1999	17DTC1B	8
5407	1711547118	Lê Thị Quỳnh	Trang	Nữ	16/07/1999	17DTC1B	6
5408	1711548227	Trần Thị Thùy	Trang	Nữ	14/12/1999	17DTC1B	9
5409	1711546329	Phạm Minh	Trí	Nam	04/08/1999	17DTC1B	8
5410	1711548247	Võ Phan Anh	Việt	Nam	12/12/1998	17DTC1B	6
5411	1711546985	Trần Quốc	Việt	Nam	12/08/1998	17DTC1B	7
5412	1711548543	Đinh Ngọc Lan	Vy	Nữ	22/11/1999	17DTC1B	9
5413	1711547398	Lê Kim	Yến	Nữ	11/07/1999	17DTC1B	8
5414	1711542620	Lê Hòa	An	Nam	11/11/1999	17DTH1A	8
5415	1711541840	Bùi Nguyễn Duy	Anh	Nam	27/09/1999	17DTH1A	8
5416	1711543265	Đỗ Phi	Anh	Nam	25/03/1999	17DTH1A	8
5417	1711541900	Cao Phạm Phương	Anh	Nam	16/12/1999	17DTH1A	9
5418	1711541821	Trần Hoàng	Bảo	Nam	04/12/1999	17DTH1A	7
5419	1711542843	Nguyễn Gia	Bảo	Nam	27/06/1999	17DTH1A	8
5420	1711542815	Nguyễn Chí	Bảo	Nam	12/05/1999	17DTH1A	7
5421	1711543272	Nguyễn Ngọc	Bảo	Nam	26/09/1999	17DTH1A	8
5422	1711542342	Lê Thái	Cường	Nam	02/09/1999	17DTH1A	7
5423	1711543046	Đỗ Phúc	Đạt	Nam	20/07/1999	17DTH1A	7
5424	1711542401	Hoàng Văn	Đồng	Nam	25/04/1999	17DTH1A	7
5425	1711541982	Vũ Hoàng	Dũng	Nam	28/12/1999	17DTH1A	6
5426	1711543049	Tạ Trí	Dũng	Nam	26/04/1997	17DTH1A	8
5427	1711543042	Nguyễn Nhật	Hạ	Nam	27/06/1999	17DTH1A	7
5428	1711542724	Nguyễn Trung	Hậu	Nam	22/01/1999	17DTH1A	8
5429	1711543235	Huỳnh Tuấn	Hiền	Nữ	30/07/1999	17DTH1A	7
5430	1711543061	Trần Trung	Hiếu	Nam	21/12/1999	17DTH1A	7
5431	1711542833	Nguyễn Minh	Hiếu	Nam	01/09/1999	17DTH1A	7
5432	1711541702	Trần Thái	Hòa	Nam	09/12/1998	17DTH1A	7
5433	1711543043	Phạm Đức	Huy	Nam	02/07/1998	17DTH1A	7
5434	1711543165	Lê Gia	Huy	Nam	06/05/1997	17DTH1A	7
5435	1711541826	Lê Quang	Huy	Nam	11/12/1997	17DTH1A	7
5436	1711541832	Phan Bá	Huy	Nam	20/09/1999	17DTH1A	8
5437	1711542040	Nguyễn Minh	Kha	Nam	30/09/1997	17DTH1A	7
5438	1711543179	Nguyễn Tấn	Khiêm	Nam	17/09/1999	17DTH1A	6
5439	1711543024	Nguyễn Anh	Khoa	Nam	03/11/1999	17DTH1A	7
5440	1711543079	Nguyễn Hoàng	Khôi	Nam	11/12/1999	17DTH1A	6
5441	1711542907	Hà Duy	Khương	Nam	26/06/1999	17DTH1A	7
5442	1711542010	Nguyễn Hoàng Tuấn	Kiệt	Nam	27/11/1999	17DTH1A	6
5443	1711543175	Phạm Tuấn	Kiệt	Nam	25/02/1999	17DTH1A	7
5444	1711543039	Nguyễn Văn Hoàng	Lộc	Nam	10/06/1999	17DTH1A	6
5445	1711543136	Lâm Thành	Lộc	Nam	08/04/1999	17DTH1A	6

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
5446	1711542172	Mã Ngọc	Lợi	Nam	01/08/1999	17DTH1A	7
5447	1711542836	Dương Bình	Minh	Nam	02/12/1999	17DTH1A	7
5448	1711543019	Nguyễn Trọng	Nghĩa	Nam	03/09/1999	17DTH1A	6
5449	1711542749	Phan Tấn	Phát	Nam	30/04/1998	17DTH1A	6
5450	1711542909	Trần Nguyễn Tấn	Phát	Nam	27/09/1999	17DTH1A	7
5451	1711543037	Nguyễn Đình Gia	Phát	Nam	24/09/1999	17DTH1A	7
5452	1711541939	Phạm Nhật	Phát	Nam	23/11/1999	17DTH1A	7
5453	1711543048	Võ Hồng	Phong	Nam	24/12/1999	17DTH1A	8
5454	1711543057	Nguyễn Thanh	Phuong	Nam	11/08/1999	17DTH1A	6
5455	1711542375	Đỗ Đăng	Phuong	Nam	21/11/1999	17DTH1A	7
5456	1711542889	Từ Thiện	Phuong	Nam	04/01/1999	17DTH1A	7
5457	1711541888	Nguyễn Hữu	Phuong	Nam	11/01/1999	17DTH1A	8
5458	1711542579	Lê Duy	Quang	Nam	21/08/1999	17DTH1A	6
5459	1711543237	Lê Duy	Quang	Nam	25/09/1998	17DTH1A	8
5460	1711542734	Trần Phú	Quý	Nam	17/06/1999	17DTH1A	8
5461	1711542978	Trịnh Bảo	Quốc	Nam	26/01/1999	17DTH1A	7
5462	1711541723	Thái Thanh	Son	Nam	05/03/1997	17DTH1A	7
5463	1711541931	Trịnh Thế	Tài	Nam	13/08/1997	17DTH1A	7
5464	1711542162	Trần Nhật	Thắng	Nam	24/05/1996	17DTH1A	7
5465	1711543038	Đoàn Quốc	Thanh	Nam	23/02/1999	17DTH1A	6
5466	1711542280	Nguyễn Công	Thanh	Nam	18/08/1999	17DTH1A	7
5467	1711541844	Nguyễn Bùi Minh	Thiện	Nam	27/10/1999	17DTH1A	6
5468	1711541901	Nguyễn Ngọc Minh	Thiện	Nam	11/01/1999	17DTH1A	7
5469	1711542075	Nguyễn Quang	Thiệu	Nam	18/09/1999	17DTH1A	7
5470	1711543236	Nguyễn Anh	Tiến	Nam	12/04/1999	17DTH1A	6
5471	1711541735	Lê Quang	Trí	Nam	24/05/1999	17DTH1A	6
5472	1711542188	Nguyễn Minh	Trí	Nam	22/05/1999	17DTH1A	7
5473	1711543052	Huỳnh Nhật	Trường	Nam	23/12/1999	17DTH1A	7
5474	1711543261	Phan Nguyên Quốc	Trường	Nam	08/04/1999	17DTH1A	7
5475	1711542008	Trần Anh	Tuấn	Nam	15/11/1999	17DTH1A	6
5476	1711542597	Huỳnh Ngọc	Tuấn	Nam	08/03/1999	17DTH1A	7
5477	1711542911	Nguyễn Quốc	Việt	Nam	01/02/1995	17DTH1A	7
5478	1711543579	Quách Tấn	An	Nam	26/07/1999	17DTH1B	7
5479	1711545029	Vũ Thị Kim	Chi	Nữ	15/02/1999	17DTH1B	7
5480	1711544749	Trần Hoàng	Đạt	Nam	10/01/1998	17DTH1B	6
5481	1711544157	Trần Minh	Điền	Nam	19/09/1999	17DTH1B	7
5482	1711544119	Nguyễn Tiến	Dũng	Nam	07/08/1999	17DTH1B	6
5483	1711544616	Lê Quốc	Dũng	Nam	12/02/1999	17DTH1B	7
5484	1711544748	Huỳnh Văn	Đúng	Nam	13/02/1999	17DTH1B	8
5485	1711544694	Đào Nhật	Duy	Nam	05/04/1999	17DTH1B	8
5486	1711544761	Phạm Đức	Hậu	Nam	23/11/1999	17DTH1B	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
5487	1711543753	Ngô Việt	Hoàng	Nam	27/03/1999	17DTH1B	8
5488	1711544740	Nguyễn Đình	Hợp	Nam	20/09/1999	17DTH1B	7
5489	1711543566	Lê Đình	Huy	Nam	09/01/1999	17DTH1B	6
5490	1711543448	Phạm Quang	Huy	Nam	01/02/1999	17DTH1B	8
5491	1711545075	Đỗ Quốc	Huy	Nam	26/11/1999	17DTH1B	8
5492	1711545325	Cao Trường	Kha	Nam	01/01/1999	17DTH1B	8
5493	1711543428	Phan Văn Dương	Khang	Nam	08/10/1999	17DTH1B	7
5494	1711543746	Nguyễn Trần Bảo	Khang	Nam	18/03/1999	17DTH1B	8
5495	1711545050	Nguyễn Quốc	Khánh	Nam	24/06/1998	17DTH1B	7
5496	1711545156	Ngô Thái Văn	Khoa	Nam	07/05/1999	17DTH1B	8
5497	1711543928	Nguyễn Hoàng	Khương	Nam	13/05/1999	17DTH1B	8
5498	1711545058	Phí Trần Trung	Kiên	Nam	24/04/1999	17DTH1B	8
5499	1711544917	Nguyễn Tấn	Lộc	Nam	20/02/1999	17DTH1B	7
5500	1711545352	Ngô Tấn	Lộc	Nam	26/03/1999	17DTH1B	8
5501	1711545236	Nguyễn Thành	Luân	Nam	03/11/1999	17DTH1B	8
5502	1711544805	Nguyễn Văn	Mê	Nam	17/03/1999	17DTH1B	8
5503	1711545287	Nguyễn Hoàng	Nam	Nam	17/05/1999	17DTH1B	8
5504	1711543366	Trần Đặng Nhật	Nam	Nam	01/06/1999	17DTH1B	8
5505	1711544827	Nguyễn Duy	Ngào	Nam	20/07/1999	17DTH1B	8
5506	1711543482	Hồ Phúc	Nhân	Nam	23/08/1999	17DTH1B	6
5507	1711543960	Phạm Hồng	Nhật	Nam	07/11/1999	17DTH1B	5
5508	1711543747	Nguyễn Hải	Ninh	Nam	22/03/1999	17DTH1B	7
5509	1711543921	Hani	Pha	Nam	04/01/1999	17DTH1B	6
5510	1711544831	Nguyễn Tấn	Phát	Nam	21/02/1999	17DTH1B	6
5511	1711545256	Trần Hữu	Phát	Nam	16/06/1998	17DTH1B	7
5512	1711543878	Trương Tấn	Phát	Nam	15/05/1997	17DTH1B	8
5513	1711543656	Đào Hoàng	Phúc	Nam	09/08/1999	17DTH1B	6
5514	1711543642	Bùi Nguyễn Như	Phượng	Nữ	04/01/1999	17DTH1B	7
5515	1711544722	Nguyễn Minh	Quang	Nam	28/08/1999	17DTH1B	7
5516	1711545001	Lưu Đình	Quang	Nam	21/08/1999	17DTH1B	7
5517	1711545248	Hoàng Thanh	Quang	Nam	25/12/1999	17DTH1B	8
5518	1711544791	Tạ Hoàng	Quý	Nam	16/05/1999	17DTH1B	7
5519	1711545150	Thái Như	Quỳnh	Nữ	23/05/1999	17DTH1B	7
5520	1711549079	Nguyễn Hoàng	Sang	Nam	11/11/1997	17DTH1B	7
5521	1711545065	Cao Phạm Duy	Son	Nam	02/07/1999	17DTH1B	8
5522	1711545302	Trịnh Phạm Hùng	Son	Nam	09/03/1999	17DTH1B	8
5523	1711543956	Nguyễn Huỳnh	Son	Nam	23/02/1996	17DTH1B	9
5524	1711543420	Lê Hồng	Son	Nam	24/08/1999	17DTH1B	9
5525	1711544002	Trần Thành	Tài	Nam	20/09/1999	17DTH1B	8
5526	1711543459	Nguyễn Đức	Tấn	Nam	02/01/1999	17DTH1B	7
5527	1711543911	Phan Văn	Thành	Nam	29/09/1999	17DTH1B	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
5528	1711543436	Trương Nguyễn Minh	Thảo	Nam	07/10/1999	17DTH1B	7
5529	1711544919	Nguyễn Hiếu	Thông	Nam	24/07/1999	17DTH1B	8
5530	1711548701	Nguyễn Đức	Thuận	Nam	03/02/1999	17DTH1B	8
5531	1711543340	Dương Huỳnh Hoài	Thương	Nam	08/09/1999	17DTH1B	8
5532	1711543516	Trương Văn	Tĩnh	Nam	06/05/1999	17DTH1B	8
5533	1711545261	Nguyễn Bảo	Trân	Nữ	23/03/1999	17DTH1B	8
5534	1711545326	Đỗ Đoàn Minh	Trường	Nam	27/08/1999	17DTH1B	7
5535	1711543410	Phạm Nguyễn Ngọc	Tú	Nam	25/07/1993	17DTH1B	8
5536	1711544039	Nguyễn Thành	Tạ	Nam	08/11/1999	17DTH1B	8
5537	1711543558	Chế Hoàng	Việt	Nam	03/04/1999	17DTH1B	8
5538	1711545144	Nguyễn Tuấn	Vũ	Nam	29/10/1999	17DTH1B	8
5539	1711543349	Vương Quang	Vũ	Nam	23/01/1999	17DTH1B	8
5540	1711545508	Mai Trường	An	Nam	08/09/1999	17DTH1C	8
5541	1711547631	Lê Tuấn	Anh	Nam	10/05/1999	17DTH1C	8
5542	1711546312	Trần Gia	Bảo	Nam	10/02/1999	17DTH1C	6
5543	1711545390	Nguyễn Ngọc	Bảo	Nam	01/11/1999	17DTH1C	7
5544	1711545561	Trần Trọng	Đăng	Nam	21/03/1999	17DTH1C	7
5545	1711546506	Ngô Thanh	Danh	Nam	15/09/1999	17DTH1C	6
5546	1711546019	Nguyễn Lâm Bảo	Di	Nam	05/10/1999	17DTH1C	6
5547	1711546593	Trần Minh	Du	Nam	02/01/1999	17DTH1C	7
5548	1711545939	Vũ Văn	Đức	Nam	13/10/1999	17DTH1C	6
5549	1711545987	Lê Huỳnh	Đức	Nam	17/07/1999	17DTH1C	7
5550	1711546651	Trần Ngọc	Dũng	Nam	21/11/1999	17DTH1C	7
5551	1711546172	Nguyễn Hải	Dương	Nam	20/12/1998	17DTH1C	6
5552	1711545500	Vy Đức	Duy	Nam	05/12/1999	17DTH1C	6
5553	1711545396	Lê Trần Hoàng	Duy	Nam	17/07/1999	17DTH1C	7
5554	1711546421	Quách Nhất	Duy	Nam	15/01/1999	17DTH1C	7
5555	1711546490	Nguyễn Trường	Giang	Nam	23/07/1999	17DTH1C	8
5556	1711545621	Phạm Thanh	Hải	Nam	01/09/1999	17DTH1C	6
5557	1711546085	Dương Thành	Hải	Nam	15/01/1999	17DTH1C	8
5558	1711545672	Đặng Thị	Hằng	Nữ	12/12/1999	17DTH1C	8
5559	1711546075	Hồ Anh	Hào	Nam	10/10/1999	17DTH1C	7
5560	1711545875	Lê Văn	Hiếu	Nam	23/07/1999	17DTH1C	7
5561	1711546480	Nguyễn Tiến	Hùng	Nam	19/08/1998	17DTH1C	7
5562	1711545914	Lê Văn	Hưng	Nam	20/04/1999	17DTH1C	7
5563	1711546252	Trần Ngọc	Huyền	Nữ	06/05/1999	17DTH1C	8
5564	1711545811	Trương Ngọc Anh	Khoa	Nam	10/04/1999	17DTH1C	6
5565	1711546015	Lê Trung	Kiên	Nam	26/02/1999	17DTH1C	8
5566	1711546067	Trần Ngọc Dương	Linh	Nam	10/07/1999	17DTH1C	7
5567	1711545731	Nguyễn Thành	Lợi	Nam	14/11/1999	17DTH1C	7
5568	1711546057	Trần Hồ Minh	Mẫn	Nam	06/08/1999	17DTH1C	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
5569	1711545779	Ngô Gia	Minh	Nam	07/11/1999	17DTH1C	8
5570	1711545487	Quách Tiểu	Minh	Nam	13/07/1999	17DTH1C	8
5571	1711546449	Chia Việt	My	Nữ	07/05/1998	17DTH1C	8
5572	1711546313	Phạm Thị Thúy	Ngọc	Nữ	17/08/1999	17DTH1C	7
5573	1711545879	Nguyễn Minh	Ngọc	Nam	07/03/1998	17DTH1C	8
5574	1711546483	Đình Thái	Nguyên	Nam	18/02/1999	17DTH1C	7
5575	1711546282	Huỳnh Minh	Nguyên	Nam	03/08/1999	17DTH1C	7
5576	1711545407	Phạm Liêu Sĩ	Nguyên	Nam	18/08/1999	17DTH1C	7
5577	1711546266	Nguyễn Thanh	Nhân	Nữ	02/09/1999	17DTH1C	8
5578	1711545802	Lê Hữu	Nhân	Nam	12/11/1998	17DTH1C	8
5579	1711546201	Nguyễn Ngọc	Phát	Nam	18/02/1999	17DTH1C	7
5580	1711547866	Ka Hoàng	Phong	Nam	08/11/1999	17DTH1C	7
5581	1711545635	Huỳnh Thanh	Phong	Nam	30/09/1999	17DTH1C	8
5582	1711546419	Nguyễn Văn	Phúc	Nam	25/07/1999	17DTH1C	8
5583	1711546097	Trương Thanh	Quân	Nam	23/04/1999	17DTH1C	7
5584	1711545818	Trương Hoàng	Sang	Nam	14/04/1999	17DTH1C	7
5585	1711546516	Trần Thanh	Sang	Nam	10/07/1995	17DTH1C	7
5586	1711545805	Nguyễn Ngọc	Sơn	Nam	07/09/1999	17DTH1C	6
5587	1711545712	Nguyễn Hữu	Tài	Nam	03/06/1997	17DTH1C	6
5588	1711546216	Võ Quốc	Tấn	Nam	02/08/1999	17DTH1C	6
5589	1711545522	Nguyễn Hoàng	Thái	Nam	14/08/1999	17DTH1C	8
5590	1711546448	Nguyễn Chí	Thanh	Nam	12/12/1999	17DTH1C	7
5591	1711545394	Nguyễn Thị Phương	Thảo	Nữ	31/08/1999	17DTH1C	7
5592	1711547773	Hoàng Văn	Thọ	Nam	15/02/1999	17DTH1C	8
5593	1711545370	Nguyễn Ngọc Anh	Thoại	Nam	20/11/1999	17DTH1C	8
5594	1711546402	Nguyễn Hiền	Thức	Nam	18/05/1999	17DTH1C	8
5595	1711546207	Đào Thị	Thủy	Nữ	20/03/1999	17DTH1C	8
5596	1711545722	Vũ Nguyên	Thụy	Nam	29/08/1999	17DTH1C	8
5597	1711546383	Huỳnh Ngọc Ân	Trạch	Nam	03/01/1998	17DTH1C	8
5598	1711546643	Nguyễn Minh	Trí	Nam	26/03/1999	17DTH1C	7
5599	1711545692	Lâm Tấn	Trọng	Nam	15/07/1998	17DTH1C	8
5600	1711545827	Trần Lê Minh	Trung	Nam	02/07/1999	17DTH1C	7
5601	1711546553	Nguyễn Văn	Trung	Nam	09/12/1999	17DTH1C	8
5602	1711546087	Nguyễn Phương	Tự	Nữ	21/11/1999	17DTH1C	7
5603	1711546016	Châu Hoàng	Tuấn	Nam	18/11/1999	17DTH1C	8
5604	1711545958	Lê Ngọc Minh	Tuyên	Nam	01/01/1999	17DTH1C	7
5605	1711546139	Trần Khả	Vinh	Nam	14/12/1999	17DTH1C	7
5606	1711546983	Lê Bá Tuấn	Anh	Nam	21/06/1999	17DTH1D	8
5607	1711548082	Nguyễn Gia	Bảo	Nam	21/01/1999	17DTH1D	5
5608	1711546891	Phạm Quốc	Bảo	Nam	30/11/1999	17DTH1D	6
5609	1711546757	Phan Trung	Chánh	Nam	15/04/1999	17DTH1D	6

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
5610	1711545595	Nguyễn Hải	Đăng	Nam	28/08/1999	17DTH1D	8
5611	1711546996	Đình Công	Danh	Nam	19/10/1999	17DTH1D	6
5612	1711547639	Huỳnh Tấn	Đạt	Nam	10/11/1998	17DTH1D	6
5613	1711547408	Lê Đông	Điền	Nam	11/03/1999	17DTH1D	6
5614	1711547414	Lê Thị Ngọc	Diệp	Nữ	28/07/1999	17DTH1D	8
5615	1711547026	Trần Huỳnh	Dũng	Nam	16/07/1999	17DTH1D	8
5616	1711546970	Vũ Thị Thùy	Dương	Nữ	14/09/1999	17DTH1D	8
5617	1711547926	Dương Nhật	Duy	Nam	02/11/1999	17DTH1D	8
5618	1711546914	Lê Văn Phở	Gia	Nam	27/05/1999	17DTH1D	7
5619	1711546969	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	31/08/1999	17DTH1D	8
5620	1711547933	Dương Tiến	Hào	Nam	14/11/1999	17DTH1D	8
5621	1711547519	Đỗ Đức	Hiếu	Nam	13/10/1999	17DTH1D	6
5622	1711547339	Nguyễn Quang	Hiếu	Nam	10/04/1999	17DTH1D	8
5623	1711547441	Đoàn Thị	Hoàn	Nữ	10/02/1999	17DTH1D	8
5624	1711547292	Nguyễn Đình	Hoàng	Nam	02/10/1997	17DTH1D	7
5625	1711548213	Hàng Hữu	Hùng	Nam	26/09/1999	17DTH1D	8
5626	1711548662	Trần Lê Kim	Hưng	Nam	31/05/1997	17DTH1D	8
5627	1711547479	Nguyễn Nhật	Huy	Nam	08/10/1992	17DTH1D	7
5628	1711547222	Trần Khánh	Huy	Nam	13/09/1999	17DTH1D	7
5629	1711547114	Vòng	Huy	Nam	09/08/1999	17DTH1D	8
5630	1711547801	K'	Huynh	Nam	18/01/1999	17DTH1D	7
5631	1711547331	Uông Đình	Kiên	Nam	22/05/1999	17DTH1D	6
5632	1711547125	Hoàng Duy	Linh	Nữ	20/07/1999	17DTH1D	8
5633	1711546994	Nguyễn Đình	Long	Nam	13/06/1999	17DTH1D	8
5634	1711548000	Nguyễn Tuấn	Long	Nam	21/07/1999	17DTH1D	8
5635	1711548130	Nguyễn Thành Trọng	Nghĩa	Nam	14/01/1999	17DTH1D	8
5636	1711547744	Hồ Thị Bình	Nguyên	Nữ	10/02/1999	17DTH1D	7
5637	1711547320	Nguyễn Xuân	Nguyên	Nam	04/06/1999	17DTH1D	7
5638	1711547467	Nguyễn Quang Tấn	Phát	Nam	09/08/1997	17DTH1D	7
5639	1711547529	Nguyễn Tấn	Phát	Nam	18/05/1999	17DTH1D	8
5640	1711547282	Nguyễn Võ Hoàng	Phi	Nam	09/05/1999	17DTH1D	8
5641	1711547261	Hồ Tiên	Phong	Nam	12/06/1999	17DTH1D	7
5642	1711542504	Nguyễn Hồng	Phúc	Nam	18/10/1996	17DTH1D	6
5643	1711548123	Trần Công	Phương	Nam	26/04/1999	17DTH1D	8
5644	1711547508	Lê Minh	Quân	Nam	05/03/1999	17DTH1D	8
5645	1711547036	Bùi Nhật	Tâm	Nam	04/05/1999	17DTH1D	8
5646	1711547385	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	Nữ	11/06/1999	17DTH1D	8
5647	1711547127	Đặng Công	Thắng	Nam	18/08/1996	17DTH1D	6
5648	1711548178	Lê Nguyễn Việt	Thắng	Nam	19/08/1999	17DTH1D	8
5649	1711546678	Phan Vũ Công	Thành	Nam	14/08/1999	17DTH1D	8
5650	1711547039	Trần Anh	Thao	Nam	18/04/1999	17DTH1D	6

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
5651	1711546951	Nguyễn Văn	Thảo	Nam	04/05/1998	17DTH1D	7
5652	1711547153	Bùi Trường	Thịnh	Nam	20/10/1999	17DTH1D	6
5653	1711548007	Nguyễn Hoàng	Thịnh	Nam	15/04/1999	17DTH1D	8
5654	1711547504	Phạm Nhân	Tình	Nam	28/02/1999	17DTH1D	7
5655	1711547073	Nguyễn Văn	Tình	Nam	10/09/1999	17DTH1D	8
5656	1711547922	Nguyễn Vũ Minh	Toàn	Nam	12/10/1999	17DTH1D	8
5657	1711547313	Diệp Thế	Toàn	Nam	01/02/1999	17DTH1D	8
5658	1711547110	Phạm Thị Thùy	Trang	Nữ	00/00/1999	17DTH1D	7
5659	1711547356	Nguyễn Minh	Trí	Nam	10/01/1999	17DTH1D	8
5660	1711547179	Vũ Hoàng	Trung	Nam	08/04/1999	17DTH1D	6
5661	1711547726	Nguyễn Hữu	Trung	Nam	06/09/1998	17DTH1D	7
5662	1711546953	Thái Thanh	Tú	Nam	19/10/1997	17DTH1D	6
5663	1711547709	Vũ Ngọc	Tứ	Nam	15/08/1999	17DTH1D	7
5664	1711549424	Huỳnh Anh	Văn	Nam	24/10/1999	17DTH1D	6
5665	1711548122	Nguyễn Đình	Vũ	Nam	13/06/1999	17DTH1D	8
5666	1711547615	Nguyễn Quốc	Vương	Nam	18/09/1999	17DTH1D	6
5667	1711548235	Hồ Sỹ	Vương	Nam	04/03/1999	17DTH1D	7
5668	1711547349	Lê Minh	Vương	Nam	21/04/1999	17DTH1D	8
5669	1711547058	Quách Ngọc	Xía	Nam	21/11/1999	17DTH1D	7
5670	1711548993	Nguyễn Nhật	An	Nam	10/08/1999	17DTH2A	7
5671	1711548299	Lê Việt	Anh	Nam	27/07/1999	17DTH2A	8
5672	1711548930	Vũ Trần Nam	Anh	Nam	04/01/1999	17DTH2A	8
5673	1711548559	Nguyễn Hữu	Cảnh	Nam	20/04/1999	17DTH2A	8
5674	1711549151	Nguyễn Minh	Đức	Nam	17/12/1999	17DTH2A	8
5675	1711549145	Phan Thanh	Hậu	Nam	07/10/1999	17DTH2A	8
5676	1711549111	Nguyễn Minh	Khang	Nam	15/07/1999	17DTH2A	7
5677	1711548990	Phan Trần Quốc	Khánh	Nam	02/09/1998	17DTH2A	8
5678	1711548580	Nguyễn Duy	Khương	Nam	05/02/1999	17DTH2A	8
5679	1711545612	Hồ Duy	Linh	Nam	11/03/1999	17DTH2A	8
5680	1711548955	Nguyễn Dương Nhật	Minh	Nam	04/02/1995	17DTH2A	7
5681	1711548298	Trần Thành	Nam	Nam	15/07/1999	17DTH2A	7
5682	1711548956	Lê Hồng Song	Nguyên	Nữ	03/08/1998	17DTH2A	6
5683	1711548896	Lê Văn	Sang	Nam	15/08/1999	17DTH2A	7
5684	1711549027	Nguyễn Thanh	Tân	Nam	04/07/1997	17DTH2A	7
5685	1711549129	Nguyễn Hữu	Thắng	Nam	19/04/1999	17DTH2A	6
5686	1711548571	Dương Hiếu	Thịnh	Nam	06/06/1998	17DTH2A	8
5687	1711549116	Lê Hoàng Thị Uyên	Trâm	Nữ	10/08/1996	17DTH2A	7
5688	1711549181	Nguyễn Hoàng	Tú	Nam	07/11/1996	17DTH2A	7
5689	1711548975	Trần Quốc	Việt	Nam	06/06/1999	17DTH2A	8
5690	1711548645	Nguyễn Khắc	Vương	Nam	04/09/1999	17DTH2A	8
5691	1711545855	Nguyễn Minh	An	Nam	24/02/1999	17DTNMT1A	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
5692	1711544684	Lê Thị Lan	Anh	Nữ	20/01/1999	17DTNMT1A	7
5693	1711542012	Trần Khánh	Băng	Nữ	02/11/1999	17DTNMT1A	7
5694	1711541857	Trịnh Lưu	Chương	Nam	04/05/1994	17DTNMT1A	7
5695	1711547704	Nghiêm Tiến	Đạt	Nam	14/12/1999	17DTNMT1A	7
5696	1711547818	Ja Nong Sang K'i	Đô	Nam	23/04/1998	17DTNMT1A	8
5697	1711545111	Trần Khánh	Duy	Nam	04/08/1999	17DTNMT1A	8
5698	1711542487	Lý Hoàng	Hải	Nam	12/06/1999	17DTNMT1A	8
5699	1711543411	Hồ Phước	Hậu	Nam	02/01/1999	17DTNMT1A	7
5700	1711542036	Nguyễn Thị Kim	Hiệp	Nữ	15/09/1999	17DTNMT1A	7
5701	1711546428	Hoàng Thế	Hùng	Nam	19/08/1999	17DTNMT1A	5
5702	1711547931	Hồ Minh	Kha	Nam	15/07/1995	17DTNMT1A	7
5703	1711549280	Phạm Hoàng	Khôi	Nam	18/09/1999	17DTNMT1A	5
5704	1711545333	Nguyễn Trường	Linh	Nam	13/12/1999	17DTNMT1A	7
5705	1711542213	Nguyễn Thành	Lộc	Nam	07/08/1999	17DTNMT1A	7
5706	1711545671	Trần Phi	Long	Nam	03/10/1999	17DTNMT1A	7
5707	1711549285	Nguyễn Minh	Luân	Nam	18/02/1994	17DTNMT1A	7
5708	1711545930	Trần Minh	Luân	Nam	15/09/1999	17DTNMT1A	7
5709	1711544896	Võ Duy	Luân	Nam	11/06/1992	17DTNMT1A	7
5710	1711544770	Lê Đình	Minh	Nam	10/12/1999	17DTNMT1A	7
5711	1711543273	Lại Hồng	Ngọc	Nữ	11/02/1999	17DTNMT1A	8
5712	1711543976	Nguyễn Thị Thảo	Ngọc	Nữ	18/09/1999	17DTNMT1A	8
5713	1711544977	Nguyễn Tấn	Phong	Nam	02/03/1999	17DTNMT1A	7
5714	1711546401	Nghiêm Hoàng Xuân	Phong	Nam	11/11/1999	17DTNMT1A	7
5715	1711547977	Nguyễn Đăng	Quang	Nam	29/11/1997	17DTNMT1A	6
5716	1711542624	Nguyễn Xuân	Quý	Nam	07/11/1997	17DTNMT1A	6
5717	1711548039	Nguyễn Thúy	Quỳnh	Nữ	24/12/1999	17DTNMT1A	7
5718	1711543541	Nguyễn Tấn	Sang	Nam	29/04/1999	17DTNMT1A	7
5719	1711547516	Võ Chí	Tâm	Nam	22/03/1999	17DTNMT1A	8
5720	1711542068	Nguyễn Duy	Tân	Nam	10/03/1999	17DTNMT1A	8
5721	1711543922	Dương Mai Hoàng	Thái	Nam	24/04/1999	17DTNMT1A	6
5722	1711542056	Lâm Vĩ	Thiem	Nam	07/05/1999	17DTNMT1A	6
5723	1711544860	Nguyễn Nhật	Thịnh	Nam	20/11/1999	17DTNMT1A	9
5724	1711545411	Nguyễn Thành	Thông	Nam	14/04/1999	17DTNMT1A	7
5725	1711543375	Bùi Hoài	Thương	Nữ	15/01/1999	17DTNMT1A	8
5726	1711543375	Bùi Hoài	Thương	Nữ	15/01/1999	17DTNMT1A	8
5727	1711543274	Trần Thị Bích	Thúy	Nữ	24/08/1999	17DTNMT1A	7
5728	1711546081	Trương Thị Thanh	Thúy	Nữ	22/07/1999	17DTNMT1A	8
5729	1711548553	Nguyễn Nhất Quang	Thụy	Nam	29/01/1999	17DTNMT1A	7
5730	1711542713	Phạm Thị Kim	Trang	Nữ	08/12/1999	17DTNMT1A	8
5731	1711542752	Hồ Minh	Trí	Nam	01/01/1999	17DTNMT1A	8
5732	1711542667	Hồ Hữu	Trung	Nam	22/07/1999	17DTNMT1A	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
5733	1711545488	Phạm Văn	Tuấn	Nam	28/08/1999	17DTNMT1A	7
5734	1711545718	Thái Thị Thanh	Tuyền	Nữ	27/03/1999	17DTNMT1A	7
5735	1711546268	Cao Kim	Vi	Nữ	15/11/1999	17DTNMT1A	6
5736	1711544927	Nguyễn Xuân	Vinh	Nam	15/02/1998	17DTNMT1A	7
5737	1711546649	Đoàn Thanh	Vĩnh	Nam	28/04/1999	17DTNMT1A	6
5738	1711543147	Nguyễn Lê Yên	Vy	Nữ	20/02/1999	17DTNMT1A	8
5739	1711543286	Hồ Thúy	Ái	Nữ	01/01/1999	17DTP1A	7
5740	1711546672	Vương Ngọc	Ánh	Nữ	08/12/1997	17DTP1A	7
5741	1711549177	Hoàng Thị Ngọc	Ánh	Nữ	03/09/1999	17DTP1A	8
5742	1711546972	Nguyễn Thị Hồng	Ánh	Nữ	24/11/1999	17DTP1A	8
5743	1711541933	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	Nữ	16/11/1999	17DTP1A	7
5744	1711544913	Phạm Thị	Chi	Nữ	28/02/1999	17DTP1A	6
5745	1711547431	Nguyễn Thị Kim	Chi	Nữ	09/05/1999	17DTP1A	6
5746	1711542631	Dương Lâm Anh	Đào	Nữ	27/07/1999	17DTP1A	7
5747	1711549019	Vũ Thị	Dung	Nữ	23/11/1999	17DTP1A	7
5748	1711548093	Tạ Kiều	Dung	Nữ	01/01/1999	17DTP1A	7
5749	1711545938	Bào Anh	Duy	Nam	02/07/1999	17DTP1A	8
5750	1711544095	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	22/10/1999	17DTP1A	6
5751	1711543602	Trần Thị Thu	Hà	Nữ	02/02/1999	17DTP1A	8
5752	1711543215	Lê Nguyễn Ngọc	Hân	Nữ	18/12/1999	17DTP1A	7
5753	1711542853	Lê Thị Tú	Hào	Nữ	11/08/1999	17DTP1A	8
5754	1711542119	Nguyễn Thị Thanh	Hậu	Nữ	21/12/1999	17DTP1A	7
5755	1711543611	Võ Thị Bé	Hiền	Nữ	25/02/1999	17DTP1A	8
5756	1711542050	Nguyễn Đức	Hòa	Nam	19/04/1999	17DTP1A	8
5757	1711544869	Nguyễn Thị Thu	Huệ	Nữ	14/05/1999	17DTP1A	6
5758	1711542720	Mai Mỹ	Huyền	Nữ	09/07/1999	17DTP1A	6
5759	1711542124	Trịnh Gia	Khánh	Nam	14/11/1999	17DTP1A	7
5760	1711545777	Quách Dương	Khôi	Nam	27/12/1999	17DTP1A	7
5761	1711543182	Đinh Thị Ngọc	Linh	Nữ	20/07/1999	17DTP1A	7
5762	1711543197	Lương Gia	Mỹ	Nữ	09/01/1999	17DTP1A	7
5763	1711545137	Huỳnh Thị Tổ	Na	Nữ	12/07/1999	17DTP1A	7
5764	1711543111	Đào Hải	Nguyên	Nữ	04/08/1999	17DTP1A	8
5765	1711547317	Nguyễn Thị Hạnh	Nguyên	Nữ	27/10/1999	17DTP1A	8
5766	1711544634	Huỳnh Thu	Nguyệt	Nữ	31/12/1999	17DTP1A	7
5767	1711542390	Phạm Thanh	Nhã	Nam	03/12/1994	17DTP1A	8
5768	1711543287	Trương Tuyết	Nhi	Nữ	07/12/1999	17DTP1A	7
5769	1711544909	Nguyễn Thị Ý	Nhi	Nữ	04/07/1999	17DTP1A	7
5770	1711547759	Lương Nguyễn Thảo	Nhi	Nữ	20/07/1999	17DTP1A	7
5771	1711541935	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	Nữ	16/01/1999	17DTP1A	7
5772	1711542174	Phan Thị Mỹ	Nhung	Nữ	22/10/1999	17DTP1A	8
5773	1711545010	Nguyễn Hồng Đức	Nhựt	Nam	13/11/1999	17DTP1A	9

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
5774	1711545642	Nguyễn	Phú	Nam	02/12/1998	17DTP1A	8
5775	1711547284	Đặng Minh	Phúc	Nam	06/01/1999	17DTP1A	8
5776	1711545664	Phạm Thị Trúc	Quỳnh	Nữ	01/12/1999	17DTP1A	8
5777	1711544112	Lâm Thị Sa	Rây	Nữ	13/08/1998	17DTP1A	7
5778	1711546231	Ngô Phước	Tài	Nam	18/10/1999	17DTP1A	7
5779	1711546094	Nguyễn Thành	Thắng	Nam	10/01/1999	17DTP1A	7
5780	1711548225	Phạm Văn	Thắng	Nam	07/03/1999	17DTP1A	7
5781	1711544693	Lê Thị Thanh	Thanh	Nữ	06/08/1999	17DTP1A	8
5782	1711546515	Phạm Nguyễn Ngọc	Thanh	Nữ	15/02/1999	17DTP1A	9
5783	1711542104	Trương Công	Thành	Nam	10/02/1995	17DTP1A	8
5784	1711548037	Phạm Hiếu	Thảo	Nữ	05/06/1999	17DTP1A	8
5785	1711544685	Nguyễn Phương	Thảo	Nữ	10/07/1999	17DTP1A	8
5786	1711542344	Đỗ Huy	Thịnh	Nam	14/12/1998	17DTP1A	8
5787	1711542312	Hồ Anh	Thư	Nữ	04/05/1999	17DTP1A	7
5788	1711545751	Trần Quốc	Toàn	Nam	06/08/1999	17DTP1A	8
5789	1711544785	Võ Phạm Quỳnh	Trâm	Nữ	16/11/1999	17DTP1A	8
5790	1711547729	Nguyễn Thùy	Trang	Nữ	08/03/1999	17DTP1A	9
5791	1711543123	Đặng Minh	Triệu	Nam	17/06/1999	17DTP1A	8
5792	1711545881	Trần Thành	Trung	Nam	25/01/1999	17DTP1A	8
5793	1711542709	Nguyễn Anh	Tuấn	Nam	22/05/1999	17DTP1A	7
5794	1711548001	Vũ Ngọc Thủy	Tuyên	Nữ	26/05/1999	17DTP1A	8
5795	1711545222	Lê Thị Mỹ	Vi	Nữ	22/06/1999	17DTP1A	8
5796	1711546036	Phan Thị Kiều	Vi	Nữ	06/05/1999	17DTP1A	9
5797	1711543180	Trần Thị Thúy	Vy	Nữ	02/05/1999	17DTP1A	6
5798	1711544091	Lê Nguyễn Tường	Vy	Nữ	04/08/1999	17DTP1A	7
5799	1711547551	Nguyễn Trọng Thiên	Ân	Nam	09/03/1999	17DTR1A	9
5800	1711548052	Trần Duy	Anh	Nam	13/03/1997	17DTR1A	7
5801	1711545018	Nguyễn Quốc	Bảo	Nam	15/09/1999	17DTR1A	6
5802	1711547655	Lê Phùng Diễm	Châu	Nữ	06/02/1999	17DTR1A	7
5803	1711549148	Lại Hoàng Hải	Đặng	Nam	08/08/1998	17DTR1A	8
5804	1711549137	Nguyễn Trường	Duy	Nam	31/01/1999	17DTR1A	8
5805	1711542797	Đặng Hoàng	Hà	Nam	01/06/1998	17DTR1A	7
5806	1711544772	Lương Nhựt	Hào	Nam	07/02/1999	17DTR1A	6
5807	1711548315	Nguyễn Thụy Thu	Hiền	Nữ	17/06/1999	17DTR1A	8
5808	1711542695	Võ Quan	Khải	Nam	18/09/1998	17DTR1A	7
5809	1711549463	XAYSANA	MANICHAN	Nam	10/04/2000	17DTR1A	7
5810	1711548989	Nguyễn Lê Minh	Minh	Nữ	30/06/1999	17DTR1A	6
5811	1711549254	Lê Đăng	Nam	Nam	05/09/1992	17DTR1A	7
5812	1711546333	Bùi Đình	Thuận	Nam	14/07/1998	17DTR1A	7
5813	1711543347	Lý Thanh	Tú	Nam	01/01/1999	17DTR1A	6
5814	1711546601	Nguyễn Phúc Trường	An	Nữ	03/03/1999	17DTT1A	6

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
5815	1711547771	Phạm Trương Ngọc	Anh	Nữ	20/01/1999	17DTT1A	8
5816	1711546988	Nguyễn Song Minh	Ánh	Nữ	25/04/1999	17DTT1A	6
5817	1711547195	Lý Xuân	Đào	Nữ	05/09/1999	17DTT1A	7
5818	1711546254	Nguyễn Hữu	Đạt	Nam	08/03/1998	17DTT1A	6
5819	1711544175	Huỳnh Thị Mỹ	Duyên	Nữ	10/02/1999	17DTT1A	5
5820	1711543199	Sử Lê Kiều	Duyên	Nữ	10/04/1999	17DTT1A	6
5821	1711546931	La Thị	Duyên	Nữ	08/10/1999	17DTT1A	7
5822	1711548209	Phùng Cẩm	Giang	Nữ	12/08/1999	17DTT1A	8
5823	1711549419	Mai Huy	Hạ	Nữ	15/07/1999	17DTT1A	7
5824	1711545417	Nguyễn Dương Ngọc	Hân	Nữ	06/07/1999	17DTT1A	8
5825	1711548119	Trịnh Ngọc Thúy	Hằng	Nữ	09/12/1999	17DTT1A	8
5826	1711547554	Huỳnh Bảo	Hoa	Nữ	26/06/1997	17DTT1A	7
5827	1711546918	Trương Hiền	Huệ	Nữ	14/03/1999	17DTT1A	8
5828	1711546512	Huỳnh Bảo	Hưng	Nữ	30/08/1999	17DTT1A	8
5829	1711547498	Nguyễn Tấn	Huy	Nam	26/04/1999	17DTT1A	7
5830	1711541926	Đinh Thị Kiều	Lan	Nữ	19/12/1999	17DTT1A	7
5831	1711545285	Quách Ngọc	Lan	Nữ	20/06/1999	17DTT1A	7
5832	1711548628	Nguyễn Thoại	Linh	Nữ	27/11/1999	17DTT1A	8
5833	1711545708	Lê Yến	Linh	Nữ	12/10/1999	17DTT1A	8
5834	1711548815	Nguyễn Thị Hoài	Lĩnh	Nữ	20/03/1999	17DTT1A	8
5835	1711546088	Vương Bửu	Loan	Nữ	14/08/1999	17DTT1A	6
5836	1711547494	Trần Lâm Huệ	Mẫn	Nữ	16/09/1999	17DTT1A	9
5837	1711546053	Trần Thị Trà	My	Nữ	25/08/1999	17DTT1A	6
5838	1711548094	Trần Thị	Nga	Nữ	10/07/1998	17DTT1A	8
5839	1711547267	Trần Thị Trúc	Ngân	Nữ	21/03/1999	17DTT1A	7
5840	1711546352	Nguyễn Thị Bảo	Nghi	Nữ	17/10/1999	17DTT1A	8
5841	1711545366	Lê	Nghĩa	Nam	13/06/1999	17DTT1A	8
5842	1711546021	Lưu Tùng	Nguyên	Nam	10/04/1999	17DTT1A	7
5843	1711543138	Lê Vương Lục	Nguyệt	Nữ	25/02/1999	17DTT1A	6
5844	1711545578	Đặng Minh	Nhật	Nam	11/08/1999	17DTT1A	7
5845	1711546203	Lư Đình	Phong	Nam	29/04/1999	17DTT1A	7
5846	1711545513	Nguyễn Thị Thanh	Phương	Nữ	05/12/1999	17DTT1A	6
5847	1711548669	Lưu Thanh	Tâm	Nam	10/02/1999	17DTT1A	7
5848	1711548677	Trần Minh	Tâm	Nam	25/07/1999	17DTT1A	8
5849	1711542582	Lê	Thịnh	Nam	07/10/1999	17DTT1A	7
5850	1711548859	Phạm Quỳnh	Thương	Nữ	14/08/1999	17DTT1A	7
5851	1711542109	Trương Phạm Hoài	Thương	Nam	16/01/1995	17DTT1A	8
5852	1711544705	Nguyễn Thị	Thúy	Nữ	09/03/1985	17DTT1A	8
5853	1711541814	Trương Ái	Trình	Nữ	02/01/1998	17DTT1A	6
5854	1711547029	Lê Thị Mộng	Tuyền	Nữ	24/02/1999	17DTT1A	8
5855	1711545218	Phạm Thanh Tú	Uyên	Nữ	26/09/1999	17DTT1A	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
5856	1711546275	Phùng Ngọc Thanh	Vân	Nữ	05/09/1999	17DTT1A	8
5857	1711544877	Nguyễn Hồng	Vệ	Nam	18/09/1999	17DTT1A	7
5858	1711547319	Đỗ Nguyễn Hồng	Yến	Nữ	05/05/1999	17DTT1A	8
5859	1711543755	Cao Thị Hoàng	Anh	Nữ	07/11/1999	17DTT1B	6
5860	1711547299	Đặng Quế	Anh	Nữ	16/04/1999	17DTT1B	7
5861	1711548890	Mai Ngọc Tuấn	Anh	Nam	26/11/1999	17DTT1B	8
5862	1711547430	Nguyễn Thị Quế	Anh	Nữ	27/02/1999	17DTT1B	8
5863	1711548167	La Trâm	Anh	Nữ	02/02/1999	17DTT1B	8
5864	1711546242	Đặng Hoàng Thùy	Dương	Nữ	12/06/1999	17DTT1B	8
5865	1711546374	Vũ Hương	Giang	Nữ	08/01/1997	17DTT1B	7
5866	1711547869	Đỗ Thị Diệu	Hà	Nữ	27/09/1999	17DTT1B	7
5867	1711547650	Tôn Nữ Thúy	Hằng	Nữ	30/09/1999	17DTT1B	7
5868	1711545974	Võ Thị Mỹ	Hạnh	Nữ	29/11/1999	17DTT1B	8
5869	1711547371	Nguyễn Tiến	Hoàng	Nam	13/01/1999	17DTT1B	6
5870	1711546492	Huỳnh Quang	Huy	Nam	04/10/1999	17DTT1B	9
5871	1711545450	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	Nữ	10/10/1999	17DTT1B	7
5872	1711549128	Văn Thị	Mai	Nữ	10/06/1994	17DTT1B	7
5873	1711545011	Liu Chia	Mih	Nam	18/09/1999	17DTT1B	6
5874	1711548021	Trần Thị Hạ	Mỹ	Nữ	11/03/1999	17DTT1B	6
5875	1711547258	Đỗ Ngọc	Nam	Nam	01/03/1996	17DTT1B	8
5876	1711546043	Phan Thị Quỳnh	Như	Nữ	02/04/1999	17DTT1B	8
5877	1711545888	Nguyễn Thị	Phương	Nữ	27/08/1999	17DTT1B	7
5878	1711545821	Cù Ngọc Ánh	Phương	Nữ	16/09/1999	17DTT1B	8
5879	1711547649	Lê Trung	Phương	Nam	16/04/1998	17DTT1B	8
5880	1711549207	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	19/05/1998	17DTT1B	6
5881	1711548132	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	Nữ	30/04/1999	17DTT1B	7
5882	1711545097	Lại Thị Thu	Thảo	Nữ	13/03/1999	17DTT1B	7
5883	1711541899	Lê Kiều	Tiên	Nữ	29/05/1999	17DTT1B	7
5884	1711548071	Quách Quế	Trân	Nam	29/04/1999	17DTT1B	7
5885	1711545568	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Nữ	08/11/1999	17DTT1B	8
5886	1711547338	Võ Thanh Thanh	Trúc	Nữ	18/03/1999	17DTT1B	8
5887	1711548876	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	Nữ	24/11/1999	17DTT1B	7
5888	1711546621	Lê Thị Ánh	Tuyết	Nữ	06/07/1999	17DTT1B	7
5889	1711544926	Phạm Thị Thu	Vân	Nữ	09/11/1989	17DTT1B	8
5890	1711542323	Trương Thiện	Ý	Nữ	17/10/1999	17DTT1B	7
5891	1711545098	Nguyễn Như	Ý	Nữ	15/11/1999	17DTT1B	8
5892	1711543526	Trương Hồng	Cẩm	Nữ	27/05/1999	17DVN1A	7
5893	1711545808	Đặng Bùi Minh	Chiến	Nam	07/09/1999	17DVN1A	7
5894	1711545485	Lý Phúc	Cường	Nam	26/10/1999	17DVN1A	8
5895	1711545825	Phạm Viết	Đạt	Nam	14/05/1999	17DVN1A	6
5896	1711543565	Nguyễn Trần Tuấn	Đạt	Nam	18/01/1999	17DVN1A	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
5897	1711545956	Nguyễn Kiều Ngọc	Diễm	Nữ	12/10/1999	17DVN1A	7
5898	1711542285	Nguyễn Huyền	Địu	Nữ	13/06/1999	17DVN1A	7
5899	1711547750	Nguyễn Văn	Doán	Nam	16/03/1996	17DVN1A	7
5900	1711547905	Hoàng Thị	Dung	Nữ	06/02/1999	17DVN1A	7
5901	1711546442	Lê Thị Thùy	Dương	Nữ	28/01/1998	17DVN1A	7
5902	1711549034	Lê Anh	Duy	Nam	28/07/1999	17DVN1A	7
5903	1711542392	Ngô Thị Mỹ	Duyên	Nữ	11/11/1998	17DVN1A	6
5904	1711548264	Nguyễn Thị Hồng	Hà	Nữ	01/08/1998	17DVN1A	8
5905	1711545904	Phạm Huyền	Hân	Nữ	12/06/1999	17DVN1A	8
5906	1711547904	Huỳnh Quốc	Hậu	Nam	01/04/1999	17DVN1A	7
5907	1711544008	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	Nữ	03/04/1998	17DVN1A	7
5908	1711542410	Nguyễn Thị Bích	Hoa	Nữ	10/06/1999	17DVN1A	7
5909	1711545121	Nguyễn Khánh	Hung	Nam	16/07/1999	17DVN1A	7
5910	1711548228	Triệu Quốc	Huy	Nam	22/08/1999	17DVN1A	6
5911	1711545526	Bùi Vũ Thanh	Huy	Nam	18/02/1999	17DVN1A	7
5912	1711546065	Phan Đăng Tuyên	Huyền	Nữ	03/10/1999	17DVN1A	7
5913	1711544993	Trần Thúy	Huỳnh	Nữ	19/12/1999	17DVN1A	5
5914	1711545683	Trần Ngọc	Kha	Nam	25/04/1999	17DVN1A	8
5915	1711542435	Nguyễn Duy	Khánh	Nam	30/06/1999	17DVN1A	8
5916	1711545044	Huỳnh Trung	Kiên	Nam	21/12/1999	17DVN1A	6
5917	1711545368	Nguyễn Thị Hồng	Loan	Nữ	25/09/1999	17DVN1A	8
5918	1711545119	Trần Thanh	Loan	Nữ	29/01/1999	17DVN1A	8
5919	1711546168	Lê Mỹ	Lộc	Nữ	17/01/1999	17DVN1A	6
5920	1711545377	Nguyễn Tấn	Lộc	Nam	13/06/1999	17DVN1A	7
5921	1711547882	Hồ Ngọc Thảo	My	Nữ	13/04/1999	17DVN1A	7
5922	1711545965	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Ngân	Nữ	04/11/1999	17DVN1A	8
5923	1711547724	Lê Thị Bích	Ngọc	Nữ	07/07/1999	17DVN1A	7
5924	1711546371	Mai Mỹ	Ngọc	Nữ	07/06/1999	17DVN1A	8
5925	1711543867	Nguyễn Thành	Nhân	Nam	21/12/1999	17DVN1A	8
5926	1711545903	Phạm Thị Lan	Nhi	Nữ	14/10/1999	17DVN1A	7
5927	1711545142	Lê Thị Tuyết	Nhi	Nữ	19/09/1999	17DVN1A	8
5928	1711543298	Nguyễn Hoàng	Phúc	Nam	19/11/1998	17DVN1A	6
5929	1711545732	Đoàn Thị Trúc	Phương	Nữ	27/12/1999	17DVN1A	7
5930	1711546552	Võ Xuân	Quang	Nam	06/11/1998	17DVN1A	6
5931	1711547521	Vũ Minh	Quang	Nam	24/11/1998	17DVN1A	7
5932	1711542251	Trần Thị Thảo	Quyên	Nữ	18/01/1999	17DVN1A	7
5933	1711544009	Lê Thị Kim	Quyên	Nữ	22/09/1998	17DVN1A	7
5934	1711546469	Huỳnh Thúy	Quỳnh	Nữ	01/01/1999	17DVN1A	7
5935	1711543062	Lê Thị Minh	Tâm	Nữ	17/08/1999	17DVN1A	8
5936	1711543748	Hồ Nhân	Tâm	Nam	05/02/1999	17DVN1A	8
5937	1711545580	Nguyễn Ngọc	Tấn	Nam	03/02/1999	17DVN1A	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
5938	1711547336	Lương Cẩm	Thái	Nam	21/03/1999	17DVN1A	5
5939	1711542307	Nguyễn Toàn	Thắng	Nam	22/12/1999	17DVN1A	7
5940	1711546993	Huỳnh Ngọc	Thanh	Nam	04/07/1999	17DVN1A	6
5941	1711546493	Nguyễn Ngọc	Thanh	Nữ	20/09/1999	17DVN1A	7
5942	1711547743	Nguyễn Hà	Thanh	Nữ	23/11/1999	17DVN1A	8
5943	1711547067	Đào Ngọc Phương	Thảo	Nữ	17/07/1999	17DVN1A	7
5944	1711543885	Phạm Thị	Thư	Nữ	10/12/1999	17DVN1A	5
5945	1711546519	Mai Thị Huỳnh	Thư	Nữ	18/08/1999	17DVN1A	7
5946	1711545576	Nguyễn Thị Hoài	Thương	Nữ	08/11/1999	17DVN1A	8
5947	1711543072	Bùi Khánh Đăng	Thy	Nữ	08/11/1999	17DVN1A	7
5948	1711547512	Lê Quốc	Toàn	Nam	09/07/1999	17DVN1A	7
5949	1711546152	Bùi Thị Bích	Trâm	Nữ	02/10/1999	17DVN1A	7
5950	1711547874	Hồ Vũ Mai	Trâm	Nữ	13/03/1999	17DVN1A	8
5951	1711544955	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	Nữ	25/09/1999	17DVN1A	7
5952	1711549112	Phạm Thị Ngọc	Trâm	Nữ	25/11/1997	17DVN1A	8
5953	1711542470	Kiều Công	Trí	Nam	24/07/1999	17DVN1A	8
5954	1711543381	Thạch Thị Mai	Trình	Nữ	09/08/1999	17DVN1A	7
5955	1711542464	Nguyễn Ngọc	Trình	Nữ	20/11/1998	17DVN1A	7
5956	1711548275	Trần Trí Tuấn	Tú	Nam	30/01/1999	17DVN1A	7
5957	1711546884	Nguyễn Thanh	Tuấn	Nam	12/11/1999	17DVN1A	8
5958	1711546066	Mai Thị Mỹ	Xuyên	Nữ	25/05/1999	17DVN1A	8
5959	1711545392	Nguyễn Thị Minh	Châu	Nữ	17/07/1999	17DVN1B	7
5960	1711549446	Nguyễn Văn	Đức	Nam	02/02/1998	17DVN1B	6
5961	1711549159	Trương Nữ Hoàng Đế	Dương	Nữ	12/06/1999	17DVN1B	7
5962	1711544243	Phan Kim	Hiền	Nữ	15/04/1999	17DVN1B	6
5963	1711548970	Lê Nguyễn Trung	Hiếu	Nam	30/03/1999	17DVN1B	8
5964	1711548062	Nguyễn Vĩnh	Kha	Nam	23/09/1999	17DVN1B	8
5965	1711545831	Trương Ngọc Thảo	Mi	Nữ	16/09/1999	17DVN1B	7
5966	1711548834	Phan Hoài	Nam	Nam	28/08/1999	17DVN1B	6
5967	1711548557	Huỳnh Thanh	Nghĩa	Nam	25/05/1999	17DVN1B	8
5968	1711546189	Võ Quỳnh	Như	Nữ	25/06/1999	17DVN1B	6
5969	1711547997	Huỳnh Ái	Như	Nữ	22/09/1999	17DVN1B	7
5970	1711548733	Trần Thiên	Phú	Nam	26/05/1999	17DVN1B	5
5971	1711548633	Đỗ Văn	Phước	Nam	05/02/1998	17DVN1B	9
5972	1711547620	Lê Thu	Trọng	Nữ	09/04/1999	17DVN1B	8
5973	1711549392	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	Nữ	04/12/1999	17DVN1B	7
5974	1711547038	Nguyễn Tấn	Tuấn	Nam	02/01/1999	17DVN1B	6
5975	1711543073	Nguyễn Thị Cẩm	Xuân	Nữ	12/04/1999	17DVN1B	8
5976	1711542779	Phạm Trường	An	Nam	13/08/1999	17DXD1A	8
5977	1711546131	Huỳnh Hồng	Ân	Nam	24/12/1999	17DXD1A	7
5978	1711544643	Đồng Quốc	Anh	Nam	11/11/1999	17DXD1A	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
5979	1711544940	Nguyễn Phạm Duy	Anh	Nam	22/05/1998	17DXD1A	7
5980	1711545196	Nguyễn Hải	Đăng	Nam	19/04/1999	17DXD1A	7
5981	1711543210	Võ Công	Dự	Nam	10/01/2017	17DXD1A	8
5982	1711542842	Nguyễn Thái	Duy	Nam	17/04/1999	17DXD1A	7
5983	1711542356	Nguyễn Đình	Duy	Nam	14/06/1999	17DXD1A	8
5984	1711545569	Lê Thị Mỹ	Duyên	Nữ	13/05/1999	17DXD1A	8
5985	1711543871	Trần Ngọc	Hải	Nam	19/07/1999	17DXD1A	6
5986	1711544753	Lê Nguyễn Gia	Hào	Nam	04/09/1997	17DXD1A	8
5987	1711542737	Trần Đức	Hào	Nam	23/10/1999	17DXD1A	8
5988	1711542170	Nguyễn Hữu	Hiệp	Nam	14/02/1999	17DXD1A	6
5989	1711541968	Nguyễn Trung	Hiếu	Nam	06/02/1999	17DXD1A	7
5990	1711544881	Võ Minh	Hiếu	Nam	09/10/1999	17DXD1A	8
5991	1711542469	Đoàn Trung	Hiếu	Nam	20/12/1998	17DXD1A	8
5992	1711544092	Lê Minh	Khang	Nam	20/02/1999	17DXD1A	8
5993	1711543348	Lê Minh	Kiểm	Nam	21/09/1999	17DXD1A	6
5994	1711542922	Âu Tài	Lộc	Nam	12/11/1999	17DXD1A	7
5995	1711544637	Lê Văn	Mạnh	Nam	15/07/1997	17DXD1A	7
5996	1711542568	Võ Phước	Minh	Nam	01/06/1998	17DXD1A	8
5997	1711542793	Văn Đình	Minh	Nam	27/08/1998	17DXD1A	8
5998	1711542560	Trần Nhật	Nam	Nam	19/02/1999	17DXD1A	5
5999	1711543095	Nguyễn Hữu	Nghĩa	Nam	29/09/1999	17DXD1A	6
6000	1711544173	Đỗ Trọng	Nghĩa	Nam	15/12/1999	17DXD1A	7
6001	1711543277	Nguyễn Thái	Nguyên	Nam	15/08/1998	17DXD1A	8
6002	1711544058	Phạm Tuấn	Nhân	Nam	04/08/1999	17DXD1A	5
6003	1711545862	Đào Đức	Nhân	Nam	07/03/1999	17DXD1A	6
6004	1711545837	Nguyễn Văn	Nhật	Nam	28/01/1999	17DXD1A	8
6005	1711543353	Nguyễn Trần	Phát	Nam	12/03/1999	17DXD1A	5
6006	1711545382	Nguyễn Tấn	Phát	Nam	03/08/1999	17DXD1A	7
6007	1711544718	Phạm Trần Tấn	Phát	Nam	01/01/1999	17DXD1A	7
6008	1711542171	Nguyễn Mạnh	Phúc	Nam	25/11/1999	17DXD1A	6
6009	1711544737	Bùi Minh	Phục	Nam	24/05/1999	17DXD1A	6
6010	1711543308	Lý Văn	Tâm	Nam	07/06/1999	17DXD1A	6
6011	1711542517	Kim Nhật	Thành	Nam	06/11/1998	17DXD1A	7
6012	1711543018	Châu Huỳnh Minh	Thuận	Nam	26/10/1997	17DXD1A	7
6013	1711544968	Nguyễn Võ Trí	Thức	Nam	14/11/1999	17DXD1A	6
6014	1711542918	Nguyễn Hoài	Thương	Nam	22/10/1993	17DXD1A	8
6015	1711542733	Vũ Xuân	Tiến	Nam	05/08/1999	17DXD1A	6
6016	1711542262	Thái Bình Minh	Tiến	Nam	14/11/1999	17DXD1A	6
6017	1711542055	Nguyễn Quốc	Tiến	Nam	13/09/1999	17DXD1A	8
6018	1711542098	Diệp Quang	Trí	Nam	05/08/1999	17DXD1A	8
6019	1711545871	Nguyễn Thị Ngọc	Trinh	Nữ	14/08/1999	17DXD1A	8

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
6020	1711543354	Nguyễn Hoàng	Việt	Nam	01/05/1999	17DXD1A	6
6021	1711548929	Dương Trường	An	Nam	02/08/1999	17DXD1B	8
6022	1711549209	Lê Quốc	Anh	Nam	10/12/1999	17DXD1B	6
6023	1711548978	Phạm Âu Phúc	Anh	Nam	05/04/1998	17DXD1B	6
6024	1711546668	Lê Tuấn	Anh	Nam	09/08/1998	17DXD1B	7
6025	1711547583	Trịnh Hải	Đặng	Nam	19/12/1998	17DXD1B	6
6026	1711546373	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	28/11/1999	17DXD1B	8
6027	1711547841	Phan Nguyễn Quốc	Duy	Nam	29/10/1999	17DXD1B	7
6028	1711549035	Nguyễn Tùng	Duy	Nam	10/02/1997	17DXD1B	8
6029	1711546872	Dương Hồ	Hải	Nam	02/05/1999	17DXD1B	6
6030	1711548595	Nguyễn Thanh	Hậu	Nam	08/12/1999	17DXD1B	7
6031	1711545967	Lâm Thái	Hòa	Nam	25/10/1999	17DXD1B	8
6032	1711548882	Phạm Thị Mỹ	Hồng	Nữ	10/06/1999	17DXD1B	6
6033	1711546571	Nguyễn Quốc	Hưng	Nam	13/09/1999	17DXD1B	8
6034	1711547096	Nguyễn Văn	Khang	Nam	21/07/1999	17DXD1B	7
6035	1711546663	Lê Dương Khánh	Linh	Nữ	24/06/1999	17DXD1B	7
6036	1711548098	Lê Võ Quốc	Minh	Nam	04/04/1999	17DXD1B	6
6037	1711548135	Lê Anh	Nam	Nam	05/09/1999	17DXD1B	6
6038	1711548020	Trần Duy	Nam	Nam	21/10/1999	17DXD1B	8
6039	1711547223	Nguyễn Hồng	Nam	Nam	27/02/1999	17DXD1B	8
6040	1711546267	Phạm Khắc	Phi	Nam	22/02/1999	17DXD1B	8
6041	1711547344	Hà Minh	Quân	Nam	23/04/1999	17DXD1B	6
6042	1711549164	Vũ Duy	Quang	Nam	31/05/1999	17DXD1B	7
6043	1711548950	Lý Nhạc	Quy	Nam	17/06/1996	17DXD1B	7
6044	1711548812	Lê Nguyễn Đình	Quý	Nam	25/01/1999	17DXD1B	6
6045	1711547584	Nguyễn Văn	Thân	Nam	18/06/1995	17DXD1B	7
6046	1711549210	Nguyễn Tuấn	Thanh	Nam	23/06/1994	17DXD1B	5
6047	1711547412	Huỳnh Công	Thanh	Nam	11/01/1998	17DXD1B	7
6048	1711546886	Đào Tấn Như	Thuần	Nam	28/08/1999	17DXD1B	6
6049	1711547511	Lê Văn	Thuyết	Nam	06/03/1999	17DXD1B	7
6050	1711547298	Lê Hữu	Tính	Nam	17/07/1999	17DXD1B	6
6051	1711547895	Dương Đoàn Đức	Trâm	Nữ	14/11/1999	17DXD1B	6
6052	1711547101	Nguyễn Hữu	Tuấn	Nam	26/04/1996	17DXD1B	6
6053	1711549074	Nguyễn Quốc	Tuấn	Nam	04/12/1999	17DXD1B	6
6054	1711546925	Nguyễn Thuần	Ý	Nam	15/11/1999	17DXD1B	8
6055	1711545064	Nguyễn Phước	Ân	Nam	28/08/1999	17DYD1A	8
6056	1711545372	Lại Hữu Thiên	Ân	Nam	27/11/1999	17DYD1A	8
6057	1711547033	Phạm Ngọc Đức	Anh	Nam	28/08/1999	17DYD1A	7
6058	1711545554	Trần Đặng Mai	Anh	Nữ	08/03/1999	17DYD1A	8
6059	1711545244	Nguyễn Ngọc Gia	Bảo	Nữ	24/07/1999	17DYD1A	6
6060	1711545756	Lữ Kiều Minh	Châu	Nữ	20/01/1997	17DYD1A	7

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
6061	1711546662	Vũ Thị Ánh	Diệp	Nữ	19/08/1999	17DYD1A	8
6062	1711546187	Võ Thị Đông	Đông	Nữ	28/01/1995	17DYD1A	9
6063	1711546420	Lê Nguyễn Hải	Dương	Nam	20/08/1999	17DYD1A	8
6064	1711547433	Lê Cao	Duy	Nam	10/02/1999	17DYD1A	7
6065	1711546513	Nguyễn Đức	Hải	Nam	22/04/1999	17DYD1A	7
6066	1711547850	Mai Gia	Hân	Nữ	27/09/1999	17DYD1A	6
6067	1711545128	Nguyễn Công Quang	Hân	Nam	20/03/1999	17DYD1A	8
6068	1711545679	Đổng Hoàng Mỹ	Hằng	Nữ	28/02/1998	17DYD1A	8
6069	1711546653	Phạm Nguyễn	Hậu	Nam	14/12/1999	17DYD1A	6
6070	1711545975	Tổng Lê	Hoàng	Nam	25/09/1999	17DYD1A	6
6071	1711545704	Nguyễn Tân	Khoa	Nam	13/12/1999	17DYD1A	7
6072	1711545575	Bùi Nguyễn Duy	Khoa	Nam	12/04/1999	17DYD1A	8
6073	1711547376	Dương Hoàng Thục	Linh	Nữ	05/04/1998	17DYD1A	7
6074	1711545499	Võ Nguyễn Khang	Linh	Nữ	11/11/1999	17DYD1A	7
6075	1711545202	Nguyễn Thị Khánh	Linh	Nữ	08/10/1999	17DYD1A	9
6076	1711545744	Huỳnh Công	Lộc	Nam	04/07/1991	17DYD1A	9
6077	1711546107	Huỳnh	Mai	Nữ	01/03/1999	17DYD1A	6
6078	1711546620	Lê Mỹ Tường	Minh	Nữ	18/01/1999	17DYD1A	8
6079	1711546917	Phan Thị Ngọc	Ngà	Nữ	06/09/1999	17DYD1A	7
6080	1711544967	Nguyễn Thị Thảo	Ngân	Nữ	01/01/1999	17DYD1A	7
6081	1711547270	Nguyễn Ngọc	Ngân	Nữ	13/05/1999	17DYD1A	8
6082	1711547264	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	Nữ	30/08/1992	17DYD1A	8
6083	1711546150	Nguyễn Trọng	Nghĩa	Nam	01/01/1999	17DYD1A	8
6084	1711547272	Nguyễn Trung	Nguyên	Nam	23/08/1999	17DYD1A	7
6085	1711545544	Lê Trọng	Nhân	Nam	26/06/1999	17DYD1A	7
6086	1711545809	Đàng Nguyễn An	Nhiên	Nữ	18/05/1999	17DYD1A	9
6087	1711545054	Lê Gia	Như	Nữ	13/09/1999	17DYD1A	5
6088	1711542165	Phạm Lê Quỳnh	Như	Nữ	23/01/1999	17DYD1A	8
6089	1711545662	Vũ Thị Hồng	Nhung	Nữ	21/07/1998	17DYD1A	7
6090	1711545889	Nguyễn Duy	Phương	Nam	09/06/1999	17DYD1A	8
6091	1711547169	Thân Thị Thảo	Quyen	Nữ	12/02/1999	17DYD1A	6
6092	1711545912	Phạm Thị Tố	Quyen	Nữ	04/04/1999	17DYD1A	8
6093	1711545012	Vũ Hoàng	Quyền	Nam	12/07/1999	17DYD1A	8
6094	1711546273	Võ Trí	Tài	Nam	17/06/1999	17DYD1A	8
6095	1711546889	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	03/09/1999	17DYD1A	7
6096	1711545354	Đỗ Đức	Thiện	Nam	21/03/1999	17DYD1A	8
6097	1711546966	Huỳnh Văn	Thịnh	Nam	11/06/1999	17DYD1A	8
6098	1711546277	Lê Huỳnh Anh	Thư	Nữ	24/07/1999	17DYD1A	8
6099	1711547249	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	Nữ	16/11/1999	17DYD1A	9
6100	1711545270	Nguyễn Hòa	Thuận	Nam	26/10/1999	17DYD1A	7
6101	1711549509	Luanglath	Ton	Nam	01/03/1997	17DYD1A	5

Stt	Mã HS-SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Mã lớp	Điểm bài thi
6102	1711546173	Nguyễn Huyền	Trần	Nữ	26/09/1997	17DYD1A	8
6103	1711546136	Trần Thanh	Trí	Nam	30/09/1996	17DYD1A	6
6104	1711545536	Nguyễn Trần Hàng	Tú	Nam	06/09/1999	17DYD1A	8
6105	1711547129	Đoàn Nguyễn Phúc	Tuấn	Nam	22/12/1999	17DYD1A	7
6106	1711547251	Tôn Thất	Tùng	Nam	09/02/1999	17DYD1A	7
6107	1711545916	Huỳnh Võ Tường	Vân	Nữ	25/02/1999	17DYD1A	7
6108	1711545743	Nguyễn Đức	Văn	Nam	11/04/1998	17DYD1A	8
6109	1711545305	Trần Ngọc Tường	Vy	Nữ	14/01/1999	17DYD1A	8
6110	1711545151	Nguyễn Thị Thanh	Yến	Nữ	23/09/1999	17DYD1A	8
6111	1711548965	Nguyễn Thị Thanh	Cúc	Nữ	15/06/1994	17DYD1B	7
6112	1711549007	Nguyễn Quang Thành	Đạt	Nam	06/01/1998	17DYD1B	8
6113	1711549212	Dương Văn	Hùng	Nam	12/08/1999	17DYD1B	6
6114	1711549038	Nguyễn Thị	Huyền	Nữ	05/10/1999	17DYD1B	7
6115	1711548902	Dương Trọng	Khiêm	Nam	12/02/1997	17DYD1B	8
6116	1711548552	Võ Thị Mỹ	Lệ	Nữ	19/08/1999	17DYD1B	6
6117	1711548909	Võ Trường	Nam	Nam	28/10/1992	17DYD1B	5
6118	1711548935	Nguyễn Thành	Nam	Nam	11/06/1997	17DYD1B	6
6119	1711548937	Trương Hồng	Ngọc	Nữ	26/03/1996	17DYD1B	9
6120	1711548833	Hồ Thảo	Nguyên	Nữ	02/10/1999	17DYD1B	7
6121	1711548895	Nguyễn Ngọc Thảo	Nhi	Nữ	13/02/1999	17DYD1B	7
6122	1711548724	Nguyễn Hoàng	Phúc	Nam	27/11/1999	17DYD1B	6
6123	1711548852	Nguyễn Diệp	Quyên	Nữ	04/07/1999	17DYD1B	8
6124	1711548663	Nguyễn Thị	Quỳnh	Nữ	14/05/1999	17DYD1B	8
6125	1711548933	Huỳnh Trần Văn	Thanh	Nữ	26/08/1999	17DYD1B	9
6126	1711548939	Nguyễn Thị Anh	Thư	Nữ	16/10/1999	17DYD1B	6
6127	1711548912	Nguyễn Cao	Trí	Nam	24/12/1998	17DYD1B	7
6128	1711548824	Hoàng Nguyễn Thanh	Tùng	Nam	23/08/1999	17DYD1B	6
6129	1711548726	Phạm Nguyễn La	Vi	Nữ	11/12/1999	17DYD1B	7
6130	1711548924	Bùi Quốc Anh	Việt	Nam	17/03/1997	17DYD1B	6
6131	1711548921	Nguyễn Minh	Vy	Nữ	02/06/1999	17DYD1B	7

***Lưu ý:** Mọi thắc mắc về kết quả bài thi "Tuần sinh hoạt công dân - HSSV, năm học 2017 - 2018", HSSV liên hệ trực tiếp tại Phòng Công tác Sinh viên chậm nhất trước 17h00 ngày 26/01/2018. Sau thời gian trên, Phòng Công tác Sinh viên sẽ không giải quyết các trường hợp khiếu nại về kết quả thi "Tuần sinh hoạt công dân - HSSV, năm học 2017 - 2018".

BAN GIÁM HIỆU

PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

TP.HCM, ngày 25 tháng 01 năm 2018

NGƯỜI LẬP BIỂU

ĐỖ ĐĂNG KHOA